



Michel Bussi

MÃ 612:  
AI ĐÃ  
GIẾT  
HOÀNG  
TỬ BÉ?

Nguyễn Thị Tươi dịch

SÁCH MỚI.NET - EBOOK

*Chẳng có gì khác ngoài một ánh chớp vàng ở sát mắt cá chân cậu.*

*Cậu đứng sững trong một thoáng. Cậu chẳng hề kêu lấy một tiếng.*

*Cậu ngã xuống nhẹ nhàng như cây đổ.*

*Việc ấy thậm chí chẳng gây nên tiếng động nào, vì ở trên cát.*

Hoàng tử bé



# THƯ VIỆN EBOOK **SÁCH MỚI.NET**



HÀNG NGHÌN ĐẦU SÁCH HAY ĐANG CHỜ BẠN  
[WWW.SACHMOI.NET](http://WWW.SACHMOI.NET)



## Lời nói đầu

Sáng 31 tháng Bảy năm 1944, Antoine de Saint-Exupéry cất cánh từ Borgo thuộc đảo Corse, để thực hiện một nhiệm vụ trinh sát quân sự. Không bao giờ có ai nhìn thấy ông nữa.

Vụ mất tích của ông sẽ là một bí ẩn trong gần sáu mươi năm, cho đến khi, sau một loạt các yếu tố đáng ngạc nhiên, người ta vớt được trên biển Địa Trung Hải vài mảnh vỡ của chiếc máy bay Mỹ hai động cơ mà ông đã lái.

Phải chăng như thế là chấm dứt bí ẩn Saint-Exupéry?

Thi thể nhà văn chưa bao giờ được tìm thấy. Những lời kể hiếm hoi của các nhân chứng mâu thuẫn với nhau.

Ngày nay, chúng ta còn lại gì để làm sáng tỏ vụ mất tích của ông? Saint-Exupéry có để lại những dấu vết sau lưng ông chăng? Liệu có chiếc chìa khóa nào trong những tác phẩm cuối cùng của ông không?

Hơn một năm trước khi ông qua đời, trước khi tiếp tục lên đường chiến đấu ở châu Âu, nhà văn đã viết ra một cuốn sách ngắn, thời gian đầu nó được xem như một tác phẩm ngây thơ dành cho trẻ em.

*Hoàng tử bé.*

Thế lỡ như câu chuyện cổ tích này lại là di chúc của ông thì

sao?

Thế lỡ như Saint-Exupéry tiết lộ những bí mật về sự biến mất của ông trong cuốn sách đó?

Cái chết đột ngột của Hoàng tử bé trong câu chuyện này và cái chết đột ngột của Saint-Exupéry vài tháng sau đó có những điểm tương đồng đáng ngạc nhiên. Liên quan đến Saint-Exupéry, người ta chỉ tìm thấy bộ khung han gỉ của một chiếc máy bay, trong khi Hoàng tử bé tuyên bố rằng người ta sẽ chỉ tìm thấy *một cái vỏ cũ bị bỏ đi* của cậu.

*Những cái vỏ cũ thì chẳng việc gì phải buồn, Saint-Exupéry cảnh báo chúng ta. Tôi sẽ có vẻ như đã chết, thế nhưng lại không phải như vậy!*

Thành công vang dội của cuốn *Hoàng tử bé* cũng như cuộc đời phiêu lãng của Saint-Exupéry đã trở thành chủ đề cho rất nhiều tác phẩm. Tuy nhiên, cho đến hiện nay, chưa một tác phẩm nào tìm cách so sánh số phận của Saint-Exupéry và số phận của Hoàng tử bé.

Bởi vì tội ác đã được khéo léo ngụy trang đằng sau một câu chuyện cổ tích mang tính triết lý chẳng?

Bởi vì không ai thực sự đặt ra câu hỏi đó chẳng?

*Ai đã giết Hoàng tử bé?*

Đây chính là ý tưởng dẫn dắt cuốn tiểu thuyết này: xem xét sự tương đồng kỳ lạ giữa vụ mất tích của Saint-Exupéry và sự biến mất của nhân vật chính trong cuốn sách của ông. Tiến hành điều tra lần nữa.

Không thiếu các thủ phạm khả dĩ và động cơ gây án. Tôi đã tập hợp tất cả các chi tiết trong hồ sơ.

Tất cả những sự việc được trình bày trong cuốn sách này đều có thực. Tất cả các giai thoại về cuộc đời và vụ mất tích của Saint-Exupéry đều tồn tại. Tất cả các trích dẫn nêu trong cuốn sách đều được chép lại y nguyên. Tất cả các thông tin tham khảo từ bản thảo gốc của ông, những lưỡng lự, lựa chọn, gạch bỏ, những bức tranh được ông giữ lại hoặc loại trừ

trước khi câu chuyện cổ tích *Hoàng tử bé* được xuất bản, hoặc tấm bản đồ của Piri Reis, đều hoàn toàn chính xác.

Sau khi tập hợp tất cả những yếu tố đã được xác thực này, tôi chọn cách sắp xếp chúng theo một thể thức mà tôi tin là chưa có ai tưởng tượng ra.

Những mảnh bí ẩn này sẽ nằm trong tay bạn. Bạn cũng có thể đóng vai thám tử và đưa ra cách giải quyết của riêng bạn.

Có thể bạn chưa bao giờ đọc *Hoàng tử bé*, hoặc đã đọc cách đây quá lâu nên không thể nhớ chính xác nội dung cuốn sách. Trong trường hợp đó, hãy để hai điều tra viên của tôi dẫn dắt bạn.

Có thể bạn nằm trong số những người đã đọc đi đọc lại cuốn sách và thuộc lòng đến từng câu chữ. Nếu vậy, bạn có thể thích thú với việc tìm kiếm những lần nháy mắt của tác giả rải rác khắp các dòng trong cuốn sách này.

Các tiểu hành tinh đã trở thành những hòn đảo, hải cánh của bầy chim hoang dã đã được thay thế bằng một chiếc máy bay, nhưng những bằng chứng thì vẫn là như thế, phi lý và thu hút.

Chúc các bạn một chuyến bay thú vị, hãy đọc và tái khám phá câu chuyện cổ tích không thể xếp loại này. Tôi hy vọng rằng cuộc điều tra lại này cũng sẽ thú vị như vậy. Bí ẩn, đầy ngạc nhiên và đầy thi vị.

## Hòn đảo của ông nhà buôn

*Khi cậu phát hiện ra một hòn đảo không thuộc về ai cả thì nó là của cậu.*

Ông nhà buôn, tiểu hành tinh 328

*Chúng tôi nhìn thấy ba ngôi sao trong một cái lỗ, chúng tôi bay lên phía chúng.*

*Sau đó, chúng tôi không thể xuống được nữa, chúng tôi ở lại đó để ngắm các vì sao.*

Bay đêm

## I

- Có một cái lá thò ra.

Véronique đứng trước cửa, bên dưới mái hiên và mỉm cười với tôi. Hôm nay là ngày đẹp trời đầu tiên sau suốt nhiều tuần. Bầu trời xanh thẳm, không một gợn mây. Chúng tôi nghe thấy khúc hát của máy xén cỏ vang tận vào các góc ngách của ngôi nhà.

Tôi giật cái lá nổi loạn ấy rồi ngắm nghía hàng rào cây râm mượt mà thẳng tắp. Hoàn hảo. Véronique gửi cho tôi một nụ hôn rồi xem xét phần còn lại của khu vườn. Ánh mắt nàng đậu trên đám rế của cây anh đào bên hàng xóm đang như đe dọa sẽ luồn lách bên dưới lớp đá lát ở lối đi, trên cái lò nướng ngoài trời bằng gạch mà tôi chưa lau chùi từ tối qua, trên cánh cổng đang để mở.

Tôi băng qua khoảng cách ba mét ngăn giữa ngôi nhà và ranh giới khu vườn nhỏ của chúng tôi. Tôi đẩy cánh cổng.

- Cảm ơn anh, Véronique thì thầm. Hành tinh nhỏ bé của chúng ta... Hành tinh nhỏ bé của chúng ta gần như hoàn hảo rồi.

Mặt trời dường như chỉ tỏa sáng cho một trăm mét vuông của chúng tôi. Và cũng để Véronique trở nên xinh đẹp nữa. Nàng đột nhiên biến mất.

- Điện thoại của anh này, Neven.

Nàng đưa điện thoại cho tôi. Tôi bước vào trong vườn.

- Neven Le Faou phải không?

- Vâng, ai đấy?

- Oko Dòlo. Anh có đúng là kỹ sư cơ khí ở Câu lạc bộ hàng không Mặt trời XIII không? Ông chủ câu lạc bộ đã cho tôi số điện thoại của anh.

- Vâng, có chuyện gì vậy?

- Tôi cần anh. Rất gần Marseille. Vũng bờ đá Sormiou.

- Ngay bây giờ sao?

- Anh sẽ chỉ mất một lát thôi. Nhưng tôi thực sự cần một chuyên gia về máy bay cũ.

Tôi vừa nói chuyện vừa quay người. Gió vừa nổi lên khá mạnh. Tôi nhận thấy Véronique rùng mình, liền đóng cánh cửa kính hàng hiên trước mặt nàng, để nàng khỏi bị lạnh và cũng để nàng không nghe thấy câu trả lời của tôi.

- Tôi đến ngay đây.

## II

Du thuyền của Oko Dòlo đi xa dần bãi biển Sormiou. Tôi ngắm nhìn vũng bờ đá nhỏ dần cùng lũ mòng biển rời nơi ẩn nấp để bay lượn bên trên du thuyền. Con thuyền màu trắng tiến lên gần như lặng lẽ, như được bầy chim kéo đi nhờ những sợi dây vô hình. *Viên kim cương của quần đảo*, nó có tên như thế, cũng thanh thoát như một chiếc máy bay, chiếc máy bay không cánh lướt đi trên một bầu trời không sóng.

Oko Dòlo đã đặt mọi thứ lên một chiếc bàn nhỏ bằng gỗ gụ. Tôi xem xét thật chi tiết những mảnh kim loại han gỉ. Một cây bút. Những mảnh tôn cũ.

Oko cẩn trọng đưa những ngón tay to tướng cầm cây bút nhỏ màu đen lên.

- Một ngư dân vừa vớt được nó trong lưới. Một cây bút Parker 51. Bị chôn vùi giữa những tấm sắt này.

Tôi cúi người thấp thêm chút nữa. Tôi nhận ra những mảnh buồng lái, cánh liệng, cánh đuôi máy bay.

Không thể nghi ngờ gì nữa. Tôi lên tiếng.

- Phần sót lại của một chiếc Lockheed P-38 Lightning?

Oko Dòlo huýt sáo để bày tỏ sự ngưỡng mộ.

- Hoan hô! Danh tiếng của anh quả là không sai.

Tôi nhún vai. Không cần giả vờ khiêm tốn. Tôi không hiểu cái bộ khung bị nước mặn gặm nhấm ấy có lợi ích gì.

- Hàng vài trăm phi công chiến đấu đã mất mạng trên biển Địa Trung Hải. Cái khoang máy bay này có gì đặc biệt?

Oko mân mê phần nắp màu đen viền bạc của cây bút máy. Chiếc du thuyền đã dừng lại ở phía đông bắc đảo Riou. Đám

mòng biển đã bay xa.

- Ngày 31 tháng Bảy năm 1944, Antoine de Saint-Exupéry đã mất tích, đầu đó ngoài khơi bờ biển Provence, trên một chiếc P-38 Lightning.

Những ký ức mơ hồ từ hai mươi năm trước quay trở lại trong tâm trí tôi. Trang nhất của các tờ báo. Những tin nhanh trên đài phát thanh. Hồi ấy, đầu óc tôi còn trên mây trên gió, tôi quan tâm đến những chiếc máy bay đang bay, chứ không phải khi chúng đã thành những cái xác.

- Rốt cuộc người ta đã tìm thấy ông ấy, không phải sao?

Okò Dòlo thừa nhận.

- Quả đúng thế. Ngay tại đây. Ngoài khơi đảo Riou. Hơn năm mươi năm sau khi ông ấy mất tích. Nhưng... Nhưng người ta chưa bao giờ phát hiện ra bằng chứng chính thức. Cũng không tìm thấy xác ông ấy. Hay những đồ vật cá nhân.

Tôi lại ngắm nghía cây bút Parker và những mảnh vỡ máy bay rải rác một lần nữa.

- Và ông nghĩ mình đang nắm được một bằng chứng chính thức?

- Chính anh sẽ nói cho tôi biết điều đó...

- Ông... Ông là ai vậy?

- Một hoàng tử bé. Một hoàng tử bé giàu có và da đen. Một hoàng tử bé có được mọi thứ nhờ Saint-Exupéry.

### III

- Em biết không, để nhận dạng những mảnh vỡ máy bay ấy, vị tử phú Cameroon sẵn sàng trả cho anh 10.000 euro!

- Có tử phú ở Cameroon sao? Véronique ngạc nhiên.

Nàng đã yên vị ngoài hàng hiên, đằng trước chiếc máy vi tính. Tôi lại gần nàng.

Tôi ngắm nghía ngôi nhà của chúng tôi một lúc. Đúng như hình ảnh ngôi nhà mà Véronique mơ ước. Tôi đã thực hiện từng ước nguyện của nàng. Những viên gạch màu hồng, những cây mỏ hạc bên cửa sổ, lũ chim bồ câu trên mái.

- Anh sẽ phải làm việc với một thám tử tư thuộc công ty Fox Company do ông Oko Dòlo ấy thuê. Ngày mai anh sẽ trở lại đó... Thật khó tin, đúng không? Một vụ điều tra tầm cỡ này để tìm kiếm một nhà văn đã mất tích hơn bảy mươi năm nay!

Hơi nóng buổi sáng đã ngập tràn hàng hiên. Mái tóc vàng của Véronique giống như những sợi vàng mà vầng dương chưa kịp chải mượt. Trên trán nàng lấp lánh những giọt nhỏ xíu màu cầu vồng.

- Anh yêu, đến giờ ăn sáng rồi, anh có nghĩ đến em không?

Bối rối, tôi chuồn nhanh rồi quay trở lại với một cốc nước ấm. Véronique vẫn nhìn chăm chăm vào máy vi tính. Tập trung.

Tôi nghiêng người xuống bên nàng, quả quyết.

- Cứ để họ ngủ yên, cả Saint-Exupéry lẫn Hoàng tử bé. Anh nghĩ là anh sẽ để mặc Oko Dòlo tự xoay xở lấy.

- 10.000 euro, đối với họ chỉ là một giọt nước.

Véronique không ngược mắt lên, nàng tiếp tục đọc trên

màn hình rất nhiều bài báo mà tôi chỉ phân biệt được qua các tranh minh họa vẽ bằng màu nước: những hành tinh, những đụn cát, những ngôi sao...

- Hoàng tử bé đã khá thành công trong cuộc đời, ngày nay cậu sở hữu một tài khoản khá đầy trong ngân hàng.

Nàng khẽ nhấp một ngụm nước, rồi lại đưa mắt lướt từ cửa sổ này sang cửa sổ khác trên màn hình.

- Một trăm bảy mươi triệu bản bán ra trên toàn thế giới! Và còn tiêu thụ được vài trăm nghìn bản mỗi năm, chỉ riêng tại Pháp. Vượt thời gian! Bốn trăm ba mươi tư bản dịch. Sau Kinh Thánh, đây là cuốn sách bán chạy nhất và được dịch ra nhiều thứ tiếng nhất trên thế giới (nàng lại đưa cốc nước lên miệng và để lại trên lớp hơi nước đọng dấu vết của đôi môi). Chưa kể các sản phẩm ăn theo (nàng nhấp chuột và một bức tranh ghép với các hình ảnh có màu phấn hiện ra)... Đồ chơi nhồi bông, nước hoa, đồng hồ, kính mắt, bộ đồ tiệc trà, sổ sách, đèn, ga giường, trò chơi... Chóng mặt thật!

Véronique khẽ ho. Cốc nước tôi vừa rót cho nàng hẳn là hơi lạnh. Để làn gió nhẹ không khiến cổ họng nàng lạnh thêm, tôi kéo tấm bình phong trên hàng hiên. Rồi tôi hỏi:

- Saint-Exupéry qua đời năm 1944. Anh tưởng các nhà văn kinh điển sẽ được đưa vào phạm vi công cộng chứ?

Véronique nhấp chuột.

- Em sẽ cho anh biết... Đây rồi! Một tác phẩm sẽ được đưa vào phạm vi công cộng sau khi tác giả của nó qua đời được bảy mươi năm.

Tôi tính toán.

- Vậy là *Hoàng tử bé* đã thuộc phạm vi công cộng từ năm 2014!

Lại thêm vài cú nhấp chuột.

- Không đâu! Các nhà văn là anh hùng thời chiến, “hy sinh vì nước Pháp”, được gia hạn thêm nhiều năm! Và vì Saint-Exupéry nằm trong danh sách này, nên thời hạn này kéo dài đến năm 2032! Ít nhất là ở Pháp.

Tôi suy nghĩ. Tôi nhớ đến cây bút Parker. Đến những mảnh vỡ của chiếc máy bay P-38 Lightning. Đến những lời nói của Oko Dòlo: “Người ta chưa bao giờ phát hiện ra bằng chứng chính thức. Cũng không tìm thấy xác ông ấy. Hay những đồ vật cá nhân.”

- Điều đó có nghĩa là... là nếu người ta phát hiện ra rằng Saint-Exupéry không chết vì nước Pháp? Xoẹt, chấm dứt tác quyền của cuốn sách bán chạy nhất thế giới?

Véronique ghé mắt sát hơn nữa vào lớp bụi trên màn hình. Đôi hàng mi nàng chớp chớp như để phủi sạch nó.

- Có vẻ như các cháu và con cái họ là những người thừa kế duy nhất. Họ quản lý tất cả.

- Saint-Exupéry không kết hôn sao? Không có con? Không có di chúc?

- Không có con... Ngoại trừ Hoàng tử bé của ông! Không có di chúc, nhưng có kết hôn! Theo những gì em đọc được, khi ông qua đời, có hai phe căm ghét nhau đã đối đầu với nhau. Phe các cháu của Saint-Exupéry và phe vợ ông, Consuelo. Vì không có di chúc, nên hình như Consuelo đã tìm cách làm giả một bản có lợi cho bà, và đã bị các cháu của ông tố cáo... Mọi chuyện kết thúc bằng một thỏa thuận êm đẹp cho cả hai bên: 50% tác quyền cho mỗi phe, nhưng Consuelo đã bị loại bỏ khỏi tất cả những thứ khác. Chỉ có họ hàng ông mới nhận được bản quyền tinh thần của tác phẩm.

- Nghĩa là sao?

- Nghĩa là quyền quyết định những gì người ta được làm hoặc không được làm với *Hoàng tử bé*... Một phần tiếp theo... Một bộ phim... Những bản dịch... Những sản phẩm ăn theo...

Véronique lại ho. Tôi choàng tay quanh vai nàng để làm một chiếc khăn, rồi thì thầm:

- Thế mà anh cứ tưởng rằng Hoàng tử bé đã mất tích sau khi bị rấn cắn, và từ cậu ta, chỉ còn lại một ngôi sao.

Nàng gỡ tay tôi ra rồi nhìn tôi như thể tôi là thằng nhóc ngây thơ nhất trên đời.

- Em tin rằng những người lớn hiểu ra điều đó còn có tầm quan trọng hơn thế! Phản xạ đầu tiên của các thương gia là gửi ngôi sao của Hoàng tử bé, chính xác hơn là tiểu hành tinh của cậu, vào ngân hàng. Họ đã viết tên của nó lên một mảnh giấy nhỏ, B 612, rồi khóa mảnh giấy ấy trong một ngăn kéo. Thế là, Hoàng tử bé thuộc về họ, giống như những ngôi sao. Chuyện này không được nên thơ cho lắm, nhưng thực sự là nghiêm túc!

## IV

Oko Dòlo đưa tay xua con bọt da đang bay xung quanh ông. Ông ngồi xuống và ngắm nghía cái hộp đặt trước mặt. Một cái hộp hình chữ nhật, màu trắng, được trang trí bằng ba cái lỗ xoi thẳng hàng.

Du thuyền của ông khẽ lắc lư theo nhịp điệu của những con sóng xô đến vỡ tan trên vùng bờ hoang vắng của đảo Riou. Những vạt cỏ sống sót lổm đổm giữa các vách đá trắng, trông như những bãi chăn thả bị đội quân cỏ, dê và cừu gặm nhấm cho đến khi chỉ còn trơ nền đá.

Oko không hề nhìn quang cảnh.

Ông đọc lại lần nữa tên và địa chỉ của mình ghi trên hộp, xem xét con tem được đóng dấu bằng một hệ chữ cái xa lạ, có lẽ là chữ Ả Rập cổ. Không có chỉ dẫn nào của người gửi. Chỉ có một cái tên.

*Câu lạc bộ 612.*

Oko nhắc thử cái hộp. Nó nhẹ bồng. Không hề có âm thanh nào phát ra khi lắc hộp. Như thể nó trống rỗng. Giống hệt cái hòm mà Saint-Exupéry vẽ cho con cừu của Hoàng tử bé. Bức tranh ưa thích nhất của ông.

Oko lưỡng lự không biết có nên mở nó hay không.

Ông tự hỏi liệu những người khác – Marie-Swan, Moisés, Izar, Hoshi, nhà địa lý – có nhận được cái hộp như thế này không – hay ông là người đầu tiên.

Oko cưỡng lại mong muốn mở hộp. Ông khó nhọc đứng dậy, đưa tay đỡ hông, căn bệnh phong thấp khớp kiếp đã trở nên không thể chịu nổi, rồi cầm cái hộp và cất nó vào khoang

lượng thực.

Ông sẽ mở nó sau.

Sau khi tiếp đón vị thám tử và Neven.

Ông phải thử thách họ trước đã. Viên thám tử có khả năng dò xét trời phú cùng tay phi công bất đắc chí ấy.

Ông đã xem xét vô cùng cẩn thận trước khi chọn họ.

Liệu họ có đủ tầm không?

## V

- Cảm ơn vì đã nhận lời, Oko Dòlo tán dương tôi.

*Viên kim cương của quần đảo* buông neo tại cảng Port-Miou. Chiếc du thuyền lớn nhất trong vũng bờ đá. Mặt trời vui vẻ nẩy thia lia trên những vách đá trắng để biến phần thung lũng hẹp thành một lò lửa. Đứng trên boong, tôi cố gắng dõi theo vũ điệu màu đen của một bóng cây thông, trong lòng hối tiếc vì đã nghe lời Véronique và đến đây.

- Chúng ta chờ thám tử từ Fox Company đến rồi ra khơi, Oko Dòlo giải thích. Hẳn là anh ta sắp đến rồi.

Người đàn ông Cameroon này cũng đang khổ sở vì cái nóng. Mỗi bước chân trên thuyền, dường như ông phải đánh đổi cả lít nước.

- Anh ta tên là Andy. Hai người sẽ cộng tác với nhau.

Tôi chờ đợi. Những giọt mồ hôi nhỏ tí tách trên lưng khiến mỗi giây như kéo dài thêm. Cuối cùng, cũng có một tiếng động. Một chiếc Vespa màu đỏ. Một gã đi mô tô đỗ xe trên bến tàu. Một vóc dáng nhỏ bé và thanh mảnh cởi mũ bảo hiểm. Thoạt tiên, tôi tưởng thám tử đến từ Fox Company là một thiếu niên. Mái tóc ngắn màu hung đỏ. Quần jean bó và áo thun màu cam có mũ. Trước khi anh ta quay lại.

Một cô gái!

Andy là một cô gái!

Chỉ bằng một bước, cô nhảy lên boong *Viên kim cương của quần đảo* rồi chìa tay về phía tôi, cười tươi rói. Khuôn mặt cô tròn vành vạnh như mặt trăng, một mặt trăng màu hung đỏ, hay đúng hơn là một mặt trăng màu va ni có rắc những vụn

quế hình bông tuyết.

- Andie! Nhân viên tập sự ở Fox Company.

Cô nhóc này có lẽ chỉ độ hai mươi tuổi. Thậm chí chỉ mười tám... hoặc cùng lắm là hai mươi hai. Fox Company đã cử đến một cô nàng học việc! Oko Dòlo không có vẻ gì là để tâm đến điều đó. Ông nhổ neo. Cho du thuyền thẳng tiến đến đảo Riou.

Chiếc du thuyền lướt đi hết tốc lực. Oko đã đặt cây bút Parker 51 han gỉ vào trong một tủ kính Plexiglas nhỏ.

- Cây bút máy này, vị thương gia giải thích, là phát hiện quan trọng thứ ba cho phép giải mã bí ẩn về sự mất tích của Saint-Exupéry. Ngày 31 tháng Bảy năm 1944, Antoine de Saint-Exupéry đã cất cánh từ Borgo thuộc đảo Corse, vào sáng sớm, trên một chiếc máy bay của Mỹ, một máy bay ném bom P-38 Lightning, để thực hiện một nhiệm vụ trinh sát đến tận Grenoble. Saint-Exupéry không trả lời bất cứ cuộc gọi nào qua điện đàm. 14 giờ 30, máy bay của ông cạn nhiên liệu. 15 giờ 30, ông được coi là mất tích. Ông không bao giờ xuất hiện trở lại. Thoạt tiên, một số người đưa ra giả thuyết rằng có thể ông đã hạ cánh xuống Thụy Sĩ, hoặc trong vùng Vercors để nhập hội với quân Kháng chiến... Sau đó, người ta tìm kiếm các dấu vết sót lại từ chiếc máy bay của ông ngoài khơi Saint-Raphaël, sau khi nghe lời khai của các phi công Đức... và nhất là vì ngôi nhà của dòng họ Saint-Exupéry, lâu đài Agay, nằm ngay trên bờ biển vùng đó. Trong hơn năm mươi năm, không một dấu hiệu nào, không một manh mối nào được phát hiện. Cho đến khi sự thật vỡ ra vào tháng Chín năm 1998! Ở đây, ngoài khơi Marseille, một ngư dân, Jean-Claude Bianco, khi kéo lưới lên đã bắt được một sợi lác tay mắt xích bằng bạc. Mặc dù đã nằm dưới nước trong một thời gian dài, dòng chữ khắc trên sợi dây vẫn còn rõ nét. *Antoine de Saint-Exupéry (Consuelo), c/o Reynal and Hitchcock Inc., 386 4th Ave N.Y. City, USA.* Rốt cuộc điều bí ẩn cũng được giải đáp! Saint-Exupéry đã chìm đâu đó dưới chân chúng ta.

Cô nàng nhân viên tập sự bé nhỏ của Fox Company, người cho đến lúc ấy vẫn ngoan ngoãn lắng nghe, chọt xen vào. Cô vung vẩy bàn tay chẳng khác nào một nữ sinh đủ tự tin để cắt ngang lời giáo viên ngay giữa bài giảng.

- Đó chỉ là thứ mà mọi người tưởng thôi! cô tuyên bố.

Cô vươn thẳng hai vai rồi hất tung mái tóc lỏm chớm như lông nhím. Tôi nhận thấy cô có một bông hồng xăm trên cằm cổ.

- Điều bí ẩn được giải đáp ư? Andie hỏi lại với một nụ cười đáng yêu. Cá nhân tôi chưa bao giờ tin vào câu chuyện sợi lắc tay này!

Okô cũng mỉm cười. Rõ ràng là ông đang nóng lòng chờ đến khi cuộc tranh luận bắt đầu.

- Thế nhưng đó lại là phiên bản chính thống, vị thương gia bình thân nói thêm.

- Đó là phiên bản may mắn thì đúng hơn! Andie đáp lại. Phạm vi tìm kiếm, từ Corse đến Alps, là trên tám trăm ngàn ki lô mét vuông! Chỉ tính trên biển đã là hàng vài trăm ngàn mét khối nước! Và như thể ngẫu nhiên, người ta lại vớt được, ở độ sâu hơn một trăm mét, một sợi lắc tay nặng ba mươi gram! Và thế là giải đáp được bí ẩn lớn nhất đang nằm ngủ bên dưới Địa Trung Hải! Thường thì, tôi khá ngây thơ, nhưng để có thể nuốt nổi một phép màu như thế thì...

Andie không thể nào đứng yên được nữa. Cô nháy nhót trên boong tàu như một con chuột nhắt, khiến tôi chóng cả mặt. Hoặc cô là một chuyên gia lòe bịp về Saint-Ex, hoặc cô đã ôn bài suốt cả đêm qua.

- Sợi lắc tay ấy thực sự có tồn tại, Okô lập luận. Có khắc tên của Saint-Exupéry, tên vợ ông và địa chỉ nhà xuất bản của ông tại New York.

- Ái chà, Andie đáp lại, tất cả đã được định sẵn rồi. Tất cả những gì liên quan đến sợi lắc tay vớt được này đều có lời giải thích hợp lý đến mức không thể bỏ qua! Chỉ có một chi tiết nhỏ không phù hợp: trước khi ngư dân đó lấy nó ra khỏi tấm

lưới, chưa ai từng nghe nhắc đến nó. Không có một dấu vết nào! Không ai biết nó từ đâu ra. Các chuyên gia đã xem xét đến vài trăm bức ảnh của Saint-Ex: ông không bao giờ đeo nó! Và sau khi ra sức tìm kiếm, cuối cùng họ phát hiện ra một sợi dây mà người bạn lớn của ông, Sylvia Hamilton, ở New York, đã tặng cho Saint-Exupéry vài tháng trước khi bà qua đời, để đổi lại bản thảo gốc của cuốn *Hoàng tử bé*... người ta phát hiện ra rằng sợi lắc tay trứ danh ấy không phải bằng bạc... mà bằng vàng! Bùm! Không sao cả, cuối cùng người ta đành chế ra giả thuyết khập khiễng rằng đó là một món quà của Consuelo, hoặc của nhà xuất bản, tặng cho Antoine, nhưng chưa bao giờ, chưa ai có bằng chứng về việc đó. Vậy là, Saint-Exupéry có thể đã mang hai sợi lắc tay? Mỗi sợi thuộc về một nhân tình! Có thể tôi không được tinh ranh cho lắm, nhưng chỉ cần suy nghĩ một chút thôi, thì rõ ràng mảnh bạc han gỉ mà Jean-Claude Bianco vớt được là đồ giả! Hơn nữa, đó cũng là phản ứng đồng loạt của tất cả các báo chí thời đó, ngư dân ấy đã bị coi là kẻ dối trá và cuối cùng đã thua kiện.

Okô ngắt động cơ khi du thuyền đến trước đảo Riou. Nước biển trong đến khó tin. Tưởng như có thể nhìn thấu đáy.

- Đúng thế, Andie ạ... Ban đầu, không ai tin sợi lắc tay ấy. Và để mọi chuyện được rõ ràng, các thợ lặn đã thực hiện những tìm kiếm ở địa điểm nó được tìm thấy. Chính xác là ở nơi chúng ta đang đứng. Tháng Năm năm 2000, họ phát hiện bộ khung của một máy bay tiêm kích. Sau khi dành thời gian để trục vớt các mảnh vỡ, rồi giám định chúng, câu trả lời cuối cùng được đưa ra vào tháng Chín năm 2003. Số đăng ký đọc được trên một trong những mảnh vỡ ấy, 2734L, khớp với số đăng ký máy bay của Saint-Exupéry. Các di vật được trưng bày ở bảo tàng hàng không Bourget. Chấm hết điều bí ẩn! Chấm hết tranh cãi! Saint-Exupéry đã chết ở đây.

Andie cup mắt nhìn xuống nước và phá lên cười, như thể những con sao biển vừa đột ngột biến thành những cái chuông con.

- Đó chính là đỉnh điểm của toàn bộ trò gian xảo này! Sợi

lắc tay, vốn chẳng được ai tin, trở thành đồ vật được xác thực chỉ vì người ta đã phát hiện ra một xác máy bay ở gần đó! Và cái xác máy bay này chắc chắn là của Saint-Exupéry, bởi vì nó đã chìm đúng ở chỗ người ta vớt được sợi lắc tay! Trừ việc ông quên nói thêm rằng, trong thời gian đầu, dưới chân chúng ta, thứ mà người ta vớt được là một động cơ máy bay của Đức. Rồi đến các bộ phận máy bay Mỹ. Trộn lẫn vào nhau! Trong cả Địa Trung Hải mênh mông này, lại có hai chiếc máy bay bị nổ tung chính xác ở cùng một chỗ? Thế mà mọi người đều chấp nhận điều đó! Cứ tin vào ngẫu nhiên nếu ông muốn, nhưng tôi thì, khi có quá nhiều điều trùng hợp, tôi thà nghĩ rằng các dấu vết đã được gieo rắc cẩn thận bởi một cậu bé Ngón tay cái bí ẩn nào đó.

Tôi say sưa quan sát trận đấu giữa Oko và Andie.

- Không chỉ có các bằng chứng vật chất, cô biết đấy, Andie ạ. Một phi công người Đức, Horst Rippert, khẳng định là đã bắn hạ một máy bay Mỹ, ngày 31 tháng Bảy, ở gần Marseille, và tin chắc đó là Saint-Exupéry.

- Và ông Horst tốt bụng đó chỉ thú nhận điều ấy khi chiến tranh đã qua đi sáu mươi năm, khi mà ông ta đã chín mươi tuổi! Khi mà mảnh vỡ trứ danh kia đã được phát hiện... Và thậm chí ông ta còn nói thêm rằng ông ta là một độc giả say mê những cuốn sách của Saint-Exupéry, trước Chiến tranh thế giới thứ hai, và rằng ông ta sẽ không bao giờ có thể tha thứ cho bản thân vì đã bắn hạ tác giả yêu thích của mình! Ông cứ tin ông ta nếu muốn, còn tôi thì không bao giờ coi trọng một lời chứng kỳ quặc đến thế, của một gã còn khoe mình từng nhận được các huy chương chiến tranh Đức mà không ai có bằng chứng gì cả và như thể ngẫu nhiên, lại bay một mình vào ngày 31 tháng Bảy năm 1944 và việc bắn hạ chiếc máy bay chiến đấu Mỹ đó không được ghi lại ở bất cứ đâu. Ngoài ra, cho dù cái ông Horst Rippert đó nói thật lòng, thì cũng chẳng có gì chứng tỏ rằng mục tiêu của ông ta chính là chiếc máy bay của Saint-Exupéry! Ngày 31 tháng Bảy năm 1944 ấy, ít nhất ba phi công Đức khác cũng xác nhận là đã bắn hạ những

chiếc P-38 của Mỹ ở miền nam nước Pháp, từ Castellane đến Monte-Carlo. Không thể nào xác định được. Hàng đồng nhà nghiên cứu đã thử... Không có tài liệu quân sự lưu trữ nào cho phép lập lại sự thật!

Okò quay về phía đảo Riou.

- Ngược lại, những nhân chứng đáng tin cậy, các ngư dân trên đảo, khẳng định rằng họ đã phát hiện, vào thời kỳ cuối chiến tranh, xác của một phi công được bọc trong lớp vải dù. Không hề có dấu vết của cái xác, cho dù vào năm 1965, người ta đã tìm thấy một bộ xương được chôn dưới các lớp đá, trên đảo Riou.

- Và nhiều năm sau sẽ được nhận dạng là một phi công chiến đấu người Đức. Và bộ xương đó là của một người đàn ông dưới ba mươi lăm tuổi... Saint-Exupéry khi đó đã bốn mươi tư!

Okò mỉm cười.

- Hoan hô, Andie! Cô đã nghiên cứu hồ sơ theo cách rất tuyệt vời. Toàn bộ vụ này nảy sinh từ phát hiện khó tin về sợi lác tay trứ danh đó. Nhưng nếu tôi ngả theo lý lẽ của cô, nếu đó là một vụ dàn dựng, hoặc một trò lừa bịp, thì ngư dân Marseille kia được lợi gì khi sắp đặt ra nó? Chưa từng có ai có thể nghi ngờ thiện ý của ông ta. Thậm chí ông ta còn được thưởng Bắc đẩu Bội tinh.

- Ô, tôi chắc chắn rằng vị thuyền trưởng trung hậu đó nói thật lòng. Nhưng ông ta đâu có ở một mình trên tàu! Chỉ cần một trong các thành viên thủy thủ đoàn đó kín đáo đặt sợi dây bạc vào lưới đánh cá và hấp, trò dàn dựng đã xong! Cả việc thả một mảnh tôn máy bay cho nó chìm xuống đáy biển cũng không khó lắm.

- Vì lý do gì mà phải dàn dựng một trò lừa bịp như vậy?

- Ôi chà, ông cũng biết rõ điều đó như tôi mà, thưa ngài tỷ phú, đâu có thiếu lý do... Viết lại lịch sử. Bảo vệ một bí mật. Che giấu sự thật. Đánh lạc hướng các tìm kiếm... Chẳng hạn, một câu hỏi lạ lùng chưa bao giờ tìm ra câu trả lời: Saint-

Exupéry có thể làm gì ở ngoài khơi Marseille? Đường bay trong nhiệm vụ của ông, từ Corse đến Grenoble, đi qua Nice, thậm chí qua Saint-Raphaël... Marseille nằm cách đó gần hai trăm ki lô mét. Vả lại, mẹ của Saint-Ex, bà Marie, tin chắc là đã nghe thấy con trai bà bay qua lâu đài Agay, vào cái ngày ông biến mất. Một câu hỏi khác cũng chưa được giải đáp: người ta chưa bao giờ tìm thấy xác Saint-Exupéry! Một sợi lắc tay nhưng không có bộ xương nào! Vậy thì ngay cả khi món đồ trang sức chết tiệt ấy đúng là của Saint-Exupéry, điều mà tôi không hề tin dù chỉ một giây và cho dù ông có đeo nó ở cổ tay trong chuyến bay cuối cùng ấy, mặc dù không một ai nhớ chuyện này, thì việc đó cũng không thể chứng tỏ được rằng Saint-Ex đã chết đuối ở vùng này! Một người lính Đức khác, Karl Böhm, chịu trách nhiệm cứu hộ quân sự ở Địa Trung Hải trong thời kỳ chiến tranh, ít lâu trước khi chết đã khẳng định rằng ông ta từng vớt trên biển một phi công bị thương ở chân, người đó khẳng định mình là một nhà văn nổi tiếng! Nhà văn tù binh ấy có lẽ đã yêu cầu vớt bỏ mọi tài liệu, bản đồ hoặc giấy tờ có thể khiến người ta nhận ra ông, rồi có lẽ đã bị giao lại cho chính quyền Đức để họ hỏi cung. Ông ta có sống sót không? Ông ta có được thả tự do không? Không ai biết cả. Lại thêm một bí ẩn nữa... Lại thêm một bí mật nữa!

Okô có vẻ say sưa. Và ngạc nhiên nữa. Cả vì những thông tin mà cô nàng nhân viên tập sự nhỏ bé cung cấp, cả vì trí tuệ nhanh nhạy của cô.

- Một bí mật ư, Andie? Bí mật nào? Cô đang nghĩ đến điều gì vậy?

- Tôi chẳng nghĩ đến điều gì cả... Và cũng nghĩ đến mọi điều... Saint-Exupéry có chết trong khi chiến đấu vì nước Pháp, bị Horst Rippert bắn hạ ngoài khơi đảo Riou hay không? Có phải ông đã tự sát sau khi bay qua ngôi nhà của mẹ ông lần cuối? Ông đã sống sót và bị bắt làm tù binh? Hay còn tồn tại một khả năng khác mà không người nào nghĩ đến? Này, ở Borgo thuộc đảo Corse, buổi tối trước khi thi hành nhiệm vụ cuối cùng, như thường lệ, Saint-Ex đã thực hiện vài trò ảo

thuật cho các bạn của mình xem, máy trò điều khiển quân bài, rồi rời đi vào khoảng nửa đêm. Ông không ngủ ở căn cứ, mà chỉ xuất hiện trở lại vào buổi sáng, lúc 8 giờ 30, để lên máy bay của mình. Không ai biết ông đã ở đâu vào đêm cuối cùng. Ngược lại, mọi người đều biết đó là chuyến bay cuối cùng của ông. Saint-Exupéry, khi ấy đã quá già, sẽ được giải ngũ vào ngày hôm sau. Lại thêm một trùng hợp vô cùng kỳ lạ, đúng không? Bị bắn hạ đúng vào ngày thực hiện nhiệm vụ cuối cùng! Ông đã để lại hai bức thư ngay trên bàn trong phòng làm việc. Bức thư đầu tiên gửi cho nhân tình, Nelly de Vogüé, tình địch lớn của vợ ông, bà Consuelo. Chính Nelly là người sẽ thu thập tất cả những ghi chép mà Saint-Exupéry để lại trong các va li của mình, biến ông thành một anh hùng dân tộc và viết huyền thoại về ông sau khi ông chết. Khi bà qua đời vào năm 2003, bà gửi toàn bộ các tài liệu của mình vào Thư viện Quốc gia, kèm với mệnh lệnh là chỉ được mở chúng năm mươi năm sau khi bà chết... Lại thêm một bí ẩn lạ lùng nữa!

Andie ngừng lại để lấy hơi. Đôi bàn tay cô nhóp mồ hôi. Cô vuốt chúng lên mái tóc lông nhím của mình. Tôi lên tiếng lần đầu tiên, nóng lòng muốn biết cái kết.

- Cô đã nói rằng Saint-Exupéry để lại hai bức thư. Thế bức thứ hai gửi cho ai?

- Cho Pierre Dalloz. Thủ lĩnh du kích ở Vercors. Anh có biết bức thư ấy kết thúc bằng những lời lẽ thế nào không?

Trước khi tôi kịp trả lời, Andie đã đọc bốn câu ấy bằng một giọng trong trẻo.

*Nếu tôi bị bắn hạ, tôi sẽ tuyệt đối không tiếc nuối gì.*

*Tổ mối tương lai khiến tôi ghê sợ.*

*Và tôi căm thù đức hạnh người máy của họ.*

*Tôi, người vốn được sinh ra để làm vườn.*

Những lời lẽ ấy khiến tôi xúc động. Vừa cao cả vừa tuyệt vọng. Saint-Exupéry biết rõ rằng đó là những lời cuối cùng

của ông, chắc chắn thế. Sau khi đã đọc chúng, người nào có thể phủ nhận điều đó chứ?

Trong lúc chúng tôi trò chuyện, Oko nhắc tấ kính Plexiglas lên và đưa tay cầm lấy cây bút Parker.

- Cô nói hoàn toàn đúng, Andie ạ, trong danh sách những đồ vật cá nhân mà Saint-Exupéry mang theo trong nhiệm vụ cuối cùng, không hề nhắc đến một sợi lắ tay. Ngược lại, cây bút Parker 51 của ông, mà ông không bao giờ rời, thì có được ghi chép. Tôi đã bắt đầu nhờ cậy một số chuyên gia, nhà khoa học, văn phòng nghiên cứu và với những công nghệ tinh vi, họ khẳng định rằng...

Andie nhìn chăm chăm vào cây bút với vẻ hoài nghi, rồi thở dài.

- Tôi cảm thù đức hạnh người máy của họ!

## VI

Nhóc Oko chạy hết tốc lực trên phố Mfoundi. Cơn bão vừa đổ xuống Yaoundé. Một trận mưa khủng khiếp, dữ dội hơn tất cả những gì mà Oko, ở cái tuổi lên sáu, từng biết đến. Đường phố chỉ còn là những dòng thác bùn và đôi chân trần của Oko ngập lút trong đó, đôi khi đến tận đầu gối. Những người bán hàng trên phố cố gắng cứu vớt những trái cây, những bao thuốc lá, những túi gia vị, những con gà đã vặt lông của họ. Không ai quan tâm đến cậu nhóc đang khiếp hãi.

Oko ướt sũng. Cậu đưa mắt tìm chỗ trú ẩn, nhưng không thấy. Túp lều của cha mẹ cậu ở quá xa, tận Ntaba, phía bắc thành phố. Không thể nào đến đó được, khu phố quanh hồ hần đã bị ngập nước hoàn toàn. Oko sợ bị nước cuốn đi, giống như những cành cọ, những xe đạp và lũ chó.

- Lại đây.

Oko quay lại.

- Lại đây. Nhanh lên. Vào đi.

Một phụ nữ da trắng đứng trước cửa một ngôi nhà lớn bằng đá. Rất hiếm thấy những ngôi nhà bằng đá ở Yaoundé. Cả những phụ nữ da trắng cũng hiếm.

Oko bước vào.

Trong nhà mát mẻ. Nó giống như một mê cung các phòng và hành lang. Tất cả đều im lặng. Người lớn, trẻ em, gần như tất cả đều da trắng, bước đi chậm rãi, tươi cười, như thể cơn bão bên ngoài không có gì đáng kể.

- Chào mừng cháu đến với Trung tâm văn hóa Pháp, người phụ nữ da trắng nói. Cô tên là Nathalie. Cháu tên là gì?

Oko lập tức thấy Nathalie rất tốt bụng. Cô đưa cho cậu một chiếc khăn để lau người, rồi để nghị cậu trú lại trong lúc chờ cơn bão đi qua. Cô phải để cậu một mình vài phút, bởi vì cô phải làm việc, nhưng cậu có thể ngồi trên một chiếc ghế trong trung tâm tài liệu, cô sẽ quay lại, cô nói, cô sẽ quay lại ngay lập tức, cháu có muốn cô chọn cho cháu một cuốn sách không?

Khi Nathalie quay lại, Oko vẫn đắm chìm trong cuốn sách. Cô quan sát cậu từ xa. Cậu dừng lại mãi ở mỗi trang, say sưa, như thể đây là lần đầu tiên cậu ngắm nhìn những hình ảnh ấy. Có thể đây thực sự là lần đầu tiên. Cô đoán thấy những bức tranh lướt qua trong đầu cô, một hành tinh, một cánh chim hoang dã, một cây bao báp, một bầu trời đầy sao trên sa mạc. Cậu bé này có thể hình dung ra điều gì?

- Cháu có muốn cô đọc câu chuyện cho cháu nghe không?

Oko mở to mắt và rụt rè gật đầu.

Nathalie ngồi xuống bên cạnh cậu.

*Hồi lên sáu, có lần tôi đã nhìn thấy  
một bức tranh tráng lệ trong một cuốn sách về rừng già  
có tên là “Những chuyện có thật”.  
Bức tranh vẽ một con trăn đang nuốt một con ác thú.*

Khi Nathalie đọc xong cuốn *Hoàng tử bé*, cơn bão đã đi xa. Nathalie gấp cuốn sách lại, mở cửa.

- Thưa bà...

- Cứ gọi cô là Nathalie, cháu ạ...

- Thưa... Nath... Cháu có thể quay lại không?

- Đương nhiên là có rồi, Oko ạ, trung tâm mở cửa cho tất cả trẻ em mà.

- Cháu... Cháu muốn học đọc.

Oko thường xuyên quay trở lại.

- Có hơn ba trăm ngôn ngữ ở Cameroon, Nathalie giải thích, tiếng Pháp, tiếng Anh, nhưng còn có cả tiếng Pidgin, tiếng Fula, tiếng Kogo... Gần bằng số lượng ngôn ngữ trên toàn thế giới! Nhờ cuốn sách này, cháu có thể học tất cả các ngôn ngữ ấy. Đây là cuốn sách được dịch ra tất cả các ngôn ngữ trên hành tinh này, kể cả những phương ngữ hiếm nhất.

Đầu tiên, Oko học đọc *Hoàng tử bé* bằng tiếng Pháp. Rồi bằng tiếng Anh. Rồi bằng tiếng Bambara, tiếng của người Mali, bởi vì cậu rất thích Hoàng tử bé có làn da đen trên bìa sách. Rồi bằng tiếng Tây Ban Nha. Tiếng Bồ Đào Nha. Tiếng Trung.

Trong số tất cả các nhân vật trong *Hoàng tử bé*, ông nhà buôn là người khiến Oko say mê nhất. Sở hữu những ngôi sao, một ý tưởng mới tuyệt diệu làm sao! Vốn chẳng sở hữu bất cứ thứ gì, cậu không ngừng nghĩ đến lời khẳng định của ông nhà buôn:

*Khi cậu tìm thấy một viên kim cương không thuộc về ai cả thì nó là của cậu. Khi cậu phát hiện ra một hòn đảo không thuộc về ai cả*

*thì nó là của cậu. Khi cậu nảy ra một ý tưởng trước tất cả những người khác, cậu đăng ký bản quyền luôn: và nó là của cậu.*

Oko là một học sinh giỏi. Cậu không sở hữu bất cứ thứ gì, nhưng cậu học hành đủ chăm chỉ để chính phủ Cameroon tặng cho cậu một suất học bổng. Cậu vào đại học. Trước tiên là đại học ở Yaoundé. Sau đó là đại học Sciences Po Bordeaux.

Chưa đầy ba mươi tuổi, Oko đã thành lập doanh nghiệp đầu tiên của mình. Bởi vì vị nhà buôn trong *Hoàng tử bé* đã sở hữu những ngôi sao, còn các doanh nghiệp đa quốc gia Pháp, Anh và Mỹ đã nắm giữ dầu mỏ, urani, kim cương, bô xít, nickel,

anh nảy ra ý tưởng sở hữu một thứ vô hình: các biên giới. Biên giới giữa các quốc gia, các vùng, các dòng sông, biển cả. Anh nhận ra rằng mọi người sẵn sàng trả rất nhiều tiền để vượt qua những biên giới ấy. Anh liền làm cầu, đường, bến cảng, nhà ga, tàu hỏa, tàu thủy, máy bay và anh kiếm được bộn tiền. Anh sống trong một ngôi nhà lớn có bể bơi ở Yaoundé và mua nhiều ngôi nhà khác ở Pháp rồi sau đó là ở những nơi khác trên thế giới khi đã chán phải kề cận với sự nghèo khổ ở xứ sở của mình.

Anh mặc những bộ quần áo đẹp đẽ, lái những chiếc xe sang trọng, nhưng chưa bao giờ anh quên thằng nhóc Oko đi chân trần. Gần như ngày nào anh cũng đọc *Hoàng tử bé*. Bất cứ khi nào có dịp, anh lại ghé qua Trung tâm văn hóa Pháp ở Yaoundé. Nathalie đã trở thành một bà lão. Theo lời khuyên của bà, anh thành lập một quỹ. Anh quyên góp tiền. Rất nhiều. Một giọt nước trong khối tài sản khổng lồ của anh. Một giọt nước nếu so sánh với sự nghèo khổ trên thế giới.

Trong vô số những chuyến đi, anh sưu tập các bản dịch *Hoàng tử bé*, anh đã sở hữu một trăm chín mươi lăm bản dịch, gần như tất cả các bản dịch hiện có, cho dù con số ấy vẫn còn ít hơn số lượng ngôn ngữ ở Cameroon. Có những người được phái đi tìm kiếm cho anh những độc bản trên khắp thế giới. Một số bản in bằng những ngôn ngữ hiếm, chẳng hạn như tiếng Dzongkha ở Bhutan hoặc tiếng Shipibo-Conibo ở Amazon, có giá rất đắt, còn đắt hơn việc đưa nước hoặc điện đến các làng nơi anh tìm thấy những cuốn sách quý giá ấy.

Oko bốn mươi tuổi khi nhà địa lý liên hệ với ông. Đó không phải là nhân vật ông ưa thích trong *Hoàng tử bé*, nhưng ông rất thích ý tưởng của ông ta: thành lập một câu lạc bộ của những người yêu mến cuốn sách. Một câu lạc bộ quốc tế. Câu lạc bộ 612. Một câu lạc bộ không chỉ dừng ở việc sưu tập các bản in hoặc tổ chức các cuộc trưng bày. Không, hoàn toàn ngược lại. Một câu lạc bộ bí mật. Giữa vài người am hiểu với

nhau. Một câu lạc bộ dành riêng cho những người biết đọc ra các ẩn ý đằng sau câu chữ. Những người nhìn ra ý nghĩa thực sự của *Hoàng tử bé*. Những người chấp thuận hiến dâng cuộc đời mình để khám phá bí mật của cuốn sách. Để giải đáp câu hỏi cao quý cuối cùng mà câu chuyện cổ tích này đặt ra...

Oko vừa đưa tay đỡ những đốt sống đau nhức vừa đứng dậy. Từ vài ngày nay, ông thích đắm mình trong dòng suy nghĩ. Thằng nhóc Oko chân trần đã gần như trở thành một kẻ xa lạ. Giống như một đứa cháu mà ông không có, mà lẽ ra ông nên nhận nuôi. Đã hơn sáu mươi năm rồi. Nathalie đã được chôn cất trong nghĩa trang Mvolyé từ lâu.

*Viên kim cương của quần đảo* khẽ lắc lư. Oko nhìn chăm chăm vào cái khoang lương thực trước mặt và mừng rỡ ra trong đầu hình ảnh cái hộp chữ nhật cùng chỉ dẫn duy nhất về người gửi.

*Câu lạc bộ 612.*

Bây giờ có phải là thời điểm thích hợp để mở nó ra? Không...

Ông phải thận trọng. Ông đã quá già, quá ốm yếu, quá mệt mỏi để có thể tiếp tục cuộc tìm kiếm. Ông phải đảm bảo rằng sẽ có người tiếp nhận ngọn đuốc trước đã.

Oko khập khiễng bước đến nhắc nắp cái tủ kính nhỏ bằng Plexiglas. Ông cầm cây bút Parker 51 lên, rồi quay về ngồi bên bàn. Ông mỉm cười và bắt đầu viết những cái tên riêng trên một tờ giấy trải ra trước mặt. Với một cây bút được cho là đã nằm dưới đáy biển suốt bảy mươi lăm năm, cây Parker 51 này viết khá tốt!

Mỗi nhử mới to làm sao. Cô nhóc Andie ranh mãnh này sẽ nhanh chóng phát hiện ra trò lừa dối này thôi. Cũng chẳng sao...

Ông tiếp tục bản danh sách.

*Marie-Swan, New York City, đảo Manhattan, đại lộ số 5,  
tòa nhà Empire State, tầng 79*

*Moïses, đảo Conchagüita, Cộng hòa Salvador*

*Izar, Công quốc Herminie, quần đảo Orkney, Scotland*

*Hoshi, hải đặng Jeddah, Ả Rập Xê Út*

*Nhà địa lý...*

Andie và Neven sẽ tạo thành một cặp điều tra viên ăn ý. Cho dù Neven còn chưa biết điều đó. Cho dù anh ta không hề biết gì về sứ mệnh của mình.

Về chuyển đi.

Một cánh chim hoang dã.

## VII

*Viên kim cương của quần đảo* bập bềnh trên sóng trong vũng bờ đá Morgiou, đằng trước con đê được tạo bởi những phiến đá lớn xếp chồng lên nhau. Andie ngồi giữa hai vách đá, chẳng khác nào một con yêu tinh nhỏ trước một cái hang. Đứng bên cạnh cô nàng thám tử tóc hung, tôi canh chừng những con sóng xô đến vỡ ra dưới chân mình. Vũng bờ đá gần như không một bóng người, ngoại trừ một cậu choai đội mũ lưỡi trai đang chỉ cho cô bé da rám nắng mà cậu ta ôm eo ngắm nghía chiếc xe thể thao mới tinh mà cậu ta vừa đỗ lại.

*Yêu nhau không phải là người nọ ngắm nhìn người kia, mà là cùng nhau nhìn về một hướng.*

Oko Dòlo đứng lùi sau chúng tôi chừng một mét. Ông đưa cho Andie một bức thư.

- Đây là giấy đi đường của hai người. Giai đoạn tiếp theo của cuộc điều tra.

Tôi cố gắng đọc qua vai cô nàng thám tử tập sự. Oko đã viết trên tờ giấy năm cái tên và bốn địa chỉ. Tôi chỉ đọc được dòng đầu tiên.

*Marie-Swan, New York City, đảo Manhattan...* Giai đoạn tiếp theo ư? Andie tự hỏi.

Ông già người Cameroon đã đội lên cái đầu hói một chiếc mũ rơm màu lúa mì. Dường như ông vẫn khó chịu vì cái nóng như trước.

- Tôi cho là đã đến lúc tiết lộ cho hai người biết tại sao họ lại gọi đến tôi, một cây bao báp già trôi dạt trên biển Địa Trung Hải, khi cây bút Parker 51 này được phát hiện và vì sao

tôi lại gọi hai người.

Ông nặng nề ngồi xuống một vách đá. Tôi có cảm giác ông sẽ không bao giờ có thể đứng dậy nữa, mà đã bị biến thành một bức tượng đá ngay ở lối vào bến cảng nhỏ này, giống như một Nàng Tiên Cá bằng gỗ mun.

- Tôi đã dâng hiến cuộc đời, sức lực và tài sản của mình cho *Hoàng tử bé*. Để giải thích với hai người thì sẽ rất dài, nhưng câu chuyện ấy đã làm thay đổi đời tôi. Tôi chia sẻ niềm đam mê này với năm con người điên khùng khác. Ở khắp nơi trên thế giới. Chúng tôi đã thành lập một câu lạc bộ, Câu lạc bộ 612, với một mục đích duy nhất, hay nói đúng hơn là hai mục đích nhưng lại hòa thành một: giải đáp bí ẩn về cái chết của Saint-Exupéry và cái chết của Hoàng tử bé.

Tôi suýt trượt ngã trên vách đá ẩm ướt.

- Bí ẩn về cái chết của Hoàng tử bé ư?

- Đúng thế, Oko đáp lại, vẻ mặt vô cùng nghiêm túc. Hoàng tử bé qua đời ở cuối câu chuyện của Saint-Exupéry. Rất kỳ lạ đối với một câu chuyện dành cho trẻ con, hai người không thấy thế sao? Hai người đã từng tự hỏi ai đã giết chết Hoàng tử bé chưa? Hai người có nhận thấy cái chết của Hoàng tử bé và của Saint-Exupéry, cách nhau chỉ có vài tháng, giống nhau đến mức nào không?

Andie gật đầu khẳng định.

- Cả hai đều biến mất một cách bí ẩn và người ta không tìm thấy xác họ...

Tôi bẻ lại, vì cảm thấy không hoàn toàn bị thuyết phục.

- Hoàng tử bé chết vì bị một con rắn cắn, không phải sao? Còn Saint-Exupéry thì bị một phi công Đức bắn hạ.

Andie mỉm cười.

- Anh chưa đọc tiểu thuyết trinh thám bao giờ à? Anh không thấy chuyện này có vẻ phức tạp hơn hay sao? Tại sao con rắn lại lang thang trong sa mạc? Tại sao Hoàng tử bé lại nói chuyện với nó? Tại sao Hoàng tử bé lại báo trước với độc giả? *Tôi sẽ có vẻ như đã chết, thế nhưng lại không phải như*

vậy. Câu ấy không khiến anh mong muốn tìm hiểu xem chuyện gì đã thực sự xảy ra ư? Đằng sau tất cả những vẻ bề ngoài?

Tôi ngớ ngẩn nhắc lại, không hiểu gì.

- Đằng sau tất cả những vẻ bề ngoài ư?

Andie tìm kiếm câu khẳng định trong ánh mắt sáng láng của Oko, rồi nói với tôi, như để khơi dậy những ký ức sơ đẳng trong tôi.

- Thưa ngài kỹ sư sửa máy bay, hẳn ngài đã từng đọc *Hoàng tử bé* khi còn nhỏ chứ? Ít nhất là một lần! Vậy thì, hãy cho tôi biết, câu nói nổi tiếng nhất trong câu chuyện này là gì?

- Ờ... *Con mắt thường luôn mù lòa trước điều cốt tử?*

- Đúng thế... *điều gì quan trọng, thì chẳng nhìn thấy được*, thậm chí Hoàng tử bé còn nói thêm như thế trước khi bị con rắn cắn, với một chút óc suy xét, câu ấy có thể giải nghĩa thành “điều cốt tử đã bị che giấu, sự thật không phải như ta tưởng”! Ngoài ra, câu chuyện bắt đầu bằng việc chứng minh rằng một điều hiển nhiên, bức vẽ một cái mũ, có thể che giấu một điều hiển nhiên khác, một con rắn nuốt một con voi. Saint-Ex đã chỉ dẫn cho chúng ta ngay từ đầu rằng phải tìm kiếm vượt qua những vẻ bề ngoài.

- Tôi cứ tưởng là...

Andie không để tôi nói hết câu.

- Trong *Hoàng tử bé*, người nào cho chúng ta biết rằng con mắt thường luôn mù lòa trước điều cốt tử?

Tôi trả lời không cần suy nghĩ.

- Con cáo!

- Đương nhiên là con cáo. Nhưng theo ý anh, thưa ngài kỹ sư, trong tất cả các loài động vật giữa thiên nhiên, tại sao Saint-Exupéry lại tìm kiếm một con cáo, mà không phải một con thỏ, một con gấu, một con sóc, một con chim, hay thậm chí là một con mèo hoặc một con chó?

Tôi không có ý tưởng gì về việc đó...

- Loài cáo thường đại diện cho điều gì trong những câu chuyện dành cho trẻ em? Andie hỏi thêm.

Điều này thì tôi biết!

- Ờ... nó... nó nhiều mưu mẹo?

- Đúng thế! Trong tất cả các câu chuyện cổ tích, cáo luôn đại diện cho sự lừa bịp. Nó là con cáo chuyên nói dối trong *Tiểu thuyết về chú cáo*. Nó là kẻ nịnh hót trong truyện ngụ ngôn La Fontaine. Nó là con vật được những kẻ ngây thơ tin tưởng. Thế nên, nếu bài học đạo đức của một câu chuyện ngụ ngôn lại được giải thích bởi một con cáo, thì chẳng phải rất có khả năng nó chứa đựng một sự lừa bịp đó sao? Và Saint-Ex còn nhấn mạnh điều đó! Con vật thứ hai mà Hoàng tử bé chọn lựa để đặt lòng tin là một con rắn! Một con rắn mà Hoàng tử bé đã hỏi *sao ấy lúc nào cũng nói toàn những lời bí hiểm?*

Tôi tìm kiếm một lập luận để phản bác lại cô, nhưng không tìm thấy. Vả lại, Andie cũng không để tôi có thời gian làm việc ấy.

- Những lời bí hiểm, lúc nào cũng là những lời bí hiểm! Câu chuyện này đầy ắp những điều như thế. Chưa kể tất cả những bí ẩn xung quanh cái chết của Saint-Exupéry, hay những tài liệu lưu trữ của tình nhân của ông, Nelly de Vogüé, vẫn còn được bảo vệ trong nhiều thập niên tới, hoặc những cái rương trữ danh của vợ ông, bà Consuelo, chứa đựng tất cả những bí mật cá nhân của Saint-Exupéry và không được ai mở ra trong suốt hơn năm mươi năm. Anh có muốn nghe thêm những bí ẩn khác không? Chúng ta nghĩ gì về bức thư mà mẹ của Saint-Ex nhận được một năm sau khi viên phi công qua đời, trong đó ông viết *con muốn báo để mọi người yên tâm, con đang rất ổn!*

Andie khó nhọc tìm cách thở cho đều nhịp, trong một lát cô ngược mắt nhìn về phía Oko, rình chờ phản ứng của ông như thể ông là trưởng ban giám khảo trong kỳ thi sát hạch vào học viện Saint-Exupéry vậy. Tôi có cả ngàn câu muốn hỏi về những cái rương ấy, về bức thư người ta nhận được sau khi Saint-Exupéry đã qua đời kia, về... nhưng Andie đã một lần

nữa nhanh hơn tôi.

- Đó là bản di chúc của Saint-Ex! cô kêu lên. Đó chính là bản di chúc ẩn giấu của ông. Bản di chúc mà chưa bao giờ có ai tìm thấy!

Dường như tim cô đang loạn nhịp.

- Câu lạc bộ 612 của các ông, Oko ạ. Tôi muốn trở thành thành viên của nó.

Andie sụp mắt nhìn xuống tờ giấy mà nhà tỷ phú đã đưa cho cô. Cô đọc lại cái tên và địa chỉ một lần nữa, *Marie-Swan, đảo Manhattan*.

- Có lẽ quý vị nên khởi hành ngay lập tức thì hơn, người đàn ông Cameroon chỉ trả lời có thế.

Việc Oko, người đáng tuổi ông của Andie, xưng hô khách sáo với cô như thế, khiến tôi có chút ngạc nhiên. Tôi tách ra xa một bước. Đã từ vài phút, bởi vì ông không còn cần tôi, tôi chờ đến thời điểm thích hợp để thông báo rằng tôi sẽ về nhà, rằng vợ tôi đang chờ tôi, rằng họ có thể liên lạc với tôi nếu vẫn còn cần một chuyên gia về các bộ khung máy bay P-38 Lightning.

- Tôi sẵn sàng rồi, nữ thám tử tập sự trả lời nhà tỷ phú. Chúng tôi dùng du thuyền của ông chứ?

Oko lại mỉm cười.

- Không.

Ông đưa mắt chỉ về phía một chiếc taxi đậu trên bãi đỗ xe sau lưng họ.

- Đi taxi đến New York ư? Andie ngạc nhiên hỏi.

- Nó sẽ đưa quý vị đến sân bay Marignane. Một máy bay phản lực tư nhân đang chờ ở đó. Tôi đã mở một tài khoản dưới tên quý vị. Quý vị sẽ thấy trong buồng lái chiếc Falcon 900 tiền đô la Mỹ, một thẻ tín dụng và trong khoang chứa đồ của máy bay toàn bộ hồ sơ của Câu lạc bộ 612. Ít ra là hồ sơ của tôi. Quý vị sẽ phải thu thập những hồ sơ khác. Tôi... (Oko có vẻ lưỡng lự trước khi nói tiếp.) Tôi cũng phải cảnh báo trước rằng nhiệm vụ của quý vị có thể sẽ nguy hiểm. Tôi đã

nhận được những lời đe dọa. Dường như có ai đó không muốn di chúc của Saint-Exupéry được tiết lộ. Và tôi hoàn toàn có lý do để nghĩ rằng người đó là một trong năm người có tên trong danh sách này...

Ái chà! Những lời dọa dẫm của Oko Dòlo mới không đúng lúc làm sao! Tôi sẽ thành ra một gã hèn nếu rời đi bây giờ. Tuy nhiên, tôi vẫn lùi thêm vài bước.

- Anh đi đâu thế, Neven? Oko ngạc nhiên hỏi.

- À thì, tôi để hai người ở riêng... Tôi... Tôi đâu có thể thành viên câu lạc bộ...

Oko giữ tôi lại, ông có vẻ thực sự ngạc nhiên.

- Anh không hiểu sao? Chiếc máy bay phản lực tư nhân đó, chính anh là người lái nó.

## VIII

- Vĩnh biệt!

Tôi đang định gác máy, sau khi đã giải thích hồi lâu với Véronique về nhiệm vụ lạ lùng mà vị tỷ phú người Cameroon giao cho chúng tôi, thì nàng kết thúc như vậy.

- Vĩnh biệt!

Cứ như thể một sợi dây chun căng ra giữa nàng và tôi vừa bị đứt. Tôi ngần ngừ một chút rồi bảo nàng nhắc lại, vì nàng thường khẳng định rằng ngôn ngữ là nguồn gốc của những hiểu lầm.

- Tại sao lại vĩnh biệt, hả em yêu? Anh chỉ bay một chuyến, để đưa thám tử này đến Manhattan, rồi quay trở lại thôi! Ngày mai anh sẽ có mặt ở nhà.

- Đã mười lăm năm anh không lái máy bay rồi.

Tôi không dám đáp lại rằng “đúng thế”. Rằng tôi muốn làm việc đó và rằng Oko Dòlo đã hiểu được mong muốn ấy. Rằng sửa chữa máy bay là một đam mê thay thế. Chăm chút cho những chiếc máy bay đậu trên bãi, kiểm tra mọi thứ, nói OK, nhìn chúng bay lên, chưa kịp mơ mộng thì một chiếc khác lại hạ xuống.

Tôi chỉ nói:

- Ông ấy trả công rất hậu, em yêu ạ.

- Tại sao lại là anh? Tại sao cái ông người Cameroon ấy lại nhờ anh thực hiện nhiệm vụ này?

- Anh không biết.

Đúng là thế, tôi không biết.

- Và anh đã nhận lời?

Tôi có thể nhắc lại lần nữa với nàng về khoản tiền mà Oko Dòlo đã đề xuất, đổi nó thành đô la Mỹ, nhưng Véronique quá hiểu tôi để chỉ bằng lòng với cách giải thích như của một ông chủ nhà băng ấy. Nhưng nàng đã khiến tôi nhẹ người bằng cách trả lời thay cho tôi.

- Khi sự huyền bí thật quá đỗi ghê gớm, ta đâu dám không tuân thủ.

Thật là một câu trả lời lạ lùng. Tôi có cảm giác đó là một câu được trích từ *Hoàng tử bé*, tôi phải kiểm tra lại mới được. Tôi phải đọc lại cuốn sách. Tôi sẽ có thời gian, tận mười giờ bay kia mà.

Véronique khẽ ho. Tôi ngạc nhiên vì không nghe thấy nàng trách móc. Tôi không dám nói, cũng không dám gác máy.

- Đừng chần chừ như thế, khó chịu lắm. Anh đã quyết định lên đường. Anh đi đi.

Chính nàng là người ngắt điện thoại.

Tôi tin rằng nàng không muốn tôi nghe thấy nàng khóc.

## IX

- Anh biết lái thứ này chứ?

Andie đã ngồi bên cạnh tôi, trong buồng lái chiếc Falcon 900.

- Tôi đã có bằng lái máy bay, mười lăm năm trước.

- Và từ đó đến nay, anh có bay thêm lần nào không?

- Một hay hai lần gì đó...

Tôi nói dối. Thực ra là chưa bao giờ.

- Ta có quên cách bay không vậy?

Tôi không trả lời, vì còn mãi tìm hiểu hoạt động của bảng điều khiển. Andie quan sát tôi với vẻ ngưỡng mộ, rồi nói thêm:

- Không, ta không quên được. Ta không quên những gì ta yêu thích. Bởi vì ta nhớ chúng. Giống như với con người vậy.

Lúc này, chiếc Falcon 900 đang bay trên trời, như được đặt trên mây. Andie ngủ gà gật. Cô đã thổ lộ với tôi, rất cuộc cũng với vẻ không ngưỡng mộ như tôi tưởng, rằng có vẻ lái máy bay yêu cầu mức độ tập trung ít hơn so với lái xe trên một con đường nông thôn thẳng tắp và vắng vẻ. Tôi không thú nhận rằng cô nói đúng.

- Khi ta đã bay bên trên Đại Tây Dương, cô sẽ đọc cho tôi nghe *Hoàng tử bé* chứ?

- Nếu anh muốn... Mọi người đều đọc lại cuốn sách đó, vào lúc này hoặc lúc khác trong đời.

Cô nhắm mắt lại, để mặc cho chiếc máy bay ru ngủ.

Tôi cất giọng chế giễu.

- Đừng quên cô có mười không hồ sơ phải tra cứu đấy.
- Để sau đi.

Tôi không muốn để cô ngủ.

- Cô đã thức suốt mấy đêm vừa rồi để ôn bài đúng không? Hoan hô, thậm chí cô đã ngủ được Oko! Sau thời gian tập sự này, Fox Company sẽ đề nghị cô làm việc cho họ.

- Ôn bài?

Andie đột nhiên tỉnh táo hoàn toàn.

- Ôn bài? Anh đùa đấy à! Tôi thích *Hoàng tử bé* từ khi còn nhỏ xíu. Tôi đã lập một blog chỉ dành riêng cho cuốn sách. Tôi trao đổi giao lưu với người hâm mộ trên toàn thế giới. Không có quá mười người trên Trái đất này biết về cuốn sách nhiều như tôi, ấy thế mà trong khi tôi đang thực tập ở đó, một tỷ phú kỳ lạ đã đề xuất với Fox câu chuyện về cây bút Parker... Hẳn anh cũng nghĩ rằng tôi sẽ không để vụ này cho bất kỳ ai khác!

Thoạt tiên, sự trùng hợp ấy khiến tôi tò mò. Rồi tôi cũng quên đi. Khi có quá nhiều điểm trùng hợp đáng kể, ta không dám nghi ngờ chúng.

- Thưa quý cô tiến sĩ về Saint-Ex, vậy cô có thể giải thích cho tôi biết chúng ta sẽ làm gì ở New York không?

- Rất hân hạnh, thưa ngài phi công. *Hoàng tử bé* đã được viết tại Manhattan, khi Saint-Exupéry sống lưu vong ở đó, vào năm 1943.

Chiếc Falcon 900 lướt đi, êm ru. Chỉ có những đám mây bên dưới nó là có vẻ chuyển động. Tưởng như ta có thể bước ra để duỗi chân duỗi cẳng giữa bầu trời đầy mây trắng như râu ông bụt. Chỉ đến khi màn đêm buông xuống bên trên biển Đại Tây Dương thì chiếc giường bằng bông ấy mới bắt đầu bị sờn rách. Dường như gió đã chờ đến khi sao Hôm xuất hiện mới thổi dạt lũ cừu bông đi.

Tôi quay sang phía Andie.

- Cô không sợ sao?

- Vì sao? Tôi nên sợ chẳng? Anh đã quên dán một chữ A lên thân máy bay hay sao?

- Tôi đang nói về những câu nói cuối cùng của Oko Dòlo. Những lời đe dọa... Bản di chúc của Saint-Exupéry không nên bị tiết lộ.

- Trái lại thì có! Chuyện này khiến ta phấn khích, không phải sao? Anh thấy rồi đấy, chúng ta phải gặp gỡ sáu người, sáu thành viên của Câu lạc bộ 612 và một trong số họ có thể là người nguy hiểm, giống hệt như Hoàng tử bé từng thăm thú sáu hành tinh trước khi đến Trái đất: hành tinh của ông vua, của ông hợm hĩnh, của ông nát rượu, của ông nhà buôn, của người thấp đèn và của nhà địa lý. Chỉ có điều các hành tinh được thay thế bằng các hòn đảo...

- Và Hoàng tử bé không di chuyển bằng máy bay phản lực tư nhân, mà được đàn chim trời kéo đi.

Andie vỗ hai bàn tay vào nhau.

- Anh thấy không, anh chưa quên hết đâu! Ngoại trừ chi tiết cậu ấy không dùng lũ chim trong chuyến đi cuối cùng của mình. Chuyến đi đưa cậu ấy từ Trái đất trở về tiểu hành tinh của mình...

Andie cất giọng trong trẻo và thánh thót, hẳn là để bắt chước giọng nói của Hoàng tử bé. *Ông biết đấy. Tại vì xa quá. Tôi không thể nào mang theo cơ thể này. Nó nặng quá.*

Rồi giọng cô trở lại bình thường.

- Vậy là Hoàng tử bé sẽ để mình bị rấn cắn...

Tôi tập hợp các ký ức trong đầu. Hoàng tử bé buồn chán trên Trái đất, cậu muốn gặp lại bông hồng và hành tinh của cậu. Andie tiếp tục thổ lộ.

- Tôi vẫn luôn nghĩ rằng con rấn không phải ngẫu nhiên mà xuất hiện trong sa mạc. Có ai đó đã cử nó đến đấy. Có ai đó đã sai nó cắn Hoàng tử bé.

- Ai vậy? Và vì sao?

- Có thể Hoàng tử bé đã nhìn thấy điều gì đó mà cậu ấy không bao giờ nên thấy, ở một trong sáu hành tinh mà cậu ấy

đã thăm thú chãng?

## X

*Viên kim cương của quần đảo* đi theo con đường mà Oko Dòlo đã vạch ra trên tấm bản đồ biển, từ mũi Morgiou đến đảo Riou. Còn lại một mình trên thuyền, nhà tỷ phú Cameroon kiểm tra lại hướng đi lần cuối cùng, quan sát hải ngoạn vắng vẻ trong khoảng cách vài ki lô mét trước mặt ông, rồi bật chế độ lái tự động.

Tốc độ và hải trình ổn định.

Chậm rãi, mặt nhăn nhó, hai tay đỡ thắt lưng, ông quay người và đặt cái hộp hình chữ nhật lên boong. Lần cuối cùng, ông cố nhận ra nét chữ của người gửi.

*Câu lạc bộ 612.*

Phải chăng là nét chữ nữ tính của Marie-Swan? Nét chữ bút rút của Moïses? Nét chữ thẳng thớm của Izar? Hay nét chữ uốn lượn đậm nét phương Đông của Hoshi? Hoặc là nét chữ của nhà địa lý, người mà ông không hề biết một thông tin riêng nào?

Không nét chữ nào tương ứng cả.

Ông lại nhắc thử chiếc hộp, nó nhẹ bồng như thể hoàn toàn rỗng, thò ngón tay vào ba cái lỗ nhưng chẳng cảm thấy gì, rồi quyết định mở nó ra. Ông quan sát lần cuối cùng hòn đảo Riou đang tiến lại gần, trong lòng tự hỏi liệu hòn đảo này, khô cằn chẳng khác gì một thiên thạch, có phải cũng là hình ảnh cuối cùng mà Saint-Exupéry đã mang theo trước khi chìm sâu không.

Oko mở hộp.

Ngay lập tức, con rắn được giải thoát nhảy vào cổ họng

ông.

*Chẳng có gì khác ngoài một ánh chớp vàng ở sát cần cổ ông.*

*Ông đứng sững trong một thoáng. Ông chẳng hề kêu lấy một tiếng.*

*Ông ngã xuống nhẹ nhàng như một chàng lính thủy.*

*Việc ấy thậm chí chẳng gây nên tiếng động nào, vì tiếng sóng át đi.*

Những đôi tình nhân hôn nhau trên bãi biển Riou, những người tắm biển đang té nước vào nhau, những đứa trẻ đang đào đắp cát, những người đi dạo, những người mơ mộng, những người đọc sách, những người ngủ gà gật, những người lướt sóng, tất cả đều chỉ đủ thời gian để xô đẩy nhau.

Thoạt tiên, họ tưởng rằng chiếc du thuyền tiến lại quá gần, giống như một gã lái mô tô chạy ẩu trên con phố đông người; rồi nó sẽ phanh lại vào phút chót để cập bờ và gây ra một cơn sóng thần nhỏ xíu. Nhưng vì chiếc du thuyền vẫn không chậm lại, họ hiểu rằng nó sẽ đâm sầm vào bờ.

Họ nhào xuống nước, trèo lên những vách đá, nhảy đến trốn ở một vũng vịnh bên cạnh hoặc leo lên một cây thông... tóm lại tất cả đều chạy trốn khỏi quỹ đạo và những cú nảy thia lia của chiếc du thuyền, khi nó nổ tung trên vách đá.

## Hòn đảo của bà hợm hĩnh

*Nó chẳng muốn ra mắt mà lại nhàu nhĩ như tụi hoa mỹ nhân.  
Nó chỉ muốn xuất hiện trong sắc đẹp trọn vẹn huy hoàng.*

Bà hợm hĩnh, tiểu hành tinh 326

*Tôi đã sai lầm khi già đi. Thế đấy.  
Tôi từng sung sướng đến thế khi còn nhỏ.*

Phi công chiến tranh

## XI

Đã nhiều giờ liền, tôi bay bên trên Đại Tây Dương, vẫn không có dấu vết gì của châu Mỹ. Bên dưới mắt tôi, chỉ có những hòn đảo rải rác như giấy bướm. Quan sát cái quần đảo nằm lạc lõng giữa đại dương ấy từ độ cao ba mươi lăm ngàn bộ khiến tôi căng thẳng. Một điều không thể giải thích nổi, bởi vì kể từ khi cất cánh ở Marignane, tôi đã lái máy bay với sự tự tin của một cựu binh từng làm việc cho Hãng hàng không quốc gia Pháp Aéropostale. Nỗi lo âu đột ngột khi đang ở giữa bầu trời này, không có lý do rõ rệt nào, khiến tôi bần khoăn. May thay, Andie không nhận ra điều gì. Để nỗi lo âu không thể giải thích ấy không xâm chiếm toàn bộ tâm trí, tôi hỏi cô nàng thám tử tập sự.

- Hãy kể với tôi về *Hoàng tử bé* đi! Không phải về nhân vật đầu. Ý tôi muốn nói là về cuốn sách ấy! Vì lý do chết tiệt gì mà Saint-Exupéry lại đến New York để viết nó?

Andie duỗi dài chân trong buồng lái. Cô đã ngủ một giấc dài. Chẳng khác gì một bé gái khó lòng tìm nổi nổi sốt ruột trên đường đi nghỉ hè. Tôi có cảm giác cô sẽ yêu cầu tôi dừng lại ở chạng vạng trên không tiếp theo để bước ra ngoài đi dạo.

- Ôi chà... Đó là một câu chuyện lạ lùng... Tôi xin kể vắn tắt thôi, có hàng chồng sách viết về chủ đề đó. Saint-Exupéry khi ấy đang sống lưu vong ở New York, kể từ tháng Giêng năm 1941. Ông trầm uất do thái độ thờ ơ của người Mỹ trước cuộc chiến ở châu Âu và tuyệt vọng trước sự chia rẽ của người Pháp, trong khi bản thân ông không đứng về phe nào, mà nuôi dưỡng một sự ngờ vực bướng bỉnh đối với de Gaulle. Saint-Exupéry lang thang ở Manhattan, giữa những cô gái

đáng yêu và những nhân vật đáng giao du người Pháp, cả một cộng đồng lưu vong nho nhỏ của các tác giả, diễn viên, nghệ sĩ... Hồi ấy, Saint-Exupéry, nhờ có các tiểu thuyết thành công tại Mỹ, hẳn là người Pháp nổi tiếng nhất ở Bắc Mỹ. *Phi công chiến tranh* thậm chí còn được giới thiệu ở bờ bên kia Đại Tây Dương như là câu trả lời hay nhất của các nền dân chủ đáp lại *Mein Kampf* của Hitler. Để chống lại cơn trầm uất của *french writer*, nhận thấy ông vẽ những bức tranh hầu như khắp nơi, nhà xuất bản Mỹ của ông liền đề nghị ông viết một cuốn truyện cho trẻ em.

Tôi buộc bản thân rời mắt khỏi vài chục hòn đảo mình đang bay bên trên.

- Cho đến đoạn này thì chẳng có gì kỳ lạ cả!

- Tôi sắp nói đến phần ấy rồi đây, thưa quý ngài hay sốt ruột. Saint-Exupéry bắt tay vào việc, chủ yếu là trong năm 1942, đặc biệt là mùa hè. Mặc dù cuốn truyện của ông phải được xuất bản bằng tiếng Anh, ông vẫn viết nó bằng tiếng Pháp, đương nhiên. Saint-Exupéry nói tiếng Anh rất kém. Nhưng đúng vào thời điểm nộp bản thảo, vào đầu năm 1943, ông quyết định một lần nữa lên đường đi Bắc Phi để chiến đấu vì nước Pháp. Đáng ngạc nhiên, đúng không? Tại sao lại mạo hiểm mạng sống của mình như một phi công chiến tranh, trong khi ông đóng vai đại sứ bất đắc chí ở New York đã được hai năm, rồi đưa ra quyết định ấy ngay trước khi cuốn truyện của ông được phát hành? Ngày 6 tháng Tư năm 43, ngày phát hành *Little Prince* ở Mỹ, Saint-Ex đang lênh đênh trên một con tàu Mỹ để đến Bắc Phi, ít nhất đó cũng là những gì Pierre Chevrier kể lại trong tiểu sử đầu tiên của Saint-Ex, xuất bản vài năm sau khi ông qua đời.

Andie im lặng một lát, như đang chờ đợi một nhận xét từ phía tôi.

- Tại sao cô lại nói "ít nhất đó cũng là những gì Pierre Chevrier kể lại"? Điều đó không đúng sao?

- Không ai biết cả! Hẳn anh cũng nghĩ rằng từ đó đến nay, cuốn sổ ghi chép công việc của Saint-Ex đã được xem xét tỉ

mỉ dưới tất cả các góc độ. Phần lớn các lời chứng đều khẳng định rằng Saint-Exupéry đã xuống tàu đi châu Phi vài ngày sau mùng 6 tháng Tư, nghĩa là sau khi *Little Prince* được phát hành... Nhưng vậy thì tại sao ông không mang theo bất cứ một bản in nào bằng tiếng Anh? Và tại sao ông lại viết cho nhà xuất bản, vài tuần sau, từ Maroc, rằng thậm chí ông còn không biết *Little Prince* đã được xuất bản hay chưa? Trên thực tế, vẫn còn nhiều nghi ngờ trong chuyện này, dù nó thật đáng ngạc nhiên.

- Cái ông Pierre Chevrier ấy có đáng tin cậy không?

- Tất cả phụ thuộc vào việc anh cho thế nào là đáng tin cậy. Pierre Chevrier là một bút danh! Ẩn sau cái tên của anh chàng Pierre này là Nelly de Vogüé, nhân tình người Paris của Saint-Exupéry.

- Người có số hồ sơ lưu trữ sẽ được giữ bí mật đến tận năm 2053 phải không? OK, chuyện có vẻ khá mập mờ... Nhưng ta cần gì phải biết Saint-Ex quay trở lại chiến trường trước hay sau khi cuốn sách của ông được xuất bản, phải không?

Andie có vẻ thất vọng.

- Anh không hiểu sao? Nếu lời kể của Pierre Chevrier, đúng hơn là lời kể của Nelly nhân tình của Saint-Exupéry, là đúng, thì điều đó có nghĩa là ông ấy đã không có thời gian để kiểm soát phiên bản cuối cùng của cuốn sách! Người ta biết rằng ông đã ký tên trên trang lót của tất cả các bản in đầu tiên tại Mỹ, nhưng không có cuốn *Little Prince* hay *Hoàng tử bé* nào từng được Saint-Exupéry đề tặng, kể cả cho vợ hay bạn bè ông. Thật lạ lùng, phải không? Ông chỉ mang đến châu Phi một bản sao của bản gốc bằng tiếng Pháp. *Hoàng tử bé* chỉ được xuất bản ở Pháp vào tháng Tư năm 1946, ba năm sau khi được xuất bản ở Mỹ! Gần hai năm sau khi Saint-Exupéry qua đời!

Nhờ sự nhiệt tình của cô nàng cơ phó nhỏ bé, tôi quên mất những hòn đảo phía dưới máy bay.

- Tôi không hiểu... Cô đang muốn nói với tôi điều gì vậy?

Andie hét lên, khiến tất cả các la bàn trong buồng lái cũng phải phát hoảng.

- Chỉ đơn giản là cuốn sách bán chạy nhất thế giới đã được xuất bản theo một bản in mà tác giả của nó không kịp đọc lại! Văn bản chính thức của *Hoàng tử bé* chưa chắc là văn bản mà Saint-Exupéry đã chọn. Trên các bản thảo gốc, nét chữ của ông ấy gần như không thể đọc nổi, Saint-Ex gạch xóa, cắt cúp rất nhiều chỗ... Văn bản chính thức mà ta biết là kết quả của nhiều lựa chọn, chỉnh sửa, diễn giải giữa nhiều bản viết khác nhau... Giống hệt như Kinh Thánh!

Kinh Thánh cơ đấy?

Tôi đầu dụ.

- Câu chuyện được viết vào năm 1942, tôi nói, không phải vào năm 4000 trước Công nguyên và trên giấy, chứ không phải trên giấy cói hoặc phiến đất sét. Những tờ bản gốc của *Hoàng tử bé* hẳn phải dễ đọc hơn các bản thảo của vùng biển Chết chứ.

Andie nhìn thẳng về phía chân trời và mỉm cười.

- Có thể thế... Với điều kiện ta phải biết tìm ở đâu. Bản thảo gốc duy nhất được biết đến của *Hoàng tử bé* được trưng bày ở New York, tại Thư viện và Bảo tàng Morgan. Saint-Ex có thể đã tặng nó, ngay trước khi lên đường đi châu Phi, cho một phóng viên người Mỹ, Sylvia Hamilton, tình nhân của ông.

Tôi giật mình.

- Lại thêm một nhân tình nữa sao? Tổng cộng thì ông ấy có bao nhiêu nhân tình tất cả?

Andie không trả lời.

- Thế còn bản sao của *Hoàng tử bé* mà Saint-Exupéry đã mang theo đến Bắc Phi thì sao?

- Không ai biết về sau nó ra sao, nữ thám tử thú nhận. Hẳn là Nelly de Vogüé đã thừa kế nó. Ở Algeria, Saint-Ex có lẽ đã đưa nó cho vài nhà xuất bản, để cố gắng phát hành nó. Khi các nhà xuất bản từ chối, ngạc nhiên vì một nhà văn nghiêm

túc như Saint-Exupéry lại viết một câu chuyện cổ tích ngây thơ đến thế cho trẻ em, ông đã đáp lại họ bằng những lời lẽ thế này: *Bên dưới vẻ bề ngoài của một câu chuyện cổ tích, đây là một bản di chúc mà chỉ vài người có thể hiểu được. Một cuốn tiểu thuyết mã hóa cần được xuất bản gấp bởi chỉ một mình tôi biết được tầm quan trọng của nó.*

Khá là hấp dẫn, đúng không?

Cô vừa mỉm cười đầy bí ẩn vừa giở mảnh giấy mà Oko Dòlo đã đưa cho cô, rồi đọc lại nó. Tôi hỏi bằng giọng có chút châm chọc:

- Thế còn cái bà Marie-Swan mà chúng ta phải gặp ở Manhattan? Cũng là một chiến công của Saint-Ex chứ?

Lần này, Andie đỏ mặt.

- Không thể thế được. Hoặc ngày nay bà ấy phải trên trăm tuổi rồi! Nhưng có lẽ Marie-Swan liên quan đến Marie-Sygne Claudel chẳng?

- Lại một cái tên thú vị nữa! Cái bà Marie-Cygne ấy là ai vậy?

- Cháu gái của nhà văn Paul Claudel. Sygne được viết với một chữ S, bởi vì ông của bà ấy thấy rằng cổ của một con thiên nga giống chữ S hơn là chữ C.

- Ông của bà ấy có lý. Không thể phản bác được. Thế bà ấy có quan hệ thế nào với Saint-Ex?

- Khi đến New York, ngay từ năm 1941, Saint-Exupéry thường xuyên đến ăn tối ở nhà Claudel. Ông dành nhiều thời gian để chơi đùa với cô con gái bốn tuổi của họ, Marie-Sygne... Mỗi tối, ông lại sáng tác cho cô bé những câu chuyện và vẽ những bức tranh trên những mảnh giấy, một con trăn nuốt một con cáo, một ngôi sao... Vài bức tranh trong số đó đã được giữ lại. Cô bé Marie-Sygne, khi ấy bốn tuổi, rất có thể đã mang đến cho ông cảm hứng về Hoàng tử bé.

- Cũng giống như tất cả những đứa trẻ mà Saint-Ex từng gặp, tôi nói để tạo thêm chút bí ẩn cho câu chuyện.

Chúng tôi vẫn bay bên trên quần đảo, tôi vẫn cảm thấy lo

lắng một cách kỳ lạ, nhưng cuộc trò chuyện đã che đậy nỗi căng thẳng trong tôi. Ít nhất thì tôi tin là thế.

- Tại sao anh lại căng thẳng như thế?

- Ờ...

Andie hỏi lại, thật là một cô nàng ác mồm.

- Tại sao anh không ngừng nhìn xuống dưới như vậy?

Thưa cuộc, bối rối, tôi chỉ xuống những hòn đảo bên dưới chúng tôi.

- Chúng ta đang bay bên trên tam giác Bermuda.

## XII

Marie-Swan trông chừng con chó nhỏ đang nằm trong cái giỏ. Với bộ lông xoăn, trông nó giống một con cừu. Một con cừu đen. Ngồi trên xe lăn, bà chậm rãi di chuyển trong phòng khách. Bà tiến đến bên cửa sổ căn hộ và ngắm nhìn Manhattan từ độ cao của tầng 79. Bây giờ, bà mất gần một phút để băng qua tám mươi mét vuông trong căn hộ suite thuộc tòa nhà Empire State. Marie-Swan thích ngồi như thế trên xe lăn để ngắm nhìn ánh sáng đèn trong thành phố. Để cảm thấy mình khổng lồ giữa bầu kiến. Và trên hết thảy, khi màn đêm buông xuống, bà thích nhìn thấy khuôn mặt mình xuất hiện trong ánh phản chiếu của các ô cửa sổ, như thể nó hòa vào với những ngôi sao và toàn bộ thành phố có thể ngắm nghía bà.

Trong một lát, bà quan sát kỹ càng hình ảnh phản chiếu của bản thân trong các vách kính rộng, rồi tháo bỏ chiếc mũ màu tím có gắn chằng mạng mà bà đang đội trên đầu.

Ngay lập tức, con chó nhồm dậy trong giỏ và cất tiếng sủa.

- Cảm ơn Annibal.

Ánh mắt bà lão ngồi trên xe lăn chiếu qua cửa sổ, như để khỏi phải dừng lại trên khuôn mặt nhăn nheo của bà. Bà cứ ngồi mơ màng như thế hồi lâu, trước khi đội lại cái mũ lên đầu.

Annibal lại sủa vang.

Marie-Swan quay sang chú chó nhỏ.

- Mà thực sự yêu tao rất nhiều!

Annibal rình chờ một viên kẹo hoặc một cái vuốt ve.

- Chỉ có mình mà thôi!

Bà lùi lại, bỏ mặc ô cửa sổ cùng thành phố tí tít bên dưới, lấp lánh ánh sao chẳng khác gì một bầu trời đảo ngược. Bà dừng chiếc xe lăn đằng trước những khung tranh treo trên tường căn hộ.

Bà ngắm nghía viên phi công của bà một lát. Viên phi công đẹp trai của bà, trong bức ảnh đen trắng, được bao bọc giữa những bức tranh màu nước sặc sỡ.

Viên phi công đẹp trai của bà, người không hề già đi, trong bộ quân phục không bị xỉn màu, ánh mắt dịu dàng u sầu không bao giờ dứt của ông.

Bên cạnh ông, là bà hồi năm tuổi.

Xa hơn một chút, là bà hồi hai mươi tuổi. Rạng rỡ. Đầy tham vọng. Đầy quyến rũ.

Trên một bức tường khác, bà hồi bốn mươi tuổi. Đã kết hôn. Được ngưỡng mộ. Được ghen tị.

Gần cửa sổ, bên trên lò sưởi, bà hồi sáu mươi tuổi. Thanh lịch. Khiến người ta xúc động. Đầy đòi hỏi.

Qua cửa sổ, bà tám mươi tuổi.

Bà nhắc cái mũ rồi khẽ khàng đặt nó sang một bên. Annibal lại sửa.

Rồi, trong hình ảnh phản chiếu, bà trang điểm, bộ đồ trang điểm đặt trên đầu gối. Bà cho chảy trên cổ vài giọt *Bay đêm*, loại nước hoa hương liệu của Guerlain, một vụ bê bối vào thời kỳ nó xuất hiện, mà không người nào dám dùng. Không còn người nào biết cách trang điểm nữa. Không còn người nào biết cách ăn mặc nữa. Không còn người nào biết cách đội mũ nữa.

Bà chỉnh lại cái mũ lần nữa, tấm chàng mạng che khuất đôi mí mắt màu tím.

- Gâu, Annibal hưởng ứng.

- Cảm ơn Anni.

Bà đưa mắt nhìn lần cuối về phía viên phi công mặc quân phục của bà, rồi điều khiển chiếc xe lăn tiến lại bên bàn. Cái

hộp trắng hình chữ nhật mà một nhân viên giao hàng da đen đẹp trai như Sidney Poitier vừa mang đến, đặt trên đó.

*Marie-Swan James,  
New York City, đại lộ số 5,  
tòa nhà Empire State, tầng 79*

Mở nó ra chẳng?

Bà lưỡng lự. Không, chưa phải lúc này, bà sắp có khách.

Ánh mắt bà dừng sững ở tấm gương lớn treo trên cánh cửa, một thói quen ngu ngốc, không thể nào không tham khảo ý kiến nó, cho dù bà đi vào nhà, đón khách hay đi ra ngoài.

Chiếc mũ màu tím của bà lạc điệu khủng khiếp với bộ váy dài màu chàm! Bà ném nó xuống thảm rồi lăn bánh xe đến tận phòng ngủ để thử một chiếc khác.

Annibal sửa lên, đồng ý với lựa chọn của bà.

- Mà có lý, con cừu nhỏ yêu dấu ạ, trong toàn thể cái tổ kiến này, tao vẫn là người xinh đẹp nhất.

## XIII

- Tam giác Bermuda sao?

Andie khẽ phá lên cười, át cả tiếng động cơ của chiếc Falcon 900 trong một lát, rồi cô nói tiếp, giọng chế giễu.

- Anh chế nhạo tôi với những niềm tin công chúa nhỏ của tôi, những điều mà tôi coi là bí ẩn về tiểu hành tinh B 612, ấy thế mà anh, thưa ngài phi công, anh lại sợ tam giác Bermuda!

Tôi lúng búng, thềm ngưỡng mộ tiếng cười vang giòn của cô gái cùng ngồi trong buồng lái máy bay.

- Nhưng...

Giọng nói vang ngân của cô tiếp tục, như tiếng chuông.

- Anh biết đấy, Saint-Exupéry đã bay trên vùng tam giác này vài chục lần, mà có hề hấn gì đâu.

Tôi cảm thấy mình như đang ở trong thân xác của một ông giáo già. Sự vô tư lự của cô làm tan chảy nỗi lo âu đang khiến các ngón tay tôi tê liệt. Tôi đưa tay chỉ về phía quần đảo đang bắt đầu biến mất bên dưới máy bay.

- Đó không chỉ là một truyền thuyết... Hàng đống phi công đã mất tích ở đây... Không hề để lại bất cứ dấu vết nào của sự sống.

- Giống như Saint-Ex? Anh nói tiếp đi! Ít nhất lần này chính anh là người giảng bài cho tôi nghe.

- Tam giác Bermuda bao gồm từ một trăm đến hai trăm đảo nằm tách biệt giữa Đại Tây Dương, là rạn san hô vòng xa nhất so với xích đạo, một cao nguyên san hô nơi nước rất nông kề cận với những miệng vực sâu hơn một ngàn năm trăm mét. Tùy theo mực thủy triều, những hòn đảo xuất hiện

hoặc biến mất, cùng với những khối đá ngầm, những cái hang, đây là chưa kể những lần phun trào núi lửa và những luồng ánh sáng dưới đáy biển, những vách đá có từ tính cao nhất trên thế giới, khiến các la bàn bị nhiễu loạn.

- Hoan hô! Anh cũng cừ địa lý chẳng kém gì Saint-Ex! (Cô quan sát tam giác Bermuda lúc này đã trở thành những cái đầu đinh ghim nhỏ xíu găm trên một tấm ga giường màu xanh da trời, rồi mỉm cười nhìn chăm chú vào đôi bàn tay run rẩy của tôi.) May mà chúng ta không gặp nguy cơ gì khi bay cao như thế này!

- Đừng chủ quan! Trong khu vực này, người ta cảnh báo là số lượng máy bay mất tích cũng nhiều như số tàu thuyền.

Chỉ cần nhắc đến việc máy bay mất tích là cô đã có vẻ dăm chiêu. Cả tôi cũng vậy. Tôi tiếp tục đà diễn thuyết, bị thôi thúc bởi một chuỗi những ý nghĩ kỳ lạ.

- Nói đến mất tích, có một câu hỏi khiến tôi băn khoăn. Đồng ý là Saint-Exupéry đã chết, bị bắn hạ bên trên biển Địa Trung Hải, cho dù người ta không tìm thấy xác ông, nhưng có bằng chứng nào cho thấy Hoàng tử bé đã chết thực sự? Chúng ta được cho là hai điều tra viên được trả tiền, thậm chí rất hậu hĩnh, để phát hiện xem ai đã giết Hoàng tử bé, nhưng ta có những bằng chứng xác thực nào để khẳng định rằng đã có một vụ án xảy ra? (Ánh mắt ngưỡng mộ của Andie thôi thúc tôi nói tiếp.) Trong ký ức của tôi, tất cả đều cho thấy rằng cậu ta đã yên bình trở về hành tinh của mình để gặp lại bông hồng. Rằng cậu ta vui lòng bỏ lại cái vỏ thân xác. Một kiểu dịch chuyển tức thời...

Andie vỗ hai bàn tay vào nhau, giống như một con thỏ máy.

- Lại hoan hô anh lần nữa! Ký ức của anh rất chính xác, thưa ngài giáo sư. Rất nhiều độc giả cũng nghĩ như anh, *Hoàng tử bé* là một câu chuyện cổ tích thú vị lạc quan, nhân vật chính không chết, chỉ đơn giản là cậu quay trở về quê hương, tiểu hành tinh của cậu, để làm vườn.

- Thế còn cô?

- Ban đầu, tôi cũng từng nghĩ thế, tôi coi Hoàng tử bé như một người bạn thực sự sống trên các vì sao, cùng với con cừu và bông hồng của cậu ấy, đó là ấn tượng vui tươi mà câu chuyện để lại khi ta đọc nó lướt qua, lần đầu tiên... nhưng Saint-Exupéry gieo rắc quá nhiều chỉ dẫn khiến cho người ta nghi ngờ. Hoàng tử bé thực sự đã chết!

- Nói tiếp đi, nữ điều tra viên! Chúng tôi điều ấy với tôi đi!

Andie tỏ vẻ tập trung, đôi mắt nheo lại, cả người cuộn tròn trên chiếc ghế quá rộng đối với cô.

- OK! Bằng chứng là đây! Đầu tiên, khi Hoàng tử bé đến Trái đất, theo một cách kỳ lạ, nhân vật đầu tiên mà cậu gặp là con rắn. Và ngay lập tức, vở hài kịch nhẹ nhàng về sáu tiểu hành tinh trở thành một bi kịch. *Kể nào tôi động đến, con rắn khẳng định, tôi sẽ đưa kẻ đó trở về với đất nơi mà hắn được lấy ra.* Cái chết đã được thông báo theo một cách khủng khiếp và tàn nhẫn. Sau đó một chút, khi Hoàng tử bé quay trở lại thăm những bông hoa hồng, cậu cảnh báo chúng: *Các cô đẹp đấy, nhưng các cô lại trống rỗng. Người ta đâu thể chết vì các cô được.* Câu nói đó đương nhiên ngầm thể hiện rằng cậu đã sẵn sàng chết vì bông hồng của cậu. Và rằng cậu sẽ làm thế! Vài trang sau đó, cậu thú nhận với viên phi công: *Có được một người bạn thì tốt chứ sao, kể cả khi ta sắp phải chết.* Saint-Exupéry nói đến không thể rõ ràng hơn.

- Nhưng tôi tưởng sau đó Hoàng tử bé đã nói gì đó đại loại như *Tôi sẽ có vẻ như đã chết; thế nhưng lại không phải như vậy.*

- Vâng... Vào buổi tối bị rắn cắn, Hoàng tử bé đã cảnh báo người bạn phi công của cậu: *Đêm nay... đừng đến... Ông sẽ phải khổ sở.* Thậm chí cậu còn nói thêm: *Ông biết đấy. Tại vì xa quá. Tôi không thể nào mang theo cơ thể này. Nó nặng quá.* Tôi thừa nhận, cậu ấy đã nói *Tôi sẽ có vẻ như đã chết; thế nhưng lại không phải như vậy,* nhưng sau đó, cậu im lặng, bởi cậu đang khóc... và sau đó nữa, cậu ngồi xuống bởi cậu sợ. Ngay trước ánh chớp vàng. Tại sao cậu lại khóc, hay sợ hãi, nếu cậu đi gặp lại bông hồng cùng tiểu hành tinh của cậu?

Tôi tin rằng cậu biết cậu sẽ chết, rằng thân thể cậu sẽ ngã xuống cát, nhưng để trấn an bạn mình, cậu nói về cái vỏ thay cho cái xác và về ngôi sao thay cho thiên đường.

Tôi nhận thấy những giọt nước mắt long lanh trên khóe mắt Andie. Chỉ đến bây giờ, tôi mới nhận ra sự mất tích của Saint-Exupéry và của nhân vật bé nhỏ tóc vàng kia giống nhau đến thế nào. Trong suốt nhiều phút dài, tôi không tìm ra điều gì để nói nhằm phá vỡ bầu không khí im lặng.

Chúng tôi tiếp tục bay trên vùng biển vắng... trước khi rốt cuộc, những ánh đèn đầu tiên của lục địa hiện ra. Hàng ngàn ngọn đèn. Sự đối lập với đại dương vắng vẻ thật dữ dội, như thể toàn bộ người Mỹ đã tụ họp nhau trên bờ Đông.

Andie lau nước mắt, xúc động khi nhìn thấy châu Mỹ.

- Con người chiếm một vị trí rất nhỏ trên hành tinh, cô nói. Saint-Exupéry đã viết trong *Hoàng tử bé* rằng nếu hàng tỷ người sinh sống trên Trái đất cứ đứng hơi sát nhau một chút, như trong một buổi mít tinh, họ sẽ dễ dàng lọt thỏm trong một quảng trường. Rằng ta có thể lèn cả nhân loại vào một hòn đảo bé tí bé tẹo trên Thái Bình Dương.

Tôi nói thêm, trong lúc bay trên những tòa nhà chọc trời đầu tiên:

- Hoặc trên Manhattan.

## XIV

- Đẩy tôi nhanh hơn một chút đi nào, Marie-Swan nói. Anh là phi công, có đúng không?

Tôi đẩy chiếc xe lăn của bà lão trên các đường phố ở Manhattan. Chúng tôi đi men theo Central Park. Những cây du cổ thụ chạy dọc vỉa hè trông như những chú lùn trong cái bóng của các tòa nhà trên vỉa hè đối diện. Andie lon ton đi phía sau. Ngay khi chúng tôi liên hệ với bà lão người New York và thốt ra cái tên Oko Dòlo, Marie-Swan đã nắm ngay lấy cơ hội để giúp chúng tôi khám phá thành phố này, với một tài xế ngoan ngoãn đẩy xe lăn cho bà. Bà vừa ngêu ngao hát *baby drive my car* vừa chào người đi đường. Ngồi trên đầu gối bà, Annibal sửa vang mỗi lần bà nhắc mũ.

- Stop! Marie-Swan đột ngột ra lệnh.

Chúng tôi dừng bước đứng trước số 240 Central Park South.

- Phản xạ tốt đấy, nhóc ạ, Marie-Swan vừa ban lời khen vừa giơ tay về phía tòa nhà.

Tôi trao đổi một ánh mắt đồng lõa với Andie. Bà lão này không chỉ thanh lịch đến đáng ngạc nhiên. Bà còn là người can đảm và có tính cách rất mạnh mẽ.

- Chính là ở đây, bà giải thích, trên tầng hai mươi bảy, Saint-Exupéry đã thuê một căn hộ trong vòng hai năm. Ông đã viết phần lớn *Hoàng tử bé* ở đó. Tôi thường đến thăm ông. Chúng tôi ngồi ở ban công, ngay bên trên Central Park, rồi ném bom nước vào người đi đường. Chuyện ấy là trước mùa hè năm 42, trước khi ả phù thủy Consuelo kéo ông đến bờ

biển, ở Long Island, trong cái Versailles nhỏ của bà ta ở Bevin House. Cứ như thế ông không thể viết câu chuyện cổ tích đó tại đây! Nhưng hai người có thể tin tôi, chẳng bao lâu ông đã quay trở lại.

Cả ba chúng tôi cùng chăm chú ngắm nhìn tòa nhà màu hạt dẻ ngớ ngẩn, một màu bản thủ.

Marie-Swan vỗ vào tay nắm xe lăn.

- Thôi nào, chúng ta sẽ không ngủ ở đây! Lên đường thôi, thẳng tiến.

Chúng tôi tiến về phía tòa nhà Empire State. Trên vỉa hè rộng rãi, chúng tôi gặp một người chạy bộ cởi trần, thân hình cơ bắp rờn rờn mồ hôi, bên cạnh một con chó Boxer được anh ta cầm dây dắt. Marie-Swan vừa huýt sáo giữa kẽ răng vừa nhắc mũ khỏi đầu. Annibal sửa vang. Con chó kia cũng thế. Chỉ có người chạy bộ là không quay lại.

- Mọi người ở đây đã trở nên quá bất lịch sự, Marie-Swan bình luận.

Đi thêm hơn một ki lô mét nữa, tôi cho chiếc xe lăn dừng bánh dưới chân tòa Empire State. Tôi nhìn thấy đằng sau cánh cửa kính là những phiến đá cẩm thạch lát sàn, dẫn vào những thang máy viền vàng lấp lánh. Marie-Swan vịn vịn cổ.

- Đây rồi! Căn hộ của tôi ở đây! Tôi với Antoine thường thích thú chơi trò ném máy bay giấy qua cửa sổ. Chúng bay theo hình xoắn ốc, nhào lộn ba vòng rồi hấp, đâm xuống cái rãnh bên đường... Giống như Tonio! Ông ấy quá lơ đãng để làm một phi công, hai người không thấy thế sao? Nghĩ thế nào mà lại để một đứa trẻ lái máy bay cơ chứ!

Marie-Swan chào ba quý bà rất sang trọng đi ra khỏi Empire State. Ba câu *xin chào* được đánh dấu bằng ba tiếng sửa của mấy chú chó con.

Andie nghe nốt đoạn kết của bản hòa nhạc chó lùn, trước khi tiến đến trước mặt bà lão.

- Bà từng thực sự quen biết Antoine de Saint-Exupéry chứ?

Marie-Swan mỉm cười.

- Đương nhiên rồi, cô nhóc ạ! Cô nghĩ thế nào chứ? Nếu Tonio đã viết, thì đó là nhờ tôi! Thậm chí tôi còn hơn cả thế, *Little Prince* chính là tôi!

Bà lùa bàn tay vào mái tóc bạch kim.

- Màu tóc vàng như lúa mì chính là tôi! Tiếng cười như hàng ngàn tiếng chuông rung, chính là tiếng cười của tôi! Những bức tranh màu nước, là ông ấy vẽ cho tôi. Tôi vẫn còn giữ vài bức.

Bà phá lên cười một tràng, nghe như tiếng cánh cửa cọt kẹt và đánh nhịp bằng ba lần gõ mặt nhẫn lên cái tay nắm bằng kim loại.

- *Go, driver!* Hướng đại lộ Park.

Đọc các đại lộ ở Manhattan, Marie-Swan chào mỗi người mà bà gặp. Lần nào Annibal cũng sửa, khiến người đi đường ngạc nhiên, họ quay lại, nửa sợ hãi nửa thích thú. Marie-Swan khinh khỉnh nhìn Andie đang đi bên cạnh bà.

- Thật khó tin, đúng không? Tuổi tôi gấp bốn lần tuổi cô, ấy thế mà chính tôi là người được tất cả những cậu trai đẹp đẽ ấy ngoái nhìn. Dù sao cô cũng nên cố gắng chút ít trong việc ăn mặc chứ, cô bé.

Lần này, tôi có phần đồng ý với quý bà Angry-Swan, cho dù tôi rất thích cách Andie đổ mắt trong chiếc áo khoác thể thao màu cam và chiếc khăn quàng có tua rua của cô.

Chúng tôi đi bộ trên vỉa hè đại lộ Madison, dọc những cửa hàng quần áo và trang sức, cái nào cũng lộng lẫy xa xỉ. Giá cả khiến Andie choáng váng, còn bà Marie-Swan thì chế giễu.

- Họ trả tiền tôi để tôi mặc các trang phục của họ!

Rồi bà nói thêm:

- Chúng ta đến nơi rồi.

Bà ngược mắt lên.

- Đại lộ Park. Chặng cuối cùng của *Little Prince Manhattan Tour*. Đây chính là nơi Sylvia Hamilton từng sống.

- Tình nhân của ông ấy đúng không? tôi buột miệng hỏi.  
Marie-Swan làm như không nghe thấy.

- Một người bạn thân thiết của Saint-Exupéry. Trẻ trung. Xinh đẹp. Bà không nói được tiếng Pháp, còn ông không nói được tiếng Anh, thế nhưng bà cho dịch những trang bản thảo *Hoàng tử bé* mà ông đưa cho bà vào buổi sáng. Khi ông qua đêm ở nhà bà. Để viết. Viết suốt đêm! Chính ở đây, chứ không phải ở Bevin House, là nơi ông đã viết rất nhiều. Bằng chứng, chính là Sylvia Hamilton, chứ không phải Consuelo, là người được Saint-Exupéry để lại, ngay trước khi lên đường đi Algiers, bản thảo gốc của *Hoàng tử bé*. Bản thảo ấy được trưng bày cách đây vài bước chân, tại Thư viện và Bảo tàng Morgan.

Tôi ngây thơ hỏi:

- Vậy ra chính Sylvia này đã mang lại cảm hứng để Saint-Exupéry viết *Hoàng tử bé* sao?

Angry-Swan gõ chiếc nhẫn lên ngón tay tôi!

- Đừng có hỗn xược thế, cậu bé ạ! Tôi đã nói với hai người rồi, nàng thơ duy nhất của ông ấy là tôi! Có thể Tonio đã viết *Hoàng tử bé* ở nhà bà Sylvia này, nhưng bà ấy không mang lại cảm hứng cho ông dù chỉ một dòng... (Bà lão vừa nói thêm vừa vuốt ve Annibal đang ngồi trên đầu gối.) Ngoại trừ một chuyện, theo như người ta nói, là con chó Mocha của bà ấy trông giống như một con cừu!

Ánh mắt Marie-Swan nhìn hút một lát về phía đường chân trời với những tòa nhà chạy dọc khu Hudson, rồi đột ngột quay trở lại với Andie, như thể bà vừa đoán thấy nụ cười châm biếm của nữ thám tử sau lưng bà.

- Cô không tin tôi sao, hả cô nhóc? Marie-Swan quở mắng. Cô thích thú vì tôi khoe rằng tôi từng là nàng thơ của ông ấy chẳng? Cô đã đọc mọi thứ về Saint-Exupéry và bởi vì trong những cuốn tiểu sử chết tiệt ấy, không ai nói về tôi, nên cô không tin tôi! Cô không có vẻ ngốc nghếch cho lắm, thế nên hãy nghĩ đến một điều: tất cả những kẻ được cho là chuyên

gia ấy đều quên rằng Tonio là một đứa trẻ! Ông không hề tin tưởng đám người lớn và nhất là những người lớn nổi tiếng mà ông ưa giao du, lại càng không tin tưởng những phụ nữ mà ông ấy qua đêm cùng. Người lớn không bao giờ tự hiểu bất cứ điều gì. Bằng chứng là, Tonio viết cuốn sách quan trọng nhất trong suốt lịch sử văn chương, thế mà những người trưởng thành xung quanh ông lại coi đó chỉ là những dòng chữ nguệch ngoạc thông thường. Những bản nháp. Chưa từng có người nào hiểu rằng thứ đó quan trọng đến thế nào! Ngoại trừ tôi, khi ấy tôi là một đứa trẻ, tôi chính là người duy nhất thực sự yêu ông, tôi chơi đùa với ông, tôi làm ông cười...

Tôi nhắm tính trong đầu và đoán rằng Andie cũng làm như thế. Swan không thể nhiều hơn năm tuổi vào năm 1943... Nhưng ai mà dám hỏi tuổi một bà già? Nhất là Swan?

Đằng sau chúng tôi, trên hàng hiên một quán cà phê, một cặp tình nhân trẻ tuổi ngồi đối diện nhau và cùng xem điện thoại di động.

*Yêu nhau, là cùng nhau nhìn về một hướng.*

Marie-Swan tiếp tục đọc thoại, vừa nói vừa ngược mắt nhìn về phía những tầng cao nhất của tòa Empire State.

- Tonio mới vui sướng làm sao khi đến New York. Một đứa trẻ! Một đứa trẻ lớn xác. Lúc nào cũng cười, hút thuốc, chơi đùa, vẽ vờ... Cái người Pháp vô cùng nổi tiếng ấy, viên phi công chiến tranh ấy, cái nhà văn nghiêm túc ấy, chỉ là một cậu nhóc lạc lõng giữa một thành phố quá lớn và một thế giới ngập tràn khói lửa. Khi nhìn thấy ông vui vẻ như thế, mọi người, từ nhà xuất bản cho đến bạn bè và những người phụ nữ của ông, tất cả những người lớn ấy đều thôi thúc ông viết một câu chuyện cổ tích, một câu chuyện vui vẻ, để khiến ông bận rộn, thế nên ông đã viết *Hoàng tử bé*, chỉ có điều đó không phải là một câu chuyện cổ tích. Bởi vì Tonio đã buồn bã trở lại. Ông không còn ném máy bay giấy và bom nước từ trên cửa sổ căn hộ cùng tôi nữa. Ông muốn ném những quả bom thực thụ và lái một chiếc máy bay bằng sắt, ông muốn quay lại cuộc chiến.

- Để làm gì? Andie hỏi. Để chết ư?

Marie-Swan có vẻ ngạc nhiên trước câu hỏi của Andie.

- Chết trong cuộc chiến ư? Tất nhiên là không! Tonio là một đứa trẻ lớn xác, cô vẫn không hiểu sao? Và... và khi ông lên đường đi chiến đấu ở Địa Trung Hải, đứa trẻ ấy... Đứa trẻ ấy đã chết rồi!

Andie gần như hét lên.

- Làm sao bà biết điều đó?

- Ông ấy đã viết ra, chứ còn gì nữa. Cô không biết đọc sao?

- Ở đâu vậy?

- Trong *Hoàng tử bé*, cô nhóc ạ. Thôi nào, chuyện đó rất rõ ràng mà. Hoàng tử bé chính là Saint-Exupéry nhỏ tuổi. Và Saint-Exupéry đã giết cậu ấy!

## XV

Chúng tôi ngồi trong góc yên tĩnh nhất của quán Café Arnold. Đêm buông xuống Central Park. Hàng chục thương nhân ăn mặc trang trọng, vẻ mặt hờn hĩnh, đến đây uống cạn những cốc bia, thể hiện bản thân và đánh giá lẫn nhau. Andie uống một ngụm trong ly bia Guinness của cô rồi xích lại gần để tôi có thể nghe thấy tiếng cô giữa bầu không khí ồn ào.

- Thế nếu con dê cái già Marie-Swan ấy nói đúng thì sao? cô hỏi. Thế nếu kẻ giết chết Hoàng tử bé không phải là một trong số sáu cư dân trên sáu hành tinh, cũng không phải bông hồng, con cáo hay con rắn, mà chính là nhân vật không độc giả nào ngờ tới: người kể chuyện! Tức là viên phi công! Tức là Saint-Exupéry! Còn tài tình hơn cả Agatha Christie! Người kể chuyện là kẻ sát nhân và bởi vì đây là một tự truyện hư cấu, nên kẻ sát nhân cũng chính là tác giả. Ông giết đứa trẻ sinh đôi mà ông vừa tạo ra. Cũng hợp lý đấy. Thực sự rất hợp lý...

Andie ghi lại, trên một tờ giấy trắng, bằng những chữ cái tròn trĩnh to tướng.

*Chính viên phi công đã giết Hoàng tử bé.*

Tôi nhận thấy bọt bia đã tạo thành một viền ria mép mịn trên môi cô nàng thám tử trẻ tuổi và lưỡng lự không biết có nên đưa ngón tay để lau cho cô không. Tôi kìm hành động ấy lại, rồi ngắm nghía cách bài trí theo phong cách cổ điển của quán rượu. Đương nhiên, Andie không ngẫu nhiên dẫn tôi đến quán này, nơi đã trở thành nhà ăn của những người Pháp lưu vong trong Chiến tranh thế giới thứ hai: chính ở đây, giám đốc nhà xuất bản Eugene Reynal và vợ ông đã đặt hàng Saint-Exupéry viết một câu chuyện cổ tích cho trẻ em.

Đến lượt tôi uống một ngụm bia đen. Tôi bắt đầu biết rằng không thể nào ngăn cản Andie khi cô theo đuổi một ý tưởng.

- Chúng ta không phải điều tra về Câu lạc bộ 612 sao?

Một máy hát tự động cũ kỹ phát bài “La vie en rose”. Andie vẫn tiếp tục nói, như thể cô không nghe thấy câu hỏi của tôi.

- Mặc dù bà ta khiến tôi khó chịu, cái bà già ác mố quắt queo ấy, nhưng bà ta nói đúng. Hoàng tử bé và viên phi công chỉ là một người! Saint-Ex tự nói với chính mình trong cảnh tĩnh mịch trên sa mạc. Này, thêm một bằng chứng nữa. Khi đã ở Algeria, Saint-Ex đã viết những bức thư tuyệt vời gửi cho một người xa lạ... Một nữ y tá trẻ tuổi mà ông gặp giữa Oran và Algiers.

- Lại một nhân tình mới nữa sao?

- Không, có vẻ như người này đã không nhượng bộ ông. Để thuyết phục bà ấy, Saint-Ex đã ký tên dưới những bức thư nồng cháy ấy bằng khuôn mặt của Hoàng tử bé, một Hoàng tử bé mà ông nhờ lên tiếng thay cho chính mình. Hoàng tử bé đúng là ông!

Tôi nhìn đồng hồ. Tôi phải gọi về nhà. Tôi gặp khó khăn trong việc tính toán chênh lệch múi giờ, nhưng tôi biết hẳn Véronique đang rất lo lắng. Andie không có vẻ gì là vội vã.

- Thời niên thiếu của Saint-Exupéry chính là chìa khóa. Chúng ta nhất thiết không được quên rằng trong năm mươi năm, trước khi người ta tìm ra cái sợi lác tay chết tiệt kia ở ngoài khơi đảo Riou, giả thuyết được mọi người chấp nhận chính là Saint-Ex đã bay chệch khỏi sơ đồ bay một chút để ghé qua bên trên ngôi nhà của mẹ ông. Để bay lần cuối cùng bên trên tuổi thơ của ông. Chào lần cuối Pique-la-lune, biệt danh của ông khi còn nhỏ, trước khi biến mất... Những kỷ niệm đẹp đẽ nhất của Saint-Ex nằm ở Agay. Đó chính là nơi em gái Didi của ông từng sống. Đó chính là nơi ông đã kết hôn với Consuelo, trong tòa lâu đài... sau này nó bị quân Đức san phẳng. Những dấu vết ấy trong quá khứ của ông đã bị xóa bỏ trên bề mặt Trái đất, bị những người trưởng thành bỏ bom

trong chiến tranh. Lại một điều ngẫu nhiên nữa chẳng?

Tôi dốc cạn cốc bia Guinness của mình, lưỡng lự muốn đứng dậy, tôi phải gọi điện thoại, nhưng Andie đã cúi xuống chiếc cặp xách của cô rồi lấy từ đó ra một loạt giấy tờ viết tay.

- Đây này, có ghi chép ở đây. Anh sẽ hiểu ra, Neven ạ.

Tôi không kịp trả lời cô rằng tôi đã hiểu.

- Saint-Ex đã viết những bức thư đẹp đẽ nhất cho mẹ ông, những bức thư bi quan đến khủng khiếp, trong đó ông nói đi nói lại về thời niên thiếu của mình.

Trước khi tôi kịp đáp lại, giọng nói thánh thót của cô đã khe khẽ đánh vần những chữ viết của Saint-Ex.

*Suối nguồn tươi trẻ duy nhất,*

*Tôi tìm thấy nó trong vài ký ức tuổi thơ.*

*Với tôi, dường như cái thế giới trò chơi mà chúng ta sắp tạo ra hết cái này đến cái khác, luôn chân thực đến tuyệt vọng.*

*Tôi không chắc là mình đã sống, kể từ ngày đó.*

- Thế nào? Anh thấy chưa? Saint-Ex đúng là một đứa trẻ lạc lõng giữa những người lớn. Anh có biết Hoàng tử bé xuất hiện lần đầu tiên trong cuốn *Xứ con người*, vào năm 1939, qua những nét miêu tả một đứa trẻ ngủ thiếp trong vòng tay cha mẹ, những công nhân Ba Lan đi du lịch cùng Saint-Ex trên một toa tàu hạng ba, và ông xúc động trước *hoàng tử nhỏ trong truyền thuyết*, trước *Mozart bé bỏng sẽ bị máy đập đánh dấu như những người khác*. Giết chết tuổi thơ. Thêm một lần nữa! Neven, anh có biết ai là người hâm mộ lớn nhất của *Hoàng tử bé* không?

- À... ờ... là cô!

- Đừng ngốc nghếch thế chứ! Một người nổi tiếng, ở đây, tại nước Mỹ này, trong những năm tháng sau khi cuốn sách được phát hành.

- Ờ...

- Một thiếu niên vĩnh cửu, cũng chết trước tuổi thành niên?
- À thì...

Cô uống một hơi cạn cốc Guinness.

- James Dean! James Dean là một người hâm mộ tuyệt đối và muốn đóng vai Hoàng tử bé, ông ấy mười hai tuổi khi cuốn sách được phát hành và chết ở tuổi hai mươi tư, trước khi kịp thực hiện giấc mơ! Hoàng tử bé chính là hội chứng Peter Pan! Neverland của Michael Jackson... Ở lễ tang ca sĩ này, các bạn của ông đã đọc một trích đoạn trong cuốn sách.

Andie vẫn không có vẻ gì là vội vã. Tôi ngờ rằng cô sẽ gọi thêm một cốc bia nữa. Tôi cố gắng đặt ra một câu hỏi thông minh khác mà cô có thể nhanh chóng đưa ra câu trả lời.

- Saint-Exupéry chưa bao giờ có con phải không?

- Chưa bao giờ... nhưng ông rất muốn có con... Ông từng nói đến chuyện đó, ít nhất là trong vài bức thư.

- OK, vậy tôi xin tóm tắt lại vụ việc. Chúng ta nắm được động cơ. Một vụ án mạng mang tính biểu tượng. Saint-Exupéry đã giết chết đứa trẻ bên trong ông.

Andie suy nghĩ. Thoạt tiên là trong đầu, sau đó là thành tiếng.

- Ông nộp bản thảo *Hoàng tử bé* đúng lúc sắp quay lại chiến đấu, vì danh dự của nước Pháp. Ông lên đường mà không chờ cho cuốn sách được phát hành. Như thế ông đã đưa ra lựa chọn của mình. Từ bỏ đứa trẻ và chấp nhận sự phi lý của thế giới người lớn. Sự phi lý tệ hại nhất. Một cuộc chiến tranh được toàn cầu hóa. (Andie dẫn mạnh cái cốc rỗng lên mặt bàn.) Điều này hoàn toàn phù hợp với logic, Hoàng tử bé chết để viên phi công sống sót, một mình đối mặt với bốn phận của một người trưởng thành. Phản xạ đầu tiên của Hoàng tử bé trước khi để mình bị rấn cấn là bảo vệ Saint-Ex, *lũ rấn chẳng còn nọc để cấn thêm lần thứ hai*, điều này ngầm thể hiện rằng một trong hai người họ phải chết để giải thoát người kia. Tôi giết chết Hoàng tử bé trong tôi và tôi lên đường tham chiến!

Tôi lắng nghe cô, đầy xúc động. Tôi ngấm nghĩa hàng chục thương gia ăn mặc trang trọng và hợm mình trong quán Café Arnold, những người cũng đã giết chết Hoàng tử bé bên trong họ để lên đường tham chiến. Phải chăng tôi cũng đã giết chết Hoàng tử bé của mình? Mà liệu tôi có một Hoàng tử bé trong lòng không...

TM

Andie đứng dậy và xô vào tôi, khiến những suy nghĩ trong tôi chao đảo.

- Nào, ta về ngủ thôi. Ngày mai ta phải dậy sớm!
- Nhưng đến chiều chúng ta mới có hẹn với Marie-Swan cơ mà?

Một mảnh khóc của bà lão! Cuối cuộc dạo chơi ở Manhattan, khi chúng tôi bắt đầu hỏi han bà về Oko Dòlo, kể với bà về những lời đe dọa, Marie-Swan đã trả lời chúng tôi rằng bà mệt... nhưng nếu ngày mai chúng tôi ghé qua sau bữa trưa, bà sẽ kể hết với chúng tôi về Câu lạc bộ 612.

Với điều kiện phải đưa bà đi dạo!

Tôi đã lái máy bay suốt đêm. Tôi sẽ lặp lại việc ấy vào chiều mai. Tôi xứng đáng được ngủ nướng vào buổi sáng...

- Chúng ta sẽ dậy sớm, Andie nhắc lại. Bắt buộc! Sáng mai, chúng ta đến bảo tàng.

## XVI

Trong suốt cuộc đời mình, Marie-Swan chưa bao giờ sung sướng đến thế. Những ngón tay nhỏ bé của cô bé đang cầm cuốn sách mà cha mẹ cô vừa tặng cho cô. Cô lật giở để xem thật nhanh những hình ảnh màu sắc rực rỡ, cô thích nhất là những bức vẽ hành tinh có bông hồng và những cây bao bắp. Cô nóng lòng được chạy vào phòng riêng để đọc cuốn sách, vì bây giờ cô biết đọc rồi, cô đã tròn sáu tuổi được hai tháng nay. Cô đọc lại nhan đề ngoài bìa một lần nữa, *The Little Prince*, rồi lấy ra tờ giấy mà cô đã kẹp giữa các trang sách. Cô ngắm nghía ngôi sao nhỏ mà quý ông người Pháp cao lớn đã vẽ bằng bút lông, cùng những chữ viết tay của ông, dành cho cô, chỉ dành riêng cho cô mà thôi.

*Đây là ngôi sao nơi Marie-Swan từng sống trước khi chào đời.  
Từ khi Marie-Swan rời khỏi nó, ngôi sao đã tắt.*

Cô ôm siết cuốn sách vào ngực, như thể nó là kho báu quý giá nhất. Cô nhớ lại.

Cả cuốn sách này cũng là do quý ông người Pháp cao lớn ấy viết, cho cô, chỉ cho cô mà thôi, ông đã nói với cô điều đó trong lúc nhắc bổng cô lên bằng đôi tay rất dài của ông và cho cô quay tròn như một chiếc máy bay. Cả cha lẫn mẹ cô đều chưa từng làm thế. Quý ông người Pháp cao lớn ấy, mỗi khi đến ăn tối, luôn dành thời gian để kể cho cô nghe một câu chuyện, bàn tay ông phác những cử chỉ khoáng đạt, theo cách cử động của các nhân vật trong truyện tranh, vì cô không biết quá ba từ tiếng Pháp và nhất là ông vẽ, khắp nơi, trên đủ mọi

chất liệu, những cậu chàng nhỏ bé có phép màu và mái tóc vàng, giống như cô. Rồi tung. Không giống cô. Mỗi sáng, mẹ cô dành ra ba giờ đồng hồ để chải tóc cho cô.

Bây giờ, quý ông người Pháp cao lớn không còn nhìn cô nữa, ông đang ngồi bên bàn ăn với những người lớn khác. Ông trò chuyện về những điều nghiêm túc mà cô không hiểu, về chính trị, về chiến tranh, ông nói và ông uống. Cô biết rằng ông nổi tiếng, rằng ông viết những cuốn sách cho người lớn đọc. Cô những muốn ông đứng dậy và đến chơi đùa với cô. Cô những muốn mình dám đề nghị ông làm thế. Lần tới, khi ông đến, cô sẽ dám làm việc đó. Ông thường đến chơi. Lần vừa rồi, khi cô lịch sự bỏ chiếc mũ bê rê khỏi đầu trước mặt ông, ông đã nói với cô rằng cô rất xinh. Mái tóc vàng óng như lúa mì. Tươi cười như năm trăm triệu vì sao. Nhưng sau đó, ông đã rời cô để trò chuyện với những người lớn. Đúng thế, lần tới, cô sẽ đề nghị với ông. Bảo ông kể cho cô nghe về cuốn sách của ông. Nhờ ông giải thích những điều cô không hiểu. Nhờ ông vẽ cho cô những bức tranh mới.

Ông không bao giờ trở lại nữa.

Một hôm, cô lấy hết can đảm và hỏi mẹ tại sao cha mẹ không mời quý ông cao lớn người Pháp đến nhà họ nữa, tại sao cô không hề gặp lại ông kể từ khi cha mẹ cô mua cho cô cuốn sách của ông. Mẹ cô đã quỳ xuống để ngang tầm với cô và nhìn vào mắt cô bằng ánh mắt nghiêm trang.

- Chú ấy đi ra chiến trường rồi, em bé của mẹ ạ. Chú ấy sẽ không quay lại nữa. Không bao giờ nữa.

Suốt cuộc đời mình, Marie-Swan đã giữ gìn cuốn *Little Prince* của cô, không bao giờ để mất lời đề tặng của Saint-Exupéry mà cô kẹp vào giữa các trang sách. Trong căn phòng thiếu niên của cô, trên đại lộ số sáu, đối diện bảo tàng Nghệ thuật hiện đại, cô đã treo một tấm poster của James Dean. Sẽ không bao giờ có cậu con trai nào đẹp trai như anh, nhưng

nhân sắc không quan trọng. Chỉ có trí tuệ là đáng kể. Không một chàng trai nào có thể ngang tầm với trí tuệ của Saint-Exupéry. Cô đã đem lòng yêu ông.

Cô sưu tập tất cả các tài liệu, sách vở, thư từ về Saint-Exupéry. Cô trở thành một trong những chuyên gia giỏi nhất về sự nghiệp của ông, cho dù cô thất vọng khi biết được tên riêng các tình nhân của ông, khi cô phát hiện ra đoạn văn trong đó Saint-Exupéry thú nhận rằng ông không muốn học tiếng Anh, bởi vì các cử chỉ của ông khiến người Mỹ mỉm cười và ông không muốn tước bỏ của bản thân nụ cười đó. Cô thất vọng khi hiểu ra rằng Saint-Exupéry thích nụ cười của phụ nữ hơn là nụ cười của các bé gái.

Ở tuổi ba mươi, Marie-Swan kết hôn tại giáo đường Saint-Paul, ngay trước mặt tòa tháp đôi mới tinh World Trade Center, với một nhà công nghiệp giàu có thích đánh bài bridge, chơi golf, chính trị và cà vạt. Marie-Swan vẽ, diễn đạt, gieo vần, viết văn, sáng tác, triển lãm. Cô thích những lời khen của bạn bè, khi cô lịch lãm bỏ mũ và bước vào một phòng trưng bày. Cô thích những lời khen của các tình nhân, khi cô cởi bỏ tất cả các trang phục khác trên người. Cô cũng yêu ông chồng nhà công nghiệp của mình, cô biết rằng ông già hơn cô, hối hả hơn cô, căng thẳng hơn cô, cô yêu ông theo cách của cô, cô ngưỡng mộ cách ông làm người trưởng thành, cách ông rút đứt tất cả những gốc rễ tuổi ấu thơ của ông mà không bao giờ giẫm đạp vào tuổi thơ của cô. Nhưng trên hết, cô yêu Saint-Exupéry, vị khách buổi tối từng thấy cô xinh đẹp, người khổng lồ nói bằng một thứ ngôn ngữ khác, cô nghĩ rằng từ khi ông rời đi, ngôi sao của cô đã tắt. Cô tin chắc rằng ông còn sống. Cô tin chắc rằng ông đang chờ cô. Đâu đó, trên một ngôi sao mà cô sẽ thấp sáng trở lại. Trong đầu cô, Saint-Exupéry vẫn mãi ở tuổi bốn mươi, ông không già đi nhưng những phụ nữ khác trong đời ông thì có và Saint-Exupéry mệt mỏi với những phụ nữ già nua. Cô tin chắc là sẽ đến lượt cô. Đôi khi, cô biến đổi cái tên của mình, cô tự

gọi mình là Marie-Star thay vì Marie-Swan. Cô thường xuyên đọc lại *Hoàng tử bé* và cách thức ông miêu tả bông hồng của ông, phù phiếm, hay ngờ vực, kiêu ngạo. Bông hoa hồng mà ông yêu. Cô cho xăm những từ này lên bả vai:

- *Em mới đẹp làm sao!*

- *Thật vậy ư. Mà em sinh ra cùng lúc với mặt trời đó.*

TM

Cô thích một người đàn ông kéo khóa váy của cô và phát hiện ra những dòng chữ là cả cuộc đời của cô. Xúc động giống như Saint-Exupéry từng xúc động.

Ở tuổi năm mươi, Marie-Swan đã góa chồng được gần một năm, khi Oko Dòlo bắt liên lạc với bà. Một thương gia, lại thêm một người nữa, vậy là bà sẽ không bao giờ thoát khỏi họ! Nhưng không, mặc dù điều này là không thể giải thích nổi, nhưng thương gia Oko lại có hiểu biết rất tinh tế về *Hoàng tử bé*. Bà lập tức bị quyến rũ trước ý tưởng của ông về Câu lạc bộ 612. Cũng giống như ông, bà vẫn luôn tin chắc rằng Saint-Exupéry không thể ra đi mà chưa soạn bản di chúc. Rằng cuốn sách của ông chứa đựng một điều bí mật. Rằng bà có thể phát hiện ra điều bí mật ấy. Bà không biết động cơ gì thôi thúc cái ông Oko Dòlo ấy, nhưng trái lại, bà biết rõ động cơ của chính mình. Bà muốn tìm lại Saint-Exupéry. Bà yêu ông. Bà tận dụng các mối quan hệ của mình để phục vụ Câu lạc bộ 612, những nguồn thông tin của bà, kỹ năng giao tiếp của bà như ngày nay người ta thường nói. Oko là nhà tài trợ cho Câu lạc bộ 612, còn bà là chủ tịch.

Chuyện đã lâu lắm rồi.

Marie-Swan cho xe lăn đến sát bên chiếc bàn thấp trong phòng khách và ngắm nghía cái hộp hình chữ nhật có ba cái lỗ.

Ai đã gửi nó cho bà?

Oko chẳng?

Người cũng đã gửi đến chỗ bà hai điều tra viên người Pháp, cô nhóc xấc láo và tay phi công đàn độn, hai kẻ dớ dẩn đã bị bà lừa phỉnh?

Annibal ngủ trên đầu gối bà. Bà không muốn đánh thức nó. Bà thà chìm trong những ký ức của bản thân. Bà nhớ đến cái buổi tối tháng Giêng năm 2005 ấy, khi tất cả bị đảo lộn.

Suốt chừng ấy năm, bà vẫn tin chắc rằng Hoàng tử bé đã bị Saint-Exupéry giết chết, để rồi cuộc ông cũng trở thành người lớn, để ông có thể trưởng thành, chứ không phải để đi tham chiến như mọi người vẫn tin tưởng một cách ngu ngốc đến thế, để đi đến với tình yêu! Để cuối cùng cũng có thể yêu như một người đàn ông yêu một người đàn bà. Để có thể yêu như một người trưởng thành. Để yêu bà, chính bà, một ngày nào đó.

Buổi tối mùa đông ấy, bà đã đến nhà hát New York City opera để xem vở diễn chuyển thể từ cuốn tiểu thuyết của Saint-Exupéry. Trong vở diễn, Hoàng tử bé được thể hiện bởi một cậu bé tuyệt vời có giọng hát vàng, đương nhiên, nhưng lần đầu tiên, vai diễn bông hồng cũng được đảm nhiệm bởi một đứa trẻ khác, một giọng nữ cao lãnh lót như pha lê rất trẻ.

Và tối đó, bà đã nhận ra.

Bà sáu mươi lăm tuổi, và cuối cùng bà cũng hiểu. Bà không yêu vị khách buổi tối, con người khổng lồ, nhà văn thông thái đó, không đâu, bà đã yêu đứa trẻ bên trong ông. Yêu Hoàng tử bé. Chính đứa trẻ ấy là người mà bà đã tìm kiếm suốt cuộc đời. Bởi vì cậu yêu đứa trẻ bên trong bà. Một bông hồng đỏng đảnh, phù phiếm và hay giận dỗi. Bởi vì bây giờ, khi đàn ông không còn quay lại nhìn bà nữa, bà vẫn cảm thấy mình xinh đẹp như trước. Nhờ vào bé gái bên trong bà.

Marie-Swan điều khiển xe lăn tiến đến sát cửa sổ và ngắm nhìn cảnh tượng náo nhiệt trên đại lộ số 5. Bà mỉm cười. Bà

đã nói dối hai tay thám tử lạ lùng đến từ Pháp. Saint-Exupéry đã không giết chết đứa trẻ bên trong ông. Đứa trẻ đó vẫn sống.

Nếu cậu chết, có lẽ bà cũng sẽ chết.

## XVII

- Em ổn chứ, em yêu?
- Em nhớ anh.
- Anh cũng nhớ em, Véronique ạ.
- Anh đang làm gì vậy?
- Anh đang ở trong khách sạn.
- Với thám tử của anh sao?
- Ừ.
- Anh ta thế nào, thám tử của anh ấy?
- Anh ta... Anh ta uống bia...
- Anh ta có đội mũ mềm và mặc áo blu đông da không?
- Có... Có chút như thế...
- Thế anh ta có ria mép không?
- Có... Khi anh ta uống bia...
- New York đẹp không?
- Cao lắm... Anh sẽ dẫn em đến đây nếu em muốn... Bây giờ, anh đã học cách bay trở lại rồi.
- Em thích anh quay về hơn. Hành tinh nhỏ của chúng ta là đủ với em rồi.
- Anh sẽ quay về sớm thôi, anh hứa... Anh chỉ phải bay thêm một chặng nữa, một chặng ngắn thôi. Anh... Anh được trả công rất hậu.
- Em không thiếu thốn gì cả, anh biết rõ mà. Ở đây, gió đang thổi, cỏ không ngừng mọc. Em chỉ cần một người làm vườn.

- Anh sẽ về sớm, Véronique của anh ạ. Sớm nhất có thể!  
Anh hứa với em đấy.

## XVIII

Ngồi trước bữa sáng thịnh soạn kiểu Mỹ của nhà hàng Ritz-Carlton New York, tôi mệt mỏi ngáp dài.

- Anh ngủ không ngon sao? Andie lo lắng hỏi.

Bàn chúng tôi nhìn xuống Central Park. Gió thổi làm lay động mặt đất dưới gốc những cây du.

- Chán thật.

- Sao cơ, chán ư? Andie vừa hỏi vừa phết mút cam lên mấy miếng bánh mì nướng.

- Saint-Ex chán ngắt! Tôi đã thử đọc *Đô thành* tối qua. Cả những câu chuyện kể về chiến tranh của ông ấy nữa. Tôi đã dành một phần đêm cho việc đó. Chán ngắt!

- Thật sao?

- *Hoàng tử bé* thì nhẹ nhàng. Tinh tế. Thú vị. Nhưng những tác phẩm khác thì... Những phép ẩn dụ của ông ấy về Chúa, con người, hành tinh... Chẳng khác gì một giáo trình triết học trộn với một bài thuyết giáo của cha xứ.

Andie mỉm cười. Cô chỉ quay nhìn về phía ban công và nhấm nháp miếng thịt hun khói.

- Tôi tin chắc là trong thâm tâm, cô cũng nghĩ như tôi!

Cô không đáp lại.

- Saint-Ex đã trở thành một gã chán ngắt, không phải sao? Ích kỷ, dối trá, huênh hoang. Cứ như thể người viết ra câu chuyện cổ tích cho trẻ em này không phải ông ấy!

Andie bỗng ngồi thẳng dậy.

- Vậy thì ai?

- Hoàng tử bé! Chính ông ấy, Saint-Ex, nhưng trước khi trở thành một người trưởng thành chán ngắt. Trước khi những gì còn lại từ đứa trẻ vui vẻ kia hoàn toàn chết hẳn bên trong ông.

Andie suy nghĩ. Rất lâu. Rồi cô nói:

- Lên đường thôi!

Tôi tiếp tục ngáp suốt chặng đường ngồi trên xe taxi.

Andie đã giải thích với tôi rằng nhờ các mối quan hệ của Marie-Swan và Oko Dòlo, những người trông giữ bảo tàng sẽ mở cửa một phòng đặc biệt để chúng tôi có thể tra cứu bản thảo gốc.

Tôi ngáp dài khi đứng trước cửa bảo tàng. Rồi ở quầy vé. Tôi chỉ thực sự tỉnh táo khi chúng tôi bước vào phòng đọc của Thư viện và Bảo tàng Morgan, giữa bốn bức tường đầy sách cao chót vót đến khó tin, những bức tường thành bằng sách, một pháo đài được bảo vệ bằng sách.

Tôi và Andie lơ đãng nghe người hướng dẫn nói về bộ sưu tập ba trăm năm mươi ngàn cuốn sách, những độc bản, những cuốn Kinh Thánh của Gutenberg, những bản nhạc của Mozart hay của Beethoven, những tranh minh họa của Van Gogh. Chúng tôi đi theo anh ta đến tận hầm ngầm VIP nơi bản thảo mà Saint-Exupéry tặng cho Sylvia Hamilton vào ngày ông lên đường đang chờ đợi chúng tôi.

Andie, tươi tắn như một cây cỏ ba lá được sương đêm rửa sạch, nhét vào tay tôi một cuốn *Hoàng tử bé* khổ bở túi. Cô không lấy bất cứ cuốn nào cho chính mình, vì đã thuộc lòng cuốn sách. Tôi mở sách ra và hỏi:

- Chúng ta tìm gì đây?

- Chỉ có những đứa trẻ mới biết chúng tìm gì...

Tôi thè lưỡi với cô!

- Tôi nói đùa đấy, thưa ngài phi công! Chúng ta phải chơi trò tìm điểm khác biệt, phải tìm ra tất cả những gì thay đổi giữa bản tiếng Pháp, xuất bản năm 1946, mà Saint-Exupéry chưa bao giờ nhìn thấy, với cuốn sách thực sự mà có lẽ ông

đã viết nếu ông không đi tham chiến.

Mỗi tờ trong tập bản thảo đều được trưng bày, bảo vệ bởi một tấm kính. Những bức phác họa tranh vẽ Hoàng tử bé và những trang văn bản. Nét chữ của Saint-Exupéry gần như không đọc nổi, thường xuyên bị gạch xóa, được đánh dấu bằng những mũi tên, những chữ viết bên lề. Tôi phải tập trung.

Hồng rồi!

Andie hích khuỷu tay vào người tôi.

- Ô, anh nhìn này, Neven. Anh nhớ không, khi chúng ta đến gần bờ biển Bắc Mỹ, tôi đã nhắc cho anh nhớ câu này của Saint-Exupéry.

*Nếu hai tỷ người sống trên Trái đất  
cứ đứng hơi sát nhau một chút, như trong một buổi mít tinh,  
họ sẽ dễ dàng lọt thỏm trong một quảng trường.  
Ta có thể lèn cả nhân loại vào một hòn đảo bé tí bé tẹo trên  
Thái Bình Dương.*

Và hãy đọc kỹ bản gốc đi.

Tôi đánh vần. Ở đoạn này, Saint-Exupéry có vẻ cẩn thận hơn.

*Nếu Manhattan được phủ kín bằng  
những tòa nhà năm mươi tầng  
và nếu con người đứng cạnh nhau  
xếp đầy tất cả các tầng của các tòa nhà này,  
thì toàn thể nhân loại có thể sống ở Manhattan.*

- Dù sao chuyện này cũng thật lạ lùng, Andie bùng nổ, phấn khích đến điên cuồng. Tại sao lại thay đổi toàn bộ đoạn này? Tại sao lại chọn thay thế địa danh Manhattan bằng một hòn đảo lạc lõng giữa đại dương?

Tôi không có bất cứ ý tưởng nào về điều này!

Tôi ngờ rằng Andie đã ghi nhớ tất cả những chuyện này trong một góc tâm trí. Tôi nấn ná hồi lâu trên các tranh minh họa. Chúng buồn rầu hơn rất nhiều so với các tranh trong bản cuối cùng của câu chuyện. Hoàng tử bé xuất hiện ở đó thường xuyên lo lắng, giận dữ, thất bại hoặc nằm dài trên một sa mạc với những đụn cát trông giống như những con sóng, hoặc thật đáng ngạc nhiên, cầm sợi dây dắt con cáo. Không hề có bức phác thảo nào về bông hồng, không hề có bức phác thảo nào về con rắn hoặc về cái chết của Hoàng tử bé... Tại sao?

Tôi quay trở lại với các trang bản thảo viết tay. Trong trò chơi tìm điểm khác biệt, tôi nhanh hơn, hay đúng hơn là ít bị ảnh hưởng tâm lý hơn Andie. Tôi đã xem đến trang cuối cùng thì cô mới xem chưa được một nửa.

Đột nhiên, dù đã so sánh bản in *Hoàng tử bé* và những gì đọc thấy trong tủ kính, tôi không còn tin vào mắt mình nữa.

- Cái kết, tôi bối rối gọi Andie. Cái kết không giống nhau.

- Sao cơ?

- Trong phiên bản của Sylvia Hamilton, cái kết rất khác so với cái kết trong phiên bản được xuất bản mà chúng ta đều biết. Nghe này, tôi đọc cho cô.

*Tôi bị loại khỏi cuộc chơi. Tôi chưa bao giờ nói với người lớn rằng tôi không thuộc về chỗ của họ.*

*Tôi đã giấu họ rằng trong sâu thẳm tim mình, tôi vẫn là cậu nhóc năm, sáu tuổi.*

Đến lượt tôi khó lòng che giấu nỗi phẫn khích.

- Đây là bằng chứng khẳng định toàn bộ cách chứng minh của cô, Andie ạ. Thời thơ ấu là điều bí mật thầm kín nhất. Tuổi thơ đã bị hý sinh!

Tôi vô cùng ngạc nhiên, và cũng vô cùng thất vọng, vì Andie không nghe tôi nói.

Cô đang bận rộn đọc một trang khác!

Tôi cúi kính lại gần. Tôi nhận ra trang sách đang khiến cô tập trung. Không thể không nhận ra bức tranh vẽ con cáo khi nó gặp Hoàng tử bé. Tôi đọc qua vai Andie một vài trong số những câu nổi tiếng nhất trong câu chuyện, những câu mang lại toàn bộ giá trị cho cuốn sách.

*Bí mật của tờ đây. Rất chi là đơn giản: người ta chỉ nhìn rõ được bằng trái tim.*

*Con mắt thường luôn mù lòa trước điều cốt tử.*

*Chính thời gian mà cậu dành cho bông hồng của cậu mới khiến bông hồng của cậu quan trọng đến thế.*

*Cậu sẽ phải chịu trách nhiệm vĩnh viễn đối với những gì cậu đã thuần hóa.*

Andie nghiêng người, gần như gí mũi vào tử kính, để nhìn vào những chỗ gạch xóa mà tôi không thể nào đọc nổi. Tôi nhận thấy những giọt nước mắt lăn dài từ đôi mắt cô, cô đang vừa nức nở vừa thì thầm.

- Không thể thế này được, không thể nào, chúng ta chẳng hiểu gì cả. Có lẽ chúng ta đã sai lầm ngay từ đầu, có lẽ chúng ta đã đảo lộn tất cả chẳng?

Tôi kéo ống tay áo blu đông của cô, để cô giải thích cho tôi, nhưng cô khịt mũi lần cuối rồi bảo tôi:

- Chúng ta đi thôi, đi nhanh lên, Marie-Swan đang đợi.

Cô không nói thêm bất kỳ lời nào nữa. Cô không muốn chia sẻ những điều cô vừa phát hiện ra trong bản thảo gốc. Không phải lúc này.

Cô đã quá choáng váng, nên không còn bị đảo lộn bởi những gì tôi nói với cô.

- Để sau đi, cô kết luận. Để sau đi, Neven. Marie-Swan đang đợi chúng ta.

Tuy nhiên, Andie đã nhầm.

- Fox Company đó phải không? Là Marie-Swan đây!

Điện thoại của Andie kêu vang trong lúc chúng tôi đang ngồi trên một băng ghế ở Central Park để đếm những con sóc đỏ. Andie nhấn nút bật loa để tôi cùng tham gia cuộc trò chuyện.

- Tôi muốn... báo với hai người, bà lão nói, rằng hai người... không cần... đến đâu.

- Bà nói gì vậy?

Cuộc trò chuyện ngắt quãng, như thể Marie-Swan đang di chuyển trong một không gian kín. Một chiếc xe hơi, một chiếc máy bay, một con tàu.

- Không cần... gặp lại... nữa đâu, bà lão nhắc lại. Tôi đã... nói hết... hôm qua rồi... trên vỉa hè... Manhattan. Và tôi... đã... nhầm!

Tôi ngạc nhiên đưa mắt nhìn sang Andie. Tôi có nghe nhầm không vậy? Cô đáp lại tôi bằng một cái nhún vai bất lực, rồi hét lên:

- Bà đang ở đâu vậy, bà Marie-Swan? Chúng tôi nghe không rõ! Chúng ta vẫn gặp nhau ở Central Park như đã hẹn chứ?

Ở đầu dây đằng kia, có vẻ bà lão nghe rất rõ. Giọng bà càng lúc càng bớt giặt cục, như thể bà đang lại gần một nơi có sóng tốt hơn.

- Không... Không đâu, cô nhóc ạ... Tôi đã dẫn hai người đi theo một hướng điều tra sai lầm. Tonio đã không giết đứa trẻ bên trong ông. Tôi cải chính lời tôi đã nói... Saint-Ex không giết Hoàng tử bé. Ông không phải kẻ sát nhân.

Cách nói của Marie-Swan giống hệt một nhân chứng đang co rúm trước mặt hai cảnh sát trong một trụ sở cảnh sát. Tôi vô cùng ngạc nhiên. Andie cũng vậy.

- Bà đang nói đùa đúng không, bà Marie! Mọi thứ đều trùng khớp với nhau!

Tôi nghe thấy tiếng bà lão cười khẽ.

- Chắc chắn là tất cả đều trùng khớp rồi. Nhưng hai người tưởng Tonio ngốc đến mức ấy sao? Phải cảnh giác trước những điều hiển nhiên, đó là điều ông dạy cho chúng ta. Giống như tất cả các tiểu thuyết trinh thám khác, *Hoàng tử bé* đầy rẫy những manh mối giả... Tonio đã giăng ra một cái bẫy, và hai người đã rơi vào đó!

Andie chờ người, không biết phải nói gì. Tôi đoán rằng cô đang điếm lại toàn bộ các chỉ dẫn trong đầu. Những trích đoạn trong *Hoàng tử bé*, những bức thư của Saint-Ex, tất cả những điểm tham chiếu trong thời thơ ấu của ông...

- Cô nhóc này, Marie-Swan nói tiếp, tin tôi đi, Tonio không thể hy sinh đứa trẻ bên trong ông. Không thể nào! Chuyện đó đã được định sẵn! Có một manh mối quan trọng mà hai người đã để tuột khỏi tay.

- Tại sao? Ở đâu vậy?

Bị chạm tự ái, Andie đứng bật dậy khỏi băng ghế. Marie-Swan bình thản trả lời cô bằng một câu hỏi.

- Khi gặp Saint-Ex trong sa mạc, Hoàng tử bé yêu cầu điều gì đầu tiên?

- Vẽ cho tôi một con cừu! Đương nhiên... Nhưng...

- Chuyện đó không nhắc cô nhớ đến điều gì sao? Marie-Swan ngắt lời cô.

Andie đưa chân đá vào lớp sỏi rải trên lối đi, cái kính. Như thể cô muốn làm mù mắt một con sóc. Không, chuyện đó không nhắc cho cả cô lẫn tôi nhớ đến bất kỳ điều gì.

- Nào, nào, Marie-Swan hối thúc, một người phải hy sinh một đứa trẻ, đứa trẻ trong chính ông ấy... và một con cừu!

Rốt cuộc, tôi cũng hiểu ra! Và vô cùng ngạc nhiên. Tôi đứng dậy, tiến đến sát chiếc điện thoại và nói như bị hụt hơi.

- Con cừu, chính con vật đó là thứ bị hy sinh! Cả với người Cơ đốc giáo, người Do Thái lẫn người Hồi giáo (tôi chìm đắm vào những ký ức về giáo lý). Bởi vì Chúa trời, hay thánh Allah, đều yêu cầu Abraham, hoặc Ibrahim, cha của con người, phải giết chết con trai ông là Isaac, và vào phút chót, ông ấy đã

thay thế đứa con bằng một con cừu. Thay cho đứa trẻ, chính con cừu đã bị hiến tế.

- Hoan hô phi công, giọng chế nhạo của Marie-Swan vang lên, anh không ngốc như tôi tưởng.

Chuyện này đâu có khó lắm, tôi nghĩ thầm, tất cả những người đi lễ mi xa hoặc ăn mừng lễ Hiến sinh đều biết mà!

Andie bối rối nói thành tiếng những suy nghĩ trong đầu.

- Con cừu, trong *Hoàng tử bé*, có nghĩa là Saint-Exupéry phải hy sinh tuổi thơ của ông, để đi tham chiến... nhưng ông sẽ không làm như thế! Ông không dám. Khi Hoàng tử bé yêu cầu viên phi công vẽ cho cậu một con cừu, cậu yêu cầu người trưởng thành không hy sinh cậu! Mà thay vào đó, gửi con cừu đến tiểu hành tinh B 612! Một con cừu sống được lâu, cậu nói rõ thêm. Nhưng bị nhốt trong một cái hòm giống như một quan tài. Lạy Chúa, thật hiển nhiên, khi ta đã nghĩ ra!

- Đúng thế, nhóc con ạ, Marie-Swan đắc thắng.

Lúc này, âm thanh chúng tôi nghe được đã rất rành rọt, như thể bà lão vừa đến đích.

- Ai? Andie liền hỏi, cô không bao giờ mất phương hướng. Ai đã giết chết Hoàng tử bé?

Giọng bà lão bỗng có vẻ mệt mỏi.

- Tôi không phải là người nói điều đó với hai người. Có các nhân chứng khác. Những nhân chứng biết nhiều hơn tôi.

- Cái người tên Moïssès đó sao? Andie hỏi. Trên đảo Conchagüita, ở Salvador? Người thứ ba trong danh sách thành viên câu lạc bộ của các vị?

- Có lẽ thế... Nếu cậu ta vẫn còn sống... Nếu cậu ta đủ khả năng nói chuyện với hai người... mà đúng thế thì tôi sẽ ngạc nhiên lắm đấy!

Marie-Swan lại cười thành tiếng.

- Nói cho tôi biết thêm đi! Andie năn nỉ.

Bà lão lưỡng lự, nhưng không thể cưỡng lại.

- Nhóc con ạ, tôi đã không thể thú nhận với chính mình

động cơ thực sự trong suốt nhiều năm. Đó là một động cơ xưa như Trái đất. Chính là dục vọng, là tình yêu, là sự ghen tuông. (Bà im lặng trong một thoáng trước khi nói tiếp.) Hãy đọc lại cuốn sách, nó đập ngay vào mắt mà. Hoàng tử bé đã bị chính bông hồng giết chết!

Rồi bà không nói thêm gì nữa.

Tôi chỉ nghe thấy trong điện thoại tiếng sủa của một chú chó.

Marie-Swan gác máy. Bà đã đến nơi.

Bà vừa bỏ mũ trước hình ảnh phản chiếu của mình trong gương. Bà già xấu xí đang đối diện với Marie-Swan ấy chào bà. Annibal nhận ra bà ta và sủa lên lần thứ hai.

Ồng gố!

Cánh cửa thang máy mở ra. Rốt cuộc, Marie-Swan cũng có thể quay lưng với cái hình ảnh không thể chấp nhận ấy. Gió trên nóc tòa nhà Empire State thổi rất mạnh. Bà siết chặt hơn nữa cái hộp hình chữ nhật giữa hai đầu gối. Nó nhẹ đến mức nếu bà buông ra, hẳn nó sẽ bay đến tận Hudson. Nó nhẹ đến mức đôi cánh tay già nua mệt mỏi của bà có thể cầm nó không chút khó khăn. Bà sẽ mở nó trên mép khoảng không, để tặng cho bản thân cơn chóng mặt cuối cùng. Để lần cuối cùng ngắm nhìn thành phố từ trên cao, như cái thời tươi đẹp khi bà phóng máy bay giấy và ném bom nước qua cửa sổ, cái thời bà còn xinh đẹp, khi bà là vị hôn thê của Hoàng tử bé, khi bà là bông hồng của cậu.

Marie-Swan khóa phanh của chiếc xe lăn ở khoảng cách vài xăng ti mét trước khoảng không. Hơn ba trăm mét bên trên đại lộ số 5.

Bà nhắc nắp chiếc hộp lên.

Ai có thể gửi nó cho bà nhỉ?

Cái gã Moïses nghiện rượu đó ư? Hay Izar điên rồ và nguy hiểm? Hay Hoshi khôn ngoan và hèn nhát?

Cuối cùng, bà sẽ biết ai là kẻ phản bội.

Bà mở nắp hộp.

Trước cả khi bà kịp làm bất cứ cử chỉ gì, con rắn nhảy ra.

*Chẳng có gì khác ngoài một ánh chớp vàng ở sát cạnh, chân bà.*

*Bà đứng sững trong một thoáng. Bà chẳng hề kêu lấy một tiếng.*

*Bà ngã xuống nhẹ nhàng như một chiếc lá mùa thu.*

*Việc ấy thậm chí chẳng gây nên tiếng động nào, vì có gió.*

Người khách bộ hành đầu tiên đi qua đại lộ số 5 ngược mắt nhìn lên tòa nhà chọc trời, một người khác kêu lên, nhiều người khác cùng la hét, những chiếc xe hơi khựng lại, những chiếc máy ảnh kêu tanh tách. Thoạt tiên, họ tưởng là một mảnh ban công, hoặc mảnh mái nhà, vừa bị tách ra. Rồi họ tưởng là một gã điên vừa ném qua cửa sổ một cái bàn, một cái tủ lạnh hoặc một cái máy giặt. Trước khi nhận ra hình dạng phi thực của một chiếc xe lăn đang rơi xuống như một con quay, chẳng khác gì ghế ngồi của một người ngoài hành tinh tàn tật đến từ nơi tận cùng thiên hà... để rồi rơi xuống nát vụn ngay giữa phố.

## Hòn đảo của ông nát rượu

*Nước hẳn là cũng tốt cho trái tim.*

Ông nát rượu, tiểu hành tinh 327

*Khó mà đấu tranh không vì điều gì.*

*Vậy tôi sẽ đi đâu để hít thở đây?*

Thư gửi tướng X, 1943

## XIX

Chiếc Falcon 900 bay bên trên nước Mỹ, nhằm thẳng hướng nam, tiến về phía Salvador! Chúng tôi bay dọc Florida. Tôi cố gắng nhận biết, trong chuỗi thành phố và bãi biển, những Palm Beach, mũi Canaveral, Miami, Key West... Nhưng không thể...

- Anh có biết, Andie hỏi, ai là người đầu tiên mua bản quyền *Hoàng tử bé* để chuyển thể thành phim không?

Tôi tập trung vào tấm bản đồ bay.

- Cô sẽ nói cho tôi biết thông tin đó!

- Orson Welles! Chưa đầy một tuần sau khi cuốn sách được phát hành! Ông ấy đem lòng yêu tác phẩm, lập tức mua bản quyền và xông đến Walt Disney để đề nghị hợp tác... Hai thiên tài vĩ đại nhất Hollywood kết hợp với nhau. Nhưng hai thiên tài thì sẽ thừa một... Walt và Orson không thống nhất được với nhau và kế hoạch bị bỏ dở.

Tôi không đáp lại. Nói đúng ra, tôi cũng không biết Orson Welles là ai. Andie đoán được điều đó nhưng không nói gì. Cô lấy mảnh giấy ra khỏi túi, rồi cẩn thận gạch đi ba chữ.

*Chính viên phi công đã giết Hoàng tử bé.*

Để thay thế bằng hai chữ khác:

*Chính bông hồng đã giết Hoàng tử bé.*

Chiếc Falcon bay qua vịnh Mexico và đến gần Cuba.

- Ít ra anh cũng biết Che Guevara là ai chứ? Andie bình luận.

Cô thực sự coi tôi là một kẻ gà mờ sao?

- Cả ông ta cũng là người hâm mộ *Hoàng tử bé* chẳng?

- Chính xác, thưa ngài phi công! Người ta kể rằng ông ấy đã giam mình trong nhà vệ sinh, ngốn một mạch hết cuốn sách, đến mức người của ông ấy đâm lo lắng. Khi ra ngoài, ông ấy đã nói câu gì đó đại loại như “tôi đã đọc kiệt tác này chỉ trong một lần đi cầu”!

- Thật tinh tế quá!

Tôi im lặng trong một thoáng, khoảng thời gian để nghiên ngẫm về thi ca của Che, rồi quay sang phía Andie.

- Chúng ta đến Salvador làm gì? Đó là đất nước nhỏ nhất ở châu Mỹ! (Tôi giỏi địa lý hơn là điện ảnh.) Chẳng có gì ở đó cả!

- Tìm gặp cái ông Moïses này, trên đảo Conchagüita. Chắc hẳn có mối liên hệ gì đó với Consuelo... Vợ của Saint-Exupéry là người gốc Salvador, con chim nhỏ của những hòn đảo giống như cái biệt danh ông đặt cho bà ta. Theo những gì tôi thấy, thì Conchagüita là một trong ba hòn đảo ở Salvador, cả ba đều gần như không có người ở. Những thiên đường nhỏ ở Thái Bình Dương hẳn sẽ nhanh chóng trở thành những địa điểm thu hút rất nhiều khách du lịch.

Ngay cả trong môn địa lý, Andie cũng tiến xa hơn tôi rất nhiều! Quay trở lại chủ đề chính của chúng ta chứ?

- Consuelo là vợ của Saint-Ex, vậy ra chính bà ấy là bông hồng? Và cũng có nghĩa là kẻ sát nhân của chúng ta?

- Ôi chà, Andie nói, đó là một câu hỏi quan trọng! Saint-Exupéry chưa bao giờ chính thức thú nhận người nào là bông hồng của ông.

- Vậy là một ai khác không phải Consuelo? Một trong số các tình nhân của ông? Cô có thể lập giúp tôi danh sách các nghi phạm tiềm năng không?

Andie mỉm cười. Càng ngày tôi càng ưa thích những khoảnh khắc chúng tôi suy đoán giống hai cảnh sát điều tra trước một chồng vật chứng như thế này.

- Được rồi, bắt đầu thôi! Tôi hy vọng là Salvador còn xa, bởi vì bản danh sách rất dài. Những bông hồng tiềm năng

này, người ta biết được về họ chủ yếu là nhờ những bức thư nồng cháy mà Saint-Exupéry viết cho họ, mặc dù vẫn khó mà đoán được liệu họ là bạn gái, người tình, hay chỉ là những tri âm đơn thuần. Nhất là tại New York, những tháng cuối cùng, khi mà những bông hoa mới có xu hướng nở rộ. Những bông hồng gần như lúc nào cũng cao lớn, tóc vàng, thuộc giới quý tộc, ưa thống trị... hoàn toàn trái ngược với Consuelo bé nhỏ! Anh sẵn sàng chưa? Tôi thiết lập danh sách nghi phạm cho anh nhé?

Andie khiến tôi rất ấn tượng, cô không hề tra cứu bất cứ tài liệu ghi chép nào.

- Chuỗi cái tên này còn chưa đầy đủ... Anh ghi âm nhé? Nadia Boulanger, một nữ nhạc trưởng người Pháp mà ông gặp tại Mỹ, trong lúc bà ấy đang chỉ huy dàn nhạc ở New York, Annabella, một nữ diễn viên ông gặp khi đang nằm trên giường bệnh tại Los Angeles và sẽ đến tận Central Park để gặp lại ông, Natalie Paley, một người mẫu, công chúa Nga ngông cuồng có số phận bi thảm, Louise de Vilmorin, mối tình đầu của ông, vị hôn thê mà vì bà ông suýt thì từ bỏ ngành hàng không, Yvonne de Lestranger, người bảo trợ của Saint-Ex trước khi ông trở thành một nhà văn nổi tiếng, ngoài ra còn một nữ y tá nào đó mà ông từng viết tặng những bài thơ rất hay tại Algeria... Đây là còn chưa kể tất cả những người khác, những bông hồng giống nhau như ông từng thú nhận với em gái Didi của mình, những *Colette, Paulette, Suzy, Daisy, Gaby*, mà ông từng tán tỉnh và được chế tạo hàng loạt. Những phòng chờ, ông từng viết thế.

- Chờ điều gì?

Andie không trả lời tôi. Cô suy nghĩ một lát, rồi nói tiếp.

- Nhưng trong số tất cả những bông hồng mà tôi vừa nhắc với anh, không người nào đủ ảnh hưởng đối với Tonio để có thể đóng vai bông hồng duy nhất. Ngoài Consuelo, chúng ta chỉ còn lại hai nghi phạm tiềm năng. Đầu tiên là Nelly de Vogüé, tình nhân của ông ở Paris, người đã kết hôn với một nhà công nghiệp giàu có, đồng minh chung thủy nhất của

ông, người luôn hỗ trợ ông về mặt tài chính và nghệ thuật, người sẽ đến tận Algiers để gặp ông vào năm 1943 trên một máy bay Mỹ, người được ông viết cho bức thư cuối cùng vào ngày ông mất tích, và được thừa kế những ghi chép chưa được xuất bản của ông, *Đô thành* cùng toàn bộ những thứ khác. Và, đương nhiên, Sylvia Hamilton, nữ phóng viên trẻ tuổi người New York, đầy tình thương yêu như một người mẹ...

- Người được thừa kế bản thảo trứ danh! Được rồi, thế là đủ cho một bó hồng lớn rồi đấy!

Andie quan sát phản ứng của tôi. Tôi tự hỏi một cô gái bé nhỏ như cô có thể nghĩ gì về người đàn ông viết ra những bài học đạo đức hay ho về tình yêu, về lòng chung thủy và trách nhiệm... đồng thời vẫn sưu tập phụ nữ.

- Một bó hồng tàn úa, Andie khẳng định. Từ nhiều năm rồi! Bởi vì trong vòng hơn năm mươi năm, vấn đề hoa hồng không còn được đặt ra nữa, vấn đề hoa hồng đã được giải quyết. Hoa hồng không phải là bất kỳ đối tượng chinh phục nào của ông, cho dù Saint-Exupéry có vẽ cho tất cả bọn họ những Hoàng tử bé u sầu, những ngôi sao băng và những lời hứa khiến họ khuyh đảo. Saint-Ex thích xóa dấu vết và nghiền nát những trái tim. Khiến họ buồn bã. Cũng như ghen ghét... một danh sách dài.

Andie cũng khiến tôi bối rối.

- Nếu hoa hồng không phải là bất cứ đối tượng chinh phục nào của ông, vậy thì người đó là ai?

- Mẹ ông ấy!

Suýt thì tôi khiến máy bay lộn một vòng bên trên Yucatán.

- Mẹ ông ấy? Người đã nhận được một bức thư của con trai sau ngày ông mất tích một năm... Người chưa bao giờ tin rằng con trai bà đã chết? Ái chà! Kể cho tôi nghe chuyện này đi!

- Saint-Exupéry rất gắn bó với mẹ, bà Marie, một phụ nữ nhân văn, đầy tình mẫu tử. Cha của Antoine qua đời sau một

cơn đột quỵ, khi Tonio mới bốn tuổi. François, em trai ông, chết ở tuổi mười lăm, khi đó Tonio mười bảy. Bà Marie không hề tái hôn lần nào, Saint-Ex được mẹ và ba chị em gái nuôi nấng.

Tôi nhận thấy trong giọng của Andie có chút xúc động, tình cảm ấy khiến tôi giận dữ.

- Tôi thấy rồi... Saint-Exupéry, cục cưng tội nghiệp, không có người đàn ông nào xung quanh khi ông còn nhỏ... Giống như tất cả những thiên tài bé nhỏ được mẹ bao bọc.

Phản ứng của tôi khiến Andie mỉm cười.

- Nói một cách nghiêm túc hơn, cô tiếp tục, các nhà tâm lý học từng nghiên cứu về câu chuyện cổ tích này đã không ngần ngại mà phát biểu rằng bông hoa hồng chính là mẹ Saint-Exupéry. Con voi trong bụng con trăn, ngay từ những trang đầu tiên của cuốn sách, chính là đứa trẻ trong bụng mẹ. Hoàng tử bé là một đứa trẻ, cậu được thể hiện như thế trong cuốn sách, vậy bông hoa hồng chỉ có thể là mẹ cậu...

- Giả thuyết này rất tiện cho gia đình Saint-Exupéry, đúng không?

- Chính xác!

- Chỉ có điều, với chúng ta, thừa điều tra viên của hãng Fox, nó lại không thuận tiện cho chúng ta! Nếu bông hoa hồng là mẹ của Hoàng tử bé, bà ấy không thể giết cậu! Một người mẹ không giết con mình!

Tôi thích thú trước ánh mắt ngưỡng mộ mà Andie ném về phía tôi. Chúng tôi đang bay trên phía nam Mexico. Đàng xa, chúng tôi nhìn thấy Trung Mỹ, thanh mảnh như một sợi dây rốn.

- Nhưng, thừa điều tra viên Le Faou, không cần ngoại suy đâu. Ngày nay, không còn chút nghi ngờ nào nữa. Bông hoa hồng của Hoàng tử bé chính là Consuelo.

- Ôi, ôi, ôi, đừng nhanh quá thế chứ. Bằng chứng, thừa đồng nghiệp thân mến, phải có các bằng chứng!

Andie giả vờ thờ dài.

- Consuelo de Saint-Exupéry là một phụ nữ nhỏ bé mong manh và mắc bệnh hen... còn bông hoa hồng của Hoàng tử bé thì không ngừng ho. Bông hoa sống trên một hành tinh nhỏ xíu với những núi lửa mà nó phải leo và Consuelo đến từ Salvador, đất nước nhỏ xíu đầy núi lửa. Năm 1934, Saint-Exupéry cho vẽ một bức chân dung vợ ông, giống hệt như Hoàng tử bé... Cũng như Consuelo, bông hoa hồng rất bốc đồng, đỏng đảnh...

Tôi thả một tay khỏi cần điều khiển và đặt nó lên vai Andie.

- Từ từ, từ từ thôi. Nếu cô muốn tôi theo kịp, trước hết hãy giới thiệu với tôi về chú chim nhỏ của các hòn đảo đã.

Andie đưa mắt ra xa, nhìn theo đường chỉ ngoằn ngoèo giữa hai lục địa: một cái hồ, cả ngàn hòn đảo và một vết đứt như dao cắt khía ngang khúc uốn của Panama.

- À... Consuelo... Cô nàng tóc nâu nhỏ bé ngông cuồng và không kiêu cách, nóng nảy và nói nhiều, giọng nói có âm sắc Tây Ban Nha, không hề phù hợp với gia cảnh quý tộc của nhà văn. Chỉ có mẹ của Saint-Exupéry tỏ ra thân thiết với vợ của con trai. Consuelo đã lánh khỏi giới thượng lưu. Sau khi Saint-Exupéry qua đời, bà gần như phá sản, trầm lặng, góa chồng lần thứ ba (tôi nhớ một bên lông mày khi nghe lời ám chỉ đó, tôi không quên là chúng tôi đang tìm kiếm một kẻ giết người.) Bà thích nói rằng bà dành cả cuộc đời để chờ Tonio... cả sau khi ông đã chết cũng vẫn thế! Bà sắp xếp tất cả các kỷ vật của ông trong những cái rương lớn, thư từ, đồ vật cá nhân, những bí mật, những bức ảnh, mà bà không bao giờ muốn mở ra, để huyền thoại về Saint-Exupéry được viết lại mà không có bà. Bà qua đời năm 1979, gần như trong sự thờ ơ của mọi người. Phải chờ thêm hai mươi năm nữa để câu chuyện có thể kể khác đi... Năm 2000, thư ký của bà, người được thừa kế những chiếc rương của bà, đã quyết định tiết lộ với thế giới tất cả các hồ sơ đó, cũng như nhật ký của Consuelo, *Hồi ức của bông hồng*. Một câu chuyện khiến người ta sửng sốt và xúc động...

- Có đáng tin cậy không?

- Ai mà biết được? Hai tiểu sử cụ thể nhất về Saint-Exupéry đã được tình nhân và vợ ông viết lại. Chúng ta chỉ có thể biết về ông thông qua những gì hai người phụ nữ ông từng yêu kể lại, hoặc qua những bức thư ông viết cho họ. Đối trá ư? Tưởng tượng ư? Bề ngoài giả dối ư?

- Thế còn các hồ sơ lưu trong những cái rương trữ danh ấy?

- Chúng khẳng định rằng Consuelo đúng là bông hoa hồng! Chúng đã trở thành chủ đề của nhiều cuốn sách. Sau *Hồi ức của bông hồng*, không còn bất cứ thứ gì như trước nữa! Chấm hết hình ảnh hướng đạo sinh lý tưởng mà Saint-Exupéry vẫn mang theo, con người dịu dàng theo chủ nghĩa yêu hòa bình, người kể chuyện ngây thơ, vị thần ái quốc, vầng hào quang của ông đã bị phá vỡ. Bản di chúc của ông, *Hoàng tử bé*, là một tác phẩm nên thơ, đầy mâu thuẫn, đen tối. Và nhất là, Tonio cùng Consuelo trở thành một cặp vợ chồng vĩnh viễn được ghi vào huyền thoại, cặp tình nhân mặt trời, cặp tình nhân ánh sáng, những người yêu nhau và giày vò nhau, gắn kết với nhau và giải phóng nhau, thống nhất với nhau và phản bội nhau... Cho đến cái kết cục định mệnh. Consuelo đã chờ đợi trong một thời gian dài, nhưng cuối cùng bà đã giành được vị trí của mình trong điện thờ của các nàng thơ.

Tôi nháy mắt với Andie.

- Một kết cục như thế có thể là một động cơ hợp lý để gây ra một tội ác, phải không?

Andie vẫn trầm ngâm.

Tôi nói thêm:

- Với điều kiện Consuelo thực sự là bông hoa hồng! Bởi vì các chỉ dẫn của cô, bệnh hen, núi lửa, tính đồng đánh, chúng hơi nhẹ kí, không phải sao?

Lần này, Andie phản ứng.

- Trong những cái rương đó cũng có vài bằng chứng. Chủ yếu là những bức thư. Tonio đã viết cho Consuelo *em biết rằng bông hoa hồng chính là em. Có thể không phải lúc nào*

*anh cũng biết cách chăm sóc em, nhưng anh luôn thấy em xinh đẹp.* Saint-Ex thường xuyên thú nhận rằng ông cảm thấy phải chịu trách nhiệm về vợ, giống như Hoàng tử bé nói về bông hoa hồng của cậu. Và nhất là, Consuelo khẳng định rằng *Hoàng tử bé* lẽ ra đã được đề tặng cho bà, trước khi Saint-Exupéry đổi ý và đề tặng nó cho người bạn Do Thái đói và lạnh của ông, Léon Werth. Tuy nhiên, Consuelo kể rằng, cái ngày ông lên đường đi châu Phi, Saint-Exupéry đã khẳng định với bà rằng ông hối tiếc và rằng sau chiến tranh, ông sẽ viết phần tiếp theo của *Hoàng tử bé*, nhất định thế, để đề tặng cho bà.

- Phần tiếp theo của *Hoàng tử bé* ư? Thật không?

- Ai mà biết... Saint-Exupéry chưa từng công khai khẳng định chuyện đó. Ông chưa bao giờ chính thức ca ngợi bông hoa hồng của mình. Đó có lẽ là nỗi nuối tiếc lớn nhất của Consuelo.

- Có thể bà ấy đã lý tưởng hóa những tình cảm mà Saint-Exupéry dành cho bà ấy... và của Hoàng tử bé dành cho bông hoa hồng?

Andie gật đầu.

- Có thể... Có một câu chuyện khiến người ta sửng sốt, là chuyện về một phụ nữ Pháp lưu vong ở Algeria thường xuyên ăn tối với Saint-Exupéry trong những tháng trước khi ông qua đời. Bà ấy nhớ là Saint-Ex có kể về cuốn sách của ông được xuất bản ở Mỹ, nhắc đến một Hoàng tử bé vỡ mộng, một Hoàng tử bé đem lòng yêu bông hoa hồng của cậu, bông hoa hồng duy nhất, cậu chỉ có mình nàng, cậu phải chịu trách nhiệm về nàng, ấy thế rồi cậu phát hiện ra những bông hoa hồng khác, cả một cánh đồng, vậy ra có nhiều hoa hồng đến thế sao? Nhiều bông hoa hồng khác đến thế sao?

Tôi hả hê.

- Và Hoàng tử bé bỏ rơi bông hoa hồng của mình để khám phá những bông hồng khác, giống như Saint-Exupéry bỏ mặc vợ mình vì những phụ nữ khác... Vài câu phỉnh phờ về cảm

giác tội lỗi và trách nhiệm, thế là vụ việc được khép lại! Bông hoa hồng bị bỏ mặc liền nổi ghen, bà ấy viết hồi ký để tự tạo cho mình một bằng chứng ngoại phạm dưới dạng di cảo, nhưng lại không thể tha thứ...

Tôi suy nghĩ một lát. Chúng tôi đang bay bên trên Guatemala, một dãy tiếp nối của những núi lửa nhỏ nhọn hoắt dường như đang chờ đợi người ta bay qua để khắc dung nham vào họ. Tôi tiếp tục lập luận của mình.

- Bông hoa hồng không có bằng chứng ngoại phạm. Có thể nó đã yêu cầu con rắn cắn Hoàng tử bé... Nhưng Saint-Exupéry, làm sao Consuelo có thể giết chết ông?

Đến lượt Andie nhìn xuống những núi lửa ở Guatemala bên dưới máy bay.

- Bà ấy không giết ông ấy! Ông ấy đã suýt chết ở đây. Bà ấy đã cứu ông ấy!

## XX

Moisès Kochav dốc cạn chai rượu mezcál. Anh thích uống rượu khi ngồi trước biển. Ngắm nhìn những con sóng và tưởng tượng rằng chính đại dương đang chao đảo, cũng như toàn bộ Trái đất và cả dải ngân hà, chứ không phải anh.

Anh thích ngồi tựa lưng vào cây cọ đơn độc, một lít rượu mezcál hoặc tequila đặt giữa hai chân. Và nhớ lại.

Cho dù những cần trục sau lưng anh tạo thành những cái bóng rỗng, cho dù những bộ xương bằng bê tông của những tòa lâu đài bằng kính tương lai tịch thu mất ánh mặt trời, cho dù bức tường được xây nên giữa mặt cát và chân trời ngăn không cho anh nhìn thấy bọt bèo của thế giới đang chao đảo. Cho dù những công nhân người Mexico đằng sau anh đang quai búa. Chẳng sao cả, anh muốn nhớ lại. Nhớ để quên đi nỗi hổ thẹn trong lòng.

Moisès mười ba tuổi khi quý ông mặc com lê trắng bước vào lớp. Hơn năm mươi học sinh ngồi trong một lớp học của ngôi trường nhỏ thuộc Villa 31, khu ổ chuột lớn nhất ở Buenos Aires. Quý ông đó nói tiếng Tây Ban Nha với âm sắc ngoại quốc, ông nói rằng ông là người Pháp và đang tìm kiếm những đứa trẻ nói được Toba. Tất cả lũ trẻ đều cười, không đứa nào biết Toba là gì. Một điệu nhảy mới chăng? Một con rắn có lông vũ? Một phim truyền hình? Moisès ẩn mình trong góc lớp, cậu biết, nhưng cậu không muốn nói, cậu không muốn quý ông kia để ý đến cậu. Như thế cậu đã đoán được rằng đó là một cái bẫy.

Quý ông giải thích với lũ trẻ rằng Toba là ngôn ngữ được

chưa đến năm mươi ngàn người trên thế giới sử dụng, một cộng đồng rất ít ỏi sống trong một vùng đất nằm kẹt giữa Bolivia và Paraguay, nhưng gần như toàn bộ người Toba đã phải sống lưu vong sau khi khu rừng của họ bị phá hủy, họ tản mát trong những thành phố lớn ở Argentina hoặc Brazil. Ngôn ngữ của họ sắp biến mất.

Những ánh mắt đã hướng về phía Moïssès. Họ biết cậu là người Paraguay. Rằng thỉnh thoảng, cậu dùng những từ ngữ lạ lùng mà không ai hiểu nổi.

Quý ông giải thích thêm rằng ông đang tìm kiếm những đứa trẻ nói được tiếng Toba để dịch một cuốn sách sang ngôn ngữ đó, một cuốn sách Pháp, một cuốn sách đã được dịch ra nhiều ngôn ngữ trên thế giới, đôi khi là những ngôn ngữ rất hiếm và như thế, theo một cách nào đó, các ngôn ngữ ấy được bảo tồn. Quý ông nhấn mạnh rằng ông có tiền để trả cho việc đó, cho những đứa trẻ muốn giúp ông. Và ông nói thêm rằng cuốn sách đó có nhan đề là *Hoàng tử bé*.

Chính thầy giáo, thầy Lopez y Planes, đã tố cáo Moïssès. Cho dù cậu bé không chống đối lâu lắm trước khi nói đồng ý. Công việc không có vẻ gì là phức tạp. Và cậu được trả công rất hậu: 1.000 peso.

Trong những tháng sau đó, tuần nào Moïssès cũng đến trường trung học Pháp, cùng với năm đứa trẻ nói tiếng Toba khác ở Buenos Aires. Chúng nghe câu chuyện *Hoàng tử bé* bằng tiếng Tây Ban Nha và dịch nó sang tiếng Toba.

Công việc ấy kéo dài vài tháng. Không dễ dàng như chúng tưởng. Trong tiếng Toba không có các từ ngữ để chỉ một hoàng tử, hoặc một chiếc cà vạt, hoặc một cây đèn đường. May mắn thay, những từ ngữ khác thì đơn giản hơn, mặt trời, biển, những ngôi sao, những bông hoa, con cáo. Moïssès xoay sở rất khá, các giáo viên nhận xét như vậy.

Là bởi vì Moïssès rất thích cuốn sách. Không phải vì câu chuyện tình giữa Hoàng tử bé và bông hoa hồng của cậu ấy, Moïssès không tin vào những câu chuyện tình yêu. Những cô bé mà cậu muốn làm quen, cậu không có đủ tiền để tiếp cận

họ. Không, thứ mà cậu thích trong cuốn sách, đó là những gì Hoàng tử bé kể về tiểu hành tinh của cậu ấy. Chẳng hạn, phải dọn dẹp hành tinh của cậu ấy thật cẩn thận. Để những cây bao bắp khỏi mọc lên. Ngày nào Hoàng tử bé cũng phải rút đứt những cái rễ. Moïssès đã dán lên cạnh giường mình bức tranh đẹp nhất trong cuốn sách, cái hành tinh chỉ chực nổ tung giữa đám rễ của ba cây bao bắp, bởi vì kẻ lừa nhác sống ở đó đã xem thường ba cái cây ấy. Cậu thích ý tưởng cho rằng phải chăm sóc hành tinh của mình. Thỉnh thoảng, vài người anh họ ở Buenos Aires kể về việc khu rừng của người Toba ở Paraguay đã bị triệt hạ như thế nào. Chẳng còn lại gì, kể cả những con đường hay những ngôi nhà mà người ta có thể xây dựng ở đó, chỉ có một vùng đất sũng nước vào mùa mưa và bụi vào mùa đông.

Moïssès mười lăm tuổi khi *Hoàng tử bé* bằng tiếng Toba rất cuộc cũng được xuất bản. Cậu được mời đến dự một buổi lễ long trọng ở Đại sứ quán Pháp tại Argentina, chính cậu được lựa chọn để đọc bài diễn văn bằng tiếng Toba, trước mặt nhiều người rất quan trọng. Cậu tự hào vì được chân trần bước lên bục, với mái tóc đen dài và cái mũi đại bàng. Cậu gây ấn tượng cho những người quan trọng, mặc dù bài diễn văn của cậu chỉ dài có hai phút. Cậu đã dịch sang tiếng Toba câu nói của Saint-Exupéry mà người ta không thấy trong cuốn *Hoàng tử bé*:

*Chúng ta không thừa kế Trái đất từ cha mẹ chúng ta,  
chúng ta mượn nó từ tay con cái mình.*

Khi cậu hòa mình vào đám đông đang uống sâm panh và nhấm nháp hạt điều, những người quan trọng bước đến khen ngợi cậu. Một người đàn ông tóc hoa râm giải thích với cậu rằng câu trích dẫn của cậu không phải là của Saint-Exupéry, đó là một huyền thoại, trên thực tế nó được phỏng theo một ngạn ngữ của người Mỹ da đỏ, hoặc người Mỹ gốc Phi, nhưng

chuyện đó không quan trọng. Điều cốt yếu là thông điệp hy vọng kia. Và ông đề nghị cậu làm việc cho ông.

Trong vài năm, Moïssès trở thành nhân viên của các tổ chức quan tâm đến việc bảo vệ môi trường, nghĩa là nước, đất, không khí và con người. Anh chuyển từ hợp đồng này sang hợp đồng khác, gần như đi khắp nơi ở Mỹ La tinh. Khi gặp những người Toba khác, ở Rio, ở Caracas hoặc Bogotá, anh nhận ra rằng anh thuộc số ít ỏi những người có một nghề nghiệp, không uống rượu và nuôi một niềm hy vọng. Và lần nào cũng vậy, anh tự nhắc nhở mình rằng đó là nhờ *Hoàng tử bé*. Và lại, *Hoàng tử bé* là hộ chiếu của anh, khi anh phải đến gặp các bộ tộc ở Amazonia hoặc Chiapas, thuyết phục người bản địa trong những vùng xa xôi hẻo lánh. Mỗi lần kể lại câu chuyện này, anh đều thu hút được sự chú ý của những đứa trẻ ngất ngây, những người trưởng thành ngạc nhiên, những người già sáng láng gật đầu bởi vì họ hiểu. Hoa hồng là phù du. Nó bị đe dọa trong lần tuyệt chủng tiếp theo. Con người phải có trách nhiệm với hành tinh của mình.

Moïssès mừng sinh nhật lần thứ hai mươi tại Manaus, ở Lappa Bar, khi Marie-Swan liên hệ với anh. Trong những đường phố ở thủ đô Amazonia, người phụ nữ New York tóc vàng này trông giống như một người ngoài hành tinh vừa từ trên trời rơi xuống. Hoặc một Hoàng tử bé rơi vào sa mạc. Có thể chính điều đó đã thôi thúc anh nói đồng ý. Bắt đầu sự điên rồ này. Marie-Swan đã nghe nói về anh, về niềm đam mê anh dành cho Saint-Exupéry, về sở thích di chuyển của anh, về việc anh làm chủ được nhiều ngôn ngữ hiếm. Bà đã đích thân thực hiện chuyến đi, từ New York đến đây. Bà muốn tuyển dụng anh. Bà có tiền, nhiều tiền. Bà chờ đến khi Lappa Bar hết khách, bà đóng cửa, rồi mời anh uống rượu trước khi tiết lộ với anh mọi chuyện.

Vài nhân vật lớn nhất trong số những người hâm mộ *Hoàng tử bé* đã thành lập một câu lạc bộ, một câu lạc bộ rất khép

kín, Câu lạc bộ 612. Và họ đề nghị anh tham gia... Marie-Swan mời anh uống thêm nữa. Đằng sau những câu chữ của cuốn truyện cổ tích này tồn tại một sự thật ẩn giấu, một mật mã cần giải đáp, một kho báu cần phát hiện. Đó chính là mục đích của Câu lạc bộ 612. Tìm ra nó! Các thành viên câu lạc bộ đã già, họ cần một người tìm kho báu trẻ tuổi, biết xoay xở, có khả năng thực hiện các chuyến đi, biết đọc bản đồ và không sợ phải từ bỏ tất cả. Moïssès khó mà tin lời bà, cho dù bà mời anh uống thêm nữa. Thành thử, bà bảo anh chờ bà, rồi quay trở lại mang theo những tấm bản đồ, cả bản đồ thường dùng lẫn bản đồ biển, sơ đồ các khu rừng, những hành trình của dân leo núi. Bà nói rằng những bản đồ này do một trong năm thành viên của câu lạc bộ, một nhà địa lý, cung cấp, rằng ông ấy đã nghiên cứu rất nhiều về các chữ cái lẫn chữ số trong cuốn sách và đã đưa ra nhiều giả thuyết.

Moïssès dành mười lăm năm cuộc đời để tìm kiếm bản di chúc của *Hoàng tử bé*. Anh sẽ đi khắp nơi trên thế giới, nhờ vào các chỉ dẫn của nhà địa lý, tiền của Oko Dòlo, những mối quan hệ của Marie-Swan, sự bảo trợ của Izar. Anh sẽ dọc ngang khắp sa mạc Port Juby, các quận ở Paris, hai bên bờ Địa Trung Hải, các bình nguyên ở Patagonia cho đến tận vùng Đất Lửa, dãy núi Andes, những đảo núi lửa ở Đại Tây Dương và Thái Bình Dương. Cho đến khi cuộc kiếm tìm này trở thành một nỗi ám ảnh. Cho đến khi anh bắt đầu uống rượu nhiều như những người Toba khác. Cho đến khi anh dạt đến đây, thoát tiên là Guatemala, sau đó là Salvador.

Cho đến khi anh thất bại.

Anh đã không tìm thấy bất cứ điều gì.

Thế nhưng, sở dĩ anh uống rượu và uống nhiều đến thế, chính là vì anh vẫn tin chắc rằng sự thật nằm ngay ở đó, trước mắt anh. Nó vô hình bởi vì anh không biết cách nhìn ra nó. Nhìn nó bằng trái tim anh.

Anh dốc cạn chai tequila, ném nó vào cùng một chỗ với chai mezcal, để giải phóng một chỗ giữa hai đầu gối. Một chỗ trống nhỏ cho cái hộp hình chữ nhật đặt bên chân anh.

Anh cười thành tiếng một mình.

Đã bao nhiêu năm nay anh không nhận được thư từ gì.

Cũng chẳng có ai đến thăm.

Trước khi ngủ thiếp đi, anh ngắm nhìn lần cuối cái bãi biển lạ lùng bị xây tường chắn, nằm lọt thỏm giữa một công trường rộng lớn.

## XXI

Tôi cho máy bay hạ cánh xuống đường băng nhỏ xíu của phi trường San Miguel. Thậm chí tôi còn tự cho phép mình luồn lách đôi chút giữa những cái ổ gà trên mặt đường băng trải nhựa không đều.

- Anh xoay xử không tồi nhỉ! Andie khen ngợi.

Tôi tháo dây an toàn, toàn thân đau nhức sau nhiều giờ bay liền.

- Dù sao cũng tốt hơn Saint-Exupéry!

Andie lập tức phản ứng.

- Không tử tế chút nào khi nói thế! Saint-Ex là một phi công vĩ đại, chỉ hơi đãng trí chút thôi!

- Ờ... Một tay liều mạng thực thụ!

Cô cười phá lên và nhảy xuống khỏi máy bay.

- Điều đó thì đúng, khi điều khiển máy bay, ông đã suýt chết nhiều lần. Bị chấn thương sọ não ở Bourget. Bị chìm ở Địa Trung Hải trong một chiếc thủy phi cơ. Suýt chết khát trên sa mạc, đương nhiên, nhưng cả ở đây nữa, vào năm 1938. Máy bay của ông bị rơi ở Guatemala. Ông đã sượt qua thần chết, ban đầu người ta tưởng ông tiêu rồi, nhưng ông đã thoát đệp khỏi cảnh bị cắt chân tay, ở gần đây, trong bệnh viện Antigua, thủ đô bị bỏ hoang của Guatemala. Consuelo biết tin trong lúc bà đang ở trên một chuyến bay xuyên Đại Tây Dương, khi họ đang, nói thế nào nhỉ, giận nhau... Bà lập tức đến bên giường ông, chăm sóc, ôm ấp ông... Và thế là đôi tình nhân mặt trời thần kỳ đã hòa giải với nhau trong vài tháng.

Tôi quan sát mặt đường băng không được bảo trì tử tế. Và cảm thấy một nỗi u hoài kỳ lạ. Nếu thuộc thể hệ của những Mermoz, Guillaumet hoặc Saint-Exupéry, liệu tôi có dám, giống như họ, đi khắp Trái đất trên những nguyên mẫu máy bay không? Với niềm tin gần như chắc chắn là sẽ phải bỏ mạng mình trên đó?

Andie bứt một bông hoa tím mọc giữa mặt đường băng trái nhựa.

- Consuelo thậm chí còn kể về những chuyến đi dạo đường dài của bà với Tonio trong thời gian ông dưỡng bệnh ở thành phố ma Antigua, thành phố chìm lút trong những rừng hoa hồng, đến mức người tình của bà hái cho bà một bông hồng và hứa sẽ viết cho bà một câu chuyện, trong đó bà sẽ là nhân vật chính.

Tôi thấy giai thoại đó có vẻ quá đẹp để để có thể là thật!

- Được rồi, xem nào...

Đến lượt tôi muốn ra khỏi máy bay, nhưng bị đập đầu vào buồng lái.

- Ái!

Andie phá lên cười.

- Tôi không biết anh có lái giỏi hơn Saint-Ex hay không, nhưng anh cũng vụng về chẳng kém gì ông ấy! Saint-Exupéry là một con gấu cao lớn hậu đậu không ý thức được cân nặng, tầm vóc và sức mạnh của mình, nên thường xuyên va vào cửa, làm vỡ những thứ ông chạm vào... thậm chí có lần là cả một cây đàn dương cầm. Giống hệt anh!

Tôi cúi kính xoa trán.

- Cô toàn nói vớ vẩn!

Đúng thế, tôi chưa bao giờ làm vỡ cây đàn dương cầm nào!

- Ngoài ra, Andie nói tiếp, ông lúc nào cũng mặc những quần áo nhàu nát. Đánh mất một bên giày. Mặc nguyên quần áo đi ngủ.

Andie mỉm cười dò xét tôi. Tôi không dám nhìn trang phục

trên người hay kiểm tra để biết áo sơ mi không lòi ra ngoài quần. Tôi đỏ mặt, tôi vừa thực hiện mười lăm giờ bay còn gì!

Andie phá lên cười lần nữa.

- Tôi đùa thôi. Đây là một lời khen, thưa ngài phi công. Anh cũng dễ thương như ông ấy! Nhìn ra đằng sau anh xem, núi lửa kìa.

Tôi quay lại. Đỉnh Conchagua sừng sững chế ngự khung cảnh, tròn trịa chẳng kém gì bãi biển cát đen nơi nó đang nhúng chân. Tuyệt vời!

Kinh hoàng vì cái nóng, ngây ngất trước khung cảnh, tôi đề xuất:

- Ta tắm chứ?

Tôi tin rằng Andie, lúc này đã chạy ra bãi biển, thậm chí còn không nghe thấy câu nói của tôi.

Sau đó, hành trình đến đảo Conchagüita là một chặng đường dài đầy nhọc nhằn. Tàu hỏa. Xe buýt. Xe hơi. Thuyền. Trên hành trình đó, tôi đánh mất chìa khóa, quên túi, ngã xuống nước, đánh đổ xốt kem guacamole trong chiếc bánh burrito lên cái áo thun sạch cuối cùng. Andie bảo tôi rằng tôi diễn quá đà, rằng tôi không cần tìm cách giống với Saint-Exupéry để được cô ngưỡng mộ. Cô nói tiếng Tây Ban Nha cũng thành thạo như tiếng Anh, vẻ duyên dáng của cô quyến rũ các tài xế xe buýt người Salvador chẳng kém gì các tài xế taxi ở New York. Có vẻ như ở đâu trên hành tinh này, cô cũng thoải mái như đang ở nhà mình.

Cuối cùng, con thuyền thả chúng tôi lên bến Conchagüita.

Chúng tôi ngạc nhiên phát hiện ra hòn đảo nhỏ xíu nằm lơ lửng giữa vịnh Fonseca, vùng vịnh chung giữa Salvador, Honduras và Nicaragua. Những cây cần trúc cao hơn cả ngọn cọ vượt lên trên tán lá rừng. Bên cạnh cầu tàu bằng gỗ nơi chiếc tàu cá chở chúng tôi cập vào, một con đê chắn sóng dài đã được đắp bê tông, nơi đang neo những con tàu chở hàng mang theo đủ loại vật liệu. Sắt. Thạch cao. Xi măng. Kính. Một

tấm áp phích lớn dựng trên bến cảng khiến người ta không còn nghi ngờ gì về những dự định của các nhà đầu tư. Vài tháng nữa, một tổ hợp khách sạn khổng lồ sẽ mở cửa trên hòn đảo vắng vẻ này.

Trong lúc tôi say sưa ngắm nhìn tấm áp phích Đảo Thiên đường, Andie đã đi đến hỏi một gã để ria mép, trên người đầy hình xăm, chủ của chiếc xe bán hàng lưu động trước mặt chúng tôi, xem cô có thể tìm Moïssès Kochav ở đâu.

Không chút lưỡng lự, chủ chiếc xe chỉ sang bãi biển bên cạnh.

- Đầu tiên là bưu kiện! Sau đó là khách đến thăm... Ngày tận thế sắp ập đến Conchagüita rồi!

Moïssès giơ cái chai lên ra hiệu chúc sức khỏe chúng tôi rồi dốc cạn trong lúc chúng tôi tiến về phía anh ta, rồi ném cái vỏ chai xuống cát. Anh ta ngồi tựa lưng vào gốc một trong những cây dừa trên bãi biển vắng vẻ. Tôi cố gắng lấy một trong mấy cái ghế từ một chòi nghỉ bỏ hoang, nhưng nhận thấy tất cả chúng đều được buộc vào những gốc cọ bằng một sợi thừng nặng nề. Cả mấy cái bàn cũng được buộc dây, giống như tất cả các đồ vật tạm bợ khác nằm rải rác trên bãi biển: thùng rác, xe đạp han gỉ, bếp nướng...

Lạ thật... Ai lại muốn lấy cắp chúng cơ chứ?

Andie, bình thường vốn có khiếu quan sát đến thế, lại không nhận thấy điều gì cả. Cô như bị hút về phía Moïssès và ngồi xuống mặt cát, đối diện với anh ta.

Moïssès đẹp trai. Đẹp như một con tàu đã chu du vòng quanh thế giới.

Trước khi trở thành một di vật.

Moïssès không nói nhiều. Phải nhiều phút sau anh ta mới bắt đầu lên tiếng và nhất là sau khi Andie gợi ý để tôi đi ba vòng đến tận chiếc xe bán đồ ăn trên bến cảng, hai tay nặng trĩu

những lon Corona và Mezcal Reposado. Anh ta chỉ nhớ đến Oko sau lon Corona thứ ba và nhớ đến Marie-Swan sau lon thứ sáu. Khi chai mezcal đã cạn một nửa, dường như những ký ức trong anh ta rớt cuộc cũng trôi dạt.

- Chúng tôi đã lập ra một câu lạc bộ, Moïssès giải thích mà không rời mắt khỏi Andie, như thể cái gã trai trung hậu vừa mang rượu đến cho anh ta cũng trong suốt y hệt những cái chai thủy tinh. Một câu lạc bộ tập hợp những chuyên gia giỏi nhất về *Hoàng tử bé*. Mỗi người có một vai trò riêng.

OK, tôi nghĩ, OK, Moïssès. Chuyện đó thì chúng tôi biết hết rồi.

- Chúng tôi đã đưa ra rất nhiều giả thuyết, hàng đống giả thuyết chất chồng lên nhau, chúng tôi đã tích tụ rất nhiều tài liệu...

Tôi biết, Moïssès ạ, Andie đã tra cứu hết rồi, trong máy bay, việc ấy đã khiến cô bận rộn nhiều giờ liền, mà chẳng mang lại điều gì.

Moïssès im lặng, chiêm nghiệm thất bại của bản thân. Cuối cùng Andie cũng quan tâm đến những gì đang diễn ra xung quanh cô. Cũng giống như tôi, cô băn khoăn về bức tường lạ lùng cao nhiều mét ngăn cách bãi biển với Thái Bình Dương. Một bức tường mà ta không nhìn thấy điểm cuối và hình như bao trọn cả hòn đảo. Vì lý do gì mà lại dựng lên một bức tường thành như thế này? Để ngăn cản người di cư cập bờ chẳng? Những kẻ đi lậu? Những người Mexico?

- Các thành viên của Câu lạc bộ 612 có quen biết lẫn nhau không? Andie hỏi.

- Có chứ, Moïssès khó nhọc phát âm. Chúng tôi gặp nhau hằng năm để tổng kết tình hình. Một cuộc hội thảo. Một kiểu mật nghị giữa những người trúng cử với nhau. Chúng tôi tập hợp trong nhiều ngày ở nhà Izar, đó là vai trò của ông ấy trong câu lạc bộ, đón tiếp chúng tôi, trong lâu đài của ông ấy. Tranh cãi nhiều giờ liền... Chẳng để làm gì.

Một tòa lâu đài!

Cuối cùng cũng có thứ mới mẻ...

Tôi thầm điểm lại mọi chuyện trong đầu. Như vậy, Izar, thành viên thứ tư trong bản danh sách, chính là ông vua! Moisés đương nhiên là ông nát rượu. Hoshi, cái tên thứ năm, có lẽ là người thấp đèn chẳng? Còn lại nhà địa lý bí ẩn...

Moisés lại chìm đắm trong những ký ức xa xôi. Một lần nữa, Andie lại nhanh hơn tôi. Để đánh thức anh ta, cô cụng lon Corona của cô vào lon Corona trên tay ông nát rượu, làm vang lên một âm thanh vui vẻ.

- Thật là một tin tốt lành! Chúng tôi là người kế tục! Oko đã giao phó cho chúng tôi đoạn tiếp theo của sứ mệnh này. Chúng tôi tái thực hiện cuộc điều tra từ xuất phát điểm. Marie-Swan đã thú nhận với chúng tôi rằng chính bông hoa hồng đã giết Hoàng tử bé. Anh có khẳng định điều đó không?

Tôi có cảm giác như Andie sắp giơ ra trước mặt anh ta một tấm thẻ cảnh sát.

Moisés không có vẻ gì là bị gây ấn tượng cả. Thậm chí anh ta còn cười rung cả người, làm lớp bọt trong cốc bia chảy tràn ra ngón tay.

- Ha, ha, ha. Swan chẳng hề thay đổi chút nào! Lúc nào cũng ghen tị với những bông hoa hồng khác... và đặc biệt là Consuelo! Nhưng không một bông hồng nào mê đắm gã khốn ấy có thể gây hại cho Tonio của bà ấy. Họ quá yêu ông ta. Bông hồng giết chết Hoàng tử bé ư? Chỉ còn thiếu nước ấy nữa thôi!

- Tại sao lại chỉ còn thiếu nước ấy nữa thôi? Andie ngạc nhiên hỏi.

- Tại sao ư? (Moisés uống một hơi cạn sạch lon Corona.) Tại sao ư? Thì tại vì mọi chuyện hoàn toàn ngược lại, chứ còn gì nữa.

- Hoàn toàn ngược lại ư?

- Đúng thế, hoàn toàn ngược lại (anh ta dùng răng bật nắp

một lon bia khác). Chính Tonio đã bỏ rơi Consuelo, giống hệt như Hoàng tử bé đã bỏ rơi bông hoa hồng của cậu ta. Và vì thế mà bông hoa hồng đã chết!

- Cái gì?

Andie nhảy dựng lên trên cát, đủ cao để làm bia trong lon Corona của cô bắn tung ra cánh tay. Ấy thế mà người ta cứ bảo rằng tôi là kẻ vụng về cơ đấy!

- Cô có biết đọc hay không vậy? Moisés cúi kính hỏi. Hoàng tử bé là một kẻ hèn nhát, một tình nhân không xứng đáng, cậu ta bỏ trốn, cùng với bầy chim, giống như một kẻ hoang dại, vì sợ phải ở lại trong lồng. Ô, kẻ tội nghiệp đó hối tiếc, *lẽ ra tôi không bao giờ được phép bỏ đi*, cậu ta ẩn náu đằng sau những cái cớ đáng thương, *tôi thì quá trẻ để mà biết cách yêu nàng*, luôn là lỗi của người khác, *những bông hoa mới bắt nhất làm sao*. Nhưng điều đó không ngăn cản cậu ta bỏ trốn khỏi các trách nhiệm của mình. Cậu ta sẽ không quay trở lại, bông hồng của cậu ta biết điều đó khi cô nói với cậu ta thay lời vĩnh biệt, *hãy cố hạnh phúc nhé*.

Anh ta hạ xuống lon bia không biết thứ bao nhiêu. Tôi thầm hy vọng chiếc xe bán đồ ăn lưu động kia có đầu mỗi cung cấp là một chiếc xe bồn.

- Sự thật là, Moisés nói tiếp, Hoàng tử bé hiểu rằng bông hoa hồng của cậu ta đã chết. Cô đọc, trên hành tinh của cậu ta, không nước, không sự che chở, cậu ta biết nó *có nguy cơ sắp biến mất, bông hoa chỉ có bốn cái gai để tự vệ trước cả thế gian! Thế mà mình đã để mặc nó một mình ở nhà*, Tonio khốn khổ khóc lóc, và *cậu đột ngột òa khóc nức nở*. Một thân một mình trong suốt một năm! Đã quá muộn để mà hối tiếc rồi, Tonio đáng thương ạ!

Trong lúc Andie suy nghĩ (tôi rất thích những khi cô nhăn trán và nheo mắt như thế), ánh mắt tôi một lần nữa lướt trên những bàn ghế bị buộc vào gốc cây trên bãi biển. Tại sao lại phải buộc những đồ vật ấy lại? Vì sợ bão chẳng? Thế nhưng

bản tin dự báo thời tiết không thông báo về bất cứ cơn gió nào có thể xua đuổi những đám mây hiểm hoi kia, lời đảm bảo của một phi công đấy!

- Vậy là Hoàng tử bé đã bỏ rơi bông hoa hồng của cậu? Andie bình luận, trong giọng nói có chút rầu rĩ. Giống hệt như Saint-Exupéry đã bỏ rơi Consuelo?

- Đúng... Ông ta đã quyến rũ nàng công chúa bé nhỏ của đất nước bé nhỏ này, Salvador, ông ta đã yêu bà ấy như yêu một con vật ngoại lai bé nhỏ, ông ta đã thuần hóa bà ấy, rồi sau đó chán nản, rồi biến mất mà không để lại cho bà ấy bất cứ thứ gì, dù chỉ là một bản di chúc hay một bằng chứng công khai cho thấy rằng bà ấy đúng là bông hồng duy nhất của ông ta, thậm chí cả cái cuốn sách mà ông ta đã hứa hẹn với bà ấy hay một lời đề tặng... Ông ta biến mất bởi vì ông ta sợ phải đối mặt với sự hèn nhát của chính mình!

Andie vẫn trầm ngâm. Cả khuôn mặt cô nhăn lại một lần nữa, như thể cô đang chèn ép bộ não mình để trích xuất từ đó ra một ý tưởng. Biểu hiện trên khuôn mặt cô đáng yêu hệt như khi cô ở bảo tàng tại New York, khi cô đánh vần những dòng chữ gạch xóa trong chương truyện về con cáo, người bạn được thuần hóa của Hoàng tử bé, trách nhiệm và những cánh đồng lúa mì.

Lúc này, một cơn mưa ấm nhẹ rơi trên bãi biển. Vài giọt nước dường như còn đẩy nhanh thêm tốc độ mọc của các tòa nhà thuộc tòa lâu đài đang thi công.

- Vậy thì ai đã giết Hoàng tử bé? Andie hỏi. Ai đã giết Saint-Exupéry?

Moisés không trả lời. Anh ta chỉ lục lọi trong túi, đồng thời khép chặt đôi đũa để kẹp một cái hộp kỳ lạ bằng bìa trắng. Cuối cùng, anh ta cũng lôi ra được thứ đang tìm và giơ cho chúng tôi xem hai cuốn hộ chiếu màu đỏ.

Tôi nhớ đến địa chỉ của thành viên thứ tư trong Câu lạc bộ 612.

*Izar, Công quốc Herminie, quần đảo Orkney, Scotland.*

- Chúng sẽ hữu ích với hai người, Moïses nói thêm. Các nhân viên hải quan ở Công quốc Herminie có xu hướng hơi nhiệt tình thái quá.

Ông nạt rượu phá lên cười rồi ra lệnh:

- Để mặc tôi đi.

Tôi đứng dậy. Andie không nhúc nhích.

- Bây giờ thì để mặc tôi. Đi chỗ khác ngủ đi... Hai người đến hơi quá sớm để có thể tận hưởng khách sạn.

Anh ta lại cười vang. Andie đứng dậy. Trong lúc chúng tôi rời đi, tôi quan sát Moïses từ xa. Tôi thấy anh ta vô cùng cẩn trọng vòng một sợi thừng quanh thắt lưng, rồi buộc nó vào thân cây dừa.

Như để phòng ngừa một biến cố sắp xảy ra.

## XXII

- A lô, em yêu à?
- Neven! Rốt cuộc thì anh cũng gọi! Anh đang ở đâu vậy?
- Ở châu Mỹ... vẫn ở châu Mỹ thôi.
- Ở New York à?
- Không... Không... Hơi... Hơi xa hơn về phía nam.
- Em nghe không rõ, ở chỗ anh ồn quá.
- Đúng thế, ở đây là công trường...
- Có nhiều người xung quanh anh không? Anh đang ở ngoài phố sao? Anh có ở trong thành phố không?
- Không, em yêu ạ...
- Anh đang ở đâu, hả Neven?
- Anh đang... Anh đang ở trên một hòn đảo.
- Một hòn đảo? Ở châu Mỹ?
- Ở Salvador... Một hòn đảo vắng.
- ...
- Em còn đó không, Véronique?
- Tất nhiên là em vẫn đang ở đây. Em luôn ở đây. Em đâu có di chuyển.
- ...
- Có cá sấu không, Neven? Có nhện khổng lồ không? Có cướp biển không? Em lo cho anh. Về nhà đi. Về nhà đi!
- Ngày mai anh sẽ lên máy bay. Đi châu Âu.
- Cuối cùng thì anh cũng về!
- Gần như thế... Trước đó anh chỉ phải dùng một chặng

nữa thôi... Ở Scotland, phía bắc Scotland.

- Neven?
- Ừ, gì thế em yêu?
- Neven, đừng bỏ rơi em.
- Nhưng em đang nói linh tinh gì thế?
- Em không nghe thấy anh nói nữa, Neven. Thế nên hãy lắng nghe em. Chỉ nghe em thôi. Đừng bỏ em. Em cần anh. Em sợ khi không có anh. Em đang rụng cánh. Em tàn héo khi không có anh.

## XXIII

Chúng tôi ngồi trên bãi biển, nhìn về phía vầng dương đỏ ối.

Đám công nhân đã quay về đất liền. Hòn đảo yên ắng trở lại. Vài khách quen lặng lẽ ăn trong một căn chòi nhỏ dựng bằng tre. Họ ăn tối với cá xạc đin. Những đứa trẻ chạy quanh một quả bóng bám đầy bụi. Một đầu bếp trẻ tuổi đeo tạp dề trắng bước đến bên cô nàng phục vụ tóc nâu, choàng tay ôm lấy cô và cùng cô ngắm mặt trời đang lặn xuống phía chân trời.

*Yêu nhau, là cùng nhau nhìn về một hướng.*

Sáng mai chúng tôi sẽ rời hòn đảo. Thật sớm. Trên chuyến tàu cá đầu tiên. Trong căn chòi có thịt và cá nướng, các loại đồ uống có đường và có cồn, nhưng không có phòng ngủ. Chúng tôi sẽ ngủ trên cát, dưới trời sao, trên bãi biển tĩnh mịch thuộc vịnh Fonseca, đối diện với bãi biển của Moïssès, nơi tiếng ngáy của ông nát rượu hẳn sẽ thay thế cho tiếng ì ầm của những chiếc máy trộn bê tông. Ở đây không có công trường xây dựng, không có bàn hay ghế bị buộc bằng dây thừng, cũng không có bức tường nào chắn ngang giữa cát và biển. Chỉ có một mặt nước rất xanh và một vầng dương rất đỏ, đỏ như mái tóc của Andie.

- Tôi rất thích những buổi hoàng hôn, Andie nói. Hành tinh của Hoàng tử bé nhỏ đến nỗi cậu chỉ cần kéo ghế vài bước là được ngắm hoàng hôn chừng nào cậu muốn... Không cần phải chờ đợi!

Tôi không trả lời cô, tôi đang nghĩ đến Véronique.

Tôi cũng nghĩ rằng thứ đẹp đẽ nhất trong một buổi hoàng hôn là việc chờ đợi mặt trời hạ xuống trong một khoảng thời gian dài.

- Hoàng tử bé nói rằng, Andie tiếp tục, khi mình buồn, mình sẽ thích ngắm mặt trời lặn... Một hôm, cậu đã ngắm mặt trời lặn bốn mươi ba lần.

- Ngày hôm ấy cậu ta buồn đến thế sao?

Andie quay sang phía tôi và mỉm cười. Giữa vầng hào quang vàng rực của buổi chiều, tôi thấy cô thật xinh đẹp.

- Thậm chí là bốn mươi tư lần! nữ thám tử tập sự nói thêm. Trong những bản in gốc của *Hoàng tử bé*, con số xuất hiện là 44. Nhưng Saint-Exupéry đã tự tay chỉnh sửa các bản thảo để viết vào đó con số 43... Một chi tiết lạ lùng mà ông đặc biệt quan tâm và không hề đưa ra lời giải thích nào. Tại sao lại là 43? Đó là tuổi của Consuelo, đó cũng là năm phát hành *Little Prince*, năm ông trở lại chiến trường. Đó chính là điều khiến ông buồn đến thế sao? Phải chăng chỉ dẫn duy nhất này có thể...

Tôi đặt ngón tay lên miệng Andie.

- Im nào, cô gái trẻ. Hãy im lặng một giây, dù chỉ một lần thôi và hãy ngắm nhìn đi.

Tôi nắm lấy bàn tay cô.

Tôi để cho bầu không khí tĩnh mịch bao bọc chúng tôi. Tôi để cho làn gió nóng choàng lên người chúng tôi mùi cà phê và mùi dứa.

- Hoàng hôn đâu có buồn, tôi nói. Khi có hai người cùng ngắm.

- Anh thấy không, anh cũng ba hoa chẳng kém gì tôi! Anh không thể ngăn mình nói.

Đến lượt tôi mỉm cười. Bàn tay cô nóng hổi trong bàn tay tôi.

- Cô bao nhiêu tuổi rồi, Andie?

- Bằng tuổi Hoàng tử bé... Độ tuổi để cảm thấy buồn trước một buổi hoàng hôn. Tuổi để vui sướng khi thấy cậu ấy có người bầu bạn. Tuổi để yêu.

Cát nóng bên trên bàn tay chúng tôi.

- Andie, thật là một cái tên kỳ lạ. Gần giống tên của một gã trai.

- Một thám tử thì phải có cái tên của con trai chứ, không phải sao?

- Không.

- Không? Vậy thì tôi sẽ thổ lộ với anh một điều, thưa ngài phi công già. Andie không phải là tên thật của tôi... tôi đã biến đổi nó chút ít để phục vụ yêu cầu... ờ, của công việc. Tên thật của tôi là... Ondine.

Những con sóng liếm vào chân chúng tôi nóng hổi.

- Ondine? Quả thực... nghe nó... đúng là nữ tính hơn nhiều. Và tên riêng của cô có liên quan đến Hoàng tử bé, tôi tin chắc là thế.

- Trúng phóc! Càng ngày anh càng lập luận tốt hơn đấy, điều tra viên ạ. Ondine là tên của Nàng tiên cá nhỏ trong truyện cổ Andersen, cuốn sách mà Saint-Exupéry ưa thích nhất, cuốn sách mà nữ diễn viên Annabella đã đọc cho ông nghe khi ông nằm trên giường bệnh, cũng có thể là cuốn sách đã mang đến cho ông cảm hứng về Hoàng tử bé, cuốn sách đã...

Tôi đặt ngón tay lên miệng cô lần thứ hai.

- Suyt, stop.

Cô im lặng. Mặt trời đã lặn. Chân trời đỏ rực như lửa. Vài ngôi sao lấp lánh giống như những mẩu than hồng lơ lửng. Mọi thứ xung quanh chúng tôi đều thật đẹp. Tôi không còn nghĩ gì đến Véronique.

- Ondine?

Chỉ thay đổi cái tên là tất cả thay đổi theo. Một bông hồng với những cái cánh vàng rực thế chỗ cho con cáo nhỏ màu đỏ

hung của tôi. Tôi nhắc lại, tựa như một con sóng bướng bỉnh:

- Ondine?

- Vâng?

- Ondine, ta không nói bất cứ điều gì nữa nhé? Cho đến tận sáng mai? Cô không nhắc với tôi về tên của bất cứ ngôi sao nào, kể cả những ngôi sao mà Hoàng tử bé từng thăm thú, B 612 hay các tiểu hành tinh từ 325 đến 330, thậm chí cả những ngôi sao có thực mà con người đã đặt tên để vinh danh cậu ta. Cô hứa chứ?

- Tôi hứa!

Ondine, Andie, Andine, nằm dài trên bãi biển. Mặt hướng về phía những ngôi sao. Thân hình uốn lượn như một cồn cát dưới ánh trăng. Tôi muốn áp môi lên làn da cát của cô, chỉ để lấy cắp từ đó vài hạt.

Tôi nghĩ đến Tonio, tôi nghĩ đến bông hoa hồng, tôi nghĩ đến một cái bình, tôi nghĩ đến một tiểu hành tinh, tôi nghĩ đến chuyến bay của đàn chim trời, tôi nghĩ đến những bông hồng giống nhau, tôi nghĩ đến ngôi nhà của tôi với hàng trăm bạch điệp bao quanh, tôi nghĩ đến bông hồng của tôi.

- Andie?

- Vâng?

- Chúc cô ngủ ngon, Andie, tôi phải ngủ đây. Ngày mai, tôi sẽ phải bay suốt mười lăm giờ, đến tận Công quốc Herminie.

## XXIV

Moisès nhìn theo chiếc Falcon 900 bay qua trên đầu anh.

Mới sáng sớm. Hai điều tra viên đã rời đi, trên chuyến tàu cá đầu tiên. Những con tàu khác đã đến, mang theo máy bơm, đường ống, tua bin.

Nước bắt đầu dâng lên.

Moisès kiểm tra để biết chắc rằng anh đã được buộc chắc chắn vào thân cây dừa, anh đã ném chùm chìa khóa xuống cát, người ta sẽ phải mất nhiều thời gian để cởi trói cho anh, để cắt các mắt xích bằng thép, để cưa cây dừa. Quá nhiều thời gian.

Họ sẽ không chết đuối cùng với anh. Họ sẽ không chết đuối vì một gã nghiện vốn đã chết chìm trong rượu tequila, rượu mezcal và bia Corona.

Những đường ống, được các tua bin đưa đến, khắc ra một thứ nước trong hơn nước biển.

Anh còn nhiều thời gian. Thời gian để mở cái hộp. Nó nhẹ bẫng.

Nó sẽ nổi bập bênh. Trái ngược với tất cả những thứ khác, bàn ghế, nhà cửa, cây cối, tất cả những thứ bị buộc dây đều sẽ bị cầm tù. Dưới đáy. Giống như anh!

Đám công nhân đi qua, ra hiệu bảo anh rời đi. Anh không nhúc nhích. Đám công nhân nhún vai. Mặc kệ. Nói cho cùng, họ không phải là người sẽ sống ở Đảo Thiên đường.

Ba ngàn phòng. Một sân golf, một vườn thú, những rạp chiếu phim. Và nhất là, bởi vì đại dương quá lạnh, bởi vì đại

dương quá bần, bởi vì đại dương quá nguy hiểm, một trò vui duy nhất sẽ thu hút khách du lịch trên toàn thế giới: chiếc bể bơi lớn nhất hành tinh! Chín héc ta, gần ba trăm triệu lít nước, kỷ lục trước đây ở Chile với hai trăm năm mươi triệu lít sẽ bị đánh bại ở vùng biển thăm!

Sẽ phải mất hơn ba ngày để nhấn chìm một phần ba hòn đảo.

Một cuộc hấp hối chậm rãi.

*Chúng ta không thừa kế đại dương từ cha mẹ chúng ta,  
chúng ta mượn nó từ tay con cái mình.*

Moisés quyết định mở cái hộp màu trắng. Đây cam chịu, không run rẩy. Cũng chẳng sao nếu gói hàng này là một cái bẫy, nếu người gửi kết tội anh.

Anh đã đánh mất mọi phản xạ từ lâu rồi.

Anh đã để mất tất cả từ lâu rồi.

Để tìm kiếm điều bí mật ấy. Thế nhưng, miền Cực lạc là có thực, anh tin chắc như thế. Anh cầu mong hai người kia, nàng công chúa bé nhỏ tóc hung và viên phi công của cô, sẽ phát hiện ra nó. Khi có hai người, hẳn là người ta sẽ dễ đạt được mục đích hơn.

Cái nắp hộp trượt sang một bên. Con rắn nhảy ra, Moisés không có bất cứ cử động nào để tránh nó.

*Chẳng có gì khác ngoài một ánh chớp vàng ở sát thái dương anh.*

*Anh đứng sững trong một thoáng. Anh chẳng hề kêu lấy một tiếng.*

*Anh ngã xuống nhẹ nhàng như một tòa lâu đài bằng cát.*

*Việc ấy thậm chí chẳng gây nên tiếng động nào, vì tiếng động cơ của những tua bin.*

## XXV

- Anh ngủ ngon chứ? Andie hỏi.
  - Ngon!
  - Có vẻ không đúng thế, anh nhìn thấy mặt mình chưa?
  - Sao cơ?
  - Anh đang run rẩy... Anh sục sạo tất cả các nút điều khiển. Anh uốn éo trên ghế.
  - Cô toàn nói linh ti...
  - Ồ tôi biết mà, Andie thốt lên khi nhìn thấy những rạn san hô vòng gần như vô hình bên dưới cái bóng của chiếc Falcon 900, chỉ là vài cái chấm sáng màu hơn trên mặt biển. Chúng ta lại bay qua tam giác Bermuda, tất cả các la bàn của anh sẽ trở nên điên cuồng!
- Tôi nhún vai. Tôi không muốn đắm mình vào câu chuyện những con tàu và máy bay mất tích một lần nữa. Về chế giễu, Andie thích thú vỗ nhẹ vào các công cụ dẫn đường, máy đo gió, cao độ kế, đồng hồ đo độ nghiêng...
- Việc đó khiến tôi bực mình!
- Đột nhiên, cô dừng lại, dù tôi không hề nói gì. Ánh mắt cô bối rối, cô sững sờ nhìn chằm chằm vào màn hình GPS.
- Andie, cô vừa nhìn thấy ma sao?
  - Không, không.
  - Vậy thì là gì?
  - Không, không có gì cả.
- Tôi càng cau kỉnh hơn.
- Có vẻ cô bắt đầu có nhiều bí mật, phải không? Phản ứng

của cô trước bản thảo gốc của cuốn *Hoàng tử bé* ở bảo tàng New York, rồi phản ứng của cô, vừa mới đây...

- Đây là để không làm anh rối trí. Tôi đang tập hợp các mảnh ghép, trong đầu tôi. Khi chúng đã khớp vào nhau, tôi sẽ nói cho anh biết...

Nếu cô không muốn làm tôi bối rối, thì ý định ấy đã thất bại rồi!

- Cảm ơn! Tôi hiểu rồi. Tôi chỉ là một gã lái taxi. Cô đã tử tế hơn, nàng tiên cá nhỏ bé ạ, khi ngắm hoàng hôn.

- Không... Khi ấy tôi chỉ buồn hơn thôi. Hoặc u sầu hơn (cô mỉm cười). Những bông hoa mới bắt nhất làm sao.

Lần này, nụ cười của cô là không đủ...

- Tôi hiểu thông điệp rồi. Cô sẽ chỉ việc gắn lên ngực một tấm thẻ nhỏ, Andie hoặc Ondine. Tôi sẽ hiểu.

- Anh đừng có giận thế chứ, Neven.

- Rất tiếc vì không xứng tầm mong muốn của cô được, Andie ạ... Tôi không biết tại sao Oko đã chọn tôi, tôi chỉ là một kỹ sư cơ khí đáng thương, chúm mũi vào dầu mỡ bắn, chân lê trên đường băng. Không hề giống với những phi công trên Vùng đất của các siêu nhân, những người bay qua châu Phi, châu Mỹ mà không cần đến bản đồ, vì đã thuộc lòng từng con đường, từng vườn cây, từng ngôi nhà ở đó.

Nhưng làm sao có thể kháng cự nổi ánh mắt vừa thương hại vừa dịu dàng của cô?

- Anh biết đấy, Neven ạ, Saint-Exupéry không chỉ là một nghệ sĩ đi trên dây kiêm thi sĩ, ông còn là một nhà khoa học. Ông cũng chúm mũi vào động cơ máy móc. Ông đã nộp mười ba bằng sáng chế trong nghề lái máy bay! Ông yêu thích các con số cũng ngang bằng với từ ngữ. Ông thích đặt ra những bài toán để thách đố bạn bè. Trong *Hoàng tử bé*, ông chơi đùa với số học, ông nói rằng *người lớn rất thích các con số* và sử dụng rất nhiều con số trong câu chuyện của mình: tiểu hành tinh 612, đương nhiên rồi, cùng với sáu tiểu hành tinh khác trong vùng, các hành tinh từ số 325 đến 330.

Tôi không cưỡng nổi nữa.

- OK, tôi hiểu rồi. Chúng ta đang tìm kiếm một mã bí mật. Một chuỗi những con số để mở cái két nơi cất giấu bản di chúc của ông ấy.

- Anh đừng chế giễu như thế! Chẳng hạn, anh không thấy bối rối khi Saint-Exupéry viết câu này sao: *Tôi có những lý do đích đáng để tin rằng cái hành tinh mà từ đó hoàng tử bé tới đây chính là tiểu hành tinh B 612. Tiểu hành tinh này mới chỉ được một nhà thiên văn học Thổ Nhĩ Kỳ nhìn thấy một lần duy nhất bằng kính viễn vọng vào năm 1909.* Tại sao phải nói chính xác đến thế? Số của tiểu hành tinh chẳng hạn?

- Có khó gì đâu!

- Sao cơ?

- 612... 6-12, ngày 6 tháng Mười hai, ngày thánh Nicolas, ngày hội của trẻ em, còn gì logic hơn với một câu chuyện cổ tích đây?

Tôi nghe thấy Andie thở dài, mặc dù tôi nghĩ rằng đã khiến cô kinh ngạc đôi chút.

- Thế còn năm phát hiện ra tiểu hành tinh ấy? Và cả quốc tịch của nhà thiên văn học? Tại sao lại là một nhà thiên văn học Thổ Nhĩ Kỳ? Saint-Exupéry chưa bao giờ đặt chân đến Thổ Nhĩ Kỳ!

- Có thể là có một nhà thiên văn học nổi tiếng người Thổ Nhĩ Kỳ chẳng?

- Không có ai hết, tôi đã kiểm tra rồi!

Tôi nắm lấy cơ hội không ngờ ấy để giành lợi thế.

- Hoặc giả, Saint-Exupéry muốn nói đến một nhà thám hiểm.

- Một nhà thám hiểm người Thổ Nhĩ Kỳ ư?

- Đúng thế! Cô chưa bao giờ nghe nói đến Piri Reis sao?

Andie lại trở thành Ondine, một nàng tiên cá nhỏ thích nghe kể chuyện. Cô lắc đầu thay cho câu trả lời không, nôn nóng muốn biết đoạn tiếp theo.

- Piri Reis là một đô đốc kiêm hoa tiêu giỏi người Ottoman vào thời kỳ Phục hưng. Ở thời kỳ của những phát hiện vĩ đại, ông ấy đã lập ra tấm bản đồ đất liền bí ẩn nhất thế giới, trên một tấm da linh dương, trên đó tất cả các bờ biển phía Tây Phi và Nam Mỹ đều được vẽ, cũng như toàn bộ các đảo Caribbean...

- Chính xác là phạm vi bay của các phi công tiên phong thuộc Hãng hàng không quốc gia Pháp Aéropostale!

- Đúng thế. Nhưng tấm bản đồ này, có niên đại từ năm 1513, có độ chính xác đến khó tin vào thời bấy giờ, chẳng hạn nó vẽ lại chính xác hình dạng của châu Nam Cực, mà châu này mãi ba trăm năm sau mới được phát hiện. Đến mức mà những chi tiết này chỉ có thể dựa vào một sự ngẫu nhiên đến phi thường... hoặc là kết quả của việc quan sát từ bên ngoài Trái đất!

- Lại còn thế nữa!

- Thế đấy! Tấm bản đồ của Piri Reis dừng lại ở nơi chúng ta đang bay qua, nó bị cụt, nó thiếu một mảnh của Đại Tây Dương, một phần của tấm bản đồ đã bị mất vĩnh viễn...

Andie lên tiếng, giọng cô giống như vang lên từ dưới một nấm mồ.

- Người ngoài hành tinh muốn bảo vệ bí ẩn của tam giác Bermuda! Và như thế còn chưa hết, thưa ngài phi công không biết sợ hãi của tôi, chúng ta đang bay thẳng về hướng Scotland, với những bóng ma cùng tòa lâu đài bị ma ám.

- Không phải ở Scotland! Hãy nói cho chính xác, Andie. Chúng ta đang bay thẳng về phía một quốc gia có chủ quyền, một công quốc độc lập, Công quốc Herminie!

## Hòn đảo của ông vua

*Phán xử chính bản thân mình bao giờ cũng khó hơn nhiều so với phán xử người khác.*

Ông vua, tiểu hành tinh 325

*Tôi sẽ chiến đấu vì con người. Chống lại các kẻ thù của con người. Nhưng cũng chống lại chính bản thân tôi.*

Phi công chiến tranh

## XXVI

Izar tám tuổi và cậu đang nắm tay cha, Fausto. Cả hai cha con cùng chạy trốn. Cha cậu đã dạy cậu chạy thật nhanh rồi ngã sấp xuống một cái hố hoặc đằng sau một bức tường. Trước khi chiếc xe hơi hoặc ngôi nhà nổ tung.

Cha cậu, Fausto, là một người cộng sản, theo chủ nghĩa dân tộc, khủng bố, vô chính phủ.

Fausto cha cậu là một anh hùng.

Cùng với cha, Izar đã đi đó đây rất nhiều, cậu đã vượt dãy Pyrenees để chạy trốn Franco, cậu đã băng qua bức màn sắt để chạy trốn Tito, cậu đã vượt biển Manche, đến tận Ireland, để chạy trốn Thatcher. Cha cậu dâng tặng đôi bàn tay và nắm đấm của ông cho tất cả những sự nghiệp cần đến chúng.

Izar còn nhớ, một tối, khi đó họ đang ở Dublin, Fausto đã để mấy cuốn sách trên giường cậu. Có Kinh Thánh, kinh Qur'an, *Hồng bảo thư*, *Tư bản*, thậm chí cả *Cửa cải của các quốc gia* của Adam Smith. Rồi Fausto bảo cậu, con nhìn xem, cậu nhóc, những cuốn sách này được dịch ra hàng trăm thứ tiếng, mọi người ở bất cứ nơi nào trên Trái đất đều có thể hiểu chúng, ấy thế nhưng, hàng ngàn từ ngữ này làm được gì? Chúng gieo rắc chiến tranh! Chúng phân chia hành tinh này thành những phần không bằng nhau, cũng chắc chắn chẳng kém gì sự trôi dạt của các lục địa. Con hãy nhìn những cuốn sách này, cậu nhóc, tác giả của chúng chân thành biết bao khi họ muốn áp đặt những tư tưởng, những vị Chúa, những huyền tưởng của bản thân họ lên toàn thế giới! Cha cũng thế, cha từng tin vào chúng, cậu nhóc ạ. Cả cha cũng thế.

Tối đó, cha của Izar đã già nua và mệt mỏi.

Nhưng con, cậu nhóc ạ, con không nên tin vào những cuốn sách này. Nếu không, con sẽ đặt vào đó tất cả các ảo tưởng của con, giống như cha.

Thế rồi, Fausto lấy từ trong túi ra một cuốn sách khác, cuốn sách viết bằng tiếng Basque, trên bìa có vẽ một cậu bé, một hành tinh và những ngôi sao.

Con nhìn xem, cậu nhóc, cuốn sách này có thể thay thế tất cả sách tôn giáo trên thế giới, tất cả các hiệp ước chính trị, tất cả các học thuyết kinh tế. Cha đã mất nhiều thời gian, nhưng cha đã hiểu ra điều ấy.

Những cuốn sách khác rạch nát thế giới, cuốn sách này vá nó lại.

Con có biết *Izar* trong tiếng Basque có nghĩa là gì không, con trai?

Đương nhiên là Izar biết.

*Izar* nghĩa là ngôi sao. Và tối đó, cha cậu đã ôm cậu trong vòng tay ông.

Kể từ sau tối đó, rất thường xuyên, trên đường đi làm nhiệm vụ, Fausto lấy *Hoàng tử bé* ra khỏi túi và đọc cho con trai nghe các trích đoạn. Ông cũng bình luận, giải thích với Izar rằng đây là cuốn sách duy nhất do một người Pháp viết nhưng lại được xuất bản ở Mỹ và rằng người ta có thể đọc cuốn sách này ở phía bên kia bức màn sắt, ở Nga, ở Tiệp Khắc, ở Rumani. Có những ngày ông tin tưởng. Ông nói rằng vẫn còn nhiều điều để hy vọng. Ngày khác, ông suy sụp. Ông vừa đọc một sắc lệnh ban hành tại Hungary, *trẻ em phải sống trong thực tế. Phải làm sao để khi ngược mắt lên trời, chúng chỉ tìm kiếm các vệ tinh nhân tạo. Hãy bảo vệ con cái chúng ta khỏi sự độc hại của những câu chuyện cổ tích, cũng như khỏi nỗi u buồn phi lý và bệnh hoạn của Hoàng tử bé, thứ khiến người ta khao khát cái chết một cách đầy ngu ngốc.* Thế nên ông buồn. Ông nói rằng mọi người chẳng hiểu gì cả. Rằng thế

giới này tiêu tủng rồi và rằng chỉ còn cách khiến nó nổ tung mà thôi.

Một đêm, ở gần Belfast, Fausto đã cho nổ tung trụ sở của phe liên hiệp trên đường Ormeau. Một cảnh sát già say whisky ở đó cũng nổ theo. Fausto sẽ bị giam bảy năm trong nhà tù ở đường Crumlin.

Khi ông ra tù, Izar mười bảy tuổi.

Sẽ không còn bất cứ điều gì giống như trước nữa.

Cả hai cùng đến Scotland, sống đơn độc trên một hòn đảo hoang thuộc vùng Orkney mà một ông già theo phe dân tộc chủ nghĩa dành cho họ, như để tưởng nhớ một quá khứ huy hoàng.

Họ sống ở đó nhiều năm. Trong tâm trí Izar, những quả bom mà cha cậu từng đặt vẫn không bao giờ ngừng nổ. Fausto nói rằng ông đã sai lầm, rằng phải bắt đầu lại mọi chuyện, rằng nếu không thể thay đổi thế giới thì ta phải xây dựng một thế giới khác, vậy chẳng thà hãy xây dựng nó tại đây. Con hiểu rồi đấy, nhóc con ạ, Izar đã gần ba mươi tuổi nhưng Fausto vẫn gọi anh là nhóc con, con hiểu rồi đấy, chúng ta sẽ xây dựng nó ở đây, và khi cha không còn nữa, con sẽ là người giữ gìn nó. Chính con... Chính con sẽ là vua của thế giới ấy.

Một ngày, Fausto qua đời. Izar rải tro của ông trên biển Bắc. Anh đã tổ chức cho ông một tang lễ theo nghi lễ quốc gia, cho dù vương quốc của họ khi ấy vẫn còn nhỏ xíu.

Nhưng Izar đã xây dựng nên nó. Tô điểm cho nó. Anh đã hứa như thế.

Trong thâm tâm, anh chỉ có một nỗi nuôi tiếc.

Một cây bao báp, trên đất Scotland, là thứ không bao giờ có.

## XXVII

Chiếc Falcon 900 đậu xuống mặt đường băng hoàn hảo của Công quốc Herminie.

- Thưa ngài phi công, Andie nài nỉ trước khi tôi tắt động cơ, hãy cho tôi một bài học địa lý sơ lược đi...

Tôi để chiếc máy bay tư nhân chạy chậm dần trên đường băng dài. Thật khó tin khi một hòn đảo nhỏ xíu như thế này lại có một phi trường được bảo trì tốt đến vậy.

- À thì, cùng với Hebrides và Shetland, Orkney là quần đảo lớn thứ ba ở Scotland, một quần thể gồm bảy mươi hòn đảo, nhưng chưa đến một phần tư số đảo có người ở. Cư dân Orkney có khoảng...

- Cảm ơn anh! Andie cắt lời tôi. Ô, anh nhìn kia!

Cô ngược mắt lên và đưa tay chỉ.

Bên trên phi cảng nhỏ lát đá màu xám, một lá cờ bay phấp phới. Một lá cờ lạ! Trên nền xanh da trời có in một cây bao báp!

Chúng tôi đi bộ trên đường băng, cho đến tận tòa nhà hân là được dùng làm ga đến. Một nhân viên hải quan râu ria chờ chúng tôi bên trong, đằng sau một bàn quầy bằng gỗ. Vóc người thấp béo, ông ta mặc một bộ đồng phục màu xanh lá và đeo quân hàm có gắn sao. Ông ta cầm hai cuốn hộ chiếu mà Moisés đã đưa cho chúng tôi ở Salvador với vẻ đầy hạ cố.

Ông ta xem xét chúng với vẻ đầy ngờ vực, rồi đóng dấu.

Dấu hải quan có hình một bông hoa hồng!

Cuối cùng, nhân viên hải quan thốt ra vài từ. Chính xác là

bảy.

- Hai người có muốn đổi tiền không?

Tôi suýt ghen vì ngạc nhiên.

- Gì cơ?

- Ở đây, tại Herminie này, chúng tôi thanh toán bằng đồng renard. (Ông ta kiểm tra trên máy vi tính.) Một renard tương đương 1,27 đô la Mỹ...

- À...

Thấy chúng tôi có vẻ lưỡng lự, nhân viên hải quan vội giải thích thêm.

- Hai người cũng có thể đổi tiền ở thủ đô. Vả lại, tài xế của hai người cũng sắp đến rồi đấy.

Càng lúc càng thêm ngạc nhiên, tôi cùng Andie bước ra ngoài và đứng chờ trước con đường trải nhựa nhấp nhô chạy hút về phía trong đảo. Chúng tôi đứng như thế vài phút.

- Những quả đồi này, Andie thì thậm chí hỏi tôi, có phải chính là những núi lửa không?

Cô không có thời gian để nói thêm với tôi.

Một chiếc Rolls Royce dài ngoằng hiện ra từ đằng sau gò đất gần nhất. Trong lúc nó tiến về phía chúng tôi, tôi nhìn thấy những lá cờ nhỏ màu xanh cùng cây bao báp ở hai đầu mút của nắp ca pô.

Một tài xế có phong thái không chệ vào đâu được, mặc dù vóc dáng thấp nhỏ bệ vệ, bước ra từ chiếc Rolls. Ông giơ bàn tay đeo găng trắng mở cửa xe cho chúng tôi. Mũ lưỡi trai của ông, có tô điểm một bông hoa hồng, ngả xuống để chào tôi và Andie. Hẳn là ông đang quan sát chúng tôi từ sau cặp kính mát.

Andie có vẻ vô cùng thích thú. Cô ngồi vào bên cạnh tôi, trên chiếc ghế da màu đỏ. Chiếc Rolls chậm rãi lướt đi trên những con đường đồi núi, hẳn là sợ đâm phải một trong số hàng trăm con cừu đang thoải mái gặm cỏ trên những trảng đất của hòn đảo.

- Chúng ta sắp đến rồi chứ? Andie hỏi bằng giọng quý phái.
- Một phút nữa chúng ta sẽ vào đến thủ đô, tài xế đáp.

Tôi tính toán rằng kể từ phi trường, có lẽ chúng tôi đã đi được chừng sáu ki lô mét. Và lại, dọc đường có cắm những cột cây số bằng đá granit.

325, 326.

Andie hăng giọng.

- Hãy cho chúng tôi biết đôi chút về vương quốc này đi, thưa ông.

- Rất hân hạnh, thưa cô. Herminie là một công quốc đến nay đã được gần năm mươi năm. Công quốc đúc đồng tiền riêng, thu các loại thuế và phí, có một bản hiến pháp tối cao, một đội cảnh sát và quân đội, và có nền kinh tế thịnh vượng...

- Bầy cừu, tôi nói để tỏ ra mình cũng quan tâm.

- Không, tài xế vừa nói vừa cắn môi. Ở Herminie, chúng tôi không ăn thịt, không bán, cũng không xén lông cừu. Cừu là con vật thiêng. Nguồn của cải thực thụ của Herminie ẩn dưới đáy biển. Dầu mỏ.

Cột số 327, 328, 329.

Bầy cừu thưa dần, những bụi hoa hồng càng lúc càng dày hơn.

Người tài xế trung hậu tiếp tục.

- Chúng tôi cũng có các đại sứ, họ đang nỗ lực để Herminie được Liên Hợp Quốc và Liên minh châu Âu công nhận, với tư cách là một nhà nước thân thiện, cho dù chúng tôi không chấp nhận bất cứ thỏa hiệp chính trị nào. Chúng tôi là một nhà nước không liên kết, chỉ nỗ lực vì hòa bình.

Khúc ngoặt cuối cùng.

Cột số 330.

Tòa lâu đài đột ngột hiện ra. Một dinh thự Scotland thuần chất, những phiến đá xám cùng những tháp nhọn, những lỗ châu mai như răng của người khổng lồ cùng những ô cửa sổ màu vàng hình tròn tựa như mắt của lũ rồng.

Trên trán tường của tòa lâu đài, tôi đọc thấy câu châm ngôn.

*Quyền lực trước tiên dựa vào lẽ phải.*

Người tài xế trung hậu lái chiếc Rolls đậu đằng sau lâu đài. Chúng tôi đi qua các hào nước bằng một cây cầu rút và đứng chờ một lát đằng trước cánh cửa gỗ sồi (tôi không dám nghĩ rằng đây là những tấm ván xẻ từ cây bao báp, hẳn chúng cũng được coi là loài cây thiêng liêng nên không thể bị xẻ thành từng tấm được!).

Cánh cửa mở ra.

Một quản gia râu rậm, tóc muối tiêu đứng đằng sau cánh cửa. Ông quàng một chiếc khăn thanh lịch màu vàng, đầu đội tấm khăn vuông rộng rủ xuống tận mắt. Nhỏ bé nhưng rắn chắc, ông đóng cánh cửa nặng nề lại sau lưng chúng tôi, rồi mời chúng tôi bước lên cầu thang, đi đến tận phòng khách lớn.

Chúng tôi há hốc miệng vì ngạc nhiên.

Trong căn phòng rộng được nâng đỡ bằng những cột xà làm từ gỗ bao báp, ấm sức nhờ một lò sưởi cao, có trưng bày bộ sưu tập Hoàng tử bé lạ lùng nhất mà tôi từng biết.

Đúng là tôi không phải chuyên gia trong lĩnh vực này, nhưng Andie thì có, ấy thế mà cô cũng tỏ vẻ ấn tượng không kém gì tôi. Trong những tủ kính, như thể nơi đây trưng bày những di vật quý giá, tôi nhận ra thanh kiếm của Hoàng tử bé, những ngôi sao trên cầu vai cậu, chiếc ghế cậu ngồi để ngắm hoàng hôn, bình tưới và tấm bình phong dành cho bông hồng của cậu, chiếc lồng kính, cái nôi đặt trên miệng núi lửa nhỏ. Không thiếu bất cứ thứ gì!

Ngự trong những tủ kính đối diện, được chiếu sáng nhờ những ô cửa sổ ghép kính màu hình hoa hồng trở trên bức tường bằng đá xám, là chiếc kính viễn vọng của nhà thiên văn, cuốn atlas lớn và chiếc kính lúp của nhà địa lý, khẩu súng của thợ săn, chiếc cà vạt của ông nhà buôn.

Andie sững sờ, mê mẩn.

Nhưng vẫn còn thứ đẹp đẽ hơn nữa. Trên bức tường rộng nhất, người ta trưng bày các ấn bản *Hoàng tử bé*... bằng mọi thứ tiếng trên Trái đất! Các hệ chữ cái khác nhau nhảy nhót trước mắt chúng tôi, những Hoàng tử bé đủ màu da, những chiếc máy bay, những hành tinh, những ngôi sao... như thể trẻ em ở mỗi quốc gia, mỗi chủng tộc trên thế giới đang nắm tay nhau.

Như bị mê hoặc, tôi bắt đầu đếm số lượng ấn bản.

- Ba trăm mười tám bản dịch, quản gia lên tiếng sau lưng tôi. Bộ sưu tập lớn nhất thế giới, của cuốn sách được dịch ra nhiều thứ tiếng nhất. Câu chuyện cổ tích phổ thông nhất từng được xuất bản. Với một số ngôn ngữ nói của các dân tộc sống ở nơi hẻo lánh, thậm chí đây là câu chuyện duy nhất được viết lại. Các vị hãy nhìn những ấn bản dành cho người tự kỷ, ấn bản bằng chữ nổi, hay thậm chí là bằng tiếng Aurebesh, ngôn ngữ trong *Star Wars*. Còn đây là ấn bản bằng tiếng Hebrew dành cho học sinh Palestine. Có thể tồn tại một biểu tượng hòa bình mạnh mẽ hơn thế này chăng?

Ông để chúng tôi chiêm ngưỡng bộ sưu tập thêm một lát nữa, rồi kiêu cách háng giọng.

- Xin mời các vị ghé sang phòng thiết triều!

Ông mở một cánh cửa khác. Chúng tôi bước vào một căn phòng ốp gỗ hoàn toàn. Trên tường có treo vài bức tranh và vài tấm bản đồ. Những khung cảnh sa mạc và núi lửa.

Andie hạ mắt nhìn xuống những bông hoa màu tím trên ngai vàng, vừa giả dị lại vừa uy nghi, rồi nhìn vương miện đặt trên chiếc gối. Ngược lại, ánh mắt tôi như bị hút chặt vào một trong những tấm bản đồ treo trên tường.

Tôi không thể tin vào mắt mình. Tấm bản đồ đó được vẽ trên một mảnh da.

Tôi nghĩ mình vừa nhận ra tấm bản đồ trứ danh của Piri Reis!

Trước khi tôi kịp thông báo với Andie, quản gia đã háng giọng lần nữa:

- Nhà vua Izar đệ nhất sẽ tiếp kiến các vị.

## XXVIII

Nhà vua đón tiếp chúng tôi, ông mặc một chiếc áo choàng tuyệt đẹp bằng lông chồn màu đỏ tía.

- Ô, kia là các thần dân của ta!

Ông cười phá lên, rõ ràng rất tự mãn về câu nói đùa của mình. Ông thắp đèn nổi chiếc áo choàng quét cả xuống đất. Hai ngù vai vuông được tô điểm bằng những ngôi sao.

- Hãy lại gần đây để trẫm nhìn cho rõ hơn, Izar đệ nhất nói thêm.

Chúng tôi làm theo. Ông đã đội chiếc vương miện lên đầu, nó quá rộng và tụt xuống tận mắt nhà vua, nhưng phần mặt còn lại của ông nhắc tôi nghĩ đến thứ gì đó. Một ký ức. Một ấn tượng hồi ức ảo mà tôi không thể nào nắm bắt nổi.

- Các người vừa đi một chặng đường dài, nhà vua nói tiếp. Có thể các người sẽ ngáp... Bao nhiêu năm rồi ta không nhìn thấy ai ngáp. Đối với ta ngáp là một sự lạ rất đáng tò mò.

Ông lại phá lên cười lần nữa.

- Tôi nói đùa đấy, các bạn ơi! Tôi đùa đấy. Cùng là bạn bè của Saint-Exupéry cả, nên ta phải đùa vui chứ!

Ông chỉ vào mấy cái ghế.

- Tôi hạ lệnh cho hai người ngồi... Ha ha ha, và nếu hai người hỏi tôi, hẳn là thế, rằng tôi trị vì cái gì trên hòn đảo này, đương nhiên tôi sẽ trả lời là trị vì tất cả!

Chúng tôi ngồi xuống ghế. Izar đệ nhất cũng yên vị trên ngai vàng.

Andie không có vẻ gì là đặc biệt muốn tiếp tục chơi trò này.

- Có lẽ chúng ta nên nói chuyện về Câu lạc bộ 612 chẳng? Nhà vua suy nghĩ một lát.

- Tất nhiên rồi... Đó chính là thứ đưa hai người đến hòn đảo này. Tôi hiểu mà. Herminie không bị cắt đứt khỏi thế giới, tôi đã được thông báo về cuộc điều tra của hai người. Oko, Marie-Swan, Moisés và Hoshi thế nào rồi? Đã rất lâu kể từ khi tôi gặp họ. Trước đây chúng tôi thường xuyên gặp nhau, trong lâu đài của tôi. Chính tôi là người mời họ đến. Tiếp đãi họ. Quy định là thế. Dù sao tôi cũng là hành tinh đầu tiên được Hoàng tử bé ghé thăm! Chúng tôi, các thành viên của Câu lạc bộ 612, ở trong lâu đài vài ngày, bàn luận về *Hoàng tử bé*, chia sẻ với nhau những gì mỗi người phát hiện được, đưa ra đủ loại giả thuyết. Cha tôi, người sáng lập Công quốc Herminie, có lẽ sẽ rất tự hào về tôi.

Andie thì không tự hào về ông cho lắm.

- Chúng tôi vừa chia tay Moisés. Anh ấy có vẻ không được tự hào cho lắm về bản thân. Anh ấy đã thú nhận với chúng tôi rằng Câu lạc bộ 612 của các vị chẳng tìm thấy gì hết.

Izar đưa mắt nhìn mông lung vào mấy bức tường, những khung cảnh đụn cát và miệng núi lửa.

- Ngược lại... Các công trình nghiên cứu của Câu lạc bộ 612 đã đưa đến một kết luận chính xác, một kết luận mà phần lớn các thành viên, đặc biệt là Moisés, cảm thấy khó mà chấp nhận. Nhưng đó là sự thật duy nhất!

- Sự thật nào? Andie kêu lên, cô vừa đứng bật dậy khỏi ghế.

- Điều khó khăn nhất là phán xử chính bản thân mình, nhà vua trả lời cô. Phán xử bản thân mình bao giờ cũng khó hơn nhiều so với phán xử người khác.

Nữ thám tử tập sự của Fox Company lại nhăn tít phần mặt từ miệng đến tai, đầy vẻ tập trung. Tôi luôn rất thích thú mỗi khi con cáo nhỏ của tôi biến thành một chú chó Sa Bì như thế.

- Được rồi, thưa đức vua, tôi cũng thuộc những câu đối kiểu đó. Nhưng sự thật ấy là gì?

- Saint-Exupéry đã tự phán xử chính mình!

- Nghĩa là sao? Andie phát cáu. Hãy nói rõ ràng hơn đi. Chúng tôi đang tìm kiếm một câu trả lời chính xác. Ai đã giết Hoàng tử bé? Ai đã giết Saint-Exupéry?

Izar đệ nhất cố gắng đẩy chiếc vương miện trên đầu lên, nhưng nó lại lập tức tụt xuống.

- Nhưng chuyện đó đã rất rõ ràng mà, nhà vua giải thích. Chính Hoàng tử bé đã giết Hoàng tử bé và chính Saint-Exupéry đã giết Saint-Exupéry. Saint-Exupéry đã tự sát và trong *Hoàng tử bé*, ông tuyên bố với thế giới là ông sẽ tự sát! Bản di chúc tinh thần của ông cũng chính là lời vĩnh biệt.

- Oao! Andie chỉ thốt lên có thế. Tôi có thể lại gần ông không?

Andie kéo ghế của cô lại gần ngai của Izar. Tôi cũng làm tương tự, đồng thời vẫn tập trung nhìn vào khuôn mặt của nhà vua, mà không thể nào xua nổi cái ấn tượng khiến tôi bối rối ấy: tôi từng gặp những biểu cảm này nhiều lần rồi.

Ở đâu? Khi nào?

Izar ngồi lút sâu hơn trên chiếc ngai quá rộng đối với ông, rồi bắt đầu câu chuyện.

- Oko, Swan hoặc Moïses không muốn tin tôi! Thế nhưng, tất cả đều chứng tỏ rằng Saint-Exupéry, trong những ngày tháng cuối cùng của cuộc đời, kể từ năm 1943 và sau khi *Little Prince* được xuất bản, đã suy sụp nghiêm trọng. Chỉ cần đọc những bức thư cuối cùng của ông là có thể đo đếm được nỗi buồn vô hạn ấy. Ông căm thù cái thời đại của ông, khi mà *con người trở thành loài súc vật mềm yếu, lịch lãm và trâm mặc*. Tất cả bạn bè của ông ở Aéropostale đều đã hy sinh khi đang bay. Mermoz, người thực hiện chuyến bay cuối cùng vào ngày 6 tháng Mười hai năm 1936, một điều kỳ lạ và nhất là người bạn tri kỷ Guillaumet của ông, vài tháng trước khi ông bắt tay vào viết *Hoàng tử bé*. Trong những tuần trước khi ông mất tích, Saint-Ex đã viết *tôi có bị giết chết trong chiến tranh cũng chẳng sao. Tất cả những gì tôi yêu quý, giờ còn lại gì*

đâu? Với người tình Nelly de Vogüé, ông đã thú nhận, giữa hai Hoàng tử bé vẽ nguệch ngoạc, *anh muốn nghỉ ngơi lắm rồi. Được là người làm vườn sống giữa cỏ cây. Hoặc chết. Anh không thể sống trong cảnh khốn khổ này nữa.* Với Sylvia Hamilton, cùng với bản thảo, ông tặng bà một bức tranh chưa được xuất bản, vẽ Hoàng tử bé treo cổ dưới một giá treo cắm trên Trái đất! Ông thực hiện những nhiệm vụ bay quân sự cuối cùng, lần nào cũng vô cùng nguy hiểm, một cách thản nhiên, dũng dưng. Cấp trên đã muốn ngăn cản ông bay, bằng cách cho ông biết về những kế hoạch đổ bộ vào Provence, nhưng ông từ chối.

Andie lắc lư người trên ghế.

- OK, tôi biết tất cả những chuyện ấy. Chỉ có điều, bởi vì Saint-Exupéry chấp nhận những rủi ro kinh khủng, nên có thể ông đã bị một máy bay Đức bắn hạ.

Izar gật gù, có vẻ rất tin tưởng vào giả thuyết của mình. Nhưng, bao báp quý thần ơi, tôi đã từng nhìn thấy ánh mắt vừa nghiêm trang vừa chế nhạo ấy ở đâu nhỉ? Cả những cử chỉ như diễn kịch và những cái nhíu mày ấy nữa?

- Đó sẽ là một trùng hợp hết sức kỳ lạ, cô không thấy thế sao, thưa cô? Bị bắn hạ vào ngày thực hiện chuyến bay cuối cùng, ngày 31 tháng Bảy, trong khi chính Saint-Ex cũng biết rằng ngay tối đó, các tướng lĩnh sẽ cấm ông không bao giờ được bay nữa. Chưa kể đến việc lên kế hoạch, thưa công dân quỵến rũ, việc dàn cảnh, hai bức thư cuối cùng để rành rành trên bàn làm việc, như một bản di chúc, trong khi nhiệm vụ trinh sát ngày 31 tháng Bảy rõ ràng ít phần nguy hiểm hơn rất nhiều so với những nhiệm vụ mà ông đã thực hiện trong các tuần trước đó: bức thư gửi Pierre Dalloz bạn ông, *thật là một sự cô độc về tinh thần! Nếu tôi bị bắn hạ, tôi tuyệt đối sẽ không tiếc nuối bất cứ điều gì, và bức thư gửi Nelly, bốn lần anh đã suýt nằm lại đó. Anh thờ ơ với nó đến chóng mặt.* Ông thờ ơ với cái chết đến chóng mặt!

- Chẳng sao cả, Andie bướng bỉnh cãi lại. Tìm cách để mình bị giết chết không giống với tự sát!

Izar ngọ nguậy trên ngai, vui mừng vì đã tìm được một đối thủ tranh luận.

- Swan và Oko cũng khẳng định như thế. Và, như một sự ngẫu nhiên, Saint-Ex có lẽ đã gặp đao phủ của ông trên bầu trời vào cái ngày ông hy vọng gặp hắn! Và chúng ta làm gì với lời kể của ngư dân kia, vào năm 2004, người khẳng định đã nhìn thấy, ngày 31 tháng Bảy năm 1944, lúc giữa trưa, ngoài khơi đảo Riou, một chiếc máy bay đâm xuống biển? Một chiếc máy bay giống với chiếc P-38 của Saint-Exupéry. Một chiếc máy bay đơn độc, lao thẳng xuống biển, không có bất cứ máy bay Đức nào gần đó.

- Tôi biết lời kể này. Hồi ấy ngư dân kia mười bảy tuổi! Và sáu mươi năm sau ông ta mới kể lại...

- Khi mà sợi lác tay trứ danh kia được tìm thấy... Chỉ khi đó ông ta mới kết nối các sự việc với nhau. Và, dựa trẻ diu dàng ời, cô nghĩ gì về đoạn này trong *Hồi ức của bông hồng*, khi Consuelo kể rằng sau khi được vớt lên trong tình cảnh thập tử nhất sinh vì thủy phi cơ của ông gặp nạn giữa Địa Trung Hải, Tonio của bà đã giải thích chi tiết cho bà đến thế nào về việc *chết dễ lắm, nhất là chết đuối*, không?

Tôi có cảm giác Andie sắp đổ. Cô khoanh hai tay trước ngực. Cuối cùng, cô nhượng bộ.

- OK, có thể Saint-Ex đã giết Saint-Ex! Nhưng không có điều gì nói rằng Hoàng tử bé đã bị Hoàng tử bé giết.

Izar đã thắng.

- Nếu chúng ta chấp nhận rằng Saint-Exupéry đã tự sát, vậy thì, rõ ràng Hoàng tử bé là bản sao của ông và là người thông báo điều đó. Cậu yêu cầu con rắn cắn cậu, như thể người ta tự tiêm thuốc độc vào huyết mạch mình. Cô thuộc lòng từng chữ trong câu chuyện này, cô bé của tôi ạ, nhưng hãy nghe đoạn này trong *Những bức thư gửi người đàn bà không quen* mà ông viết tại Algeria, năm 43, vài tuần sau khi *Little Prince* được phát hành, trong đó ông tự vẽ mình thành Hoàng tử bé và ông hòa làm một với nhân vật của mình: *Hôm*

*nay, cũng như mãi mãi, không có Hoàng tử bé nào cả. Hoàng tử bé đã chết rồi. Cũng sẽ không có bức thư, cuộc điện, hay tín hiệu nào nữa. Tôi vừa mới bị thương vì gai hồng, khi hái một bông hoa. Cây hoa hồng sẽ nói: tôi quan trọng nhường nào đối với anh? Không hề, cây hoa hồng ạ, không quan trọng chút nào. Chẳng có gì quan trọng trong cuộc đời này (kể cả mạng sống). Vĩnh biệt cây hoa hồng.*

Andie có vẻ đã bị thuyết phục hoàn toàn.

*Vĩnh biệt cây hoa hồng...*

Thế nhưng Izar vẫn đọc tiếp.

- *Hoàng tử bé không mang lại câu trả lời. Saint-Ex đã không tìm ra chúng. Ông sẽ không bao giờ tìm ra. Ông sẽ đi đến nơi hiến sinh, đến chiến trường, đến với cái chết, vì tin chắc rằng ở đó ông sẽ tìm được câu trả lời mà ông không tìm thấy.*

Andie nhắm mắt lại. Có vẻ như cô đang lặp lại những câu chữ ấy trong đầu.

- Ai đã viết đoạn đó? Ông ư, thừa đức vua?

- Không, một người bạn của Saint-Ex. Anne Morrow Lindbergh. Vợ của viên phi công lừng danh. Bà ấy là một trong những người đầu tiên đọc *Little Prince*...

- Và là người đầu tiên đoán ra ý nghĩa của nó!

- Đúng thế. *Hoàng tử bé không phải một cuốn sách dành cho trẻ em. Đó là lời kể của một thi sĩ lớn khi phải đối mặt với nỗi cô đơn của toàn vũ trụ.*

- Lần này thì là của ông chẳng?

- Vẫn không phải... đó là lời tựa của triết gia Martin Heidegger, cho ấn bản tiếng Đức năm 1949, ông ấy khẳng định rằng *Hoàng tử bé* là cuốn sách mà ông ấy yêu thích nhất.

Nữ thám tử trẻ tuổi lấy tờ giấy ra, trải lên đầu gối, rồi gạch bỏ dòng chữ đã viết trước đó

~~*Chính bông hoa hồng đã giết Hoàng tử bé.*~~

rồi viết

*Hoàng tử bé đã giết Hoàng tử bé.*

*Saint-Exupéry đã giết Saint-Exupéry.*

Rốt cuộc, Izar đệ nhất cũng đứng dậy. Ông thực sự bé nhỏ! Tôi có cảm giác ông sắp vấp vào chiếc áo choàng lông chồn.

- Hẳn hai người đã mệt nhoài rồi! Tôi sẽ bảo quản gia đưa hai người về phòng. Tôi đã sai họ sửa soạn phòng suite hoàng gia cho hai người rồi.

Nhà vua rung một cái chuông gắn vào một sợi dây ruy băng và chờ đợi. Chẳng có người nào xuất hiện! Rung lại lần nữa, vẫn chẳng có ai! Rung lần thứ ba, càu nhàu, rồi ra khỏi phòng thiết triều và cần nhần.

Chúng tôi chờ vài phút mới thấy quản gia bước vào phòng, vẫn râu ria, cứng nhắc và trang phục không chê vào đâu được như lúc trước. Một chi tiết lạc điệu duy nhất: ông đội ngược bộ tóc giả muối tiêu!

Ngay lập tức, bộ não tôi tái lập toàn bộ các mảnh trong bộ ghép hình, nhân viên hải quan râu ria, tài xế đeo kính mát, quản gia râu rậm, nhà vua đội vương miện. Ai nấy đều thấp và béo...

Cuối cùng, tôi cũng hiểu ra!

Tất cả bọn họ chỉ là một người duy nhất!

Tôi quay sang phía Andie trong khi quản gia chỉnh lại mái tóc. Cả cô cũng đã nhận ra.

Izar đệ nhất sống một mình trên hòn đảo của ông.

Ông là cư dân duy nhất trong vương quốc giả hiệu của mình.

## XXIX

Cũng như mọi tối, Izar leo lên vọng lâu. Đỉnh của tòa tháp trên lâu đài là nơi cao nhất đảo. Đôi khi, Izar tưởng tượng rằng từ đó, sẽ có lúc ông nhìn thấy cả hành tinh cùng toàn bộ loài người. Chỉ có điều, ngay cả khi trời rất đẹp, ông cũng chẳng nhìn thấy gì ngoài những mũi đá nhọn hoắt. Ngoài ra, ông còn thích ở đây, tít trên cao này, do yếu tố âm thanh nữa.

- Làm bạn với tôi nhé, ông nói, tôi rất cô độc.
- Tôi rất cô độc... tôi rất cô độc... tôi rất cô độc... tiếng vọng đáp lại.

Ông mỉm cười. Ông nhấc thử cái hộp hình chữ nhật. Ông thấy nó rất nhẹ.

Câu lạc bộ 612, đó là chỉ dẫn duy nhất về người gửi.

Ai?

Izar nhớ lại những ngày tất cả bọn họ tụ họp ở nhà ông, tại Herminie, gần giống như một quốc gia tổ chức G8 hay G20. Họ là G6... Đúng hơn là G5, bởi vì tất cả đều đến, trừ nhà địa lý. Ông ta chỉ giao tiếp bằng thư từ hoặc bưu kiện.

Ông nhớ lại những giờ tranh luận xung quanh niềm đam mê khó tin của họ. Họ đã tập họp được biết bao chỉ dẫn, không một cuộc điều tra nào về bất cứ án mạng nào từng được quan tâm đến thế. Họ đã đến sát gần sự thật. Không phải sự thật chính thống mà ông đã cung cấp cho hai du khách kia. Mà là sự thật ẩn giấu.

Họ đã đến rất gần cái đích. Nhà địa lý đã tìm thấy tấm bản đồ của người Thổ Nhĩ Kỳ, Piri Reis, đã gửi cho họ, để cáo lỗi

cho sự vắng mặt của ông ta. Họ đã nghiên cứu nó... Thậm chí có thể Hoshi đã biết nhiều điều hơn những gì ông muốn nói ra, ông vốn ưa giữ bí mật. Trong cả năm người, ông gần gũi với nhà địa lý nhất. Hắn là người duy nhất từng gặp ông ta.

Izar vẫn luôn ghen tị với Hoshi.

Phải chăng Hoshi đã phản bội họ?

Hay là Oko xảo quyệt? Hay là Marie-Swan hay ghen tuông? Hay là Moisés nghiện rượu?

Mở cái hộp chẳng? Cuối cùng, cũng biết được...

Ông lưỡng lự. Thực ra thì không, ông đã biết rồi. Ông sẽ chỉ mở nó chừng nào hai du khách kia đã rời đi.

Bởi vì họ sẽ rời đi, than ôi.

Từ đỉnh vọng lâu, ông khẽ nghiêng người để nhìn cho rõ hơn những vách núi nhọn hoắt.

- Làm bạn với tôi nhé, ông nhắc lại, tôi rất cô độc.

- Tôi rất cô độc... tôi rất cô độc... tôi rất cô độc... tiếng vọng đáp lại.

### XXX

- Giờ thì tôi có thể mở mắt rồi chứ?
- Chưa đâu, Andie đáp, chỉ một lát nữa thôi.

Cô đang hoàn tất việc sửa soạn, đằng sau tấm bình phong trong căn phòng suite hoàng gia. Cô cẩn thận chọn lựa màu sắc.

- Xong rồi!

Cô hất tung tấm bình phong. Cô đã mặc một chiếc váy công chúa màu đỏ. Cô đeo một chuỗi vòng cổ bằng hồng ngọc. Cô đã cài những bông hoa mỹ nhân lên tóc.

- Anh thích tôi chứ, Neven?
- Tôi... tôi...

Tôi không tìm được từ ngữ phù hợp.

Ondine cười.

- Anh phải tự tin lên, hoàng tử lớn của tôi ạ. Chúng ta đang ở trong một lâu đài. Phải tận hưởng nó. Những câu chuyện cổ tích thần tiên này không bao giờ kéo dài đâu. Anh có biết Saint-Exupéry đã viết gì không?

Tôi không chắc là tôi muốn biết.

Ondine cầm tay tôi và kéo tôi đến bên cửa sổ kính màu. Cảnh tượng bày ra tuyệt đẹp, với những thung lũng bị nhấn chìm dưới những mặt hồ màu xanh dầu mỡ. Đèn đường soi sáng những bức tượng trong sân lâu đài. Mắt chúng tôi phát hiện ra một giếng nước, một đài phun nước, những bản sao giống hệt như trong *Hoàng tử bé*, rồi dừng lại ở bức tượng một công chúa trẻ tuổi, ngăn cách với chàng hoàng tử bạch mã của nàng bởi hàng rào của một nhà tù. Cả hai người cùng

ngắm nhìn một chú chim đang bay qua những song sắt.

*Yêu nhau, là cùng nhau nhìn về một hướng.*

Andie trích dẫn.

*Những câu chuyện cổ tích thần tiên là như thế này.*

*Một buổi sáng ta thức dậy.*

*Ta bảo rằng: “Đó chỉ là một câu chuyện cổ tích...”*

*Ta tự cười mình.*

*Nhưng trong thâm tâm ta không hề cười. Ta biết rõ rằng những câu chuyện cổ tích là sự thật duy nhất trong cuộc đời.*

Đằng xa, trên những hòn đảo đậu rải rác, vầng dương đang lặn.

Bàn tay Ondine nóng bỏng, ve vuốt bàn tay tôi. Đầu cô ngả lên vai tôi. Đôi mí mắt cô trở thành đôi cánh bướm bên dưới cằm tôi, đôi hàng mi vẽ thành một viền râu xung quanh môi tôi. Đôi môi cô thì thầm.

- Việc chúng ta làm chỉ là thuần hóa nhau thôi.

Tôi mỉm cười, siết chặt bàn tay cô hơn nữa.

- Em là ai vậy? Em xinh thế...

- Em là cáo, Ondine nói. Nhưng em không thể chơi với anh được. Em chưa được thuần hóa đâu.

- Vậy thì anh nên cảnh giác với em thôi. Loài cáo thông minh lắm.

Ondine buông tay tôi ra, quay nhìn vào tôi, thân hình bé nhỏ của cô nép sát vào thân hình vạm vỡ của tôi.

- Không phải, Neven! Câu ấy không đúng. Anh phải nói *thuần hóa có nghĩa là gì?*

Tôi ôm phần eo cô gái, tin tưởng vào lời nói hơn là hành động của bản thân.

- Thế nhưng đó chính là văn bản gốc của Saint-Exupéry. Văn bản mà chúng ta đã đọc ở New York, tại thư viện Morgan.

Hoàng tử bé kể với viên phi công: *Tôi đã làm quen với một con cáo.* Viên phi công liền bĩu môi và nói: *Loài cáo quá thông minh.* Đoạn sau đó trong bản thảo, ta không thể đọc nổi... Nhưng thông điệp ban đầu của Saint-Ex rất rõ ràng: trái ngược với phiên bản mà mọi người biết, ta phải cảnh giác với loài cáo!

Tôi thích ánh mắt ngưỡng mộ mà Ondine dành cho tôi.

- Anh đang cảnh giác với em sao?

Tôi không trả lời. Bầu ngực Ondine lướt trên ngực tôi. Cô im lặng và nhìn tôi hồi lâu.

- *Anh làm ơn, cô nói... hãy thuần hóa em!*

Tôi lưỡng lự. Rồi tuôn ra một mạch.

- *Nếu tôi thuần hóa em, tôi sẽ phải chịu trách nhiệm về em mãi mãi. Chúng ta sẽ phải chịu trách nhiệm vĩnh viễn đối với những gì ta đã thuần hóa. Anh đã phải chịu trách nhiệm với một bông hồng, bông hồng mà anh đã thuần hóa. Bông hồng đang chờ anh và...*

Ondine ghé sát môi vào tai tôi, tôi hiểu rằng mình phải im lặng.

- Em sẽ có một bí mật làm quà cho anh, cô thì thầm. Em sẽ tiết lộ với anh điều mà Saint-Exupéry đã thực sự viết trong câu chuyện của ông, em đã đọc được nó ở thư viện Morgan. Phần sau đó không thể đọc được, em đã phải đoán từng chữ một. Đó lại là một sự thật hoàn toàn khác. Hãy nhắc lại theo em. *Anh có trách nhiệm với bông hồng của anh.*

- Anh có trách nhiệm với bông hồng của anh.

- *Nhưng có thể chính bông hồng đã thuần hóa anh chẳng?*

- Nhưng... Nhưng có thể chính bông hồng đã thuần hóa anh.

- *Ta không bao giờ biết ai thuần hóa ai...*

- Ta không... Ta không bao giờ biết ai thuần hóa ai.

Tôi tìm cách thoát khỏi vòng tay của Ondine.

- Saint-Ex đã thực sự viết ra những câu ấy sao?

Cô gái trẻ ôm siết lấy tôi. Tôi cảm thấy trái tim cô run rẩy bên cạnh trái tim tôi.

- Đúng thế... Và điều đó làm thay đổi toàn bộ bài học đạo đức trong cuốn sách của ông, không phải sao? Khi con cáo khẳng định *ta không bao giờ biết ai thuần hóa ai*, Hoàng tử bé liền tự hỏi liệu trên thực tế có phải là bông hồng đã thuần hóa cậu. Trong trường hợp đó, liệu cậu có còn phải chịu trách nhiệm nữa không? Chẳng lẽ cậu không có quyền rời bỏ bông hồng? Đó chẳng phải là một bài học đạo đức hấp dẫn hơn bài học chứa đựng trong câu chuyện hay sao? Tự do thay cho trách nhiệm?

- ...

- Tonio rất tự do... và rất ít chịu trách nhiệm... Bài học đạo đức này phù hợp hơn nhiều với quan niệm của ông về cuộc sống. Hoặc về cái chết. Anh nhớ lại đi, trong những bản phác họa ở thư viện Morgan, con cáo buồn bã và được Hoàng tử bé cầm dây dắt.

- ...

- Anh có biết *chịu trách nhiệm* nghĩa là gì không, Neven? Cứ thốt lên một từ, ngực tôi lại sượng qua ngực Ondine.

- Ý thức được về hành động của mình?

- Đúng rồi, thưa ngài phi công. Nhưng bản chất của các hành động ấy là gì? Nếu ta nghĩ kỹ, *chịu trách nhiệm* có ý nghĩa tương đương với là nguồn gốc của một cái xấu thì đúng hơn là bảo vệ người mà ta yêu quý. Hoàng tử bé chịu trách nhiệm với bông hồng của cậu cũng giống như một trận hạn hán chịu trách nhiệm về một nạn đói, hoặc một tài xế ẩu chịu trách nhiệm về một vụ tai nạn. Ta không bao giờ chịu trách nhiệm về một niềm hạnh phúc, mà ta chịu trách nhiệm về một nỗi khổ đau. Ta không bao giờ chịu trách nhiệm về một tiếng cười, mà ta chịu trách nhiệm về một nỗi buồn. Ta không bao giờ chịu trách nhiệm về một tiếng sét ái tình, mà chịu trách nhiệm về một cuộc chia tay. Hãy nhắc lại theo em, thưa ngài phi công. *Ta chịu trách nhiệm với những gì ta thuần hóa.*

- Ta chịu trách nhiệm với những gì ta thuần hóa.  
Cô áp môi cô lên môi tôi.
- *Nhưng ta không bao giờ biết ai thuần hóa ai.*  
Tôi áp môi tôi lên môi cô.
- Nhưng ta không bao giờ biết ai thuần hóa ai.

## XXXI

Một tiếng động khiến chúng tôi giật mình tỉnh giấc. Chiếc tivi trước mặt chúng tôi vừa bật lên!

Chúng tôi nhảy ra khỏi giường.

Một phóng viên mặc com lê, đeo cà vạt và trang điểm rất kỹ, giống Izar đệ nhất đến mức đáng ngờ, đang đọc bản tin.

- Lúc này là 8 giờ sáng trên kênh 612. Dự báo thời tiết sẽ dễ chịu trên toàn bộ phần phía nam của Herminie. Tuy nhiên, nguy cơ xung đột chưa bao giờ cao đến thế. Tiếng ồn của lũ sâu bướm vang đến tận biên giới của chúng ta. May thay, quân đội vinh quang của chúng ta đang canh gác.

Một lát sau, trên màn hình xuất hiện một vị tướng, em trai song sinh của nhà vua, phóng viên và tất cả các cư dân Herminie khác.

- Tôi kêu gọi toàn thể cư dân hãy đề cao cảnh giác, vị tướng dần từng tiếng trên màn hình. Hãy chống lại những đợt tấn công thâm độc. Hãy canh cửa, ta bắn súng cũng giống như ta phá rừng.

Chúng tôi trở dậy, mặc quần áo, Ondine trở lại là Andie. Chúng tôi đến gặp nhà vua, ông đang ngồi ngoan ngoãn trên ngai vàng.

- Ở đây chúng tôi chẳng có việc gì làm, tôi nói với nhà vua. Chúng tôi sẽ lại đi vậy!

- Đừng đi, Izar đáp lời, ông rất đổi tự hào vì rốt cuộc cũng có hai thần dân.

Andie tỉnh táo hơn tôi. Hoặc giả, suy nghĩ của tôi quá rối bời.

- Nếu đức vua muốn lệnh của mình được nhất nhất tuân theo, Andie đề nghị, ngài có thể ban cho chúng tôi một mệnh lệnh hợp lý. Ví dụ như ngài có thể ra lệnh cho chúng tôi chưa đầy một phút nữa phải ra đi. Vì tôi thấy các điều kiện đã hội đủ...

Tôi đọc thấy phía bên trên ngai vàng có ghi châm ngôn của vương quốc.

*Quyền lực dựa vào lẽ phải.*

- Chờ đã, nhà vua vẫn nói. Ta có thứ này tặng cho hai người.

Ông nghiêng người về phía bức tường gần nhất rồi ấn vào một cái nút đỏ điều khiển liên lạc nội bộ.

- Mang món quà đến đây cho ta, ông ra lệnh với bức tường gạch.

Ông chờ đợi, rồi lại ấn lần nữa vào cái nút và nổi giận với những viên gạch.

- Các người làm trò gì vậy? Các đại sứ của ta đang vội!

Ông chờ thêm một chút, rồi quyết định đứng dậy khỏi ngai vàng.

- Hai người ở lại đây. Ta đi đánh thức ông ta.

Ông đi ra ngoài. Một phút sau, ông quản gia đội tóc giả muối tiêu, lần này thì đúng chiều, bước vào. Ông mang theo một chiếc phong bì lớn màu trắng và đưa cho chúng tôi.

- Đức vua xin gửi hai người!

- Chúng tôi rất hân hạnh, Andie nghiêng người cảm ơn ông, điệu bộ vô cùng nghiêm trang.

Ông đi ra ngoài.

Nhà vua quay trở lại. Trước cả khi chúng tôi kịp bóc chiếc phong bì.

- Hai người sẽ mở nó trên máy bay. Như thế là khôn ngoan hơn. Hoshi sẽ giải thích mọi chuyện với hai người. Nhờ hai người chuyển giúp lời chào của ta đến ẩn sĩ đó!

- Ông có muốn chúng tôi nhắc giúp điều gì không?

Nhà vua dường như chỉ còn quan tâm đến chiếc vương miện, hôm nay nó còn tụt sâu xuống mắt ông hơn cả hôm qua, như thể đầu ông đã bị thu nhỏ lại. Ông cúi kính trả lời.

- Hai người sẽ hỏi ông ta xem ai đã giết Hoàng tử bé.

- Sao cơ? Andie kêu lên. Tôi tưởng cậu ấy tự sát!

- Đúng thế... Đó là những gì người ta kể với các du khách. Nhưng dù sao hai người cũng không tin những chuyện tầm phào ấy chứ? Hoàng tử bé xứng đáng với một thứ tốt hơn là cái kết cục thảm hại ấy! Và một thiên tài như Saint-Exupéry cũng thế. Tự sát là một trò lừa bịp thô thiển. Hai người nghĩ rằng Saint-Exupéry không có tham vọng nào lớn hơn cho Hoàng tử bé của ông ấy sao? Rằng ông đã muốn biến cậu ấy thành một ngôi sao băng? Một khoảng trống trong vũ trụ? Saint-Exupéry tinh quái hơn thế nhiều!

- Ý ông muốn nói gì? Andie hỏi, cô đã lấy tờ giấy trắng ra.

Tôi không để Izar đệ nhất có thời gian đưa ra một sự thật phù phiếm nào khác.

Tôi chán ngấy những điều bí ẩn rồi!

Tôi mở phong bì. Rồi đưa tay vào bên trong sờ nắn. Là một tấm bản đồ.

- Chúng ta đi thôi, tôi vừa nói vừa nắm lấy bàn tay Andie.

- Ta cử hai người làm nhà thám hiểm cho ta, nhà vua vội hét lên trong lúc chúng tôi bước ra ngoài.

Trông ông có vẻ rất uy quyền.

## XXXII

- Đừng để kẻ nào quấy rầy ta! nhà vua ra lệnh trong các hành lang vắng ngắt của tòa lâu đài.

- Đừng để kẻ nào quấy rầy ta! Đừng để kẻ nào quấy rầy ta! tiếng vọng đáp lại.

Izar dừng bước đằng trước lò sưởi trong phòng khách lớn. Tiếng bước chân ông trên mặt sàn gỗ vẫn tiếp tục vang lên sau lưng ông, như thể có một đội quân đi khắp các hành lang.

Ông đặt chiếc hộp hình chữ nhật đằng trước lò sưởi. Trong một thoáng, ông lưỡng lự muốn ném nó vào lửa. Không mở nó ra. Đó sẽ là giải pháp phù hợp nhất. Ông sẽ không rơi vào một cái bẫy thô thiển đến thế này. Ông là vua của Herminie. Vùng đất này cần ông.

Tuy nhiên, sự hiếu kỳ lại chiến thắng.

Cho dù ông biết rằng ông sẽ cháy trong nó.

Làm sao chống lại mong muốn mở cánh cửa dẫn đến một điều bí ẩn mà ông đã dành cả đời để tìm kiếm chìa khóa mở nó?

Ông đã tự phòng vệ bằng thanh kiếm của Hoàng tử bé, ông cầm nó bằng tay trái, sẵn sàng chém.

Vô cùng cẩn trọng, ông nhấc nắp hộp lên.

Con rắn nhảy ra và cắn ông trước khi lưỡi kiếm kịp nhúc nhích.

*Chẳng có gì khác ngoài một ánh chớp vàng ở sát ngực ông.*

*Ông đứng sững trong một thoáng. Ông chẳng hề kêu lấy*

*một tiếng.*

*Ông ngã xuống nhẹ nhàng như một người lính.*

*Việc ấy thậm chí chẳng gây nên tiếng động nào, vì ở trên  
thảm lụa.*

### XXXIII

- Cô cầm lái đi!
- Anh đừng có nói linh tinh!
- Tôi bảo cô cầm lái đi mà. Tôi phải gọi về nhà.
- Anh đã áp mặt vào điện thoại gần một tiếng đồng hồ trên đường băng rồi!
- Đúng thế. Tôi đã cố gắng gọi về nhà. Nhưng không ai trả lời!
- Tại sao anh lại nghĩ bây giờ sẽ có người trả lời?
- Bởi vì... Bởi vì khi chúng ta lên cao, sẽ không thể liên lạc được nữa và chúng ta sẽ phải bay suốt mười giờ đồng hồ và tôi muốn gọi về nhà tôi trước đã.
- Tại sao anh lại nói là nhà anh, trong khi anh có ở đó đâu?
- Thế cô muốn tôi nói thế nào?
- Tôi phải gọi cho vợ tôi. Bông hồng của tôi. Véronique yêu dấu của tôi.
- Chính là... Chính là vì cô mà tôi không nói như thế.
- Thật là một sự quan tâm tinh tế làm sao, thưa ngài phi công! Và xắn tay áo lên đi, kéo chúng ta sẽ đâm xuống đấy.

Tôi cất điện thoại vào túi, giận dữ.

Tại sao Véronique lại không nghe điện thoại?

Andie lùa một bàn tay vào tóc tôi.

- Để người khác thuần hóa mình dễ dàng hơn rất nhiều, cô nói.

Chúng tôi bay qua một cột khói đen dày đặc. Bên dưới chiếc Falcon 900, những ngọn lửa bốc cao.

Lâu đài Herminie rực cháy.

## Hòn đảo của người thấp đèn

*Đây là một công việc rất chi đẹp đẽ.*

*Và vì việc đó đẹp đẽ nên cũng rất mực có ích.*

Người thấp đèn, tiểu hành tinh 329

*Sa mạc chính là thứ mà chúng ta nhận biết về bản thân.*

Xứ con người

## XXXIV

Sahara trải dài đến hút tầm mắt bên dưới chiếc Falcon 900. Bóng của chiếc máy bay nhảy nhót trên những đụn cát.

- *Hoshi*, Andie đọc, *hải đăng Jeddah, Ả Rập Xê Út*. Thật kỳ quặc, phải không? Một cái tên Nhật Bản, *Hoshi*, và một địa chỉ ở Ả Rập?

- Tôi chỉ hy vọng ông ta vẫn đang sống ở đó! Đây là cái tên cuối cùng trong bản danh sách. Sau đó, trò chơi tìm kho báu chấm dứt. Chúng ta không có bất cứ thông tin gì về thành viên thứ sáu của Câu lạc bộ 612... Nhà địa lý trú danh kia.

Chiếc Falcon 900 khẽ chệch khỏi quỹ đạo. Một cú lạng không đáng ngại. Andie quan sát tôi điều chỉnh máy bay với vẻ thản nhiên.

- Tôi thì hy vọng nhất là anh sẽ không bày trò sự cố với tôi!

- Trên sa mạc... Như thế sẽ rất giống với Saint-Exupéry, không phải sao? (Tôi lại chế ngự một cơn rung lắc khác.) Vả lại, tôi đang tự đặt cho mình một câu hỏi, cô nàng bất khả chiến bại à, tại sao sa mạc lại là yếu tố không thể thiếu với cả Saint-Ex lẫn Hoàng tử bé của ông?

Andie ngắm nhìn đại dương cát, ta không thấy bất cứ dấu hiệu nào của sự sống, dù chỉ là một bông hoa ba cánh nhỏ nhoi.

- *Thứ cát ngăn cách bạn với ốc đảo chính là thảm cỏ trong truyện cổ tích.*

Ánh mắt Andie nhảy nhót trên các đụn cát.

- Hay lắm! Một trích dẫn khác trong *Hoàng tử bị lãng quên* chẳng?

Andie quay sang phía tôi, như vừa thoát khỏi một thoáng suy tư ngắn ngủi.

- Không, câu ấy trích trong *Thư gửi một con tin* nổi tiếng, câu chuyện song sinh với *Hoàng tử bé*, được viết và xuất bản gần như cùng một thời gian. Và để trả lời cho câu hỏi của anh, ngài phi công của tôi, câu chuyện *Hoàng tử bé* được lấy cảm hứng trực tiếp từ một vụ tai nạn có thật, đã được kể trong *Xứ con người*: Saint-Ex đã thực sự gặp sự cố, bị rơi giữa sa mạc và suýt chết ở đó...

Cát, cát, cát trải vô tận.

- Nhưng tình yêu ông dành cho sa mạc có từ trước đó rất lâu, Andie nói tiếp. Khi còn là một phi công trẻ tuổi, Saint-Ex được bổ đến mũi Juby, ở phía nam Maroc, khu vực Sahara thuộc Tây Ban Nha, đối diện quần đảo Canaria. Ông phục vụ ở đó trong mười tám tháng và khoảng thời gian ấy ghi lại dấu ấn trong ông suốt đời! Kể từ đó, ông không ngừng nói về sa mạc, về con người và về công cuộc tìm kiếm đẹp đẽ nhất về mặt tinh thần: hành trình chậm rãi của cái khát.

Bên dưới chúng tôi, không một ốc đảo, không một giếng nước, không một sự sống. Saint-Ex nói đúng, hành tinh này hoang vắng, nhân loại chen chúc nhau trong vài thành phố. Nếu một người ngoài Trái đất quan sát chúng ta từ nơi tận cùng thiên hà, có lẽ anh ta sẽ tưởng Trái đất không có người ở, giống như Hoàng tử bé từ trên trời rơi xuống và tự hỏi con người, vì không có rễ, sẽ bị gió thổi bạt đi đâu.

- Không có mống nào ở phía chân trời, tôi nói. Chúng ta đang cách xa nơi có người ở cả ngàn dặm!

Một ký ức xưa cũ. Andie hưởng ứng:

- Anh nhìn nhận tốt đấy! Anh có biết Saint-Ex đã sử dụng cách diễn đạt này năm lần trong *Hoàng tử bé* không? *Cách xa nơi có người ở cả ngàn dặm*. Lại thêm một bí ẩn khác nữa. Tại sao Saint-Ex lại nhấn mạnh cách diễn đạt này đến thế, trong khi ông đọc lại những gì ông viết ra đến cả vài chục lần, gạch bỏ, truy tìm tỉ mỉ mọi chỗ lặp lại?

Một khoảng im lặng.

Andie tôn trọng sự im lặng ấy trong vài giây, rồi lại phá vỡ nó.

- Sa mạc đẹp thật, cô nói.

- ...

- Saint-Ex đã viết điều này trong *Hoàng tử bé*. *Sa mạc đẹp thật. Ta ngồi trên một cồn cát. Ta chẳng nhìn thấy gì. Ta chẳng nghe thấy gì. Ấy thế mà một cái gì đó cứ rạng ngời trong yên lặng.* Neven này, anh có biết rằng với Saint-Ex, không có khoảng im lặng nào giống khoảng im lặng nào không? Thậm chí ông còn lập ra một danh sách những khoảng im lặng ưa thích của ông.

Tôi cứu được một khoảng im lặng, trong vài giây, rồi làm hỏng nó.

- Còn cô? Khoảng im lặng ưa thích của cô là gì?

Andie trả lời không chút lưỡng lự.

- *Khoảng im lặng u sầu*, thứ mà ta nghe thấy, nếu ta nhớ đến người mà ta yêu.

Cô đặt một nụ hôn lên cổ tôi. Nó làm tôi rùng mình. Tôi nghĩ đến chiếc điện thoại trong túi. Chúng tôi đang cách xa nơi có kết nối cả ngàn dặm.

- Cho tôi biết đi, Andie, theo ý cô thì Saint-Ex tìm kiếm điều gì trong sa mạc? Một sự thật ư? Một câu trả lời?... Chúa?

Andie tặng cho tôi một nụ cười như của thiên thần.

- Chàng thanh niên Antoine đã được nuôi dạy trong một gia đình Cơ đốc giáo rất ngoan đạo, nhưng ông quá tự do để có thể giam mình trong giáo lý của một tôn giáo. Ông tìm kiếm giáo lý của riêng mình, con đường của riêng mình, đức tin của riêng mình. Saint-Ex thường xuyên viết rằng trong sự cô độc của sa mạc, hoặc một mình khi điều khiển máy bay, ông tìm kiếm đức tin... nhưng ông chưa gặp được nó.

- Chưa bao giờ ư?

- Có lẽ là vào cuối đời thì có. Ít lâu trước khi ông mất tích,

Saint-Ex đã nói về cái mà ông gọi là *ý định Solesmes*, trở thành tu sĩ, rút lui khỏi mọi thứ... Cuốn sách xuất bản sau khi ông qua đời, *Đô thành*, chứa đựng đầy những lời cầu nguyện, những tham chiếu nhắc đến Chúa, cho dù ông chỉ nhìn thấy Chúa của mình trong các quang cảnh, các kiệt tác của con người hoặc nước mắt của trẻ em. Saint-Ex là một á thần thể tục kỳ lạ... (Andie để cho một thoáng im lặng nên thơ lướt qua.) Cũng giống như *Hoàng tử bé* là một cuốn Kinh Thánh thể tục kỳ lạ.

Thế tục ư?

Ôi chà...

Tôi bĩu môi. Saint-Ex, hãy cầu nguyện cho chúng tôi.

- Hoàng tử bé chết nhưng không hẳn là chết để lên trời, có chút đạo ý tưởng từ câu chuyện về Chúa Jesus, không phải sao?

Andie không phật ý. Mà ngược lại.

- À, chuyện đó thì đúng, *Hoàng tử bé* không thiếu những tham chiếu tôn giáo... Ngôi sao... Con cừu... Sa mạc...

- Và con rắn!

- Đúng thế! Con rắn đầu tiên mà Saint-Ex vẽ giống đến đáng ngờ với con rắn trong vườn Địa đàng mà Michelangelo vẽ trong nhà nguyện Sistine. Đây là chưa kể đến bông hoa hồng, đương nhiên, biểu tượng bí ẩn đến tuyệt vời, biểu tượng của thiên đường đối với các con chiên.

- Nếu bông hoa hồng là thiên đường, chẳng phải là thật kỳ lạ khi yêu cầu một con rắn đưa mình quay trở lại đó hay sao?

Andie trưng ra nụ cười đắc thắng mà tôi vừa yêu lại vừa ghét.

- Chỉ có điều trong bản thảo gốc do Saint-Ex viết ra, bản thảo chưa từng được xuất bản, Hoàng tử bé nói với con rắn là nó giống với một cái vòng bằng vàng. Ê ê, con rắn đáp, *tôi là một chiếc nhẫn cưới. Cưới ai?* Hoàng tử bé hỏi. *Cưới các vì sao!* con rắn trả lời.

Tôi vẫn thấy cái cách những phiên bản không xuất bản của

*Hoàng tử bé* làm thay đổi câu chuyện ấy thật lạ lùng. Tôi tự hỏi mình.

Kết hôn với những ngôi sao có nghĩa là gì? Tình yêu ư? Cái chết ư?

Thế còn kết hôn với một bông hồng?

Tôi để cho một thoáng im lặng lảng lạng mạn lướt qua... trước khi phá vỡ nó.

- Xét cho cùng, chỉ có một yếu tố phi tôn giáo duy nhất trong *Hoàng tử bé*... Con cáo!

Andie làm điệu. Cô đặt một bàn tay lên chân tôi.

- Không có liên hệ gì với Chúa, tôi đồng ý với anh. Nhưng nó gắn bó rất chặt chẽ với sa mạc! Trong *Xứ con người*, Saint-Ex nói về một con cáo tai to châu Phi mà ông đã thuần hóa ở mũi Juby, mà ông gọi là con cáo nhỏ của tôi... Mọi người đều thừa nhận rằng cảm hứng của ông bắt nguồn từ đó.

Bàn tay cô ve vuốt chân tôi mạnh hơn, gần như sắp cấu vào đó.

- Thế nên thưa ngài phi công, ngài có thể gói ghém những nghi ngờ của ngài về lũ cáo-hồ ly dối trá, mưu mẹo và thông minh quá mức rồi đấy!

Rốt cuộc, cô cũng cấu tôi. Máy bay nảy lên.

Con cáo tai to châu Phi rất đổi xinh đẹp của tôi phá lên cười, trước khi đặt lên chóp mũi tôi một nụ hôn.

## XXXV

Hoshi mười chín tuổi, tức là vượt trước ba năm. Hoshi rất xuất sắc. Tên anh có nghĩa là ngôi sao.

Anh luôn là học sinh giỏi nhất lớp, anh lên lớp giống như người ta leo bậc thang, hai bậc một. Anh đã được nhận vào những trường tốt nhất và lần nào cũng ra trường với tư cách thủ khoa.

Anh đã nỗ lực rất nhiều để đạt được điều đó. Hơn bất cứ ai. Mọi người đều nhắc với anh điều này, cha mẹ, thầy cô: mỗi người đều có một tài năng cần trau dồi và ta càng tài năng thì càng cần phải trau dồi. Một năng khiếu cũng là một trách nhiệm. Cô gái xinh đẹp phải trang điểm, vận động viên phải rèn luyện, nghệ sĩ phải sáng tác, thiên tài phải sáng tạo.

Vừa đến tuổi trưởng thành, Hoshi đã tốt nghiệp hạng ưu khoa Khoa học Mũi nhọn thuộc Đại học Tokyo. Anh được coi là một trong những chuyên gia lớn nhất về năng lượng, thứ năng lượng được sản xuất từ hạt nhân và cả từ sức nóng của mặt trời, từ sức gió, phản ứng tổng hợp của các ngôi sao hoặc dung nham của các núi lửa.

Hoshi không có thời gian để vui chơi. Hoặc khi anh cho phép mình vui chơi, mỗi tuần một tối, thì anh uống rất nhiều, ngã gục như một khối thịt và sáng hôm sau lại dậy sớm để tiếp tục làm việc.

Hoshi theo đuổi một tương lai đã được vạch sẵn. Nhiều doanh nghiệp lớn đưa ra cho anh những đề nghị ngang tầm với tham vọng của anh. Hoshi không băn khoăn gì về bản thân. Anh sẽ được trả lương hậu hĩnh. Anh sẽ có thể kết hôn. Thậm chí đôi khi anh có cảm giác anh cảm nhận được những

tình cảm mà không ai khác cảm nhận được.

Sáng hôm đó, Hoshi chuẩn bị dự một cuộc phỏng vấn tuyển dụng, tại Matsue ở phía tây Nhật Bản, một hợp đồng quý giá hơn cả hồng ngọc sẽ giúp anh được yên ổn đến tận cuối đời. Anh đi sớm, Hoshi luôn đến sớm, nhưng xe hơi của anh bị hỏng giữa đường, chặng từ Toyooka đến Yonago.

Không thể nào khởi động lại chiếc xe. Anh bước ra, cứ thế đi thẳng, vượt qua bờ cát dốc thoải bên vệ đường để đi tìm người giúp.

Sau này, Hoshi sẽ phát hiện ra rằng anh vừa bước vào đồi cát Tottori, cái sa mạc kỳ lạ ở Nhật Bản, có chiều rộng mười sáu ki lô mét, với những cồn cát đôi khi cao đến nỗi ta dễ dàng bị lạc ở đó, nhất là khi gió có nguy cơ thổi mạnh.

Ngày hôm đó, gió thổi mạnh.

Hoshi đi lang thang suốt nhiều giờ, anh bị lạc đường. Đột nhiên, anh không thể tin vào mắt mình nữa. Qua cơn bão, anh nhìn thấy những cái bóng lạ lùng, bất động. Một con cáo. Một cậu bé. Một chiếc máy bay.

Sau này, Hoshi sẽ biết được rằng các nghệ sĩ đã đắp những bức tượng bằng cát trên đồi cát Tottori. Một bảo tàng tồn tại chốc nhát ngoài trời. Nhưng ngay lúc ấy, Hoshi đã ngây ngất trước những hình thù như được rắc vàng ấy.

Bên cạnh bức tượng máy bay, có đặt một cuốn sách. Một cuốn sách thực thụ.

Đương nhiên, giống như tất cả những người Nhật Bản khác, Hoshi đã nghe nói đến *Hoàng tử bé*, ở đây câu chuyện này được dịch thành *Cậu bé đến từ bầu trời*, để không khiến Hoàng gia phật ý. Anh biết rằng người ta đã dành cho cuốn sách này và tác giả người Pháp của nó một bảo tàng, ở Hakone, và ở đó người ta đã tái lập một đường phố Lyon, thành phố quê hương của tác giả, một vườn hoa hồng, tòa lâu đài nơi ông sinh sống thời tuổi trẻ. Anh cũng nhớ đến bộ

phim hoạt hình mà anh đã xem khi còn nhỏ, một anh hùng rất giống với Hoàng tử bé, người đã xuống Trái đất để giúp đỡ những con người đồng hành với con chim Swifty của chàng.

Nhưng anh chưa từng mở cuốn sách đó ra.

Hoshi ngồi xuống và bắt đầu đọc nó.

Thật lạ lùng, không còn gì là quan trọng nữa, cả chiếc xe đang bị hỏng, cả cuộc hẹn phỏng vấn để được yên ổn đến tận cuối đời, cả những cơn gió thốc đang giạt tung những sợi lông bằng cát của con cáo, những cánh hoa hồng, chiếc khăn quàng của Hoàng tử bé... trước khi các nhân vật đó tan biến thành cát bụi.

Hoshi đọc và hiểu ra.

Anh hiểu ra rằng cái sa mạc nhỏ bé này là không đủ đối với anh.

Ngày hôm sau, anh bắt chuyến bay đến Tarfaya.

Anh ở lại Sahara mười tám tháng.

Anh có làm việc đôi chút, trong các ốc đảo, trong các thành phố ma sinh ra và chết đi tùy theo việc người ta tìm thấy vàng, urani hay dầu mỏ bên dưới lớp cát.

Một hôm, ở Port Sudan, anh trò chuyện với một tộc trưởng. Anh thổ lộ tâm sự, anh kể về cuộc sống của anh trước đây, về chuyên ngành kỹ sư của anh. Tộc trưởng lắng nghe, rồi chỉ cho anh một điểm vô hình ở bên kia biển.

Ở đó, trên một trong những hòn đảo nhân tạo trên vùng biển Đỏ, họ đang tìm kiếm một người để sửa chữa và bảo trì ngọn hải đăng lớn nhất thế giới: hải đăng Jeddah.

Ngọn hải đăng chiếu sáng con đường cho hàng tỷ người hành hương, ở cửa ngõ sa mạc.

## XXXVI

Thang máy mất đúng năm mươi ba giây để lên đến đỉnh của ngọn hải đăng cao nhất thế giới. Một khoảng thời gian nhỏ bé nếu so sánh với nhiều giờ chờ đợi để vào Jeddah, giữa những quân nhân, nhân viên hải quan, cảnh sát, tu sĩ. Vũ trụ bình thường của các phi trường. Trở lại với tổ mối!

Trở lại với cuộc sống bình thường?

Bình thường?

Liệu có bình thường không khi leo lên ngọn hải đăng cao nhất thế giới, ở cửa ngõ một đất nước nơi phụ nữ đeo chàng mạng kín hết mặt (Andie cũng thế!), dưới chân những con tàu đang đổ xuống hàng công ten nơ khách hành hương hướng về phía sa mạc?

Cơn điên rồ của thế giới đã trở nên bình thường chẳng?

Thang máy mở ra căn phòng tròn của ngọn hải đăng màu trắng. Quang cảnh trải rộng ba trăm sáu mươi độ, ta nhìn thấy con đê nhân tạo tiến thẳng ra biển Đỏ nhưng tối nay lại đen thẳm, những con tàu và những bến cảng như đang bị tấn công, những hàng dài xe hơi, xe tải và xe buýt đang tiến về phía Mecca, cách đây chưa đầy tám mươi ki lô mét.

Hoshi đang chờ chúng tôi. Ông đẩy cặp kính nhỏ đang đậu trên chóp mũi, để nó ngay bên trên cái đầu cạo trọc của một tu sĩ Nhật Bản. Vất vẻo trên ngọn hải đăng, ông giống như một nhà khoa học đang dùng kính viễn vọng để quan sát một thế giới thu nhỏ. Ấn tượng đầu tiên của tôi, ông là thành viên đầu tiên của Câu lạc bộ 612 không thể hiện bất cứ dấu hiệu

điên rồ nào. Người gác hải đăng chỉ vào tấm mạng của Andie.

- Gỡ cái này ra giúp tôi. Ở đây là nhà tôi. Sẽ không ai làm phiền cô đâu.

Với một thái độ pha trộn giữa lòng hiếu khách Trung Đông và sự ân cần châu Á, ông mời chúng tôi thưởng thức vài món bánh ngọt bày trước mặt ông.

- Xin mời hai người cứ tự nhiên cho.

Trong lúc Andie, vốn háu ăn, tấn công những chiếc bánh sừng bò, Hoshi vẫn cụp mắt nhìn xuống bến cảng, bên dưới ông một trăm bốn mươi mét, rồi ấn vào một cái nút màu xanh lá.

Chúng tôi kể về hành trình của mình, các chặng dừng tại Manhattan, Salvador, Orkney, Hoshi lắng nghe nhưng vẫn không ngừng trông chừng các bến cảng. Có vẻ ông không nhận được bất cứ tin tức gì của Oko, Swan, Moisés và Izar từ nhiều năm nay.

Ông ấn vào một cái nút màu đỏ.

Chúng tôi chuyển sang các giả thuyết (Andie lấy ra tờ giấy trắng có những dòng chữ bị gạch bỏ.) Saint-Exupéry giết chết đứa trẻ bên trong ông,

bông hoa hồng phạm tội vì tình,  
tự sát...

Hoshi vẫn lặng lẽ lắng nghe và mỉm cười. Thản nhiên như một vị quan tòa mà ta không thể mua chuộc.

Rồi ông ấn vào một cái nút màu xanh lá. Ba lần.

Hải đăng Jeddah sáng lên rực rỡ.

Không kịp nuốt nốt miếng bánh sừng bò cuối cùng, Andie hỏi ông.

- Ông làm gì với mấy cái nút này vậy? Ông đang gọi cho cảnh sát chìm của Ả Rập chăng?

Hoshi chỉ ngắm nghía mặt biển đen thẫm trước mặt.

- Có những đêm, ông nói, ta có thể nhìn thấy hải đăng Jeddah từ bờ biển châu Phi, ở Sudan, ở Ai Cập, ở Eritrea, cách

đây hơn hai trăm ki lô mét. Hai người có biết tại sao không?

Ông ấn vào một cái nút đỏ. Hai lần. Andie không trả lời. Tôi cũng không nói gì.

- Ngọn hải đăng không được chiếu sáng nhờ các bóng đèn, Hoshi giải thích. Mà là những ngọn lửa.

- ...

- Hàng ngàn ngọn lửa.

- Tôi... Tôi không hiểu, Andie lúng búng.

- Chẳng có gì phải hiểu cả, đấy là quân lệnh. Mỗi ngọn lửa đại diện cho một khách hành hương đi vào từ đường biển. Ở đây, tôi đếm được rất chính xác.

Tôi cúi người và nhìn thấy đằng trước trạm hải quan, ngay cả vào thời điểm muộn màng này, một hàng dài du khách đang chờ đợi.

- Khi một trong số họ đi vào Ả Rập, tôi tắt một ngọn lửa. Nút màu xanh lá. Khi một trong số họ rời khỏi Ả Rập, tôi tắt một ngọn lửa. Nút màu đỏ.

Hoshi nheo đôi mắt đầy nếp nhăn, chỉnh lại chiếc kính trên mũi, rồi đọc những con số nhỏ xíu trên một màn hình.

- Hiện tại, 44.118 ngọn lửa đang cháy. Con số này thể hiện số lượng khách hành hương đến địa điểm thần thánh này. Tôi tắt và tắt những ngọn lửa suốt đêm, cho đến khi mặt trời mọc.

Hoshi ấn vào nút màu xanh.

- Một đêm hè, hải đăng đã đốt hơn một trăm ngàn ngọn nến, người ta nhìn thấy nó từ tận Alexandria.

Andie không bình luận gì, cô ngón một miếng hết một chiếc baklava.

Tôi điều chỉnh lại ấn tượng ban đầu. Thành viên này của Câu lạc bộ 612 cũng hành xử phi lý hết như bốn người kia... Nhưng ông là người duy nhất mà tôi không thấy nực cười. Bởi vì ông quan tâm đến thứ khác chứ không phải bản thân ông chẳng?

Hoshi lại ấn vào nút màu xanh, rồi hỏi:

- Hai người có biết điều gì ở Saint-Exupéry thu hút tôi không?

- ...

- Tài năng văn chương của ông, đương nhiên, cả số mệnh lãng tử của ông nữa... Nhưng thứ thu hút tôi nhất, đó là ý thức về bốn phận của ông!

Andie nuốt nốt chiếc bánh cuối cùng rồi xích lại gần chúng tôi. Cuối cùng, cô cũng quan tâm đến câu chuyện.

- Vì mãi mê nghiên cứu về bí ẩn Saint-Exupéry, Hoshi nói tiếp, vì mong muốn tìm kiếm những cái gai mà những bông hồng đã cắm vào tim ông, vì tự đặt cho mình cả ngàn câu hỏi khả dĩ về nỗi u sầu của ông, người ta đã quên mất điều cốt yếu: Saint-Exupéry là một con người của bốn phận!

Hoshi thoáng nhìn vào tờ giấy trên tay Andie, trên đó cô đã viết thêm giả thuyết của nhà vua Herminie.

*Hoàng tử bé đã giết Hoàng tử bé.*

*Saint-Exupéry đã giết Saint-Exupéry.*

- Izar nhầm rồi, người gác hải đăng khẳng định và thoáng nhún vai. Saint-Exupéry không quay trở lại chiến trường để chết. Lại càng không phải để giết chết đứa trẻ bên trong ông. Hay để giết chính mình. Saint-Exupéry đã quay trở lại cuộc chiến vì một lý do rất đơn giản.

Nút đỏ. Ba lần.

- Lý do gì vậy? Andie nôn nóng hỏi.

Hai ngọn lửa cháy lên trong mắt Hoshi, tưởng như có thể nung nóng cặp mắt kính của ông.

- Chiến đấu với bọn phát xít! Chứ hai người tưởng thế nào? Rằng ông ấy sẽ co vòi ư? Để cho lũ khốn ấy chiến thắng ư? Cho dù tổ mối khiến Saint-Exupéry khiếp sợ, ông vẫn phải đảm nhiệm phận của mình...

Nút xanh lá. Cũng ba lần.

Ánh mắt Hoshi tiếp tục thiêu đốt Andie.

- Điều đó khiến cô thất vọng chẳng?  
- Không.  
- Cô không tin tôi sao?  
- Có chứ... (Cô suy nghĩ.) Có chứ... Bởi vì Saint-Ex đã thường xuyên viết ra điều này... *Tôi đoàn kết với mọi người. Yêu chính là tham gia.*

- *Tôi không thể không tham gia, Hoshi nói tiếp. Những người có một giá trị nào đó, nếu họ là muối của Trái đất này, vậy họ phải hòa mình vào với đất.*

Andie mỉm cười.

- *Thư gửi một người Mỹ, mùa xuân năm 44. Mọi người đều có quyền sống tự do ở đất nước mình.* Vâng, tôi tin ông, Hoshi ạ. Saint-Ex không tự đặt cho mình câu hỏi nào khác ngoài hành động. Nhưng... (Ánh mắt cô linh lợi trở lại, như thách thức người gác hải đăng.) Nhưng xét cho cùng, chuyện này cũng không làm thay đổi điều gì... Saint-Ex, ngày 31 tháng Bảy năm 44, đã thực hiện nhiệm vụ cuối cùng của ông. Ông đã quá già để lái máy bay, bộ tham mưu đã quyết định như vậy! Hồi ấy ông bốn mươi tư tuổi, nhiều tuổi hơn bất cứ phi công nào khác. Người ta đã buộc ông rút khỏi hành động. Ông đã thực hiện bốn phần của mình. Nhưng chỗ cho nỗi tuyệt vọng. Từ đó trở đi, Saint-Ex có thể giết chết Saint-Ex.

Nút xanh lá. Một lần.

Hoshi không để bản thân bị lấn át.

- Saint-Exupéry tuân thủ quân lệnh. Như một quân nhân mẫu mực. Nếu phải tự sát, hẳn ông sẽ không làm thế khi đang bay, không hy sinh một máy bay ném bom P-38 vô cùng quý giá với các đồng đội của ông, lại càng không phá hỏng nhiệm vụ trinh sát mà ông được giao, mười lăm ngày trước khi quân đội đổ bộ vào Provence.

Andie có vẻ bối rối trước lập luận này. Tôi đoán rằng cô cũng ngưỡng mộ Saint-Exupéry như Hoshi. Ánh mắt ngưỡng mộ mà Andie dành cho Hoshi khiến tôi nổi cáu và tôi càng giận dữ hơn khi thấy ánh mắt Hoshi nhìn Andie.

Ánh mắt của một giáo viên già bất mãn nhìn nữ sinh xinh đẹp vừa tốt nghiệp tú tài.

Lần này, tôi quyết định không im lặng nữa.

- Thế nhưng với tôi, tôi đánh bạo lên tiếng, vị á thần bốn phận của hai người khiến tôi khá khó chịu. Thánh của các Thánh, Ex hay không cũng thế thôi. Viên phi công không biết sợ hãi, người anh hùng thời chiến hy sinh bản thân mình, nhưng không quên truyền đi thông điệp hòa bình, người đã mất tích nhưng lại sống cho chúng ta Hoàng tử bé của ông, người dạy đạo đức cho chúng ta, người yêu con người, ô vâng, người yêu con người lắm lắm, nhưng lại ghét sự tầm thường của họ. Nhưng nếu thế thì ông có yêu họ không? Ông có thực sự yêu họ không?

Andie và Hoshi nhìn tôi, sửng sò.

Tôi cảm thấy mình có thêm động lực. Tôi đào sâu những gì tôi đã đọc và nghe được trong ba ngày vừa qua.

- Và hai người định làm như thế nào đây? Hai người nói với tôi rằng Saint-Exupéry vừa thế tục lại vừa là người Cơ đốc. Ông khoan dung với những người theo chủ nghĩa Marx, không lên án Pétain, người mà một số người coi là có cảm tình với Vichy, số khác lại coi là kẻ thù của nước Pháp mới, xung đột với de Gaulle, nhưng lại thân thiết với quân du kích kháng chiến...

Nút xanh. Bảy lần. Cả một gia đình.

Hoshi nhìn tôi bằng ánh mắt ân cần.

- Anh nói đúng, Neven ạ. Đó là mâu thuẫn căn bản nuôi dưỡng tinh thần của Saint-Exupéry. Ông tố cáo sự tầm thường của mỗi cá nhân, nhưng điều này chỉ có thể được cứu chuộc nhờ sự cao quý của nhân loại. Những suy nghĩ thảm hại của chúng ta nào có đáng kể gì. Chỉ có bốn phận là quan trọng. Ngày nay, qua những lời thú nhận của ông, chúng ta biết đến một Saint-Exupéry tuyệt vọng, qua những bức thư riêng tư của ông, chúng ta biết đến một Saint-Exupéry hay thay lòng đổi dạ, chúng ta biết rõ từng suy nghĩ thầm kín của

ông đến nỗi ai nấy quên luôn con người ông trước đây, trong mỗi quan hệ với những người khác, con người mà ông muốn thể hiện, một người đàn ông thú vị, quyến rũ, tranh cãi về mọi chuyện và nhất là không than thở... hành động! Một người đàn ông của danh dự và hành động.

Andie tỏ vẻ nôn nóng. Tôi cảm thấy cô đang sốt ruột muốn ngắt lời ông già gác hải đăng người Nhật Bản.

Nhân một thoáng im lặng, cô hét lên:

- Vậy thì, ai đã giết Saint-Ex?

Tôi đánh giá cao sự xác xược của cô.

Nút đỏ.

- Thế giới, Hoshi trả lời, vẫn không rời mắt khỏi bến cảng đang mỗi lúc một vắng vẻ hơn. Toàn bộ thế giới. Thế giới bao bọc xung quanh ông. Saint-Exupéry quá đỗi thuần khiết để có thể sống trong một thế giới bạo lực đến thế. Cô còn nhớ không, Andie, về những gì ông đã viết, trong bức thư cuối cùng gửi cho Sylvia Hamilton, người trông giữ bản thảo gốc *Hoàng tử bé*, vào ngày trước khi ông qua đời?

Andie trích dẫn không chút ngập ngừng.

- *Hôm nay, tôi rất vui lòng khi có thể xác nhận và cam kết đến tận tủy da xương tủy của tôi, rằng tôi thuần khiết. Ta chỉ ký kết bằng máu của chính mình.*

- Ta chỉ ký kết bằng máu của chính mình, Hoshi nhắc lại. Thật tương đồng làm sao với Hoàng tử bé, thuần khiết và trong sáng, thế nhưng lại phải chết. Saint-Ex, cũng giống như Hoàng tử bé, đã bị giết bởi từng cá thể ích kỷ đang sống trên Trái đất này, từng cư dân phi lý trên mỗi hành tinh.

- Ừm, Andie uể oải thừa nhận.

Tôi hả hê. Tôi theo cô! Tôi thấy lời giải thích của vị tu sĩ đầu trọc có vẻ hết sức gượng gạo!

- Được rồi, Hoshi nhấn mạnh thêm, kèm một nụ cười như một giáo viên kiên nhẫn và tự tin, tôi sẽ giải thích với cô theo cách khác. Cô và Neven đang tiến hành một cuộc điều tra về hai vụ án mạng, một là Saint-Exupéry và một là Hoàng tử bé,

như thế hai người là thám tử trong một tiểu thuyết trinh thám. Vậy chúng ta hãy lập luận theo cách của bà hoàng tiểu thuyết trinh thám, Agatha Christie. Một tác giả cùng thời với Saint-Exupéry, mà hẳn ông đã từng đọc. Giả thuyết đầu tiên của cô, hẳn cô còn nhớ, đó là người kể chuyện, tức viên phi công, tức Saint-Exupéry, là kẻ sát nhân... Đó là nguyên tắc cơ bản trong *Vụ ám sát ông Roger Ackroyd!* Giả thuyết thứ hai của cô, đó là một vụ giết người vì tình được ngụy trang: mảnh khóc trong *Án mạng trên sông Nile*. Giả thuyết thứ ba, một vụ tự sát được ngụy trang thành một vụ án mạng, hoặc một án mạng ngụy trang thành tự sát: ý tưởng thiên tài trong *Mười người da đen nhỏ!*

Tôi cảm thấy băn khoăn và có đôi chút nghi ngờ. Tất cả các nguyên tắc căn bản của nữ hoàng tội ác lại tập trung trong một câu chuyện dành cho trẻ em sao?

- Và nhất là giả thuyết cuối cùng, Hoshi nói thêm. Giả thuyết thứ tư. Không chỉ có một thủ phạm duy nhất, mà có nhiều. Tất cả cư dân trên tất cả các hành tinh! Đó là cách giải quyết tuyệt vời trong *Án mạng trên chuyến tàu tốc hành phương Đông!* Cả thế giới kết án một người không thích nghi được với nó. Saint-Ex đã bị hạ gục. Hoàng tử bé đã bị rấn cắn. Không có thủ phạm nào. Và tất cả đều là thủ phạm.

Nút đỏ. Tám lần.

Như thế Hoshi muốn chìm ngọn hải đăng vào trong bóng tối.

Andie vẫn há hốc miệng, như bị thôi miên bởi lời chứng minh vừa rồi.

Giống như tất cả những lần trước, tôi thầm nghĩ nhưng không để ai đoán được chút gì trong thái độ thận trọng của mình.

Rốt cuộc Andie cũng ngậm được miệng, rồi lại mở ra để cất tiếng.

- Vậy là, nếu tôi hiểu đúng ý ông, rất có thể Saint-Exupéry đã chết vì nước Pháp. Thậm chí còn không biết liệu nó có được giải phóng hay không. Giống như Hoàng tử bé đã chết vì

bông hoa hồng của mình, mà không hề biết nó có được cứu hay không. Ông đã bị hạ bởi một phi công Đức. Câu chuyện của Horst Rippert có lẽ là đúng, khi ông ta kể rằng ông ta đã bắn vào cánh chiếc P-38 của Saint-Exupéry, tay lính ấy đã đọc toàn bộ các tác phẩm của Saint-Exupéry, người đã hạ các máy bay của kẻ thù, tổng cộng gần ba mươi chiếc, gọn gàng, nhưng không giết chết phi công mà để họ có thời gian thoát ra...

Hoshi gật đầu tỏ ý khẳng định.

Lại nút đỏ.

- Chỉ có điều theo lời kể của ông ta, ông giải thích thêm, khi ông ta bắn vào cánh chiếc P-38 của Saint-Exupéry, bên trên đảo Riou và khi chiếc máy bay bốc cháy, không ai nhảy ra khỏi máy bay cả...

Andie lại lấy tờ giấy trắng ra và bắt đầu viết.

*Chính Horst Rippert đã giết Saint-Exupéry.*

*Chính cư dân của các hành tinh đã giết Hoàng tử bé: ông nhà buôn, bà hợm hĩnh, ông nát rượu, ông vua...*

Có điều gì đó bên trong thôi thúc tôi không tin bất cứ điều gì trong câu chuyện này... Cứ đến mỗi hòn đảo, từng thành viên trong Câu lạc bộ 612 lại cung cấp cho chúng tôi một phiên bản mới và phiên bản nào cũng sai lầm chẳng kém gì phiên bản trước. Andie chưa chán gạch xóa trên tờ giấy của cô sao?

Tôi xen vào giữa người gác hải đăng và những ô cửa kính lớn.

- Thế sao? Tôi tưởng lời kể của phi công đó không đáng tin? Xin thứ lỗi cho tôi, Hoshi ạ, nhưng câu chuyện “mọi người đều là thủ phạm, do đó không ai là thủ phạm hết” ấy, tôi khó mà nuốt nổi nó! Nó gần giống như một âm mưu tuyệt vọng để che giấu tên sát nhân thực thụ...

Hoshi nhìn tôi chăm chăm hồi lâu. Tôi tin là tôi đã khiến ông kinh ngạc.

Ông ấn nút đỏ. Ba lần.

Tôi nhấn mạnh thêm.

- Tôi tin rằng ông đang giấu chúng tôi điều gì đó.

Andie dùng súng chiếc bút chì giữa khoảng không. Vẻ mặt nghiêm trọng.

Hoshi sụp mắt nhìn xuống màn hình máy tính.

43.612 khách hành hương.

- Mặt trời mọc sớm, ông chỉ nói có thể. Ngày sắp rạng rồi, tôi phải đi ngủ thôi. Đó là quân lệnh. Tôi đã đặt cho hai người một chiếc thuyền zaruk trên bến cảng. Cả hai người có thể ngủ ở đó.

Andie nắm lấy bàn tay tôi.

Tôi quyết định không nấn ná thêm nữa. Vì nóng lòng mong Andie lại trở thành Ondine.

Đúng lúc cửa thang máy mở ra, người gác hải đăng quay về phía chúng tôi.

- Anh nói đúng, Neven ạ. Tôi đã nói dối hai người.

- ...

- Ngày mai, hãy quay trở lại đây. Cả hai người. Tôi sẽ tiết lộ toàn bộ sự thật.

- ...

- Máy bay của Saint-Exupéry đã bị phá hoại ngầm. Có người muốn khiến ông phải câm lặng. Ông đã bị sát hại!

## XXXVII

Hoshi dõi mắt nhìn theo hai thám tử, dưới chân ngọn hải đăng, hai con kiến. Họ đi dọc bến cảng, về phía những con thuyền Ả Rập và thuyền buồm của ngư dân đổ thành nhiều vòng tròn trên biển Đỏ. Chiếc zaruk của họ nằm cách đó một chút. Nó là chiếc thuyền Ả Rập nhỏ nhất và nhanh nhất. Con thuyền của đám cướp biển và buôn lậu. Chẳng bao lâu, họ đã mất hút khỏi tầm mắt Hoshi. Một tàu chở hàng vừa cập bến, chở đầy khách hành hương. Hàng ngàn người.

Họ tìm kiếm điều gì?

Cầu nguyện, một mình, trong một sa mạc, dưới bầu trời đầy sao, mặt hướng về phía ngọn hải đăng, vẫn chưa đủ với họ sao?

Hoshi quay nhìn về phía ô cửa kính đối diện.

Trong tòa chung cư trước mặt ông, một cặp đôi ngủ thiếp trước ti vi.

*Yêu nhau, là cùng nhau nhìn về một hướng.*

Hoshi lấy chiếc hộp hình chữ nhật giấu dưới gầm bàn ra.

Ông lưỡng lự. Không biết có nên mở nó ra hay không.

Hay cất nó đi.

Ông nhớ đến những lời tâm sự của nhà địa lý.

Oko, Swan, Moisés và Izar ra sao rồi?

Ông không dám kiểm tra để biết chắc chắn.

Đến lúc rồi. Ông phải biết, trước khi hai thám tử mà Oko gửi đến quay trở lại, trước khi ông tiết lộ với họ sự thật cuối cùng.

Người gác hải đăng bật máy vi tính, kết nối vào mạng Internet và sau vài cú nhấp chuột, ông phát hiện ra:

những bức ảnh chụp các mảnh vỡ của một du thuyền, sau khi nó nổ tung trên vách đá ở đảo Riou, đăng trên trang nhất tờ *La Provence*;

một mục rất nhỏ ở trang 10 tờ *New York Times*, bình luận về bức ảnh gây sốc chụp một chiếc xe lăn cắm sâu vào phần nóc của một chiếc Cadillac;

một hình ảnh đã được đăng tải trên toàn bộ các trang mạng xã hội trên hành tinh này, gần một tỷ lượt xem, chụp cảnh đổ nước vào cái bể bơi lớn nhất thế giới và lời đồn đại mà không ai tin: để tiết kiệm thời gian và tiền bạc, giống như khi một con đập nuốt trọn một ngôi làng, có vẻ như người ta đã buộc vào đáy bể những căn lều, những bàn ghế và cả một người nghiện rượu sống ở đó;

một video do máy bay không người lái quay được, phát trên BBC Scotland, cho thấy tòa lâu đài trên đảo Herminie, nơi ở của một ông già kỳ quặc và hàng vài trăm con cừu, đã bị cháy rụi hoàn toàn!

Hoshi lại quay nhìn về phía biển. Ông chờ đến khi luồng sáng của ngọn hải đăng quét qua bến cảng để tìm kiếm dấu vết của hai điều tra viên, đằng trước chiếc thuyền zaruk có buồm màu đỏ. Hân là Andie đang ở trong khoang thuyền. Neven đứng một mình trên bến cảng. Có lẽ anh đang hút thuốc. Hoặc gọi điện thoại.

Hoshi tiếp tục lưỡng lự, ông cầm cái hộp lên rồi quyết định cất nó vào cái tủ trước mặt, trên phần giá nơi có xếp hai cái hộp khác, cũng hình chữ nhật, với ba cái lỗ thẳng hàng trên một cạnh. Tất cả đều giống hệt nhau.

Hoshi mỉm cười.

Ông không cần nhiều hộp đến thế. Nhà địa lý đã gửi thừa

cho ông.

Ánh mắt ông chăm soi những cái hộp màu trắng, dõi theo những dòng kẻ còn nguyên vẹn, chưa có bất kỳ địa chỉ nào được viết lên.

Gửi cái hộp tiếp theo cho ai đây?

Tại sao không phải là cô nàng Andie xinh đẹp kia?

Xét cho cùng, cô gái bé nhỏ tò mò ấy rất xứng đáng được kết nạp vào Câu lạc bộ 612.

## XXXVIII

- Anh đang ở đâu?
- Đây là chặng cuối cùng rồi, em yêu, sau đó anh sẽ về nhà... anh hứa đấy.
- ...
- Em không nói gì sao? Em vẫn ổn chứ?
- Không!
- Tại sao?
- ...
- Em yêu. Véronique. Anh nhớ em.
- Anh nói dối em...
- Sao cơ? Tại sao em lại nói thế?
- Bởi vì anh không nhớ em. Bởi vì anh thích bay, đó là toàn bộ cuộc sống của anh. Bởi vì nếu anh quay về, anh sẽ nhớ việc bay hơn là em nhớ anh khi anh bay. Bởi vì khi ở xa em, anh khám phá những hành tinh khác... bởi vì có biết bao Véronique giống nhau.
- Em đừng nói thế... Tại sao em lại nói thế?
- Em không níu giữ anh. Em không hề trách móc anh... Em yêu anh, nhưng anh được tự do bay đi. Anh tự do bởi vì em yêu anh.
- Nhưng em đang buồn phải không?
- Anh muốn biết ư? Có để làm gì đâu, chẳng lẽ anh cũng sẽ buồn sao?
- Nhưng em có đang buồn không?
- Tất nhiên, buồn muốn khóc đi được ấy chứ. Khi nhìn bầu

trời trống rỗng. Trống rỗng đến tuyệt vọng. Chẳng sao cả, bởi vì em chỉ muốn anh được hạnh phúc, mà hạnh phúc của anh là bầu trời. Một cuộc sống khác. Một miền đất khác. Một Véronique khác.

- Anh cũng sẽ buồn...
- Vâng, đó là cái giá phải trả, cái giá của tự do.
- Anh sẽ sớm về.
- Đừng... Đừng về để an ủi em. Em không cần được an ủi, anh biết mà. Em ổn, chỗ đặt cái đĩa của anh ở đây, bên cạnh em. Em đã giải phóng nó. Em thà nhìn chỗ ấy trống rỗng mà có anh trong suy nghĩ của em, còn hơn là anh ở đây mà nghĩ về nơi khác.
- Anh sẽ về, anh hứa với em mà.
- Anh sẽ phải chết để làm điều đó, chết đi một ít. Em không muốn anh chết, Neven ạ, dù chỉ một chút.

## XXXIX

Văng dương chao đảo, nó đánh thức tôi. Tôi nhìn qua cửa sổ con thuyền, ngay bên trên mớ nước xáo động. Một con tàu chở hàng khổng lồ vừa đi vào vũng tàu, thả xuống hàng ngàn khách hành hương.

Tuy nhiên, Ondine vẫn ngủ say trên tấm nệm đặt ở góc khoang thuyền. Cô nằm nghiêng, thân hình duỗi dài. Ánh mắt tôi nhìn hút vào những cồn cát và thung lũng vàng rực, giếng nước, ốc đảo, làn da sữa dừa và mái tóc như lá cọ của cô.

Ondine không phải là một bông hồng đồng dạng. Ondine không đỏng đảnh. Ondine không kiêu ngạo. Ondine không sợ rét.

Ondine đã thuần hóa tôi chăng?

Phải chăng từ giờ trở đi tôi sẽ phải chịu trách nhiệm với con cáo nhỏ này?

Như thể cảm nhận được sức nặng trong ánh mắt tôi, Ondine vươn vai, thậm chí còn không dành thời gian để kéo tấm chăn phủ lên người.

- Ôi! Tôi vừa mới thức dậy xong... Cho tôi xin lỗi anh... Đầu tóc tôi vẫn còn rối bù đây...

Tôi không thể nén nổi sự ngưỡng mộ dành cho cô.

Ondine chuẩn đi tắm. Andie quay trở ra, đã tắm rửa sạch sẽ, quần áo chỉnh tề, gần như không kịp ăn sáng, rồi kéo tôi lên bến cảng. Chúng tôi rẽ lối giữa đám đông, đến tận ngọn hải đăng. Andie nài nỉ tôi leo lên bằng thang bộ. Vài trăm bậc. Lên đến chòi gác, cả hai chúng tôi đều hụt hơi.

Hoshi ngồi chờ chúng tôi đứng trước loạt màn hình, cái đầu cạo nhẵn và cặp kính trễ trên chóp mũi, như thể ông không hề nhúc nhích từ khi chia tay chúng tôi. Andie không để bản thân có thời gian thở cho đều nhịp.

- Ai? Ai đã phá hoại máy bay của Saint-Ex? Ai đã muốn khiến ông ấy phải im miệng? Ai đã sát hại ông ấy?

Hoshi có vẻ thư thái hơn hôm trước. Có thể bởi vì vào buổi sáng, ngọn hải đăng đã tắt và ông không phải đếm số khách hành hương nữa.

- Khiến Saint-Exupéry phải im miệng ư? Máy bay của ông bị phá hoại ư? (Hoshi suy nghĩ.) Ô, đó chỉ là một giả thuyết tầm phào cũ kỹ thôi... Hôm qua, tôi đã dùng giả thuyết ấy để khiến hai người tò mò, để chắc chắn là hai người sẽ quay trở lại thăm tôi...

- Ông nói đi, Andie giận dữ nói.

- Saint-Exupéry là một trong những trí thức hiếm hoi trực tiếp chống đối de Gaulle. Cuối tháng Bảy năm 44, chiến thắng của quân Đồng minh là điều không còn gì phải nghi ngờ nữa, cũng như việc thanh lọc chính trị sẽ diễn ra sau đó... Saint-Exupéry là người có ảnh hưởng, đáng ngại, không thể kiểm soát... Những người ủng hộ de Gaulle căm thù ông. Sau chiến tranh, giả thuyết cho rằng có thể ông đã bị loại bỏ là một trong những hướng tìm kiếm đầu tiên của các điều tra viên. Những người bạn có địa vị của Saint-Exupéry, tướng Odic và tư lệnh Martin, nghiêm túc nghĩ rằng Saint-Exupéry bị đe dọa và muốn cảnh báo ông...

- Nhưng họ đã không làm?

- Lẽ ra, Saint-Exupéry sẽ ăn tối với họ... vào tối 31 tháng Bảy năm 44!

Andie thốt lên một tiếng kêu tắc nghẹn.

Sự trùng hợp này có vẻ gần như phi thực.

- Ngoài ra, Hoshi nói thêm, sáng hôm ấy, lẽ ra Saint-Exupéry không đi làm nhiệm vụ. Ông là người thứ mười ba, tức là người cuối cùng, trong danh sách phi công Pháp có thể

huy động. Không ai giải thích được tại sao tên ông, vào tối ngày 30 tháng Bảy, lại xuất hiện ở vị trí đầu tiên...

Andie co rúm người trên ghế, hoang mang, mặt lả.

Tôi sẽ không để nữ thám tử bé nhỏ có trí tưởng tượng quá mức của mình phải suy sụp vì những điều ngu ngốc như thế.

- De Gaulle đứng đằng sau vụ trừ khử Saint-Exupéry, chuyện này nghe có vẻ hơi nực cười, không phải sao?

Hoshi đáp lại tôi bằng vẻ dửng dưng. Ông bận rộn lấy từ trong ngăn kéo ra một chồng giấy in.

- Anh nói đúng... Cả tôi, tôi cũng không tin giả thuyết đó, nhưng chúng ta vẫn phải nhắc đến nó. Để hai người lên đây gặp tôi... Để tôi có thể nói với hai người về một kẻ sát nhân khác, kẻ này thì thực sự hiện hữu.

Ông trải mớ giấy in lên mặt chiếc bàn gần nhất: những bài báo, những ảnh chụp màn hình.

Một chiếc du thuyền vỡ tung,  
một chiếc xe lăn tan nát,  
một bãi biển ngập nước,  
một tòa lâu đài cháy rụi.

Tôi run lên khi nhìn thấy hiện thực bi thảm ấy. Tôi nhận ra đảo Riou, Manhattan, Conchagüita và Orkney.

- Có ai đó đang tìm cách loại trừ các thành viên của Câu lạc bộ 612, Hoshi giải thích. Lần lượt, hết người này đến người kia.

Andie chỉ còn là một cô gái bé bỏng co quắp bên trong cái vỏ ốc của mình. Tôi sẽ không để nàng tiên cá bé nhỏ của mình phải đơn độc chịu đựng nỗi đau. Não bộ tôi phân tích hết tốc lực từng chặng trong cuộc điều tra vừa qua. Một sự hiển nhiên xuất hiện khi tôi rà lại cuộn phim.

- Tôi biết hung khí là gì rồi! Tôi biết cách thức tiến hành của kẻ giết người hàng loạt đó. Chiếc hộp hình chữ nhật! Mỗi thành viên trong Câu lạc bộ 612 mà chúng tôi từng gặp đều nhận được một chiếc hộp giống hệt với những người kia. Một

chiếc hộp các tông với ba cái lỗ thẳng hàng theo chiều ngang. Giống như cái hộp mà viên phi công đã vẽ cho Hoàng tử bé. Có một chiếc hộp trên bàn của Oko, một chiếc khác trên đầu gối Moïses, một chiếc nữa bên cạnh ngai vàng của Izar...

Hoshi tưởng thưởng tôi bằng một cái nhìn ngưỡng mộ.

- Quan sát tốt lắm, điều tra viên ạ. Quan sát tốt lắm.

Ông đi về phía chiếc tủ đằng trước ô cửa kính. Mở nó ra.

- Một chiếc hộp như thế này đúng không?

Tôi đếm thấy có ba cái hộp trên giá! Giống nhau, giống hệt nhau.

Tim tôi nảy lên một nhịp.

Hoshi... Hoshi là kẻ sát nhân!

Theo bản năng, tôi đứng chắn trước Andie.

Người gác hải đăng lấy một chiếc hộp ra khỏi tủ.

- Theo ý hai người, trong cái hộp các tông này có gì? Ông ta vẫn còn đủ sức để nói đùa cơ đấy.

- Chắc chắn không phải một con cừu rồi...

Ông ta cẩn trọng đặt chiếc hộp lên bàn.

- Làm đi, nếu cô muốn biết. Mở nó ra.

Ông ta không nói với tôi, ông ta nói với Andie.

Cô tiến lên, như bị thôi miên. Hoshi lùi ra sau ba bước, rồi khoanh tay trước ngực.

- Đứng, Andie, đừng nghe lời ông ta!

Cô không nghe lời tôi. Cô đặt tay lên chiếc hộp.

- Đứng, Andie.

Tôi phải chịu trách nhiệm với bông hồng của mình. Tôi là người mang bất hạnh đến cho cô.

Tôi lao đến. Quá muộn.

Andie đã nhắc cái nắp hộp lên.

*Chẳng có gì khác ngoài một ánh chớp vàng ở sát cổ cô.*

*Cô đứng sững trong một thoáng. Cô chẳng hề kêu lấy*

*một tiếng.*

*Cô ngã vào tôi nhẹ nhàng như một người tình.*

*Việc ấy thậm chí chẳng gây nên tiếng động nào, vì có đôi cánh tay tôi.*

Andie đứng như thế suốt nhiều giây, mềm rũ chẳng khác nào một con búp bê bằng rơm, trước khi tim cô đập chậm lại. Trước khi hơi thở cô yếu đi.

Andie liền quay nhìn về phía chiếc hộp. Và cười phá lên.

Một con quái vật bằng giấy vừa nhảy vào cổ cô.

Một con rắn màu vàng bằng giấy, gấp theo phong cách origami!

Được khéo léo gấp lại trong hộp để nảy bật lên như lò xo ngay khi ta nhấc nắp lên. Một con rắn bằng giấy, vừa ẩn tượng vừa vô hại.

Tôi không còn hiểu ra sao nữa. Chuyện này có nghĩa là gì?

Hoshi khẽ khàng nhặt con rắn màu vàng rơi dưới đất lên.

- Tôi đã gửi cho mỗi thành viên Câu lạc bộ 612 một chiếc hộp. Kèm với điều bất ngờ bằng giấy này, để họ hiểu được thông điệp.

- Thông điệp gì?

- Con rắn không nguy hiểm. Vết cắn của nó không gây chết người. Đó chỉ là một cảnh dàn dựng. Hoàng tử bé không chết. Cũng như bất kỳ thành viên nào của Câu lạc bộ 612. Cả họ cũng phải dàn cảnh cho việc họ mất tích. Sau đó, làm theo các chỉ dẫn. Đến đích của họ. Saint-Ex đã để lại cho chúng ta một thông điệp rõ ràng, con rắn, trong đa số tôn giáo, trước hết có ý nghĩa là sự phục sinh!

Tôi ngắm nghía ông già người Nhật Bản đầu trọc. Tôi đã đánh giá sai về ông khi mới gặp, Hoshi là người điên rồ nhất trong số tất cả các thành viên của cái câu lạc bộ điên rồ này.

- Tất cả đều được giải thích trong chiếc hộp, Hoshi nói tiếp.

- Tất cả cái gì?
- Tất cả những gì nhà địa lý đã yêu cầu tôi giải thích cho họ.

Những lời giải thích của giải thích. Chúng tôi đang quay mòng mòng! Tôi cao giọng.

- Nhà địa lý đó là ai? Ai là thành viên thứ sáu trong cái cộng đồng nhỏ bé của các vị? Phải tìm ông ta ở đâu? Không có bất kỳ chỉ dẫn nào trong danh sách của Oko, không có địa chỉ cũng chẳng có tên.

Như thể còn không thèm nghe tôi nói, Hoshi quay sang phía Andie. Nữ thám tử của tôi có vẻ đã lấy lại tinh thần.

- Tôi có một món quà khác cho cô. (Ông mở một ngăn kéo tủ, lấy ra một chiếc phong bì màu đen.) Phần tiếp theo trong tờ giấy đi đường của cô. Chặng cuối cùng. Cô đã hiểu ra điều đó ngay từ đầu, tất cả chỉ là sự thật được mã hóa trong *Hoàng tử bé*: một con cáo nắm giữ chìa khóa sự thật ấy, những đoạn chủ chốt bị gạch xóa hoặc lãng quên, những con số không được giải thích... Hơn thế nữa, tất cả đều là bí ẩn trong cuộc đời của Saint-Exupéry. Tiểu sử của ông dựa trên lời kể của các tình nhân, vợ ông, hoặc những lời thú nhận của chính ông... Nó tạo nên một nhân cách phức tạp, mâu thuẫn, nhưng chẳng phải vẫn là để xóa dấu vết hay sao? Mỗi bức chân dung Saint-Exupéry lại thể hiện ông dưới một góc độ khác biệt... Những cái rương của Consuelo đã phải chờ năm mươi năm trước khi được mở ra, từng phần một... Những tài liệu lưu trữ của Nelly de Vogüé sẽ chỉ được công khai vào năm 2053... *Con mắt thường luôn mù lòa trước điều cốt tử*, cái gã Tonio dũng cảm ấy mới ưa thích những câu đố biết bao. Hôm trước ngày mất tích, ông vẫn còn biểu diễn ảo thuật cho bạn bè xem! Ông thích mê trò đố chữ và đố toán. *Sao ấy lúc nào cũng nói toàn những lời bí hiểm?* Hoàng tử bé hỏi con rắn. (Hoshi bình thản cất con rắn origami màu vàng vào hộp rồi đóng nắp lại.) Nhưng người ta cũng có thể nói như thế với Saint-Ex.

- *Tớ hiểu thông hết mà*, Andie chỉ đáp lại có thế. Hoshi mỉm

cười.

Ông đưa chiếc phong bì cho Andie.

- Đến lượt cô chứng tỏ điều đó!

## XL

Chúng tôi đang ở trên boong thuyền zaruk. Nó là chiếc thuyền buồm cuối cùng còn nằm ở bến, tất cả những chiếc khác đã lướt ra khơi. Chúng chuyên chở thứ gì? Cướp biển chẳng? Nô lệ? Hay khách hành hương?

Andie đã trải lên mặt bàn tấm bản đồ của Piri Reis, tấm bản đồ mà Izar đã tặng. Cô thêm vào đó mảnh bản đồ tìm thấy trong chiếc phong bì của Hoshi: nó thể hiện phần Đại Tây Dương gần nhất với bờ biển nước Mỹ. Một tam giác biển khổng lồ. Lốm đốm chùng chục hòn đảo.

Tam giác Bermuda!

Tôi cố gắng giải mã những chữ viết trên tấm da hươu, nhưng mắt tôi đã quá mỏi. Andie có thị giác tốt hơn. Cô đọc tên những hòn đảo ấy, Hildegarda, Tamara, Columbia, Svea, Adalberta...

Có thể rút ra chỉ dẫn gì từ đây? Nhất là trong trí nhớ phi công của tôi, những hòn đảo này không hề xuất hiện trên bất cứ bản đồ bay nào. Chỉ thuần túy là bịa đặt chẳng? Định vị sai? Hoặc giả đây là những hòn đảo núi lửa chỉ xuất hiện một thời gian ngắn rồi biến mất?

Andie tiếp tục đọc những cái tên. Tôi có thể giúp gì được đây?

Đột nhiên, nữ thám tử của tôi chỉ ngón tay vào một vị trí.

- Neven này, hòn đảo nhỏ này, ở phía đông tam giác Bermuda, anh có thể tính toán thông số địa lý của nó giúp tôi không?

Việc đó chỉ tốn của tôi vài phút. Tôi chuyển mảnh bản đồ

của Piri Reis lên một hình đồ, rồi tính toán kinh độ và vĩ độ với mức chuẩn xác cao nhất.

Như một cái máy...

Kết quả đập thẳng vào mặt tôi.

Tôi bàng hoàng!

Đột nhiên, tôi hiểu ra Andie đã nhìn thấy gì, khi quan sát các màn hình trong buồng lái máy bay, khi chúng tôi bay bên trên tam giác Bermuda. Tôi làm gãy ngòi của chiếc bút chì. Giọng tôi run rẩy khi thông báo kết quả định vị.

- Kinh độ của hòn đảo do nhà thiên văn học, ý tôi muốn nói là nhà hàng hải người Thổ Nhĩ Kỳ ấy, phát hiện ra, chính xác là 61'2", còn vĩ độ của nó ở trong khoảng 32°5' và 33°00'.

612, con số của tiểu hành tinh của Hoàng tử bé.

Từ 325 đến 330, sáu hành tinh mà Hoàng tử bé đến thăm...

Tôi áp ứng.

- Mã... mã số. Mã số bí mật của Hoàng tử bé là thứ đơn giản nhất trên đời. Các con số của các hành tinh tương ứng với các thông số địa lý thuần túy.

- Nơi tàu thuyền và máy bay mất tích, Andie nói tiếp, cô cũng choáng váng chẳng kém gì tôi.

Cô vội đi đến chỗ để điện thoại di động, tìm cách kết nối Internet, nhưng không được... cô nổi cáu!

- Ta chẳng kết nối được bất cứ thứ gì ở cái xứ này.

Tôi nhân cơ hội ấy để nói đùa.

- Tôi tưởng cô yêu thích sự cô độc của những cồn cát và sa mạc chứ, con cáo tai to châu Phi bé nhỏ của tôi?

- Ngay cả người Ả Rập du cư ở tận cùng sa mạc Sahara bây giờ cũng kết nối được rồi! Thế nên, bởi vì anh có vẻ hiểu biết rất rõ về cái tam giác Bermuda ấy, hãy nói cho tôi biết về nó đi...

Tôi di chuyển trên boong chiếc thuyền buồm nhỏ, như thể cả tôi cũng đang dò sóng. Tôi đưa ngón tay lên miệng thấm nước bọt, giơ nó lên trời, rồi dừng lại bên cạnh cánh buồm

màu đỏ, đứng sững ở đó.

Được rồi, tôi bắt được sóng rồi.

- Bermuda là một quần thể gồm hơn một trăm hòn đảo, phần lớn là những đảo nhỏ xíu, không người ở, ít nhiều nổi chìm tùy theo thủy triều... Một rạn san hô vòng rộng lớn bên sườn đại dương, với những đảo núi lửa không ổn định nằm cạnh những đáy vực sâu khôn dò. Đây cũng là quần đảo xa nhất trên Đại Tây Dương, ngoài khơi nước Mỹ.

- Xa nhất? Khoảng cách là bao nhiêu?

- Từ một ngàn hai trăm đến một ngàn tám trăm ki lô mét, tôi cho là thế.

- Thế nếu tính bằng dặm biển?

- Dễ mà... chỉ cần đổi đơn vị tính. Khoảng một ngàn dặm.

Vừa thốt khỏi miệng những lời đó, tôi lập tức hiểu ra. Chúng tôi đã nói về quần đảo này, trong chiếc Falcon 900, khi đang bay bên trên sa mạc.

Andie suýt ngã qua lan can thuyền.

- *Cách xa nơi có người ở cả ngàn dặm!* cô như bùng nổ. Trong *Hoàng tử bé*, Saint-Ex nhắc đi nhắc lại câu này năm lần. Ông nhấn mạnh lời chỉ dẫn này như một nỗi ám ảnh. Chuyện thật đơn giản biết bao! Viết ra rõ ràng rành. Năm lần! Chỉ cần tìm một hòn đảo ở khoảng cách một ngàn dặm so với nơi ông ấy đang ở: Manhattan!

- Được lắm, Tonio!

Andie tiếp tục nhảy nhót trên boong thuyền.

- Thưa ngài phi công, tôi có thể hỏi anh một chuyện khác được không?

- ...

- Thủ phủ của tam giác Bermuda?

Tôi bắt sóng. Rốt cuộc tôi cũng phản ứng. Lạy Chúa, hoặc có lẽ tôi phải hét lên là lạy thánh Allah để không bị phát hiện, chuyện này thật hiển nhiên.

- Hamilton!

- Cái gì?
- Thủ phủ của Bermuda là Hamilton...

Lần này thì tôi kịp túm được Andie trước khi cô ngã nhào thực sự.

- Giống như Sylvia Hamilton? Nữ phóng viên được Saint-Ex để lại bản thảo gốc của *Hoàng tử bé*! Chuyện này... Chuyện này thật... đáng kinh ngạc! Mạnh mẽ rõ ràng ngay trước mắt, ấy thế mà chẳng ai nghĩ đến! Đừng có nói với tôi là Bermuda có bất kỳ liên hệ nào với hoa hồng đấy nhé...

Tôi cho là mặt tôi tái nhợt.

- Những bãi biển... Cát ở Bermuda nổi tiếng toàn thế giới vì một đặc tính độc nhất vô nhị.
- Anh nói đi, tôi sẵn sàng nghe bất cứ điều gì.
- Nó có màu hồng!

Nữ thám tử bé nhỏ loạng choạng lại gần tôi, bấu chặt vào tôi, run rẩy, choáng váng. Là Andie hay Ondine đây?

- Chúng ta sẽ tìm thấy gì đây, hả ngài phi công của tôi? Chúng ta sẽ tìm thấy thứ gì trên hòn đảo ấy đây?

## Hòn đảo của nhà địa lý

*Phải đợi đến khi nhà thám hiểm  
cung cấp đủ bằng chứng thì mới được ghi bằng mực.*

Nhà địa lý, tiểu hành tinh 330

*Ngoài khơi xa, có những định mệnh nóng bỏng đang hiến cho  
một hòn đảo không tồn tại.*

Đô thành

## XLI

Tôi bay là là trên mặt nước, dán mắt vào màn hình GPS.

Chưa đầy một giờ trước, chúng tôi đã hạ cánh xuống phi trường quốc tế Hamilton. Ngay sau đó, tôi thuê một chiếc thủy phi cơ. Thẻ tín dụng mà Oko Dòlo cung cấp không quy định hạn mức... Vậy thì tại sao lại không tận dụng, nhất là khi chúng tôi đã đến gần đích như thế này.

Chúng tôi tiếp tục bay bên trên Đại Tây Dương, cách đảo chính của quần đảo vài chục ki lô mét về phía đông.

*61°2' tây*

*32°5' bắc*

- Tôi thấy nó rồi! Andie hét lên.

Hòn đảo hiện ra thấp thoáng. Tôi nhìn thấy một bãi biển nhỏ xíu màu hồng, vài vách đá dựng đứng, một căn nhà sàn có hình dạng tròn trĩnh chẳng khác gì một hành tinh nhỏ.

Đại dương lặng tờ bao nhiêu thì trong tim chúng tôi đông bão dữ dội bấy nhiêu.

Tôi đổ chiếc thủy phi cơ trên mặt nước và để cánh quạt quay cho đến khi bánh của nó sa lầy trong những hạt cát đầu tiên.

Một thanh niên chờ chúng tôi trên bãi biển, anh ta ở trần, chân đất, cầm nhẫn nhụi không râu.

Anh ta chính là nhà địa lý chẳng? Tôi đã chuẩn bị tinh thần để gặp một nhà bác học râu tóc bạc phơ, chứ không phải một gã thanh niên đẹp trai rậm nắng!

- Hoshi đã báo trước với tôi là hai người sẽ đến, chủ nhà tuyên bố bằng giọng điệu dè dặt. Tôi tên là Stelo. Lại đây, lại đây

nào.

Chúng tôi đi dọc bãi biển hẹp. Cát ẩm dính vào chân chúng tôi.

- Không có cuốn atlas nào tính đến hòn đảo này, Stelo đẹp trai giải thích, hẳn là vì cứ sau mỗi đợt thủy triều nó lại hẹp đi một chút. Khi thủy triều dâng cao, chỉ còn căn nhà sàn là nhô lên trên mặt nước, người ta tưởng lầm nó là một con tàu.

Chúng tôi đi qua một băng ghế đá, ở bên trên bãi cát, nhưng không dừng lại.

- Thật lạ lùng, Stelo nói tiếp, chỉ có tấm bản đồ của Piri Reis là nhắc đến cái mảnh này của vòng đảo san hô. Có lẽ vài thế kỷ trước hòn đảo này rộng hơn. Có thể ngọn núi lửa dưới chân chúng ta đã thiếp ngủ. Có thể nó sẽ thức dậy. Có thể ngày mai hòn đảo này sẽ không còn tồn tại nữa.

- *Những tấm bản đồ chỉ ghi nhận những sự vật vĩnh cửu, Andie khẽ khàng trích dẫn, chứ không ghi nhận những địa điểm có nguy cơ đột ngột biến mất.*

Cả hai người họ mỉm cười với nhau, như thể vừa nhận ra nhau.

- Lại đây nào.

Chúng tôi đến bãi biển thứ hai, còn nhỏ hơn bãi trước, hẳn là chỉ lộ ra khi thủy triều xuống thấp. Những tấm bia bằng đá granit được dựng trên nền cát màu hồng.

Một nghĩa trang! Một nghĩa trang dưới đáy biển!

Tôi sững sờ ngắm nghía chừng chục phiến đá có khắc chữ. Tôi nắm lấy tay Andie.

Những ngôi mộ của các thủy thủ, các phi công...

- Khi họ muốn biến mất, Stelo giải thích, khi họ chán ngán thế giới... Họ tìm đến đây để ẩn náu. Bí mật này được giữ kín và chỉ vài nhà thám hiểm đồng ý tiết lộ.

Chàng trai trẻ chỉ cho chúng tôi thấy một ngôi mộ cách đó vài mét.

*Antoine de Saint-Exupéry*  
1900-1994

- Tonio đã sống ở đây năm mươi năm!

Chân như nhũn ra trên cát lún, chúng tôi leo ngược về phía băng ghế. Trong lúc chúng tôi đến gần ngôi nhà sàn hình tròn, tôi nghe thấy những tiếng la hét.

Càng lúc càng ngạc nhiên hơn, tôi nhận ra giọng Swan, Moïssès, Izar và Oko.

- Vậy ra đây là thiên đường của Saint-Exupéry? giọng Swan run rẩy. Cái hòn đá cuội tí tì tì tì này! Hoàn toàn không phải là thứ mà Hoshi đã hứa hẹn với chúng tôi! Cái lão già gác hải đăng ấy nên giải thích cho tử tế khi đến đây.

- Điều ấy thì chắc chắn rồi, giọng Izar hưởng ứng, dù sao thì lâu đài của tôi cũng còn rộng hơn để chúng ta tụ tập với nhau! Tòa lâu đài tội nghiệp đã bị tan thành khói bụi của tôi...

- Và chẳng có lấy một giọt bia rượu nào trên cái hòn đá cuội này, Moïssès bổ sung thêm, chỉ có nước biển lợ thôi.

- Tôi đã có thể mời các vị sống trên du thuyền của tôi, Oko cất giọng mỉa mai, nhưng nó đã chìm dưới đáy Địa Trung Hải, bên cạnh xác của một chiếc P-38 và một cây bút Parker 51.

## XLII

- Lại đây, Stelo lại nói.

Anh ta trèo qua vài vách đá. Andie để anh ta vượt lên trước và tôi ngờ là cô làm thế để dễ bề ngắm nghía phần cơ thang trên tấm lưng vận động viên của anh ta.

- Vậy là, Andie đánh bạo hỏi, Saint-Ex đã không chết trên biển Địa Trung Hải? Ông ấy đã đến đây. Thật... khá là... khó tin...

Cảm ơn, Andie! Tôi cũng nghĩ như cô. Một tấm bia bằng đá granit có khắc tên chẳng chứng tỏ bất cứ điều gì!

Stelo ngồi xuống một trong số các vách đá và mỉm cười, khoe hàm răng trắng lóa.

- Khó tin ư? Thế nhưng Antoine thường xuyên nhắc đến mong muốn được rút lui khỏi thế giới này. Ông không nói đến cái chết, mà là việc rời đi... Biến mất... Đó là điều vô cùng hiển nhiên khi ta đọc những cuốn sách của ông.

Andie phản ứng.

- Đồng ý, cả tôi cũng từng tin như thế! Như mọi người. Đó là ảo tưởng của hàng ngàn độc giả trong suốt nhiều năm. Saint-Ex không chết! Ông chỉ ẩn náu đâu đó. Nhưng...

- Nhưng, Stelo vừa nói vừa nhìn xoáy vào mắt Andie bằng ánh mắt trong xanh chẳng khác gì mặt biển, người ta chưa bao giờ tìm thấy Saint-Exupéry. Năm tháng trôi đi, giấc mơ ấy ngày càng bị xóa nhòa. Antoine sinh ngày 29 tháng Sáu năm 1900... Ngay cả những người hâm mộ thuần chất nhất, ngay cả các thành viên của Câu lạc bộ 612, cũng đã ngừng tin vào việc ông sẽ quay trở lại khi mà thế kỷ 20 sắp kết thúc. Thế rồi

sợ lắc tay nhiệm mầu kia xuất hiện, vào năm 1998 và toàn bộ hy vọng rằng ông còn sống đã bị chôn vùi vĩnh viễn.

Andie có vẻ nghi hoặc. Tôi thì không! Đến lượt tôi ngồi xuống vách đá ẩm ướt.

- Dù sao, cũng vẫn phải cung cấp cho chúng tôi những bằng chứng khác, ngoài tấm bia bằng đá granit có khắc chữ kia!

Andie gật đầu hưởng ứng, nhưng không được nhiệt tình như tôi mong muốn.

- Cô có muốn gia nhập Câu lạc bộ 612 không? Stelo đột ngột đề nghị.

Anh ta hỏi Andie, chứ không hỏi tôi. Tôi không đoán được ngón đòn đó của anh ta.

- Sao lại không chứ, con cáo của tôi tươi cười đáp lại, có lẽ phải giúp câu lạc bộ trẻ lại đôi chút!

Stelo phá lên cười.

- Cô thấy tôi già sao?

- Anh thực sự là nhà địa lý ư?

- Có vẻ là thế... Cô sẵn sàng vượt qua kỳ thi đầu vào chưa?

Andie tựa lưng và mông vào một vách đá khác. Làn da có ánh xà cừ và chiếc áo thun quá rộng. Cái vỏ ốc xinh đẹp nhất.

- Sẵn sàng! Chủ đề là gì vậy?

- Thuyết phục một người hoài nghi và tất cả những người hoài nghi trên Trái đất, rằng Saint-Ex không chết vào ngày 31 tháng Bảy năm 1944.

Tôi giật nảy mình. Vậy ra chính tôi là người hoài nghi sao? Họ nên hỏi ý kiến tôi trước mới phải chứ!

- Xin mời anh nói trước, chàng trai trẻ ạ, Andie tuyên bố.

Stelo không chờ cô nài thêm.

- *Thật là một hành tinh kỳ lạ*, Antoine viết cho tình nhân của ông, Natalie Paley, *có lẽ nó là ngôi sao nơi cuộc sống rất đơn giản*. Cuối cùng ông đã phát hiện ra ngôi sao này, trên rạn san hô vòng này...

- Ôi chà, Andie bình luận. Nhân tình xinh đẹp người Nga chỉ là một ngôi sao băng trong cuộc đời của Saint-Exupéry. Tôi thì ưa bức thư này hơn rất nhiều, bức thư ông gửi cho Nelly de Vogüé, năm 1944. *Bỏ trốn, đó là điều quan trọng. Anh muốn được rời bỏ tất cả bọn họ biết bao, cái lũ ngu ngốc này. Anh làm gì ở đây, trên hành tinh này? Người ta không muốn anh ư? Thật là đúng lúc, anh cũng không muốn họ! Anh sẽ vui lòng trả lại họ tấm áo choàng của người đương thời này. Anh muốn nghỉ ngơi biết bao nhiêu. Thế nào? Antoine không viết rằng ông muốn chết, ông chỉ muốn trả lại tấm áo choàng của người đương thời. Ông không muốn rời bỏ cuộc sống, ông muốn rời bỏ con người!*

Stelo lặng lẽ phác một cử chỉ khen ngợi.

- Hay lắm, thưa quý cô, nhưng tôi còn có thứ hay hơn! Bức thư gửi bà de Rose, tháng Bảy năm 44, chưa đầy một tháng trước khi Antoine mất tích và một điều có vẻ hết sức lạ lùng chính là tên thật của người bạn gái này, bức thư cuối cùng, trong đó Antoine viết rằng ông chỉ mơ đến sự im lặng, xa khỏi nền văn minh của điện thoại mà ông không thể chịu đựng, bức biếm họa của sự hiện diện thay thế cho sự hiện diện thực thụ. Saint-Ex tội nghiệp, tôi đã nghĩ, giá mà ông biết được thế giới ngày nay đã trở thành thế nào!

Stelo im lặng một lát, ngắm nghía băng ghế đá trên bãi biển, rồi trích dẫn.

- *Tôi không thể tiêu hóa nổi những cột cây số. Chúng chẳng dẫn đến đâu hết. Dù sao cũng đã đến lúc được sinh ra.* Cô có nghe rõ không, thưa quý cô? Saint-Ex muốn rời khỏi chiếc máy bay, không phải để chết, mà để được sinh ra! Và để kết thúc, ông ấy tiết lộ mọi chuyện với bà de Rose, *trong lúc chờ đợi lời thiên triệu từ Solesmes hoặc từ tu viện Tây Tạng, tôi lại tiếp tục kéo các cần điều khiển, với tốc độ 600 ki lô mét trên giờ.* Cuối cùng, ông đã tìm thấy tu viện của mình. Ông kết thúc bức thư di chúc như thế này: *Tôi chỉ đến ngôi, trong năm phút dài đến vĩnh cửu, giữa tình bằng hữu.* Trên băng ghế này, ở đây... Tất cả đều được nói rõ!

Cả hai người họ cùng nhìn chăm chăm vào băng ghế đối diện với Đại Tây Dương, một phần đã bị thủy triều che lấp.

Tôi có cảm giác mình không còn tồn tại nữa.

Tôi cố tìm kiếm ánh mắt Andie, nhưng không thể nào khiến cô phân tâm được. Cô tiếp tục thách thức chàng Robinson-Apollo trẻ tuổi.

- Tôi thừa nhận với anh, Andie nhượng bộ, rằng Saint-Ex đang tìm kiếm một băng ghế, không gì khác ngoài một băng ghế đối diện với vịnh cửa. Và băng ghế ấy, anh đã tìm thấy nó... Thế nhưng tôi còn có thứ hay hơn!

- Thật sao?

- Tháng Bảy năm 44, Saint-Ex đã viết cho mẹ ông một bức thư, nhưng điều lạ lùng là phải một năm sau bà ấy mới nhận được nó. Trong bức thư ấy ông nói...

- Antoine đã viết bức thư ấy ở đây!

Andie vẫn thản nhiên, không bộc lộ cảm xúc gì. Stelo nhắc lại, đầy tự tin.

- Antoine đã viết bức thư ấy ở đây, trên băng ghế này. Ngày hôm ấy, ông đã chuốc lấy một rủi ro rất lớn. Tiết lộ rằng ông còn sống trong một bức thư gửi sau khi đã chết, cho dù ông đã cẩn thận ghi ngày sớm hơn ngày ông mất tích vài hôm. Nhưng ông không có cách nào khác, mẹ ông đang tuyệt vọng, ông phải cho bà biết tin tức. Điều đó có nguy cơ làm bại lộ toàn bộ câu chuyện lừa bịp của ông, vả lại mẹ ông vẫn luôn khẳng định rằng bà biết con trai mình còn sống nhưng đang ẩn náu đâu đó. Ấy thế nhưng, mọi người đều nuốt được câu chuyện về bức thư bị chậm cả một năm đó!

Tôi quan sát Andie, hai nắm tay nhỏ bé của cô siết chặt đến mức tưởng như chúng đủ mạnh để làm nổ tung các vách đá. Nữ thám tử của tôi không chấp nhận việc trượt kỳ thi sát hạch.

- Hừ... Tôi đã nghi ngờ rồi mà! Rõ ràng mọi người đều biết. Đó không phải bức thư của một người sắp chết, đó là bức thư của một người mà người ta tưởng là đã chết và mong muốn

giúp người thân của mình yên tâm. Ông đã bắt đầu nó như thế này: *Mẹ yêu quý của con, con muốn nói để mẹ yên tâm về con và mẹ sẽ nhận được bức thư này. Con ổn. Hoàn toàn ổn. Hãy hôn con như con hôn mẹ, từ tận đáy lòng con.* Đó là một bức thư rất ngắn, trong đó Saint-Ex không kể gì về mình, dù rằng bình thường ông viết những bức thư dài vô tận gửi cho mẹ, trong đó ông không hề nói gì ngoại trừ việc ông vẫn ổn! Bức thư này là một tấm bưu thiếp, một tấm bưu thiếp của người con đang ở xa, nhưng còn sống!

Andie ngừng lại, như thể bị hụt hơi, rồi tìm kiếm một lời khen ngợi trong ánh mắt màu lục lam của Stelo. Ánh mắt tôi không tồn tại nữa.

- Thế nào, tôi được chấp nhận vào Câu lạc bộ 612 chưa?

Stelo chớp mắt khen ngợi cô.

- Cô mới nôn nóng làm sao, thưa quý cô... Cô đã rất xuất sắc, nhưng chúng ta mới xong được một phần hai của thử thách.

- Sao lại thế?

Stelo quay sang phía tôi.

- Chúng tôi đã chứng tỏ với tất cả những người hoài nghi trên hành tinh này, không thể nghi ngờ chút nào nữa, rằng Antoine từng muốn tìm một băng ghế, một ngôi sao hoặc một hòn đảo để nghỉ ngơi, xa khỏi con người... Nhưng hai người đang tiến hành điều tra về hai vụ án mạng, đừng quên điều đó! Thế còn Hoàng tử bé thì sao? Chúng ta có những manh mối gì để chứng minh rằng việc cậu ấy biến mất chỉ là một dàn cảnh? Bởi vì chúng ta thống nhất với nhau rằng, một khi Antoine đã dàn dựng việc mất tích của ông, thì hẳn ông phải thông báo về nó trong câu chuyện của mình!

Andie có vẻ thích thú với thách thức mới này. Tôi thì không.

Kẻ hoài nghi vẫn tỏ ra ương bướng!

- Nào, Stelo khuyến khích. Vào cuộc đi, thưa quý cô.

- Tôi nghĩ rằng phải quay trở về với bản thảo gốc, bản thảo ở thư viện Morgan, để xác định những manh mối ấy! Ban đầu,

Saint-Ex muốn bắt đầu câu chuyện của ông như thế này: *Ngày xưa ngày xưa có một hoàng tử bé sống trên một hành tinh quá nhỏ bé và cậu cảm thấy rất chán nản. Sáng nào cũng vậy, cậu trở dậy và quét dọn hành tinh. Khi có quá nhiều bụi, hành tinh biến thành* (chữ viết không thể đọc nổi, nhưng có hai bức tranh vẽ Hoàng tử bé đang quét, rồi nằm trong nước). *Nhưng cậu đắm mình dưới biển.*

- Đắm mình ư? tôi hỏi.

- Một cách diễn đạt cũ, ý muốn nói là tắm...

Tôi ghét câu trả lời cụt lủn của Andie.

- Vậy, tôi xin tóm tắt lại, con cáo nhỏ độc ác của tôi nói tiếp, ý định ban đầu của Saint-Ex không phải là kể cho chúng ta một câu chuyện tình yêu, một hoàng tử rời bỏ bông hoa hồng của cậu và muốn gặp lại nàng, mà là câu chuyện về một hoàng tử bé chán nản, ngán ngẩm với việc phải làm bốn phận của mình, quét dọn, rỗng bụi bặm khiến cậu đổ bệnh và cậu mơ ước, tắm rửa, thanh tẩy bản thân, không phải trên trời hay trong sa mạc... mà dưới biển! Phiên bản này hẳn là quá dễ giải mã, Saint-Ex ranh mãnh hơn nên đã phức tạp hóa, che giấu mọi thứ! Ngay cả việc ông dùng từ trốn chạy khi Hoàng tử bé rời bỏ bông hoa hồng... Cái từ “trốn chạy” này thật là lạ, đúng không? Giống như một tù nhân vượt ngục và lẩn trốn.

Stelo tỏ vẻ ấn tượng.

- Hoan hô, quý cô! Thế cô nghĩ gì về sự thay đổi giữa phiên bản gốc và phiên bản cuối cùng? Khi Antoine nói về toàn thể nhân loại chen chúc trong một không gian nhỏ hẹp, hình ảnh tham chiếu đến Manhattan đã bị loại bỏ, để thay thế bằng một hòn đảo nhỏ giữa Thái Bình Dương...

Tôi sắp sửa xen vào, nhưng Andie đã cắt cỏ, hay đúng hơn là rút hết cát, thứ cát màu hồng, dưới chân tôi.

- Ông ấy không nói về Đại Tây Dương!

- Saint-Ex không trao cho chúng ta toàn bộ chìa khóa dễ dàng như thế đâu, Stelo phản bác, nhưng ông khẳng định rằng sẽ để toàn bộ nhân loại trụ trên một hòn đảo nhỏ xíu.

Nhân loại của ông! Đó chẳng phải là một ẩn dụ tuyệt vời khi ta đã biết được sự thật sao? Và còn một đoạn văn khác chỉ tồn tại trong bản thảo ở thư viện Morgan, bị xóa bỏ một cách lạ lùng trong phiên bản cuối cùng, khi Hoàng tử bé gặp một nhà sáng chế. *Cậu ấn vào cái nút màu xanh này. Cậu đã ở địa cực, nhà sáng chế nói.*

- *Tại sao tôi lại muốn đến địa cực?* Andie trích dẫn.

Cả hai người họ đều thuộc lòng phiên bản không ai biết đến này của *Hoàng tử bé*. Tôi vừa khó chịu... vừa ấn tượng.

- *Bởi vì nó rất xa.*

- *Sẽ không xa nếu ta chỉ cần ấn vào cái nút này. Để địa cực có ý nghĩa, anh phải thuần hóa nó.*

- *Thuần hóa nghĩa là gì?*

- *Nghĩa là phải dành nhiều thời gian ở địa cực. Và im lặng thật nhiều.*

Cả hai người họ cùng nhìn tôi. Sự đồng điệu giữa họ khiến tôi kinh hoàng.

- Trong phiên bản đầu tiên, Andie bùng nổ, Saint-Ex không thuần hóa con cáo bạn của cậu, hay bông hồng mà cậu yêu, cậu thuần hóa địa cực! Cậu thuần hóa khoảng cách, cậu thuần hóa sự im lặng, cậu thuần hóa chính bản thân mình. Cậu thuần hóa tự do của mình!

Cô nhìn tôi. Tôi không biểu lộ bất cứ cảm xúc gì. Không gì ngoài sự suy sụp.

Andie có vẻ ngưng ngưng, Stelo không để cô nghỉ ngơi phút nào.

- Được rồi, thưa quý cô, bởi vì cô đã nói về nó, ta hãy trở lại với manh mối quan trọng nhất, bông hồng, biểu tượng của thiên đường đối với các con chiên Cơ đốc... Nhưng nó có tồn tại không, thiên đường ấy? Đó có phải là khả năng duy nhất để sống sau khi chết không? Antoine không phải là một tín đồ... Chẳng lẽ không tồn tại một khả năng khác đơn giản hơn sao? Một thiên đường thế tục? Một thiên đường trên mặt đất? Xa lánh khỏi những người đang sống, khỏi tổ mối... trên một

ngôi sao, giống như Hoàng tử bé, hoặc đơn giản hơn, trên một hòn đảo.

- Đương nhiên rồi! Andie thốt lên bằng giọng chế giễu. Ngôi sao của Hoàng tử bé, chính là hòn đảo của Saint-Exupéry. Và bởi vì anh đang chìm đắm vào những sự hiển nhiên, đừng quên điều đẹp đẽ nhất, *tôi sẽ có vẻ như đã chết, thế nhưng lại không phải như vậy!!!* Đỉnh lắm, Tonio! Đây là lời khẳng định mạnh mẽ nhất! Ông nói về bản thân, cũng giống như nói về Hoàng tử bé!

Stelo định đáp lại, nhưng Andie đã nói tiếp theo đà.

- Và ông còn đi xa hơn nữa trong chương cuối cùng, khi viên phi công nói về Hoàng tử bé, khi ông đã nguôi ngoai đi một chút, *tôi biết chắc rằng cậu đã trở lại hành tinh của mình, bởi vì khi bình minh lên, tôi không thấy thân thể của cậu ở đâu. Đây đâu phải một thân xác nặng nề gì lắm.* Thật là một chỉ dẫn! Người ta cũng sẽ không bao giờ tìm thấy thân xác của Saint-Ex, chỉ thấy một cái vỏ sắt, chiếc máy bay của ông... Nhưng nếu ta nghe theo chỉ dẫn của Hoàng tử bé, bởi vì không có bất cứ dấu vết nào về thân xác của Saint-Ex, có nghĩa là Saint-Ex đã trở về hành tinh của riêng ông... Chúng ta có thể cảm thấy nguôi ngoai! Ông không chết! Làm sao ông có thể đoán được rằng ông sẽ bị bắn hạ mà người ta lại không tìm thấy xác ông? Một sự trùng hợp như vậy giữa hai vụ mất tích là bất khả thể, nếu ta nghĩ kỹ thì phiên bản chính thức không thể trụ vững, chắc chắn Saint-Ex đã dự tính mọi chuyện! Và câu hỏi cuối cùng của ông, ngay trước câu chốt của câu chuyện, khi đã quên đại rọ mõm, ông tự hỏi không biết con cừu có ăn bông hoa hay không... Đó là câu hỏi của một con người chạy trốn khỏi Trái đất và vẫn tự hỏi, lúc này là với tư cách khán giả, chiến tranh sẽ chấm dứt như thế nào, liệu con vật góm ghiếc kia có ngốn mất thế giới hay không... Và liệu tổ mối có sống sót hay không.

## XLIII

Nước biển dâng lên, hòn đảo thu hẹp lại.

Chúng tôi đã rời những vách đá quá bất tiện để đến ngồi trên phần bãi biển còn lại.

Andie đã đỗ kỳ thi sát hạch, cô nhận được những lời khen ngợi của Stelo đẹp trai. Cô đã dành vài phút để tách khỏi chúng tôi và xinh đẹp trở lại. Đắm mình dưới biển, đeo chiếc vòng bằng hồng ngọc và rải những bông hoa mỹ nhân lên mái tóc. Thanh lịch như một bông hồng trên cát, cô quay lại rồi trải tấm bản đồ của Piri Reis ra trước mặt nhà địa lý trẻ tuổi.

- Saint-Ex đã làm thế nào? con cáo nhỏ tài năng của tôi lo lắng hỏi. Bởi vì bây giờ tôi đã là thành viên của câu lạc bộ, anh có thể tiết lộ với tôi điều đó! Saint-Ex đã làm thế nào để biến mất?

Stelo lướt ngón tay trên mặt tấm da hươu.

- Không ai thực sự biết rõ, nhưng chuyện đó không khó. Phần lớn các phi công thoát khỏi buồng lái trước khi máy bay biến thành ngọn đuốc. Hẳn là Saint-Ex đã thoát ra, bởi đến tận đảo Riou. Ông hẳn đã để máy bay rơi xuống biển, để không có bất cứ nạn nhân nào, gần một hải cảng hoặc một phi trường, xa khỏi bản đồ bay của ông để người ta không thể tìm thấy chiếc máy bay. Sau đó, ông dễ dàng biến mất, nhất là vào thời chiến.

Trừ phi không ai nói dối, tôi nghĩ, và máy bay của Saint-Ex đã thực sự bị viên phi công người Đức kia, Horst Rippert, bắn hạ, rồi Saint-Ex bị bắt trên biển bởi một quân nhân khác, Karl Böhm, rồi bị giao cho chính quyền, rồi ông quyết định không

bao giờ tiết lộ ông là ai... và sau khi được tự do... không bao giờ quay về nữa!

Andie thích phép màu của việc dự tính hơn.

- Và Câu lạc bộ 612 đã không phát hiện ra bất cứ điều gì? cô hỏi.

- Tất cả những người quan tâm đến bí ẩn Saint-Exupéry đã đánh hơi thấy một sự thao túng, một trò phép thuật, những người tinh ranh nhất đã tiếp cận sự thật... nhưng không bao giờ tìm ra nó.

- Thế còn anh? Andie hỏi. Anh đã làm thế nào để tìm ra nó?

Chàng trai trẻ không trả lời, những ngón tay anh ta vẫn tiếp tục vuốt ve tấm da hươu, con cáo nhỏ của tôi liền tóm lấy chúng, giữa đại dương và lục địa.

- Anh là ai, hả Stelo?

Chàng trai trẻ vẫn không trả lời, anh ngược mắt nhìn về phía biển và ngắm nghía thủy triều đang dâng lên và che phủ dần tấm bia ở bãi biển bên cạnh.

Tôi cũng nhìn chăm chăm về phía chân trời, nhưng không nhìn thấy con tàu nào. Tôi tự đặt cho mình một câu hỏi khác.

## XLIV

- Tại sao lại là một con tàu?

Câu hỏi của tôi khiến đôi chim cú cu ngạc nhiên.

Kẻ hoài nghi đặt lại câu hỏi bằng những từ ngữ khác.

- Saint-Ex là phi công, không phải sao? Tại sao lại bỏ trốn trên một con tàu, bao bọc xung quanh là nước?

Stelo quan sát Andie như đang tìm kiếm sự chấp thuận của cô, rồi trả lời.

- Những hòn đảo cũng là những hành tinh... những hành tinh mà ta có thể tiếp cận. Mù quáng bởi tình yêu ông dành cho nghề phi công, mọi người quên mất rằng Antoine ưa thích tất cả các dạng thức của công việc hoa tiêu đến mức nào. Trước khi trở thành phi công, ông viết rằng *thỉnh thoảng, một bức ảnh chụp những chiếc thuyền buồm khiến những lời miêu tả về các hòn đảo như mọc cánh, và kéo mọi thứ vào giấc mộng.*

- Và lạc trong những tòa nhà ở New York, Andie nói tiếp, ông đã viết cho Nelly của ông, *ở đây, hơn bất cứ nơi nào khác, anh cảm thấy mình đang trên biển lớn.*

Tôi gần như không nghe họ nói nữa. Tôi nhớ đến những bức phác họa ở thư viện Morgan, những bức tranh đầu tiên vẽ Hoàng tử bé mắc kẹt trong sa mạc nơi những đụn cát trông giống như những con sóng. Trên bãi biển bên cạnh, ngôi mộ bằng đá granit gần như đã bị ngập hoàn toàn.

- Trong *Hoàng tử bé*... (Stelo đặt tay lên vai Andie.) Câu đầu tiên Saint-Exupéry thốt ra là gì, khi máy bay của ông gặp trục trặc trong sa mạc?

Cả hai người họ đồng thanh đọc.

- *Tôi ngủ trên cát, cách mọi chốn có người ở cả ngàn dặm xa. Tôi cô đơn hơn cả một kẻ đắm tàu sóng sót trên bè giữa đại dương...*

Andie ngả đầu lên vai Stelo.

- Và con rần nói gì với Hoàng tử bé trước khi cắn cậu?

Giọng nói của họ hòa lẫn vào nhau, cùng một nhịp điệu.

- *Tôi có thể đem cậu đi xa hơn bất cứ con tàu nào!*

Tôi quan sát hai con người trẻ tuổi ấy, trong lòng có chút mất mát, nhưng vượt lên trên hết vẫn là sự ấn tượng!

Trên bãi biển bên cạnh, không còn cát hồng, không còn những vách đá xám, cũng không còn ngôi mộ màu đen.

Biển đã bao trùm tất cả.

Giống như nó sẽ bao trùm bãi biển nơi chúng tôi đang ngồi trong vài phút sắp tới.

Chẳng bao lâu nữa, chỉ ngôi nhà sàn là còn nhô lên, căn nhà nhỏ bằng gỗ nơi đang âm vang một bản hòa tấu của những tiếng nói. Quen thuộc và đầy giận dữ.

## XLV

- Ấy thế mà, Oko than thở, tôi đã đến khu vực Bermuda đến mấy chục lần, trong vai trò thương gia, còn Tonio thì yên nghỉ ở hòn đảo ngay bên cạnh mà tôi chẳng bao giờ ngờ đến chuyện đó...

- Chơi hay lắm, Tonio ạ, Moïssès bình luận, Oko này, ông có thể lập tức biến thiên đường thế tục của ông ấy thành thiên đường thuê đấy!

- Đáng lẽ chính tôi phải là người đoán ra! Marie-Swan vừa cười vừa nói bằng giọng đầy chế giễu. Quần đảo Bermuda, Hamilton, cùng tên với cô ả Sylvia kia. Đáp án nằm ở đó, ngay trước mũi tôi! Ấy thế mà suốt chừng ấy năm trời, tôi chỉ ngăn cách với Antoine của tôi có một ngàn dặm...

- Bà cứ nói đùa, Moïssès cười gằn, nếu bà tìm thấy ông ấy, bông hồng già đổ kị ơ, ông ấy lại chẳng ném bà xuống biển. Chủ yếu là ông ấy muốn đặt ra cái khoảng cách ngàn dặm này giữa ông ấy với đám phụ nữ! Có lẽ điều duy nhất mà ông ấy mong muốn, đó là có một người bạn để cùng uống rượu!

- Hoặc để khuyên nhủ ông ấy, Izar bổ sung, cái rạn san hô vòng này là một bãi rác thực thụ... Một hành tinh mà ta cần phải dọn dẹp.

Bất chấp nỗi nhớ đang tràn ngập trong lòng tôi, tiếng nói của họ vỡ ra thành những tiếng cười. Thật là một thứ âm thanh khó nghe trên hòn đảo tách biệt nhất thế giới! Hẳn Saint-Ex đang phải vật mình trong mộ!

Tôi đoán rằng Andie, đằng sau nụ cười của cô, đang thở dài khi nhận thấy những đồng nghiệp mới trong Câu lạc bộ 612

này giống như chùng ấy du khách ồn ào đang làm uestap một nơi chỉ dành để tưởng niệm.

- Họ sẽ không ở lại đây, Stelo thông báo, cả anh ta cũng đọc thấu suy nghĩ của Andie. Hòn đảo quá nhỏ (chàng trai trẻ quay nhìn về phía ngôi nhà sàn bằng gỗ). Đây là một khách sạn rất đặc biệt, chỉ có một phòng ngủ duy nhất. Một chiếc giường duy nhất... Nhưng Oko, Swan, Moïses, Izar, Hoshi xứng đáng được biết, được nhìn thấy ngôi mộ của Saint-Exupéry, được hiểu ra. *Hoàng tử bé* đã thay đổi cuộc đời họ.

Andie để lọt qua kẽ ngón tay những nắm cát hồng cuối cùng mà nước biển chưa bao phủ.

- Có một điều vẫn luôn giày vò tôi, cô nói. Sợi lắctay! Cái sợi lắctay trứ danh mà một ngư dân tìm thấy năm 1998 ngoài khơi đảo Riou ấy? Nó là xuất phát điểm của mọi chuyện... nhưng tôi chưa bao giờ tin vào sự ngẫu nhiên điên rồ ấy.

Stelo nhìn Andie, nắm lấy tay cô, giữ lại những hạt cát, như thể cát hồng thiêng liêng đến nỗi ta không thể chơi đùa với nó.

- Cô nói đúng, quý cô ạ... Không có gì là ngẫu nhiên. Không bao giờ. Sau khi Saint-Exupéry qua đời vào năm 1994, rốt cuộc người ta cũng có thể tiết lộ về cái chết của ông. Không còn điều gì chống lại việc đó cả. Những người yêu mến Antoine, kể cả những thành viên cứng đầu cứng cổ của Câu lạc bộ 612, có thể ngừng việc tìm kiếm của họ. Không việc gì phải khiến họ bị lóa mắt bởi một niềm hy vọng sai lầm nữa. Việc còn lại chỉ là trò trẻ con. Sợi lắctay được lấy từ những chiếc rương của Consuelo, người ta vừa kéo chúng ra khỏi lãng quên và thật lạ lùng, không một ai phát hiện ra sự trùng hợp ấy. Đúng là nhà xuất bản của Saint-Ex đã tặng sợi lắctay này cho Antoine, nhưng ông không mang nó ra chiến trường, mà để lại cho bông hồng của mình, điều này giải thích tại sao không một ai từng nhìn thấy món đồ trang sức này trên cổ tay Antoine. Thủy thủ đoàn trên con tàu kéo lưới rê của Jean-Claude Bianco có năm thành viên và thật lạ lùng, có ba người theo Hồi giáo, một người theo Do Thái giáo và một người

theo Cơ đốc giáo. Chỉ cần giao sọt lắc tay cho một trong số họ và thuyết phục người đó bỏ nó vào trong tấm lưới, ngay bên trên phần còn lại của chiếc P-38 Lightning của Antoine. Màn diễn được thực hiện. Bianco đã thành thực tin rằng ông bắt được nó. Vậy là người ta lùng sục vùng biển bên dưới con tàu, tìm thấy chiếc máy bay, số series, trưng bày tất cả ở bảo tàng Bourget, vụ việc được làm sáng tỏ. Không còn bí ẩn nào nữa! Với mọi người, Antoine sẽ chết vào năm 44, bị bắn hạ ngay trên biển.

- Chắc chắn anh sẽ không nói cho tôi biết người đó là ai trong số năm người, đúng không?

- Chắc chắn rồi... Chỉ cần biết địa điểm chiếc máy bay của Antoine bị chìm, phần còn lại của kế hoạch không có gì phức tạp cả.

- Ai đã dàn dựng tất cả? Không phải anh! Năm 1998, anh mới là một đứa bé! Và anh không thể là nhà địa lý đã thành lập Câu lạc bộ 612, khi đó thậm chí anh còn chưa ra đời!

- Tôi sẽ tiết lộ điều đó với cô sau, ngay lúc này còn có việc khác quan trọng hơn.

- Việc gì?

- Bài học thực sự của *Hoàng tử bé*... Đó chính là lời giải đáp thực thụ. Giải pháp thực thụ.

Và như thể thiên nhiên không đồng ý, một con sóng bất ngờ chụp lên đầu chúng tôi. Đại dương bình lặng vừa nổi giận.

Tôi quay lại, ướt sũng từ đầu đến chân.

Một chiếc thuyền buồm lớn vừa đi đến.

## XLVI

Chiếc thuyền buồm lớn đã sắp rời đi. Những tấm buồm trắng của nó bay phấp phật như những chiếc khăn mùi soa.

- Chúng tôi sẽ quay trở lại, cả năm thành viên của Câu lạc bộ 612 đồng thanh hứa.

- Với một du thuyền lớn hơn! Oko vừa hứa vừa chạt vật nhét đôi chân dài vào giữa đám dây buồm cũ kỹ.

- Với nhiều rượu hơn nữa, Moïses hứa trong lúc dò xét kho lương thực hòng tìm xem có chút rượu rhum nào không.

- Với những người đàn ông trẻ trung hơn, Swan hứa và ôm siết Annibal trong vòng tay, đồng thời nhìn như muốn ăn tươi nuốt sống Stelo, anh chàng đang đứng ngập đến ngực trong nước biển.

- Với một lá cờ để cắm trên bãi biển, Izar hứa, một lâu đài cần xây dựng, một thiên đường cần tạo dựng...

- Nhanh lên nào, Hoshi chỉ khuyên có thể, đồng thời bật đèn hoa tiêu. Trời sắp tối rồi.

Người gác hải đăng chỉ ở lại vài giờ trên rạn san hô, trong lúc những ngôi sao đầu tiên xuất hiện trên bầu trời bấy giờ vẫn còn sáng.

Đủ thời gian để làm một chuyến đi dạo ngắn đến tận bãi biển bên cạnh, cùng với Oko, Swan, Moïses, Izar, năm người bạn rút cuộc cũng tập hợp lại với nhau. Rút cuộc cũng im lặng.

Đủ thời gian cho một lần tưởng niệm thật lâu trước tấm bia mộ bằng đá granit.

*Antoine de Saint-Exupéry*  
1900-1994

Đủ thời gian để thu thập những kỷ niệm, đủ thời gian để tự thuyết phục bản thân rằng những gì đã úa tàn đều có thể nở hoa trở lại, rằng không bao giờ có thứ gì bị chôn vùi, tất cả chỉ là ăn sâu bén rễ mà thôi.

Gió nổi lên. Những cánh buồm căng phồng còn những trái tim thất lạc. Chiếc mũ phồng của Marie-Swan bay lên. Annibal sủa lần cuối cùng.

Họ đã đi rồi.

Hòn đảo chỉ còn là một mảnh giấy vụn.

Chỉ còn lại ba chúng tôi. Ở đầu kia của dải đất, mặt trời bắt đầu chầm chậm hạ xuống bán cầu phía bên kia.

Chúng tôi ngồi trên băng ghế, một trong những phần hiếm hoi của hòn đảo, cùng với ngôi nhà gỗ, chưa bị nước biển bao trùm.

- Vậy cái giải pháp thực thụ ấy, nó là gì thế? Andie hỏi, từ thuở cha sinh mẹ đẻ đến giờ cô là người một khi đã đặt câu hỏi thì chưa bao giờ từ bỏ. Cái bài học thực thụ và rất đổi quan trọng mà *Hoàng tử bé* đưa ra ấy?

- Cô có sẵn sàng lắng nghe mà không ngắt lời tôi không? Stelo hỏi.

- Lời hứa của người Solesmes! Tôi sẽ im hơi lặng tiếng hơn cả đạo hữu Antoine, người đang nấu nướng ở đây.

Stelo mỉm cười.

- Được rồi... Có lẽ sẽ hơi dài dòng đấy... Với tất cả các độc giả, bài học mà *Hoàng tử bé* đưa ra, đó là lời ca ngợi tinh thần trách nhiệm, *cậu phải chịu trách nhiệm đối với những gì cậu đã thuần hóa...*

- Chúng tôi đã nói chuyện đó rồi, tôi ngắt lời anh ta (tôi

đâu có hứa hẹn gì!), nhưng ta đâu biết ai thuần hóa ai...

- Vấn đề không nằm ở đó, Stelo đẹp trai càu nhàu, tức giận ra mặt vì bị ngắt lời. Rất nhiều người coi *Hoàng tử bé* như một câu chuyện cổ tích ngây thơ, màu mè, thuyết giáo, bạn chịu trách nhiệm đối với những gì bạn đã thuần hóa, vợ bạn, con cái của bạn, con chó của bạn, hàng xóm của bạn, đồng nghiệp của bạn, đồng bào của bạn, toàn thể Trái đất, một bài học đạo đức kiểu hướng đạo sinh khiến những kẻ hoài nghi khó mà chấp nhận... Họ không hiểu gì cả! Triết lý của *Hoàng tử bé* nằm gọn trong một câu. *Người ta chỉ nhìn rõ được bằng trái tim, con mắt thường luôn mù lòa trước điều cốt tử.*

Một bài tán tụng cũ rích! Tôi lại xen vào lần nữa!

- Thật thế sao? Anh chắc chứ? *Người ta chỉ nhìn rõ được bằng trái tim?* Chúa ơi, thật khiêu khích biết bao! Này, tôi có ý này, có lẽ ta nên in một thứ khó chịu như thế lên áo thun hoặc tách cà phê... Những kẻ hoài nghi sẽ rất thích đấy!

Phản ứng của tôi khiến Stelo thích thú.

- Là bởi vì người ta đã hiểu sai nghiêm trọng. Theo anh, *con mắt thường luôn mù lòa trước điều cốt tử* có nghĩa là gì?

Dễ ợt!

- Nhìn thấy vẻ đẹp ẩn giấu của mọi vật. Ờ, chẳng hạn như một cô gái, hoặc một chàng trai không được xinh xắn cho lắm, nhưng lại đẹp trong nội tâm, thì vẫn xứng đáng được yêu như những người khác...

- Đương nhiên rồi, Stelo khẳng định, đó là cấp độ diễn giải đầu tiên, và nó giải thích cho sự thành công của câu nói này! Chỉ có điều, thực lòng mà nói, anh có thấy quan điểm này giống với Saint-Exupéry, người vốn chỉ yêu và sưu tầm những phụ nữ vô cùng xinh đẹp không? Chắc chắn còn có một ý nghĩa khác nữa!

Nước biển đã ngập hết chân ghế và ngập đến mắt cá Andie.

- Anh nói tiếp đi!

- Được rồi, nhưng việc chứng minh đòi hỏi chút chú ý và chút thời gian, thế nên lần này, đừng có ngắt lời tôi. *Con mắt*

*thường luôn mù lòa trước điều cốt tử*, trên thực tế, có nghĩa là điều cốt tử chỉ tồn tại trong khoảng trống, khoảng rỗng, sự thiếu vắng, ký ức. Điều cốt tử luôn là phần khuyết thiếu. Người được yêu, hay thậm chí vật được yêu, vừa là đối tượng chiếm hữu lại vừa là đối tượng đã mất. Chính sự thiếu vắng mang lại cho đối tượng một giá trị. Ký ức về màu vàng của lúa mì, khoảng thời gian chờ đợi một buổi hoàng hôn, cơn thèm khát thứ nước từ một đài phun, khoảng thời gian để đi đến đó, nỗi nhớ một bông hồng dù nó thực đồng danh, một ngôi sao quá đỗi xa xôi... hoặc một người bạn đã mất.

Điều cốt tử chỉ tồn tại bởi vì nó chưa ở đó và đang được chờ đợi, hoặc vì nó không còn ở đó và được người ta hối tiếc, hy vọng. Chỉ thông qua sự thiếu vắng ấy mà đối với Saint-Exupéry, vũ trụ mới có ý nghĩa. Nếu không, tất cả đều là phù phiếm, tức thì, đã mua được, đã sở hữu, đã vứt bỏ. Chấp nhận sự thiếu vắng, sự ra đi, sự biến mất, cái chết, chính là hiểu được giá trị của mọi vật và tôn trọng giá trị ấy. Đó là một sự hy sinh không hề đau đớn, bởi vì nhờ nó mà mọi thứ trở nên quan trọng.

Chẳng liên quan gì với một giáo lý tôn giáo, Saint-Exupéry không yêu cầu chúng ta hy sinh bản thân mình vì người khác, lại càng không yêu cầu chúng ta chấp nhận sự hy sinh ở hạ giới để hy vọng một cuộc đời tốt đẹp hơn ở cõi trên kia. Saint-Exupéry không phải là người sùng tín. Những diễn giải *Hoàng tử bé* theo quan điểm Cơ đốc giáo đều không có ý nghĩa gì. Đó là một sự hy sinh mang tính thế tục. Và nó lấp đầy vũ trụ bằng tổng cộng những thiếu vắng, đói khát. Vũ trụ không còn sở hữu, chỉ còn ham muốn và ký ức. Tâm trí mạnh hơn thực tế. Vả lại, thực tế có tồn tại bên ngoài tâm trí chúng ta không? Thực tế chỉ tồn tại chừng nào nó còn thiếu thốn! Những ngôi sao đẹp đẽ vì một bông hoa mà ta không nhìn thấy.

Đến cuối câu chuyện, Hoàng tử bé tự nguyện biến mất... rồi cả Saint-Exupéry cũng tự nguyện ra đi... và do sự biến mất của họ, mọi thứ được trả cho những người khác. Tình yêu, lúa

mì, những ngôi sao, sa mạc, nỗi sợ cái chết, những tiếng cười. Người khác muốn làm gì với chúng thì làm. Sùng kính, ghét bỏ, tô điểm, quên lãng. Bầu trời với ngôi sao của Hoàng tử bé trở thành quang cảnh đẹp đẽ nhất nhưng cũng buồn tẻ nhất trên thế giới. Và tất cả nằm trong nỗi lo lắng ấy. Bởi vì như vậy, mỗi cá nhân trở thành người chịu trách nhiệm với mọi thứ.

Nó nằm ở đó, bài học đạo đức về tinh thần trách nhiệm của Saint-Exupéry, bài học về việc ý thức được rằng chúng ta mang theo trách nhiệm ấy trong mỗi hành động, dù là ngớ ngẩn nhất, hành động của người làm vườn, của người thấp đèn, của viên phi công, nhưng đồng thời, những hành động ấy chỉ là hư vô và quay trở lại đó ngay khi chúng hoàn tất và chúng chỉ tồn tại trong niềm hy vọng mà chúng khơi dậy hoặc trong dấu vết mà chúng để lại trên những hành động khác. Như vậy, tất cả chịu trách nhiệm với tất cả, nhưng trong cái ý thức bị thương rằng hư vô là điều kiện để chúng ta có được tự do. Rằng nếu không, chúng ta sẽ chỉ là những ngôi sao hành động vì chính bản thân mình, hoặc những vị thánh chỉ chăm chăm hành động vì người khác. *Con mắt thường luôn mù lòa trước điều cốt tử*, đó là trách nhiệm của chúng ta theo quan điểm của Saint-Exupéry. Khoảng trống để lại, đó chính là tự do của chúng ta.

Bài diễn thuyết kết thúc, cả ba chúng tôi im lặng hồi lâu.

Thật ấn tượng. Và đây thuyết phục, tôi phải thừa nhận điều đó.

- Xuất sắc! Andie nói thêm, phá vỡ lời hứa Solesmes.
- Nhưng đó chưa phải là điều cốt tử! Stelo nói tiếp. Tôi chưa nói gì với hai người về vụ điều tra. Giải pháp. Chiếc chìa khóa kép cho hai vụ án mạng.

Andie lại im bật, chờ người lắng nghe.

- Khi Saint-Exupéry viết *Hoàng tử bé*, rồi dàn dựng vụ biến mất của chính mình, ông đã làm gì? Ông hy sinh bản thân, để khi biến mất, từ nỗi nhớ nhung, sự thiếu vắng, khoảng trống

mà ông để lại, từ huyền thoại được tạo ra và tô điểm cho các sự kiện, Hoàng tử bé sẽ ra đời, bản sao của ông trên giấy! Ông càng thu nhỏ thì Hoàng tử bé càng lớn. Theo một cách nào đó, chính Hoàng tử bé đã giết Saint-Exupéry, hay chính xác hơn, Saint-Exupéry đã tự xóa bỏ bản thân để Hoàng tử bé sống mãi...

Andie lấy tờ giấy ra và viết.

*Chính Hoàng tử bé đã giết Saint-Exupéry.*

Stelo đứng dậy, hai chân dẫm trong nước, hai cánh tay vung vẩy như những cối xay nước.

- Liệu *Hoàng tử bé* có thành công đến thế nếu Saint-Exupéry không qua đời một cách bí ẩn? Nếu nó không được phát hành như tác phẩm cuối cùng của một anh hùng huyền thoại? Chắc hẳn là không... Có thể nó sẽ chỉ là một cuốn sách ngớ ngẩn, chứ không phải cuốn sách được nhiều người đọc nhất trên thế giới! Saint-Exupéry phải hy sinh, phải biến mất, để Hoàng tử bé mang thông điệp của ông đến với thế giới. Như vậy, Saint-Exupéry có thể sống một cuộc đời tu sĩ trên hòn đảo của ông... và vẫn hiện hữu trong trái tim, trong tâm trí mọi người, nhờ ân điển cuốn sách của ông. Bằng việc mất tích, Saint-Exupéry đã áp dụng bài học đạo đức của ông theo một cách thức bậc thầy, hai người hiểu không? Ông thực hiện giấc mơ của mỗi người, lẩn trốn, rời bỏ tất cả, cô độc trên thế giới và tiếp tục hiện diện với mỗi người trong chúng ta, thông qua suy nghĩ của ông... bằng cách viết cuốn sách được đọc nhiều nhất trong lịch sử nhân loại!

Bàn tay cầm cây bút của Andie vẫn chưa hạ xuống. Stelo đưa mắt nhìn cô dò hỏi, khuôn mặt như tỏa hào quang vì tự hào.

- Thế nào, anh ta hỏi lại, cô nghĩ sao?

Anh ta đầy vẻ tự tin, bài chứng minh của anh ta có nền tảng vô cùng chắc chắn.

- Hoàn toàn trái ngược với anh! Andie tuyên bố.

Đến lượt Stelo há hốc miệng.

- Tôi nghĩ rằng, con cáo nhỏ màu đỏ hung của tôi đột ngột bùng nổ, tôi nghĩ rằng Saint-Exupéry đã hành xử theo cách thức phi đạo đức ở cấp độ bậc thầy, rằng ông chỉ là một kẻ ích kỷ hành động vì chính mình, đồng thời khiến tất cả những người khác coi ông như một vị thánh lo lắng cho mỗi sinh linh trên hành tinh này. Thế còn nỗi đau khổ của bạn bè ông? Của người thân của ông? Của những bông hồng của ông? Và nhất là của bông hồng của ông? Và Consuelo? Ông có một giây nào nghĩ đến Consuelo không?

Và con cáo nhỏ quá đỗi mong manh của tôi òa khóc nức nở.

## XLVII

Nước vẫn tiếp tục dâng lên, như thể chỉ riêng nước mắt của Andie đã đủ để nhấn chìm hành tinh nhỏ bé nằm heo hút giữa Đại Tây Dương. Cả ba chúng tôi leo lên ngói trên ngưỡng cửa căn nhà gỗ, cõi cực lạc cuối cùng giữa mênh mông sóng nước. Chúng tôi ngẩng mặt trời lặn.

Cách đó chừng ba chục mét, ngay trước mặt chúng tôi, chiếc thủy phi cơ đang chờ đợi. Nhưng cả Andie lẫn Stelo đều không có vẻ gì là nóng lòng muốn đứng dậy.

- Vậy là họ không bao giờ gặp lại nhau nữa sao? Andie hỏi. Consuelo đã khóc vì một người giả vờ mất tích. Bông hồng đã hoài công chờ đợi Hoàng tử bé của nó trở về?

- Bông hồng không tồn tại, Stelo buồn bã trả lời, bông hồng chỉ là một biểu tượng, nó không phải là Consuelo, không phải mẹ của Tonio, cũng không phải một trong những tình nhân của ông, bông hồng là tất cả những gì ta gắn bó! Tất cả những gì giữ chúng ta lại. Tất cả những gì ta phải rời bỏ để giành lại tự do.

- Không đâu, Andie phản đối. Không! Sẽ quá dễ dàng nếu vứt bỏ toàn bộ tình yêu đó vào cõi hư vô! Hải lòng với một cái hộp ký ức nơi ta cất giữ tình cảm của chính mình.

- Antoine không kể với chúng ta về một cái hộp ký ức, Andie ạ. Ông kể với chúng ta về một kho báu. Cái kho báu quý giá nhất... Hãy nhớ đến *Hội ước của bông hồng*, hãy nhớ đến những lời cuối cùng mà Antoine nói với Consuelo. *Khi anh bay lên mãi mãi, anh sẽ nắm tay em. Nhưng em không được đóng vai đứa trẻ ốm yếu khóc lóc và vừa nhìn người bảo trợ của mình vừa đầm đìa nước mắt mà la hét. Anh phải ra đi ra đi ra*

*đi... Ngôi nhà của anh nằm trong tim em và anh ở đó mãi mãi.*

Im lặng.

Andie.

*- Em biết, anh phải ở một mình.*

Stelo.

*- Ôi chao cây địa du ơi, đã muộn rồi, tôi phải lấy thuyền thôi.*

Andie.

*- Anh đã hứa với em là nếu không trở về, anh sẽ hôn em trong trái tim anh nhiệt thành đến nỗi suốt cuộc đời mình em vẫn còn cảm nhận được những cái vuốt ve của anh.*

Im lặng.

Stelo cất giọng dịu dàng.

*- Đó là những lời cuối cùng trong Hồi ức của bông hồng. Cô thấy đấy, kỷ niệm mạnh hơn thực tế! Trước khi chia tay, Tonio yêu cầu Consuelo may cho ông một tấm áo choàng bằng tình yêu của bà, để không viên đạn nào bắn được vào ông, bà hứa tặng ông một tấm áo choàng vô hình để ông bao bọc bà mãi mãi. Một chiếc áo choàng vô hình... Con mắt thường luôn mù lòa trước điều cốt tử...*

Andie bùng nổ thêm lần nữa.

*- Vô hình, có thể thế... Nhưng là một tấm áo choàng tình yêu thực thụ! Không phải một ảo tưởng, không phải một ký ức, một tấm áo choàng chống đạn thực thụ! Một thực tế! Bằng chứng là đạn đã không bắn được vào ông! Antoine không chết trong cuộc chiến. Tình yêu của Consuelo đã bảo vệ ông. Tình yêu của Consuelo đã cứu sống Saint-Exupéry, Saint-Exupéry đã hứa sẽ viết cho bà phần tiếp theo của *Hoàng tử bé* và để tặng nó cho bà. Nói dối, vẫn là nói dối, Saint-Ex đã nói dối trong chuyện này, trong mọi chuyện.*

Andie quay sang phía tôi. Cô hy vọng tôi sẽ ủng hộ cô chẳng?

Tôi không trả lời. Phần này trong câu chuyện không liên

quan đến tôi. Ủng hộ ai? Phê phán ai? Làm thế nào để lựa chọn giữa trách nhiệm và tự do?

- Cô nói đúng, Stelo nói.

- Sao cơ? Andie phản ứng.

- Đó là một tấm áo choàng chống đạn thực thụ. Không phải một ảo tưởng được bịa ra. Bom đạn Đức là thật và chúng không chạm được đến Antoine. Ông phải giữ lời hứa của mình. Ông đã viết cho Consuelo, cũng như cho mẹ ông, một bức thư sau khi chết và Consuelo đã hiểu. Họ... Họ... đã gặp lại nhau.

- Ở đâu?

- Ở đây... thỉnh thoảng...

- Bởi vì ông ấy muốn viết phần tiếp theo của *Hoàng tử bé*?

- Đúng thế! Antoine đã hứa rồi mà.

- Phần tiếp theo đó kể về chuyện gì?

- Hoàng tử bé đã gặp lại bông hồng, đương nhiên, nhưng trong cái vỏ bọc trần gian của nó.

- Bông hồng trong phần tiếp theo ấy chính là Consuelo phải không?

- Đúng... Antoine đã hứa với bà ấy, Consuelo sẽ là nhân vật chính trong phần tiếp theo này, một bông hồng có gai trở thành nàng công chúa trong mơ. Trong phần tiếp theo này, Hoàng tử bé gặp lại Consuelo. Cô nhớ lại xem, trong bức vẽ phác họa năm 1934 ấy, Hoàng tử bé và Consuelo giống hệt nhau.

- Giống hệt nhau, Andie chậm rãi nhắc lại.

- Một cậu bé nắm tay một phụ nữ, một phụ nữ giống hệt cậu, ta nghĩ gì về cô ấy, ta nghĩ gì về cậu ta?

- Rằng... Andie bối rối ấp úng. Rằng... Đó là... đó là mẹ cậu ấy... Rằng cậu ấy là... con trai cô ấy?

- Con gái... Tóc vàng như lúa mì. Bà nội tôi. Bà đã được nuôi lớn ở đây... Chính bà là phần tiếp theo của *Hoàng tử bé*, một công chúa nhỏ bằng xương bằng thịt sinh ra từ sự kết

hợp giữa Antoine và Consuelo... giống hệt như Hoàng tử bé trên giấy là đứa con ảo của Antoine và Consuelo, được tạo hình từ những đường nét, sự duyên dáng và vóc dáng mỏng manh của người mẹ và trí tuệ u sầu của người cha.

- Tại sao lại không nói gì về chuyện ấy?

- Đó là bí mật của họ. Bí mật của Antoine... Để Hoàng tử bé có thể sống trong ánh sáng, tất cả những người khác phải bị che giấu... Đúng thế, Antoine đã áp dụng bài học đạo đức của ông theo một cách bậc thầy! Ông đã làm tất cả để giữ kín bí mật này, cho đến khi qua đời. Sau đó, chỉ sau đó, mới có thể cho những người đã tiến đến thật gần sự thật biết chuyện, những người có lẽ đã đoán ra sự việc, những nhà điều tra bền bỉ về bí ẩn Saint-Exupéry, những người yêu mến Hoàng tử bé nhất. Ngay từ đầu, ông đã phải để mắt đến họ, họ có thể phát hiện ra mọi chuyện. Thế nên mới nảy sinh ý tưởng tập hợp họ vào một câu lạc bộ, để có thể canh chừng họ, kiểm soát họ, đánh lạc hướng họ. Nhà địa lý bí ẩn đầu tiên của Câu lạc bộ 612 chính là Saint-Exupéry, rồi đến con gái ông, rồi đến cháu trai ông, rồi đến tôi... Stelo... Stelo có nghĩa là ngôi sao trong tiếng Esperanto.

Tôi mỉm cười. Tất cả đã rõ ràng.

Tôi đứng dậy. Đến lúc rời đi rồi.

Hòn đảo chỉ còn là một ký ức, biển đã bao trùm tất cả, ngoại trừ ngôi nhà sàn bằng gỗ.

Vầng dương gần như đã lặn hẳn. Chiếc thủy phi cơ bỗng bồng bềnh trong những tia nắng vàng óng cuối cùng.

Tôi tiến lên một bước, Stelo và Andie không nhúc nhích.

Nước ngập đến thắt lưng tôi, chỉ vài phút nữa, chúng tôi sẽ không còn đứng được trên cát nữa.

- Chúng ta phải đi thôi, tôi nói.

- Tôi ở lại, Stelo nói. Tôi ở lại thêm chút nữa.

Tôi tiến thêm một bước.

- Andie, tôi nhắc lại, chúng ta phải đi thôi.
- Tôi... Tôi cũng sẽ ở lại.

Andie nhìn Stelo. Stelo nhìn Andie.

Tôi biết mình đã thua cuộc. Ngay lúc ấy tôi đã cảm thấy nuối tiếc về những gì vừa nói. Tôi nhìn mông lung về phía ngôi nhà dường như đang nổi bập bềnh trên sóng nước.

- Tôi tưởng đây là một khách sạn đặc biệt? Một phòng tu sĩ? Một phòng ngủ duy nhất. Một chiếc giường duy nhất...

- Cho hai người, Stelo đáp. Cho hai người nếu ôm chặt nhau một chút... Tonio và Consuelo đã thường xuyên ngủ ở đây.

Tôi quay nhìn về phía chân trời. Tôi chưa bao giờ nhìn thấy cảnh hoàng hôn nào đẹp đến thế. Tôi chưa bao giờ buồn đến thế.

- Cô đã thuần hóa tôi, tôi nói với Ondine.

Trong một thoáng, tôi đã sợ rằng cô sẽ trả lời *ta không bao giờ biết ai thuần hóa ai*, nhưng không, cô chỉ trích dẫn câu nói mà ai cũng biết.

- Anh thắng rồi...

Tôi ngấm nhìn mái tóc hung đỏ của cô, những nốt tàn nhang trên mặt cô, để không bao giờ quên chúng.

- Anh thắng rồi, Andie nhắc lại. Vì màu sắc của một buổi hoàng hôn. Ngài phi công của tôi ơi, anh nên quay trở về hành tinh của mình.

- Gặp lại bông hồng của tôi ư?

- Đúng thế, gặp lại bông hồng của anh. Cô ấy đang chờ anh. Anh có biết thực ra tiểu hành tinh 612 có tên là gì không? Mỗi tiểu hành tinh đều có một cái tên, chứ không chỉ một con số.

- Không, tôi không biết.
- Veronika.

Tôi bước lên thủy phi cơ. Andie đi xa hết mức về phía tôi, nước ngập đến ngực cô. Cô đưa một bàn tay ngắt một cánh hoa mỹ nhân trên mái tóc. Rồi xòe tay ra và gửi gắm nó cho tôi.

- Consuelo kể rằng khi chia tay bà, Saint-Ex đã tặng bà một nhánh cỏ ba lá cùng lời khuyên này, lời khuyên mà bà không bao giờ quên.

*Đừng bao giờ nhìn lại phía sau, hãy nhớ rằng trong những huyền thoại tuyệt vời nhất, người nhìn lại phía sau thường biến thành tượng đá hoặc tượng muối.*

Tôi ngấm nhìn tia nắng cuối cùng, tôi biết rằng Ondine cũng đang nhìn về phía đó.

*Yêu...*

Tôi rời đi mà không quay nhìn lại.

Vậy là đã sáu năm trôi qua. Tôi chưa bao giờ kể ra câu chuyện này. Tôi chưa bao giờ gặp lại Andie. Tôi chưa bao giờ lái máy bay thêm lần nào nữa.

Tôi thường ngắm nhìn mặt biển. Bây giờ, tôi ngắm biển thường xuyên hơn là ngắm bầu trời. Nhất là những khi mặt trời lặn.

Với bạn, người cũng yêu thích *Hoàng tử bé*, chúng ta biết rằng không có gì giống nhau trên bầu trời hay trên đại dương, bởi vì chúng ta lo lắng cho một bông hồng.

Ngày nay, biết bao người trưởng thành, nhờ có cậu, mà hiểu được rằng điều đó quan trọng đến mức nào!

## Lời cảm ơn

Câu chuyện này có lẽ sẽ không bao giờ được tưởng tượng, viết ra, xuất bản, nếu không có những sự trợ giúp quan trọng mà tôi tha thiết muốn cảm ơn ở đây.

Cảm ơn Jean-Marc Probst về những ý kiến bình luận sáng suốt và sự hy sinh của anh, thông qua Quỹ Hoàng tử bé, nhằm giúp câu chuyện này tỏa sáng trên khắp hành tinh; cảm ơn Olivier d'Agay, người đã cho phép xuất bản cuốn sách này; cảm ơn nhà xuất bản Gallimard đã cho phép tôi sử dụng lại rất nhiều đoạn trích từ các tác phẩm của Saint-Exupéry; cảm ơn đội ngũ tuyệt vời của Presses de la Cité đã dành sự tin tưởng cho tôi từ mười năm nay.

Câu chuyện này cũng có phần đóng góp quan trọng của nhiều tác giả, những người từng quan tâm đến bí ẩn Saint-Exupéry và số phận phi thường của *Hoàng tử bé* trước tôi. Không thể nào nhắc hết tên các tác giả ấy ở đây, nhưng những độc giả quan tâm đến cuộc điều tra này có thể dựa vào những cuốn sách mang lại nhiều cảm hứng cho tôi nhất để tìm hiểu thêm về chủ đề này.

*Hồi ức của bông hồng*, của Consuelo de Saint-Exupéry (NXB

Plon, 2000). Rất nhiều tác phẩm đầy tư liệu của Jean-Pierre Guéno hoặc Alain Vircondelet (trong đó có *Saint-Exupéry. Sự thật và huyền thoại*, NXB Chêne, 2000; *Antoine và Consuelo de Saint-Exupéry. Một tình yêu huyền thoại*, NXB Arènes, 2005; *Những kho báu của Hoàng tử bé*, NXB Gründ, 2014). Tuyển tập rất đầy đủ *Ngày xưa ngày xưa... có một Hoàng tử bé* (Folio, 2006) đưa ra một cái nhìn toàn cảnh đầy thu hút về hiện tượng xuất bản có một không hai này và nhắc đến những bức tranh mà Saint-Exupéry đã thực sự tặng cho cô bé Marie-Sygne Claudel (Marie-Swan trong cuốn sách của tôi!)

Nếu các bạn tò mò về những phiên bản khác nhau dù rất đáng ngạc nhiên nhưng lại hết sức xác thực của *Hoàng tử bé* do Saint-Exupéry viết và vẽ ra, đồng thời lại không thể có được tấm giấy phép VIP để đến thư viện Morgan, bạn có thể nghiên cứu về chúng trong tác phẩm *Bản thảo Hoàng tử bé – bản sao* (Gallimard, 2013). Tập II của *Saint-Exupéry toàn tập*, trong tủ sách Pléiade (Gallimard 1999), cũng đưa ra một cách giải mã đầy thú vị về các phiên bản khác nhau của bản thảo gốc.

Năm 1943, vào thời điểm phát hành *Hoàng tử bé*, một bản giới thiệu khéo léo của Mỹ cho biết: *50% độc giả nghĩ rằng đây không phải là một cuốn sách dành cho trẻ em. 50% nghĩ rằng đây không phải là một cuốn sách dành cho người lớn. Nhưng 99% nghĩ rằng đây là cuốn sách dành cho họ.*

Đó chính là sức mạnh của câu chuyện. Mỗi người tìm thấy ở đó những gì họ muốn tìm. *Hoàng tử bé* là một cuốn sách an ủi, thân thiết, giúp ta bù đắp khoảng trống trống trước nỗi thiếu vắng, cô độc, cái chết... Một số người, không đọc cuốn sách, không đọc lại, không hiểu, hoặc đơn giản là gặp khó khăn trong việc yêu thích những gì mà mọi người đều thích, sẽ xem như giá trị của cuốn sách chỉ nằm ở bài học đạo đức mang tính phổ thông của nó, *người ta chỉ nhìn rõ được bằng trái*

*tim*, để hắt hủi hoặc chế giễu nó.

Thế giới không phải là một bức họa màu nước nhẹ nhàng...

Những người hâm mộ *Hoàng tử bé* sẽ phản bác họ rằng cuốn sách này còn là lời ca ngợi tinh thần trách nhiệm, ý thức về bổn phận, về tình bạn và về sự tôn trọng. Một cuốn sách về niềm tin và về sự chiến đấu. *Hoàng tử bé* về bản chất là một cuốn sách chuyển giao, giữa các thế hệ và giữa các dân tộc. Các biểu tượng mà Saint-Exupéry lựa chọn, bầu trời, cát, ngôi sao, bông hồng, con rắn, đều có ý nghĩa trong tất cả các nền văn hóa, trong mọi tôn giáo. Một câu chuyện ngụ ngôn về hệ sinh thái, một câu chuyện hòa bình, ngày nay đây là tác phẩm hư cấu duy nhất đạt đến tầm vóc toàn cầu của những văn bản tôn giáo hoặc chính trị quan trọng nhất. Thông điệp của cuốn sách vượt qua các biên giới, ngày nay có vẻ mang tính chất đặc biệt lật đổ trong một thế giới nơi hầu hết mọi người đều phục tùng trước sự ngợi ca những gì sâu kín của chủ nghĩa dân tộc, kể cả ở Pháp.

Nhưng vượt trên một cuốn sách dành cho trẻ em, một cuốn sách giáo khoa về phát triển bản thân hay một Kinh Thánh thế tục, *Hoàng tử bé* còn là lời ca ngợi quyền chạy trốn và quyền được khép mình. Chẳng khác nào những ảo ảnh thị giác, ở đó mắt ta có thể nhìn thấy hai bức tranh qua một hình ảnh duy nhất, ta có thể đọc câu chuyện như một mệnh lệnh về tinh thần trách nhiệm, hoặc một ca khúc tụng ca tự do.

Chính trong mối mâu thuẫn đã được giải quyết này mà Saint-Exupéry đã sống. Và đã biến mất.

Đó chính là cách mà tôi đọc các tác phẩm của ông.

Đó chính là cách mà tôi tưởng tượng về ông.

Tưởng tượng, đúng thế. Tôi không hề khẳng định rằng Saint-Exupéry đã chọn đến một hòn đảo như Hoàng tử bé quay về với ngôi sao của cậu. Tôi cũng không biết nhiều hơn bất kỳ ai khác và ngày nay, độc giả đã đọc cuốn sách này cũng biết nhiều về ông như tôi. Nhưng giả thuyết về một cuộc chạy trốn, xét cho cùng, cũng không phải là phi lý hơn những giả

thuyết khác, nếu căn cứ vào các sự việc thực tế. Mà lại còn thú vị hơn.

Saint-Exupéry đã mang theo bí mật về Hoàng tử bé, và cả bí mật của ông.

Giống như tất cả chúng ta mang theo những bí mật của mình, để lại sau lưng mình một cái vỏ cũ kỹ bằng sắt hoặc bằng da thịt.

Tôi mong rằng các bạn sẽ thường xuyên đọc lại cuốn sách này, cuốn sách buồn nhất và vui nhất thế gian...

Bởi vì một ngày nào đó, tất cả chúng ta đều sẽ có vẻ như đã chết. Thế nhưng lại không phải như vậy!

1. Mọi trích dẫn của *Hoàng tử bé* trong cuốn sách này được lấy theo bản dịch của dịch giả Trác Phong. (Mọi chú thích nếu không ghi chú gì thêm đều là của người dịch.) ↵
2. Viết tắt của từ “Apprenti” trong tiếng Pháp, nghĩa là lái mới, những người mới nhận được bằng lái xe phải dán chữ A lên xe. ↵
3. Tiếng Anh trong nguyên bản, nghĩa là *nhà văn người Pháp*. ↵
4. Tác giả chơi chữ, Angry trong tiếng Anh có nghĩa là *giận dữ*. ↵
5. Rượu mezcal được làm từ cây thù, một loại cây bụi thuộc họ dứa, có khả năng sống ở những khu vực khô cằn. Phần lớn rượu mezcal được sản xuất thủ công trong các cộng đồng nhỏ khắp đất nước Mexico. ↵
6. Trong tiếng Pháp, “renard” nghĩa là con cáo. ↵
7. Theo tiếng Pháp, “Saint” trong cái tên “Saint-Exupéry” có nghĩa là Thánh. ↵
8. Nguyên văn tiếng Pháp là “couper l’herbe”, có nghĩa là chặn đứng. ↵
9. Đoạn này chủ yếu dựa vào tiểu luận của Philippe Forest, “Mỗi cá nhân là người chịu trách nhiệm duy nhất về tất cả”, trong *Saint-Exupéry phi công chiến đấu*, tủ sách Les cahiers de la NRF, 2013, trang 11-25. (Chú thích của tác giả.) ↵



# THƯ VIỆN EBOOK **SÁCH MỚI.NET**



HÀNG NGHÌN ĐẦU SÁCH HAY ĐANG CHỜ BẠN  
[WWW.SACHMOI.NET](http://WWW.SACHMOI.NET)

